# ĐA HIỆU

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

67

## Quốc Hận 30/04
## 28 Năm Nhìn Lại

# ĐA HIỆU

## Số 67

*Phát hành 4/2003*

*Cựu SVSQ/K19 NGUYỄN NHO*
*Chủ Nhiệm*

*Cựu SVSQ/K19 ĐOÀN PHƯƠNG HẢI*
*Chủ bút*

*Cựu SVSQ/K25 NGUYỄN XUÂN THẮNG*
*Trị Sự*

*Cựu SVSQ/K28 NGUYỄN THANH SANG*
*Tổng Phát hành*

*Hình Bìa: Cựu SVSQ/K29 Lê Đình Trí*

*Tưởng niệm*
*28 năm*
*quê hương*
*đắm chìm*
*trong ngục tù*
*Cộng Sản*

*Hộp thư tòa soạn:*
*Đa Hiệu*
*P.O.Box 360829*
*Milpitas , Ca 95036*
*Tel: (408) 476 1415*

*Email: dahieu1515@yahoo.com*
*http://www.vobi-vietnam.org*

# MỤC LỤC ĐA HIỆU 67

*Lá thư Chủ nhiệm* ..... 6
*Nhân ngày 30/4 – Hà Nhân* ..... 8
*Dự luật treo cờ VNCH tại Hạ Viên Tiểu bang Virginia* ..... 20
*Thư gửi Dân biểu Bob Hull – GS Nguyễn Văn Canh* ..... 27
*Quốc hận ca – Thơ – Hà Ly Mạc* ..... 31
*Chuyển hóa dân chủ cho Việt Nam - NBC - K13* ..... 33
*Yêu và hận nước Mỹ – GS Lâm Lễ Trinh* ..... 41
*28 năm sau thử nhìn lại và nghĩ gì về cuộc di tản của TVBQGVN – Trần Hữu Hiền K18* ..... 50
*Mơ thấy Saigon – Thơ – Ngô Minh Hằng* ..... 62
*Một lời cám ơn rất muộn – Phạm Hậu K12* ..... 64
*Bài thơ tháng tư – Thơ – Võ Văn Lê K25* ..... 89
*Những ngày tháng sau cùng của: TĐ2TQLC/ Trâu điên – Kiều Công Cự K22* ..... 91
*Hồi Tưởng – Thơ – Nguyên Trần* ..... 125
*Anh Dũng Bất khuất – Tử Cao Nguyên* ..... 127
*Hy sinh – Ngọc Khắc 29B* ..... 149
*Sắt Son – Thơ – Diệu Minh 14B* ..... 157
*Vọng – Thơ – Vân Hà 16B* ..... 59
*Em Hanoi – Phiếm – Kathy Trần* ..... 160
*Một thoáng tâm tư – Thơ – Ngọc Trâm 19B* ..... 176
*Vết sẹo dài theo năm tháng – Ấu Tím 26B* ..... 178
*Huyền thoại về loài vịt – Thành Văn* ..... 192
*Em là con dốc mỏi – Trần Như Xuyên K21* ..... 207
*Đầu tư giáo dục học đường – Cao Chánh Cương K15* ..... 208
*Quyền lực lãnh đạo ... – Lý Cà Sa* ..... 214
*Vá cờ – Kịch – Lê Viết Đắc K22* ..... 218
*Như vẫn còn đó – Huỳnh Văn Phu K19* ..... 221
*Kiến thức tổng quát –DzienHong biên tập* ..... 230
*Hoài niệm tháng Tư – Thơ – Ngọc Thủy* ..... 238
*Bài thơ 30/4 – Lê Anh 27* ..... 239

## SINH HOẠT VÕ BỊ

*Thông cáo Đại Hội Võ Bị Âu Châu 2003* ..... 242
*Kế hoạch thứ 2 của BCHTH/TVBQGVN*
*Kế hoạch phân Vùng* ..... 253
*Thành phần BCH/TH* ..... 254

*Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN – CANADA ..... 257*
*Thành lập Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Canada ..... 258*
*Liên Hội Canada họp mặt mừng Xuân ..... 259*
*Thông báo Đại Hội Khóa 15 tháng 7 năm 2003 ..... 261*
*Thông báo Đại Hội Khóa 19 tháng 7 năm 2003 ..... 262*
*Tường trình ngày Đại Hội K18 tại*
*Houston ngày 29/11/2002 ..... 263*
*Họp mặt Mừng Xuân của Hội Võ Bị PA*
*và vùng phụ cận ..... 271*
*Họp mặt Mừng Xuân Quý Mùi của*
*Hội VB Nam California ..... 277*
*Họp mặt Mừng Xuân Quý Mùi của Hội*
*VB/Washington tại Seatle ..... 280*
*Sinh hoạt của Hội Võ Bị Mssachusetts và*
*New Hampshire ..... 287*
*Họp mặt Mừng Xuân của Hội VB/Connecticut ..... 289*

**THANH THIẾU NIÊN ĐA HIỆU**

*Thư ngỏ của TDT/TĐTTNĐH ..... 292*
*Thông Báo của TĐTTNĐH ..... 294*
*Vietnamese American youth leadership conference ..... 295*
*Chuẩn bị đào tạo những vị lãnh đạo tương lai ..... 296*
*Những vui buồn bên lề cuộc vận động cho HB2829 ..... 298*
*Sinh Hoạt của TĐTTNĐH. ..... 301*
*Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu – Nhạc và lời - Phiêu Bồng K13 312*
*Trong tim ta mầu cờ Tổ Quốc – Thơ – Thùy Châu ..... 313*
*Lòng độ lượng từ hải ngoại ..... 314*
*Overseas Bounty ..... 317*
*Lớp Việt ngữ tại UCLA – Nguyễn thị Hoàng Anh K1/C ..... 319*
*Ăn trưa với người chết – Quý Thảo K17/C ..... 326*
*THÔNG CÁO ĐA HIỆU 68333*
*Thư Tín Đa Hiệu – Xuân Hương ..... 335*
*Quỹ Ban Chấp Hành Tổng Hội ..... 346*
*Danh sách CSVSQ và Thân hữu ủng hộ Đa Hiệu 67 ..... 347*
*Tin Vui – Tin Buồn*
*Tôn chỉ Đa Hiệu*

# Lá Thư Chủ Nhiệm

*Lá Thư Chủ Nhiệm*

*Kính thưa Quý Huynh Đệ*
*Quý Phu Nhân*
*Cùng Các Cháu*

*Ngày 29 tháng 1 năm 2003, Hạ Viện Virginia thông qua dự luật HB2829, cho phép Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ được treo tại các trường Trung Tiểu Học, Đại Học Cộng Đồng thuộc tiểu bang Virginia.*

*Ngày 19 tháng 2 năm 2003, Hội Đồng Thành Phố Westminster thuộc tiểu bang Californaia đã biểu quyết Luật 3750 chính thức cho phép Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ tung bay trong thành phố.*

*Tiếp đến, ngày 11 tháng 3 năm 2003 Hội Đồng Thành Phố Garden Grove, California cũng đã biểu quyết luật chọn Quốc Kỳ VNCN làm biểu tượng duy nhất của Cộng Đồng Người Việt tại thành phố này.*

*Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ vẫn hiên ngang và anh dũng tung bay. Ở bất cứ nơi nào có Người Việt Nam Tị Nạn CS, thì ở đó có Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ.*

*Không phải cho đến bây giờ, chúng ta mới đấu tranh cho Quê Hương- Dân Tộc và tôn vinh Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa, mà ngay sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, khi bọn CS đưa lá cờ máu treo ở các trường học Miền Nam, thì tại Tây Ninh, một cô giáo trẻ đã hiên ngang viết lên bảng đen trước mắt bọn CS:*

***"Vinh quang thay cờ Vàng Ba Sọc Đỏ***

***"Nhục nhã thay cờ đỏ ngôi sao vàng"***

*Vâng "Vinh quang thay Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ"là khởi điểm của một giai đoạn mới:*

*Giai đoạn mà Vị Đại Anh Hùng Dân Tộc Nguyễn Trãi đã viết trong Bình Ngô Đại Cáo:*

*"Đem đại nghĩa để thắng hung tàn*

*"Lấy chí nhân mà thay cường bạo"*

*Giai đoạn của sự sụp đổ chế độ CS, từ Bức Tường Bá Linh, đến Liên Sô qua Đông Âu và không sớm thì muộn chế độ CSVN cũng cùng chung số phận "nhục nhã thay cờ đỏ ngôi sao vàng"*

*Giai đoạn của Nhân Quyền cho Nhân Dân Việt Nam.*

*Tiếp nối ý chí bất khuất của Cô Giáo Trẻ Tây Ninh, chúng ta sẽ hướng dẫn và chuẩn bị cho Thế Hệ Trẻ một hành trang. Đó là hành trang ý thức về Tự Do - Dân Chủ - Nhân Quyền. Khi nào ý thức này được khắc sâu vào tiềm thức của giới trẻ, thì cũng là lúc Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ sẽ mãi mãi được vinh danh:*

*Vinh danh cho Tự Do.*

*Vinh danh cho Quê Hương – Dân Tộc VN.*

*Vinh danh cho thế hệ Cha Ông và những người bạn Đồng Minh đã hy sinh xương máu cho đất nước VN.*

*30 tháng 4 không phải là ngày chúng ta ngồi bó gối khoanh tay nhìn về quá khứ.*

*30 tháng 4 là ngày mà thế hệ cha ông và thế hệ trẻ phải sát cánh bên nhau, cùng chung sức đấu tranh cho nhân dân VN được hưởng Tự Do và cơm no áo ấm.*

*30 tháng 4 phải là ngày mà hàng vạn cánh tay giơ lên, quyết chiến đấu cho Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ không những tung bay trên đất nước chúng ta đang sống, mà còn phải tung bay trên khắp mọi nẻo đường đất nước VN thân yêu của chúng ta.*

*Trân trọng kính chào Quí Vị.*

*CSVSQ Nguyễn Nho K19*

*Tổng Hội Trưởng*

# *NHÂN NGÀY 30 THÁNG 4*

***Hà Nhân***

Hàng năm từ 1976 đến nay, mỗi khi đến ngày 30 tháng 4, người Việt Nam chúng ta đều không khỏi nhớ đến biến cố bi thảm nhất trong lịch sử hơn 4.000 năm của dân tộc mình. Chiến thắng của CSVN và thất bại của VNCH có ảnh hưởng và gây xúc động khá mạnh trên thế giới, nên cũng là biến cố lớn hạng nhất nhì trong lịch sử loài người.

Sau 28 năm mất nước vào tay VC nay suy tưởng lại đoạn đường đã đi qua cho đến trưa ngày 30/4/1975 hẳn nhiều người vẫn còn cảm thấy ngậm ngùi ray rứt.

Nói về Chiến Tranh Việt Nam thì đã có hàng trăm ngàn trang giấy mà vẫn chưa hết chuyện. Bài viết này vì thế, chỉ ôn lại một cách tổng quát một số điểm nổi bật đáng ghi nhớ và xét ra có tính cách chủ yếu liên quan đến việc miền Nam bị thôn tính. Điều cần nói đầu tiên là khung cảnh thế giới hồi ấy.

Vào cuối thập niên 1950 sang đầu thập niên 1960, phong trào tranh đấu của các nước thuộc địa lên cao nhưng lại bị Liên Xô và Trung Cộng lôi kéo, yểm trợ để tìm cách liên minh với các nước bị trị nhằm chống Mỹ và các nước bạn của Mỹ. Khối Cộng Sản thành công phần nào đáng kể trong chính sách tuyên truyền bài Mỹ và thời kỳ 1955 đến 1965 là lúc chủ nghĩa Cộng Sản đang trên đường đi lên cao điểm trong khi Mỹ chủ quan, tiếp tục

ủng hộ nhiều chế độ độc tài nhược tiểu, ỷ sức mạnh tiền bạc.

Cùng lúc ấy, phong trào cổ võ lối sống tự do cực đoan của thanh thiếu niên Mỹ muốn gạt bỏ những ràng buộc của xã hội, chống quyền lực chính trị truyền thống và chống nạn kỳ thị chủng tộc. Phong trào này tiếp tay với phong trào chống Mỹ ở bên ngoài, mượn Chiến Tranh Việt Nam làm đề tài và lý do cụ thể đánh phá Hoa Kỳ. Có thể nói VNCH là nạn nhân, gánh chịu những hậu quả trực tiếp của cả hai phong trào này. Giả như cuộc chiến xảy ra ở một nước nào khác hồi đó, thì nước ấy cũng chịu chung số phận như Miền Nam Việt Nam.

Đó là hoàn cảnh khách quan. Còn như nói về nguyên do chủ quan đưa đến bại trận, phe ta có những lỗi lầm căn bản dù mục tiêu của chúng ta chính đáng.

Trước hết, Mỹ và VNCH không đánh giá đúng sức mạnh của mặt trận tuyên truyền và vận động dư luận, không coi đó là mặt trận chủ yếu mà chỉ dành ưu tiên cho mặt trận quân sự, gần như cho rằng chiến thắng quân sự sẽ giải quyết mọi việc. Những nỗ lực đáng kể trong chương trình bình định phát triển, xây dựng nông thôn, cải cách giáo dục, y tế, nông nghiệp do Mỹ viện trợ từ năm 1961 có kết quả đáng kể. Nhưng các thành quả ấy không được khai thác phối  hợp đúng mức nên bị lãng phí khá nhiều. Hơn thế nữa, không có sách lược phổ biến cổ võ các nỗ lực cao quý này nên quần chúng nhân dân không được biết rõ, mà còn bị VC phản tuyên truyền. Cũng giống như nhà kinh doanh, phẩm chất tốt nhưng phổ biến, quảng cáo dở nên sản phẩm chịu ế ẩm là chuyện không tránh khỏi.

Ở bên ngoài Việt Nam lúc ấy, hầu hết giới học giả, các nhà bình luận và giới truyền thông Tây Phương nhất là ở Hoa Kỳ, nhìn Chiến Tranh Việt Nam qua những định kiến, những lăng kính có mầu sắc chính trị chống Mỹ vì thành kiến, bất chấp lẽ phải trái. Hoàn cảnh khách quan nói trên là một yếu tố cấu thành mũi nhọn phản chiến thiên tả khá mạnh.

Hoa Kỳ có vẻ không cho rằng mũi nhọn này nguy hiểm nhưng thực tế cho thấy nó mạnh hơn súng đạn, hơn cả bom CBU-55, B- 52... Các cuộc tấn công  thông tin và tuyên truyền

nhắm thẳng vào Washington D.C. và Sài Gòn do cả khối Cộng Sản quốc tế yểm trợ cho CSVN. Với chi phí có đến hàng trăm triệu Mỹ Kim mỗi năm, tài liệu tuyên truyền của khối Cộng về cuộc chiến ở Việt Nam lan tràn khắp nơi nhất là vào nước Mỹ. Ở phía bên này, ngân sách của cơ quan thông tin Mỹ chỉ ở số hàng triệu MK. Ngân sách thông tin quốc ngoại của VNCH còn èo uột hơn nhiều (23 triệu tiền VNCH vào năm 1969).

Những tin tức sai lạc, chỉ có một nửa sự thật chủ ý bôi nhọ chính phủ Hoa Kỳ và VNCH gần như chiếm lĩnh thời lượng truyền thông chính trị Tây Phương. Thật là tai họa cho VNCH khi gần như không mấy ai ở các nước tự do được biết về chính nghĩa của chúng ta, lại càng không biết gì về cuộc chiến đấu anh dũng của người chiến binh VNCH.

Những tin tức chống VNCH, ủng hộ VC ra vào Việt Nam tự do được đăng tải một cách nghiễm nhiên khiến dân chúng trong nước ta kể cả giới trí thức dễ "ngộ độc." Lời nói thật của chính quyền VNCH không được tin tưởng nhưng lời phát biểu lếu láo vô trách nhiệm của một chính khách đần độn nhất ở Hoa Thịnh Đốn lại được nhiều người Việt đón nhận như chân lý.

Lớp người phản chiến không đủ sức để nhận thấy những sự thật của tình hình ở Việt Nam. Một thí dụ: Họ không hề biết rằng ngay sau khi cuộc Tổng Công Kích Tết Mậu Thân nổ ra dẫn đến thất bại nặng nề cho VC, không hề có "nhân dân vùng dậy chống Mỹ Ngụy," nhưng số tân binh tình nguyện vào các đơn vị tác chiến VNCH tăng vọt gấp nhiều lần. Khí thế chiến đấu lên thật cao. Thế mà sang năm 1970, âm vang các cuộc biểu tình phản chiến lớn rộng ở Mỹ gây tác động tai hại thấy rõ đối với tinh thần binh sĩ. Ta thắng ở Huế nhưng thua ở đường phố Hoa Thịnh Đốn, Nữu Ước, Chicago, Cựu Kim Sơn...

Nói cho đúng hơn, phía VNCH và Mỹ đã có nhiều nỗ lực trong cuộc chiến tranh bằng chính trị và tâm lý. Tuy nhiên những nỗ lực này không được các cấp lãnh đạo chỉ huy coi là quan trọng. Nhiều vị chỉ huy chỉ coi đó như phương tiện tuyên truyền xuông, thậm chí còn coi như công việc hiếu hỷ, giải trí. Về mặt vận động quốc tế cũng vậy, hầu như chính phủ VNCH không

có kế hoạch đáng kể nào để gây cảm tình với báo chí nước ngoài, dù đối với số phái viên của họ có mặt ở Việt Nam.

Phương tiện nghèo nàn mà ý chí và ưu tiên nỗ lực của cấp lãnh đạo không đặt đúng chỗ, chỉ coi chiến thắng quân sự thuần túy là chính thì thua kém về mặt tuyên truyền vận động là điều dĩ nhiên.

Về yếu tố quân sự, quân đội ta được tổ chức theo khuôn mẫu chính quy để đương đầu với một cuộc chiến tranh trận địa quy ước. Các đơn vị thuộc mọi quân binh chủng không thể đối phó hữu hiệu với du kích VC. Quân đội nào phải đối phó với chiến tranh du kích cũng mắc kẹt như thế kể cả quân Liên Xô ở A Phú Hãn hay quân CSVN ở Cam Bốt thời kỳ 1979-89.

Nghĩa Quân và Địa Phương Quân là lực lượng chính chống du kích thường bị cứng nhắc không chịu phân tán, có thói quen co cụm tập trung ở cấp trung đội trở lên, ngại hành quân cấp tiểu đội nên đã bỏ trống các vùng nông thôn bị du kích làm ung thối. Ai cũng biết phòng thủ diện địa bằng những đơn vị nhỏ dàn mỏng đã đạt được kết quả xuất sắc, nhưng rất khó điều động và kiểm soát. Các đại đơn vị không thể ứng dụng chiến thuật này. Chỉ có các đơn vị nghĩa quân và địa phương quân mới có khả năng áp dụng chiến thuật phân tán rộng để chống du kích.

Một đặc điểm về đường lối tiến hành chiến tranh là phía VNCH và Mỹ dựa quá nhiều vào hỏa lực và quân cụ tối tân đã nâng cao chiến phí một cách quá đáng. Cuộc oanh tạc Miền Bắc rất tốn kém trong khi số tài sản nghèo nàn của Bắc Việt (1.100 nhà máy lớn nhỏ kể cả những xí nghiệp có 10 hay 20 công nhân, trừ dăm ba nhà máy lớn và năm sáu cây cầu quan trọng), không đáng giá với số phi cơ đắt tiền bị bắn hạ (8.588

chiếc đủ loại khăp Việt Nam). Đối lại hỏa lực của Mỹ và VNCH, các lãnh tụ VC áp dụng chính sách quân sự liều lĩnh cùi không sợ lở, coi rẻ mạng sống, sẵn sàng hi sinh tất cả thanh niên Miền Bắc để bảo vệ quyền lực của đảng CS Việt Nam.

Tại Miền Nam, phe ta hay lạm dụng hỏa lực. Tâm lý chung của người cầm quân là không muốn thấy binh sĩ của mình thương vong, nóng lòng giải quyết chiến trường, lúc nguy cấp dễ hành động mạnh tay nếu không có những quy định cứng rắn của cấp tổng tư lệnh. Ai từng đụng trận với VC đều có thể hiểu được khuynh hướng tâm lý này. Hỏa lực mạnh dễ gây ra thương vong nặng nề cho thường dân khiến nạn nhân vô tội không khỏi oán hận phe ta và VC lúc nào cũng tận lực khai thác những oán hận ấy.

Rất hiếm người ngoại quốc hiểu được vấn đề mấu chốt nhất trong chiến tranh khiến phe ta không thắng được VC. Phe VC có hai thứ vũ khí mà phe VNCH không dám sử dụng, hoặc có dùng thì cũng lẻ tẻ có tính cách cá nhân hay cục bộ và không mạnh tay và không do chính sách cố ý của trung ương. Đó là mị dân bằng ***tuyên truyền*** bịa đặt và duy trì quyền lực bằng ***khủng bố***.

Vũ khí thứ nhất đã nói ở phần trên, có quy mô toàn cầu được khối Cộng Sản quốc tế yểm trợ. Trong nước, VC sử dụng mọi mánh lới, dựng đứng những chuyện ly kỳ, lạ tai để vu cáo phe ta và tâng bốc phe chúng. Dân chúng xa thành thị kém hiểu biết, không rõ tin tức bên ngoài, nghe những sự việc ly kỳ thường dễ tin, và lần sau khi chuyện bố láo này vừa phai mờ thì lại có những chuyện bố láo mới được phổ biến. VC thành công trong việc gây căm thù, là đã làm cho dân chúng ở hậu phương của chúng lầm tin rằng lính Mỹ và VNCH đi đến đâu cũng tàn sát, hãm hiếp bừa bãi như lính Pháp trước năm 1954.

Ngành thông tin tuyên truyền của VNCH đã yếu về phương tiện lại càng yếu hơn trong hành động. Bộ Thông Tin và Tổng Cục CTCT cũng lắm khi thổi phồng thắng lợi, ngụy biện dấu diếm che chở các sai lầm, thất bại của phía mình nhưng không ai có đủ can đảm để nói dóc ngang ngược như VC.

Suốt 20 năm chiến tranh, hai tờ báo lớn của Hà Nội (Nhân Dân và Quân Đội Nhân Dân) cùng các đài phát thanh không hề nói về tổn thất dù là 1 người của phe họ trong các bản tin chiến sự. Nhưng nếu cộng chung tổn thất của VNCH do họ loan tin thì trong 20 năm chiến tranh, QLVNCH bị mất khoảng trên 3 triệu binh sĩ tử trận. Điều tức cười là theo như Mỹ thống kê thì có ***900 ngàn*** bộ đội CSVN thiệt mạng, nhưng theo Hà Nội xác nhận năm 1997, họ mất ***1,4 triệu*** trong chiến tranh 1955-75.

Vũ khí thứ hai của VC là chính sách khủng bố có hệ thống và quy luật. Khi chiến tranh tái phát năm 1955, VC thi hành chính sách hăm dọa, trừng phạt rất tàn nhẫn để kiểm soát nguồn nhân lực và gom góp thực phẩm, tài chánh, tin tức và truyền đạt thông tin khuynh đảo. Không có hệ thống "tự quản"này, bộ đội chính quy VC không thể nhúc nhích hoặc tồn tại ở Miền Nam.

Tại nhiều vùng, bán đồ ăn, gà heo cho binh sĩ VNCH có thể bị chặt cụt một ngón tay; cung cấp tin tức tình báo cho chính quyền và quân đội là bị tử hình. Không đi biểu tình hay phá hoại cần đường, trường học, bệnh xá có thể bị đưa vào mật khu gần nhất "cải tạo" 3 đến 6 tháng hoặc lâu hơn. Nói chuyện với binh sĩ VNCH có thể bị VC phạt giam nhiều ngày. Theo thống kê của CIA, từ 1957 đến 1973, có 36.725 thường dân Việt Nam bị ám sát, tàn sát tập thể (như hồi Tết 68), và có 58.499 người bị bắt đi mất tích.

Tại nhiều tỉnh, nhất là những tỉnh giầu có, trong một năm số thuế VC thu được gần bằng hoặc nhiều hơn số thuế đóng cho chính quyền VNCH. Biết bao xe đò, xe Lam 3 bánh, rạp hát, của tiệm bị đánh bom, đánh mìn hay lựu đạn vì thiếu thuế cho VC. Ngành kinh tài của VC (đến nay cũng vậy) có quyền lực cao hơn ngành quân sự, tình báo, an ninh. Những kẻ phản bội gây nguy hại cho hệ thống kinh tài bị trừng phạt nặng tay hơn những kẻ tiết lộ tin tình báo quân sự.

Chống lại hạ tầng cơ sở của VC có Chiến Dịch Phượng Hoàng. Dù cho có một số lạm dụng, hành động bừa bãi hiếm hoi, chiến dịch đã có kết quả rất lớn. Đến năm 1972, số hạ tầng cơ sở VC trong vùng ta kiểm soát bị phá vỡ gần hết (95%).

Trên các chiến trường mùa Hè 1972, hậu tuyến rất yên tĩnh không còn bị du kích phá cầu đường như những năm trước. Tiếc rằng thắng lợi này không được khai thác đúng mức nên bị uổng phí. Đó là một chứng cớ cho thấy tài lãnh đạo của các lãnh tụ quân sự.

Ngoài ra cũng nhờ hệ thống đảng với uy quyền vua quan phong kiến mà VC huy động được hàng triệu dân công từ Miền Bắc phục vụ chiến trường (tải đạn, lương thực). Một sư đoàn VC nếu có khoảng 4 ngàn người chiến đấu thì được khoảng dăm ngàn dân công hỏa tuyến và trung tuyến yểm trợ không kể dân công hậu tuyến. Có thể nói quân đội và cảnh sát Miền Nam phải chống không những nửa triệu bộ đội CSVN mà còn phải chống hàng triệu đảng viên CS ở khắp nơi từ Bắc vào Nam.

Trong khi ấy Miền Nam không dám đánh xả láng hy sinh nền tảng kinh tế, giáo dục, đạo đức, văn hóa và nhân lực tối cần thiết cho nhu cầu bảo đảm sự an vui tối thiểu của xã hội. Thuế má ở Miền Nam không cao. Nông dân Miền Tây thường nói "chỉ bán rơm rạ cũng đủ tiền đóng thuế." Cùng lúc ấy, thuế đủ loại chính danh và ngụy danh ở Bắc Việt chiếm trên 80% thu hoạch của nông dân.

Nói rộng hơn, thường dân Miền Nam không có con em trong quân ngũ đóng góp rất ít cho chiến tranh. Một số còn thong thả làm giầu nhờ chiến tranh là đằng khác.

Tuy trong hoàn cảnh khó khăn, phe VNCH cũng có những thành công đáng kể. Đó là chính sách Chiêu Hồi, Xây Dựng Nông Thôn và Chiến Dịch Phượng Hoàng. Tiếc rằng cấp lãnh đạo trung ương Việt Mỹ không khai thác được tối đa các thành quả quan trọng này khiến ta đã thua trong lúc đang thắng.

Cái giá mà VC bắt dân phải trả cho chiến thắng 30/4/75 quá cao. Mối hận thù khó nguôi, đất nước lạc hậu thua Thái Lan 30 năm (lời ông Võ Nguyên Giáp trong đại hội cựu chiến binh 2002), sự chia rẽ biết bao giờ mới xóa nhòa, còn đạo đức thì suy thoái cùng cực, các tệ nạn xã hội đang lan tràn sâu rộng. Những nhà cửa công và tư đồ xộ, những nơi giải trí lòe loẹt, mầu mè,

trào lưu ăn chơi trác táng thâu đêm không che giấu được những nỗi bất bình mà các cuộc phản kháng của nông dân, của phong trào đòi dân chủ. Trào lưu cán bộ phản tỉnh là tiếng còi báo động cho những năm tháng cuối cùng của CSVN.

Rất nhiều người trong chúng ta và bên ngoài coi sự kiện chúng ta bại trận là điều khó tránh nổi vì những điều kiện và hoàn cảnh hoàn toàn bất lợi trước một kẻ địch cuồng tín, tàn nhẫn và mưu mô hiểm độc nhất trong khối Cộng. Không thể phủ nhận tinh thần chiến đấu gan dạ của quân sĩ VNCH. Trong hoàn cảnh bất lợi như thế mà họ vẫn chiến đấu tới phút chót. Vậy thì trách nhiệm làm mất nước thuộc về ai?

Nước mất không vì riêng ai. Nhưng rõ ràng hàng ngũ lãnh đạo quân lực và chính quyền đã không làm tròn sứ mạng giữ dân và giữ nước. Vào những năm 1970 trở đi, tình trạng thối nát tham nhũng lan tràn khắp nơi trong hành chánh và quân đội. Các chức vụ cấp tỉnh, quận, xã nhiều nơi được dùng làm phần thưởng cho thuộc hạ hoặc kẻ có tiền mua. Có những cuộc thương lượng mua bán này diễn ra công khai nơi đông người như câu lạc bộ, công sở... Sĩ khí bị khinh thường. Tư tưởng chủ bại lan tràn nhất là vào những năm sau cùng khi nhiều người nơm nớp lo sợ bị Mỹ bỏ rơi. Nhưng nghịch lý thay khi cùng lúc ấy có nhiều người khác ỷ lại vào sự trợ giúp của Mỹ, cho rằng Mỹ không dám bỏ rơi chúng ta.

Ngày nay tại hải ngoại, đã có nhiều phát biểu về cái hay đẹp của ta và xấu xa sai lầm của địch, nhưng chưa thấy có cuộc họp đông đảo nào để soát xét lại nguyên nhân chủ quan khiến chúng ta bại trận.

Một con số đông đảo chúng ta hầu như chỉ đổ lỗi cho Mỹ, làm như Miền Nam lọt vào tay VC hoàn toàn do Mỹ cố tình bỏ rơi, thậm chí còn tin rằng Mỹ bắt tay với Hà Nội để VC chiếm gọn VNCH.

Ngay từ khi ra đời bản Tuyên Ngôn Ngưng Bắn ở Lào 27 tháng 7 năm 1962 có Mỹ và VNCH ký kết, lập ra chính phủ liên hiệp ba phe tại Vạn Tượng, dư luận chủ bại đã lan rộng, cho rằng Mỹ sẽ rút ra khỏi Đông Dương.

Sau đó trong vụ Tết Mậu Thân, người ta thấy rõ VC không tấn công các cơ sở quân sự hay dân sự Mỹ – trừ Sứ Quán Mỹ – trong mấy ngày đầu của đợt 1. Cộng với những lời đồn đoán khắp nơi nói rằng quân đội Mỹ tiếp tế và chuyên chở VC vào đánh các thành phố, sự kiện này làm cho nhiều người nhiễm tư tưởng chủ bại, nhất là từ trận Mùa Hè Đỏ Lửa 1972. Kế đến Hiệp Định Paris 27/1/73 là ngón đòn chí tử đánh vào thành trì tư tưởng cuối cùng của Miền Nam.

Nhưng ngày nay hồi tưởng lại, nhiều người khác không nghĩ như thế. Họ nhìn nhận rằng năm 1954, Mỹ vào Việt Nam vì nhu cầu an ninh phải viện trợ cho VNCH. Nếu nhờ đó mà VNCH đứng vững và hùng mạnh thì phòng tuyến Đông Nam Á bảo đảm an ninh cho phe Mỹ chống lại Trung Cộng. Nhưng trên thực tế, Mỹ chi ra quá nhiều với khoảng 190 tỷ Mỹ Kim, 58 ngàn sinh mạng của nước họ mà không thấy tương lai sáng sủa. Họ đã tự hỏi phải cấp viện gần 2 tỷ mỹ kim một năm cho Miền Nam đến bao giờ. Trong lúc đó phong trào phản chiến lên cao mỗi ngày tác động mạnh đến quốc hội Mỹ vốn thiếu kiên nhẫn khiến ngân sách viện trợ bị ngắt rồi bị cắt. So với Đại Hàn, phe ta thua xa về mặt "hiểu biết Mỹ."

Chính chúng ta là những người yêu nước kiên trì nhưng đã không có sức mạnh tự chủ và tự tin. Nếu chúng ta có tinh thần chiến đấu như Nam Hàn hay Do Thái, chỉ cần nhờ vả Mỹ vừa phải – thí dụ dưới một tỷ MK mỗi năm – chắc chắn Mỹ không thể bỏ rơi chúng ta. Nhà giầu nào cũng keo kiệt và tính toán chi li. Khi sự hiện diện của Mỹ ở Đông Nam Á đã khiến Trung Cộng phải e dè đi đến Tuyên Bố Chung Thượng Hải với Nixon, mối lo Trung Cộng đã giảm hẳn. Vì nhu cầu chống Trung Cộng giảm thiểu, Mỹ không thể bỏ tiền cho một tương lai mù mờ bất định ở Nam Việt Nam.

Trong giai đoạn 1955 đến 1966, Hoa Kỳ chỉ viện trợ cho Miền Nam những súng ống, xe cộ cũ từ Thế Chiến II. Nhưng từ 1966, Hoa Kỳ đã nhín thêm chút xíu, có lẽ vì cho rằng vai trò chiến đấu chính đã do Mỹ đảm nhận, quân đội VNCH không cần có chiến cụ mới toàn diện. Thế nhưng từ sau Tết Mậu Thân song song với chương trình Việt Nam Hóa, Hoa Kỳ đã viện trợ

ồ ạt cho quân đội ta khá nhiều.

Tổng quát mà nói, Mỹ đã viện trợ một số quân dụng mà đáng kể nhất là trên 800 ngàn cây M-16, 3 thiết đoàn gồm hơn 100 chiến xa M-48, 5 tiểu đoàn pháo binh 175 mm, hơn1.000 phi cơ vận tải và trực thăng, các phi đoàn A-37 và F-5E khiến về sức mạnh chiến cụ, QLVNCH đứng hàng thứ tư trên thế giới. Ngoài ra còn nhiều loại quân dụng kiểu mới như cơ giới công binh, xe vận tải đủ loại, máy truyền tin, trang bị quân y tối tân. Nhưng Mỹ vẫn dè sẻn đối với quân cụ đắt tiền. Phi đạn chống chiến xa TOW chỉ được viện trợ sau khi Liên Xô cung cấp cho CSBV hỏa tiễn mang tay chống chiến xa AT-7 và phòng không AT-3 năm 1972. Hoặc như họ không chuyển giao đại bác 8 inc. có khả năng chính xác cực cao.

Cần ghi nhận rằng vào thời gian này, Do Thái và Nam Hàn xin viện trợ chiến xa M-48 nhưng chưa được thỏa mãn. Các đơn vị Mỹ  trong khối NATO, ở Nam Hàn và ở chính quốc cho đến năm 1973 chưa được võ trang súng M-16 và chưa biết đến xe thông dụng (Jeep) M-151A2 trong lúc Nghĩa Quân VNCH đã nhận M-16 và xe A-2 chạy đầy đường Việt Nam. Tuy thế, mấy năm cuối cùng chiến cụ tối gtân bị hiếu cơ phận rời, cung suất đạn pháo và mìn Claymore giảm xuống có khi chỉ còn 5 trái một ngày, làm cho tiềm lực và tinh thần chiến đấu sút kém nặng nề.

Nói tóm lại, chính quyền Hoa Kỳ có trách nhiệm chính về thất bại ở Việt Nam vì họ đã sai lầm trong chính sách quân sự, chiến lược phòng ngự Nam Việt Nam, quá tin tưởng vào sức mạnh vật chất và cách thức giải quyết kiểu Mỹ. Hoa Kỳ đã thực sự chạy làng bỏ rơi Việt Nam không một hành động can thiệp dù rằng đã có lời hứa chính thức của Tổng Thống Mỹ. Nhưng trách nhiệm lớn nhất không phải của chính phủ Mỹ, mà là của giới lãnh đạo Việt Nam. Ít nhất mỗi bên phải chịu một nửa, hoặc có thể Việt 6 Mỹ 4.

Tục ngữ ta có câu "Tiên trách kỷ, hậu trách nhân," ( trách mình trước, trách người sau). Sĩ quan xuất thân trường Võ Bị Quốc Gia là chiến sĩ tình nguyện, tự mình xin gánh "Trách Nhiệm" bảo vệ nhân dân và đất nước. Vì thế nói đến ngày 30

tháng 4, chúng ta cựu SVSQ hẳn vẫn mạnh dạn nhìn nhận trách nhiệm của mình.

Thế hệ "Trai Lâm Viên" đang đi vào tuổi già. Cựu SVSQ trẻ nhất cũng đã ngót 50. Một hiện tượng đáng mừng là thế hệ con em chúng ta vẫn còn có nhiều em ý thức trách nhiệm đối với đất tổ gốc gác. Trong các đoàn thể, tổ chức của cộng đồng người Việt hải ngoại đang có khuynh hướng chuyển giao cuộc tranh đấu cho thế hệ nối tiếp. Riêng tập thể cựu môn sinh trường Võ Bị Quốc Gia đã có lớp trẻ nối dõi tông đường là Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.

*Tuy tổ chức và hoạt động chưa đều khắp và vững vàng, nhưng các em ở vùng thủ đô Hoa Thịnh Đốn đã tạo được thành tích đáng ca ngợi trong việc đòi vị trí chính đáng cho mầu cờ quốc gia Việt Nam. Tiếp theo ngay sau hành động của các em, các thị xã Westminster và Garden Grove ra nghị quyết tôn vinh lá cờ vàng sọc đỏ, là biểu hiệu tiếp nối của ngọn gió đổi chiều thuận lợi cho chính nghĩa. Mấy năm gần đây đã có nhiều bài báo, ký sự, trang nhà Internet của giới viết lách và giới cựu chiến binh Mỹ lên tiếng cực lực ca ngợi và phục hồi danh dự cho VNCH trong đó phải kể đến vệc dựng tượng đài chiến sĩ Việt Mỹ ở Westminster. Ngọn gió này khơi dậy niềm tin rằng rồi đây lớp tuổi trẻ thế hệ sau sẽ gần gũi nhau hơn, không bị phân hóa như lớp cha chú, sẽ kết đoàn và đứng dậy mạnh mẽ hơn nữa.*

*Các bậc cha chú của các em có thể làm công việc dễ dàng nhất, đó là hỗ trợ các em thật tích cực. Và cùng với những lời khuyến khích, chỉ giáo, truyền thụ lý tưởng yêu nước, cũng cần cho các em thấy những lầm lẫn và sai trái của thế hệ cha chú đã góp phần đưa đến ngày 30 tháng 4 như thế nào để các thế hệ sau rút kinh nghiệm mà né tránh.*

Nhân ngày 30 tháng 4, có lẽ chúng ta đều có một vài nhận định chung về sự kiện mất nước.

- Giới sĩ phu Miền Nam có trách nhiệm lớn nhất. Các chính phủ Mỹ có trách nhiệm thứ nhì.

- Hoàn cảnh khách quan do trào lưu xã hội và vận hội thế

giới rất bất lợi cho phe chúng ta vvào lúc ấy.

- Giới truyền thông Mỹ đã chứng tỏ sức mạnh của dư luận, mà lại là dư luận sai lạc, có thể hóa giải sức mạnh của bom đạn và của chân lý. Lần đầu tiên trong lịch sử, một chế độ hợp pháp bị đánh bại vì các chủ nhân kỹ nghệ truyền thông đứng về phía "kẻ xấu." VNCH bị hy sinh để cũng cố quyền tự do ngôn luận được tuyên xưng trong Hiến Pháp Mỹ. Cũng có thể nói giới truyền thông có nợ máu với ít nhất 58 ngàn tử sĩ Mỹ và 250 ngàn tử sĩ VNCH, món nợ không thể đòi và không thể trả. Giới truyền thông Mỹ là tập thể cần làm lễ tưởng niệm ngày 30 tháng 4 và ăn năn hối lỗi nhiều nhất.

- Ta thua nhưng để lại một Miền Nam tiến bộ và nền văn hóa nhân bản. CSVN thắng nhưng  thụt lùi từ 20 đến 30 năm với nền văn hóa và đạo đức suy đồi. Chiến thắng của CSVN to lớn nhưng chỉ có giá trị tương tự nhưng nhỏ bé hơn so với cuộc chinh phục Hoa Lục và Âu Châu của đoàn kỵ binh Mông Cổ man rợ. Các đoàn quân Mông Cổ bị nền văn hóa của kẻ bại trận đồng hóa và Đế Quốc Mông Cổ tan rã vì đã chiến thắng.

- Và sau hết, biến cố ngày 30/4/75 không phải là trận đánh cuối cùng.

Dân biểu Bob Hull (đảng Dân Chủ) thuộc Hạ Viện Tiểu Bang Virginia đệ trình một Dự Luật có tên làn HB 2839 cho phép treo cờ của Việt Nam Cộng Hoà tại các công sở Tiểu Bang này. Vào ngày 31 tháng 1, 03, Dự Luật được thông qua với 67/28 phiếu. Sau đó Dự Luật này được chuyển lên Thượng Viện Tỉểu Bang để biểu quyết. Dự luật ấy bị Chủ Tịch Tiểu Ban Nội Qui là Nghị sĩ Thomas Norment (Cộng Hoà) chặn lại, và loại bỏ vào tối ngày 17 tháng 2 vừa qua.

Ta cần phải tìm hiểu xem tại sao có việc ấy, luận cứ nào được sử dụng để biện minh cho viêc chặn Dự Luật như vậy, việc làm ấy có chính đáng không, và có giúp gì cho quyền lợi của Mỹ? Chúng ta cần phải làm gì về vấn đề này?

Sau khi Dự Luật bị bác bỏ, người ta được biết có sự sắp xếp của Toà Bạch Ốc, Bộ Ngoại Giao để chặn Dự Luật. Thứ trưởng Ngoại Giao, Richard Armitage là người đã đích thân can dự vào vụ này. Trong văn thư ký ngày 5 tháng 2, 03 gửi cho tác giả Dự Luật là Dân biểu Bob Hull, có đoạn nói: "Luật ấy có thể đi ngược lại với Hiến Pháp Hoa Kỳ và hệ thống liên bang, giao trách nhiệm cho chính phủ liên bang điều khiển chính sách đối ngoại". Rồi Bộ Ngoại Giao liên lạc với Thượng viện Tiểu Bang nói rằng "luật ấy can thiệp vào

chính sách ngoại giao", và vì vậy " có thể làm hại cho mối bang giao mà Hoa Kỳ hiện có với Hà nội".

Mặt khác, Phan thúy Thanh, phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Hà nội, vào ngày 14 tháng 2 vừa qua khi trả lời một phóng viên ngoại quốc hỏi về vấn đề này, nói rằng Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ và Toà đại sứ Mỹ tại Việt nam đã thông báo cho chính phủ Việt cộng về việc Ủy Ban Nội Qui Thượng Viện TB Virginia sẽ hủy bỏ dự luật, và rằng Bộ trưởng Colin Powell cũng đã gửi một văn thư cho ngươi đối tác Việt nam Nguyễn duy Niên để xác nhận việc này. Thúy Thanh cũng nhấn mạnh rằng " Powell hứa rằng Dự Luật ấy sẽ bị loại bỏ".

Và cuối cùng, chỉ 3 ngày sau đó, vào tối ngày 17 tháng 2, Nghị sĩ Thomas Norment, Chủ tịch Tiểu Ban Nội Qui, tuyên bố " Tôi không cứu xét Dự Luật trong khoá họp này".

Sự việc diễn tiến như vậy cho thấy Bộ Ngoại Giao thực ra là công cụ để thi hành chính sách của chính quyền Việt cộng.

Thực vậy, Bộ Ngoại Giao đã tìm cách thích ứng chính sách của Hoa Kỳ với ý muốn của Hà nội bằng cách sử dụng mọi phương tiện cần có để đáp ứng đòi hỏi của chúng.

**Đi ngược với Hiến pháp và hệ thống liên bang**

Đây là một vấn đề có liên hệ với Hiến Pháp và Công Pháp Quốc Tế. Lãnh vực đối ngoại là thẩm quyền chuyên độc của Hành Pháp do Hiến pháp qui định. Tổng thống nắm giữ quyền này. Tuy nhiên, Tổng thống ủy quyền này cho Bộ Ngoại Giao. Như vậy là Bộ Ngoại Giao là cơ quan chịu trách nhiệm trong lãnh vực đối ngoại. Theo một nguyên tắc trong Quốc Tế Công Pháp, khi một công dân bị thiệt hại quyền lợi do một chính phủ ngoại quốc gây ra, Bộ này được quyền lựa chọn: hoặc bảo vệ quyền lợi ấy hay hy sinh quyền lợi của công dân để duy trì mối liên hệ trong bang giao. Trong trường hợp này, Bộ trưởng Colin Powell tìm cách thoả mãn đòi hỏi của Việt cộng và hy sinh quyền lợi của người Mỹ gốc Việt: ngăn cản treo cờ VNCH . Cờ VNCH được coi là thiêng liêng,

một quyền lợi tối quan trọng của họ. Ngoài ra, Bộ Ngoại Giao cũng còn đi xa hơn: chỉ trích cơ quan lập pháp TB Virginia là đã can thiệp vào quyền hạn của chính phủ liên bang, làm áp lực để ngăn chặn không cho đưa Dự Luật đã được đa số rất lớn là 68/27 của Hạ Viện thông qua ra thảo luận và biểu quyết tại Thượng Viện Tiểu Bang.

**Đáp ứng đòi hỏi ấy của Việt cộng có chính đáng không?**

Các viên chức Bộ Ngoại Giao lo ngại rằng đạo lụât này có thể làm hại cho các mối liên hệ hiện đã có với chế độ Việt cộng. Vì mục tiêu đó mà Bộ này cố ý hi sinh quyền lợi của người Mỹ gốc Việt, và hi sinh cả lòng kiêu hãnh của dân tộc Hoa Kỳ. Thường thì Bộ Ngoại Giao của một quốc gia phải cân nhắc cái hại gây ra cho bang giao với quyền lợi của công dân. Nếu thấy rằng quyền lợi của công dân là trọng, thì sẽ bảo vệ. ây là trường hợp chính phủ Gia Nã Đại bảo vệ công dân của mình là Nguyễn thị Hiệp. Cách đây vài năm, N.t. Hiệp, một người Gia Nã Đại gốc Việt, một nghi can có liên hệ đến vụ buôn bạch phiến, bị Hà nội lên án tử hình. Bà Hiệp bị bắt tại phi trường Tân sơn Nhất trong khi mang giúp một đệ tam nhân một số khung ảnh về Gia Nã Đại. Trong khung ảnh có dấu bạch phiến. Chính Phủ Gia Nã Đại đã cảnh cáo Việt cộng về bản án này vì không áp dụng đầy đủ các thủ tục pháp lý bảo vệ quyền của bị cáo. Hànội không trả lời và đã âm thầm hành quyết nghi can. Chính phủ Gia Nã Đại đã cắt đứt mọi liên hệ ngoai giao, ngưng các chương trình viện trợ. Hà nội đã học được một bài học và phải trả một giá rất đắt về vụ này.

Quốc gia chỉ hi sinh quyền lợi công dân mình, khi có một mối đe dọa quá nghiêm trọng cho mối giao hảo với quốc gia đối phương, và gây thiệt hại quá lớn cho dân tộc, như trong trường hợp có chiến tranh sắp xảy ra.

**Nhận định về việc Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ hành động về vụ Dự Luật Treo Cờ này?**

Hà nội nêu ra các ưu tư của họ về quyết định của Hạ Viện Tiểu Bang Virginia, khi chúng thúc dục Bộ trưởng Colin

Powell làm mọi cách để dự luật không trở thành một đạo luật chính thức. Và một vài viên chức Bộ Ngoại Giao vội vã a) tìm cách thoả mãn đòi hỏi của Việt cộng, dù đó là đòi hỏi qúa mức và rất phi lý, và cũng hi sinh quyền lợi của 1.5 triệu người Mỹ gốc Việt, b) làm công cụ xen lấn vào nội bộ Hoa Kỳ: bắt chính quyền địa phương không được cho treo một lá cờ mà Việt cộng không thích. Giả thử là các viên chức bộ Ngoại Giao không tích cực vận động tiêu hủy dự luật- một điều mà họ công khai phủ nhận có vận động-, thỉ Việt cộng sẽ làm gì? Liệu chúng có dám cắt đứt bang giao về vụ Cờ này không? Hay là chúng dám đơn phương ngưng thi hành Hiệp Ước Thương Mại Song Phương mà vài viên chức ấy nghĩ rằng sẽ thiệt hại quyền lợi của vài người Mỹ tham ăn? Ngay cả đến khi quyền lợi kinh tế này nếu có (chưa chắc đã xảy ra) bị thương tổn cũng không đến nỗi phải đứng ra bảo vệ. Câu trả lời đã có sẵn nếu ta xem lại các hành vi và chiến thuật của Việt cộng trong suốt thập niên qua, và nhất là trong quá trình thương thuyết về Hiệp Ước Thương Mại từ 1996 đến 2000, và cũng nên nhìn kỹ vào thực trạng Việt nam hiện nay.

Ở đây trong trường hợp này, tôi không đề cập đến quyền được diễn tả tư tưởng hay quyền phát biểu của các tập thể trong quốc gia cũng như của các công dân, trong đó quyền được treo cờ- mà Tu Chính Án Hiếp Pháp I bảo vệ . **Quyền ấy luôn được coi trọng và cao hơn khi có mâu thuẫn với chính sách về bang giao.**

Vậy thì, biện luận rằng dự luật này xen lấn vào chính sách ngoại giao là quá đáng, và khi nói rằng có sự thiệt hại, thì khó có thể có thiệt hại quá mức đến nỗi phải hi sinh quyền lợi của công dân. Nếu có chăng, VC lại chỉ hô hán rằng sẽ có **hậu quả nghiêm trọng** mà thôi, trong khi chúng đang mong Hoa Kỳ cứu chúng để tiếp tục xây dựng xã hội chủ nghĩa. Do vậy các luận cứ ấy do đó không thể được chập nhận. Hơn nữa, việc này còn làm hại nhiều cho quyền lợi của Hoa Kỳ.

Chính sách ngoại giao này của Bộ Trưởng Colin Powell

sẽ cấp cho Hà nội một tín hiệu sai lầm rằng đã có kẻ nào đó nằm trong chính quyền Hoa Kỳ phục vụ chúng, và vì thế đưa đế các hậu quả tại hại hiện hữu:

**a). Về đối nội**, Hà nội đã và đang gia tăng rất nhiều các biện pháp đàn áp dân chúng: bắt bớ rất nhiều người bất đồng ý kiến để dập tắt tiếng nói của họ; tăng cường kiểm soát tôn giáo không phải là quốc doanh; gia tăng đàn áp đồng bào Thượng, việc buôn bán đàn bà và gái vị thành niên vẫn tiếp tục xảy ra v.v. Hoà thượng Huyền Quang đã bị quản chế tại một vùng nông nghiệp hẻo lánh hơn 20 năm nay không được phép về Sàigòn chữa bệnh khẩn cấp.

**b). Về đối ngoại**, Hà nội lúc đầu lớn tiếng ủng hộ Taliban. Kể từ khi bọn này bị dẹp, chúng im tiếng. Nay, chúng công khai đứng về phe Saddam Hussein và Bắc Hàn, 2 trong ba thành viên của trục Ác Qủy. Với Iraq, Hà nội phô trương ủng hộ mạnh mẽ chống lại chính sách dẹp khủng bố của chính quyền Bush. Vài ngày qua, vào 19 tháng 2, nhiều tổ chức quần chúng do ảng Cộng sản lãnh đạo như Mặt Trận Tổ Quốc, Hội Luật Gia, Hội Phụ Nữ, Hội Cựu Chiến Sĩ, Đoàn Thanh Niên Cộng Sản được phép chính thức của chính quyền cộng sản tổ chức biểu tình chống chiến tranh tại Sàigon, Huế và Hà nội. Cơ quan ngôn luận của đảng Cộng Sản là tờ Nhật Báo Nhân Dân vào ngày 20 tháng 2, nói rằng có tới hàng chục ngàn người phản kháng **âm mưu xâm lăng Iraq.** Họ kêu gọi các tổ chức thanh niên, các dân tộc yêu chuộng hoà bình trên khắp thế giới tham dự vào phong trào ngăn chặn **chiến tranh xâm lăng Iraq**, và bảo vệ hoà bình cho vùng này và cho thế giới. Nhân dịp này, trong một cuộc gập gỡ báo chí ngoại quốc hiếm hoi, Phó Thủ Tướng VC Vũ Khoan nhấn mạnh đến tầm quan trọng là Hoa Kỳ phải có nhiệm vụ tránh gây ra xung đột. Y nói thẳng rằng "**chúng tôi nghĩ rằng bất cứ hành động nào cũng phải dựa trên căn bản tôn trọng chủ quyền quốc gia và bảo vệ hoà bình và ổn cố**". Lời tuyên bố này và chiến dịch mà đảng Cộng sản Việt nam đang phát động mang một ý nghĩa là chính quyền Bush đang âm mưu xâm lăng

Iraq; vi phạm chủ quyền đồng minh của Việt cộng là Iraq, không bảo vệ hoà bình cho khu vực và thế giới. Tuyệt nhiên, Việt cộng không nói gì đến những hành động khủng bố của đồng minh của chúng mà cả thế gới lên án.

Ta nhớ lại vụ Milosevic cách đây không lâu. Việt cộng cũng có một thái độ và hành động y như đối với Saddam Hussein ngày nay: VC cũng huy động nhiều đoàn thể quần chúng của đảng, biểu tình, lên tiếng chống đối NATO, và Hoa Kỳ tấn công Milosevic. Truyền thông Việt cộng cũng nhắc đi nhắc lại **độc lập, chủ quyền, bảo vệ hoà bình** (khẩu hiệu của Cộng sản quốc tế dạy chúng tư thập niên 1920) để bênh đồng minh Milosevic.Việt cộng không bao giờ nói tới tội diệt chủng của y. Cho đến khi Milosevic bi bắt và truy tố về tội này, VC mới im tiếng. Nếu so sánh thái độ Việt cộng trong nghĩa vụ quốc tế bảo vệ Saddam Hussein và Milosevic, thì Việt cộng mạnh mẽ bảo vệ Saddam Hussein hơn, dù cũng không bao giờ nhắc tới việc Saddam Hussein tàn sát dân thiểu số người Kurds, mang quân đánh chiếm nước Kuwait, duy trì võ khì giết ngươi tập thể, đe doạ các quốc gia láng giềng.. Không có một viên chức cao cấp trong chính quyền nào công khai ủng hộ Milosevic. Nay, Vũ Khoan, ủy viên trong chính trị bộ, đảng CSVN, và Phó Thủ tướng VC nói thẳng ra là Hoa Kỳ có trách nhiệm chánh gây ra chiến tranh; các đoàn thể quần chúng hô hào chống chiến tranh xâm lược, dù chỉ ám chỉ Hoa kỳ và Anh Cát Lợi là kẻ xâm lăng; VC còn hô hào cả thế giới chống lại âm mưu này.

Vẫn một tinh thần bè phái hay là "gian nhân hiệp đảng"của Mác-Lê mà Lê-nin, Stalin hay Mao đã dạy lãnh đạo Việt cộng từ khoảng thập niên 1920, Việt cộng vẫn dập đúng theo khuôn mẫu đó kể cả chữ dùng trong các khẩu hiệu chống chiến tranh. Chúng hành động y như vậy từ thập niên 1950 cho đến nay và cho ta thấy ý thức hệ và chiến lược Mác-Lê đã xâm nhập sâu vào óc họ, nên phản ứng như từ bản năng thứ hai. Vì vậy, lãnh đạo Việt cộng không đủ khả năng tìm được đường thoát ra.

Với Bộ Ngoai giao Mỹ, Dân biểu Bob Hull đã nói đúng khi tuyên bố vào ngày 14 tháng 2 rằng: "Tôi không biết rằng họ (Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ) phục vụ chính quyền Việt cộng. Tôi tưởng là họ phục vụ chúng ta". Tôi không ngạc nhiên gì về lời tuyên bố này.

**Chúng ta phải làm gì?**

Chúng ta vận động các Hội đồng Thành Phố, đặc biệt là ở những nơi có đông cử tri người Việt để có được một Nghị Quyết treo Cờ Việt nam Cộng Hoà như Nghị Viên Andy Quach đã làm ở Westminster, CA. Thành phố là một đơn vị hành chánh hay chính trị như Tiểu Bang nhưng trong một phạm vi địa lý hẹp hơn. Hội đồng thành phố ít bị chi phối bởi chính phủ liên bang, nhất là trong lãnh vực đối ngoại. Họ gồm một số ít người, luôn tỏ ra độc lập hơn. Họ hoạt động theo sát nguyện vọng của cử tri hơn nếu so với Quốc Hội Tiểu Bang. Vì vậy, Bộ Ngoại Giao khó hay không có thể lobby họ được. Hơn nữa, một khi đã có nghị quyết, như nghị quyết treo cờ ở Westminster, CA, thì đây là quyền phát biểu tư tưởng của tập thể này, và Tu chính án I sẽ bảo vệ và như tôi đã nói ở trên, quyền này cao hơn cả thẩm quyền đối ngoại của Hành pháp liên bang. Vì không thể không vận dụng hay ra lệnh được, Chính phủ liên bang thường lờ đi khi có những nghị quyết như vậy.

Tôi kèm theo Thư gửi cho Dân Biểu Bob Hull, ca tụng sụ đóng góp của ông ta trong vụ này. iều quan trọng là cần gửi bản sao cho TT Bush, Bộ Trưởng và Thứ Trưởng Ngoại Giao, một số Nghị sĩ và Dân biểu của Quốc Hội Hoa Kỳ để phản đối việc làm của Colin Powell và Richard Armitage, và một số người khác mà dân biểu TB Virginia Bob Hull coi là phục vụ quyền lợi của ngoại bang.

*February 20, 03*

*Mr. Bob Hull, Delegate*
*House of Delegates*
*Richmond, Virginia 23218*

*Dear Mr. Hull:*

*The HB 2839 bill that you sponsored was killed by the Rules Committee of the State of Virginia Senate.*
*It is known that Richard Armitage, the second man in the chain of command at the State Department was actively involved in putting pressure on Virginia Senate. On Feb.5, he wrote you a letter saying "the bill could run afoul of the US Constitution and our federal system which confide the conduct of foreign policy to the national government". State Department contacted Richmond saying, " the bill interferes with foreign policy", and as a consequence, "this could damage diplomatic relations the US now has with Hanoi".*
*Phan thuy Thanh, a spokeswoman of the Hanoi Foreign Ministry, on Feb. 14, 03, publicly declared that the US State Department and the US Embassy in Hanoi have informed her communist government on the Virginia Senate Rules Committee ruling out the bill, and that Secretary of State Colin Powell has also sent a letter to his Vietnamese counterpart Nguyen dy Dien to confirm the move.*
*She also emphasized, "Powell promised that the bill would be killed". And finally, three days later, on Feb 17 evening Virginia State Sen. Thomas K. Norment, chairman of the Senate Rules Subcommittee on constitutional and memorial affairs, declared " I will not be considering this bill this session".*

*What has been developed in such a way shows that the State Department is really an instrument in carrying out the Vietnamese communist regime's policies.*

*In fact, the State Department has sought ways to accommodate Hanoi's policies by using all means available to respond to its demands.*

**<u>Running afoul of the US Constitution and Federal System</u>**.
*Foreign affairs domain is an exclusive power of the Executive as stipulated by the US Constitution. The President holds such power.*

*However, he delegates it to the State Department. It is true that the State Department is in charge. As a principle, whenever a U.S. citizen's interest is hurt by a foreign government, the State Department is given a choice of either protecting it or sacrificing it for the purpose of satisfying the foreign government. Under this situation, Secretary Colin Powell seeks to comply with Hanoi's demands, sacrificing Vietnamese Americans' interests. State Department also criticizes Virginia State legislature for interference with the federal power, putting pressure on blocking it from going to the Senate floor though its House of Delegates overwhelmingly passed the bill allowing display at local government buildings of the Republic of Vietnam' s flag that Vietnamese Americans hold as sacred.*

**Is the State Department's voluntary and positive response to Hanoi's demands justifiable**?

*State Department officials was afraid that the bill could damage diplomatic relations that the US now has with the communist regime. With this, the State Department aims at sacrificing Vietnamese Americans' interests, and also the US pride.*

*Usually, a Foreign Ministry has a duty to weigh a harm to be done to diplomatic relations against its citizens' interests. If it finds that the related interests are so important, the Ministry must choose to protect them. This was the case of the Canadian Government that chose to protect its citizen, Nguyen thi Hiep. Few years ago, Hiep, a female Vietnamese Canadian, a suspect of being involved in heroin trafficking, was given a death sentence by Hanoi. She was arrested at the Saigon airport, carrying pictures frames on behalf of a third party. The drug was hidden in the frames. The Canadian Foreign Ministry gave a warning about the decision, asking for a review of the sentence because of lack of safeguards. Hanoi did not reply and secretly executed her. The Canadian Government suspended diplomatic relations, cutting all aids. Hanoi learned the lesson and had to pay a high price on this matter.*

*How did the State Department view this case? Only a concern was voiced by Hanoi about the decision made by Virginia House of Delegates when it urges Secretary Colin Powell to do what he could to see that the measure was not considered. And officials at the State Department in a hurry managed a) to meet Hanoi's demands, even unreasonable ones, at the expenses of 1.5 million Vietnamese*

*Americans, b) to be instrumental in interferences in the US internal affairs: putting a stop on display of a flag by local governments, a flag that Hanoi does not like. Suppose that State Department officials were not actively involved in blocking the bill* **which they publicly denied**, *what is Hanoi going to do? Does it dare to cut off diplomatic relations with the US? Or does it dare to suspend the bilateral trade treaty that they think- causes economic damage to a few greedy Americans? The answers can be easily found if they just look at the communist leaders' behaviors and tactics during the past decade, especially during the 1996-2000 period of negotiation of the trade treaty and at the present situation of Vietnam.*

*Thus, claiming that the bill interferes with foreign policy is exaggerated and not justifiable. In addition, this will do more harm to US interests.*

*The policies implemented by Secretary Colin Powell give Hanoi leaders wrong signals that somebody already placed in the US government has served them; and therefore ensue to present disastrous consequences:*

*a).Internally, it has been dramatically increasing its repressive measures against its people. more arrests of dissidents to silence their voices; exerting more control on religions that operate outside state-owned organizations; the Most Reverend aging Huyen Quang who has been detained in a remote rural area in Quang Ngai for over 20 years, few days ago was denied permit to seek emergency surgery in Saigon*
*b).Externally, it vocally sided with Taliban. Since Taliban was defeated by US forces, it has become silent. Now, it sides with Saddam Hussein and North Korea- two members of the Bush administration's evil axis. With Iraq, Hanoi shows strong support for Saddam Hussein in defiance of the Bush policy on terrorism. Few days ago, on Feb.19, communist-led mass organizations such as Fatherland Front; Lawyers Association, Women Organization, Communist Youth Union, Veterans Association with official authorization from the communist government waged anti-war mass demonstrations in Saigon, Hue and Hanoi to support Saddam Hussein. Nhat Bao Nhan Dan, a communist party mouthpiece reported that "there were tens of thousands of protestors who opposed any attempt to stage an Iraq invasion",* ***"called on peace-loving youths and people in the world to join in preventing an aggressive war on Iraq, and***

***preserving peace for the region and the world"***.. *On this occasion, Vu Khoan, Deputy Minister in a rare meeting with foreign reporters stressed the importance of the USA in avoiding the conflict. He pointedly said "We think that any activities need to be conducted on the basis of* ***respect for national sovereignty, and the protection of peace and stability".***

*You were right when you said on Feb.14: "**I didn't realize the State Department worked for the Vietnamese government. I thought they worked for us**". We were not surprised at it.*

*As US citizens, we express our deep appreciation to you for what you have done on behalf of 1.5 million Vietnamese Americans in the USA and look forward to working with you in the future for the betterment of the Vietnamese people.*
*Sincerely yours,*

*Cc: - President Bush, the White House*
*-Secretary Colin Powell and Deputy Secretary Richard Armitage*
*-Senators John McCain; Chuck Hagel and John Kerry*
*-Senator Bill Frist, Majority Leader;*
*-Senator Tom Daschle, Minority Leader*
*-Senator Richard Lugar, Chairman, Senate Foreign Affairs Committee*
*-Congressman Henry Hyde, Chairman of HR Foreign Relations Committee*
*-Congressman Tom Lantos, Ranking Member, HR Foreign Relations Committee*

# QUỐC HẬN CA

*Hà Ly Mạc*

Hà Nội ơi! Thành Thăng Long triều cũ,
Nay ngai vàng cùa bè lũ ma vương.
Cung Ba Đình quỉ ngự giữa trần gian,
Mà xác cáo được truy thăng thần tượng.

Nguyễn Ái Quốc dùng mỹ từ bịp bợm,
Gạt muôn dân để bán nước cầu vinh.
Đội lốt Hồ, sao lại gọi Chí Minh?
Đưa dân Việt đắm chìm trong máu lửa.

Sự nghiệp cha ông, thôi rồi sụp đổ!
Bốn nghìn năm lịch sử đã tan tành.
Khói điêu linh ngút tỏa phủ trời xanh,
Lửa uất hận loang tràn trên biển đỏ.

Tập đoàn Hà Nội vẫn rắn đầu ngoan cố,
Dựng lâu đài trên xương máu quốc dân.
Bao oan khiên chấn động cả trời Nam,
Bấy cay nghiệt, sục sôi bờ cõi Việt.

Giương nanh vuốt chúng tha hồ vơ vét,
Bóc lột dân và quật mộ tổ tiên.
Kiếm đô la bằng xác chết tù binh,
Lòng dạ thú, miệng hô hào giải phóng.

Mấy mươi năm cả toàn dân điêu đứng,
Máu lệ nhòa cho Bác, Đảng quang vinh.
Trại giam, nhà tù đầy cả ba miền,
Làm sao có tự do và dân chủ.

Ôi Hà Nội! Hỡi tập đoàn quỷ đỏ!
Dưới trời Nam cờ máu búa liềm bay.
Chốn rừng sâu có bao lá và cây,
Cộng Sản Việt có bấy nhiêu tội ác.

Ôi tổ quốc! Ôi giống nòi Hồng Lạc!
Sỏi đá còn muốn bỏ nước mà đi.
Mẹ xa con, chồng vợ cũng cách chia,
Dứt núm ruột ai lòng nào đành đoạn.

Vì Tự Do, vì kẻ thù Cộng Sản,
Mà lạc loài thây sình thối biển Đông.
Hàng triệu oan linh, tắc nghẹn cả lòng,
Đời tỵ nạn hỏi ai không uất hận?

Giờ chung quyết đứng lên phất cờ trận,
Hỡi quốc dân nước Việt ta đấu tranh.
Hãy đánh tan loài quỷ đỏ gian manh,
Bóp cho nát bọn rắn đầu bạo chúa.

Thực thi được dân quyền và dân chủ,
Đem tự do hạnh phúc đến muôn dân.
Giành lại giang sơn độc lập vẹn toàn.
Đất nước Việt của toàn nhân dân Việt.

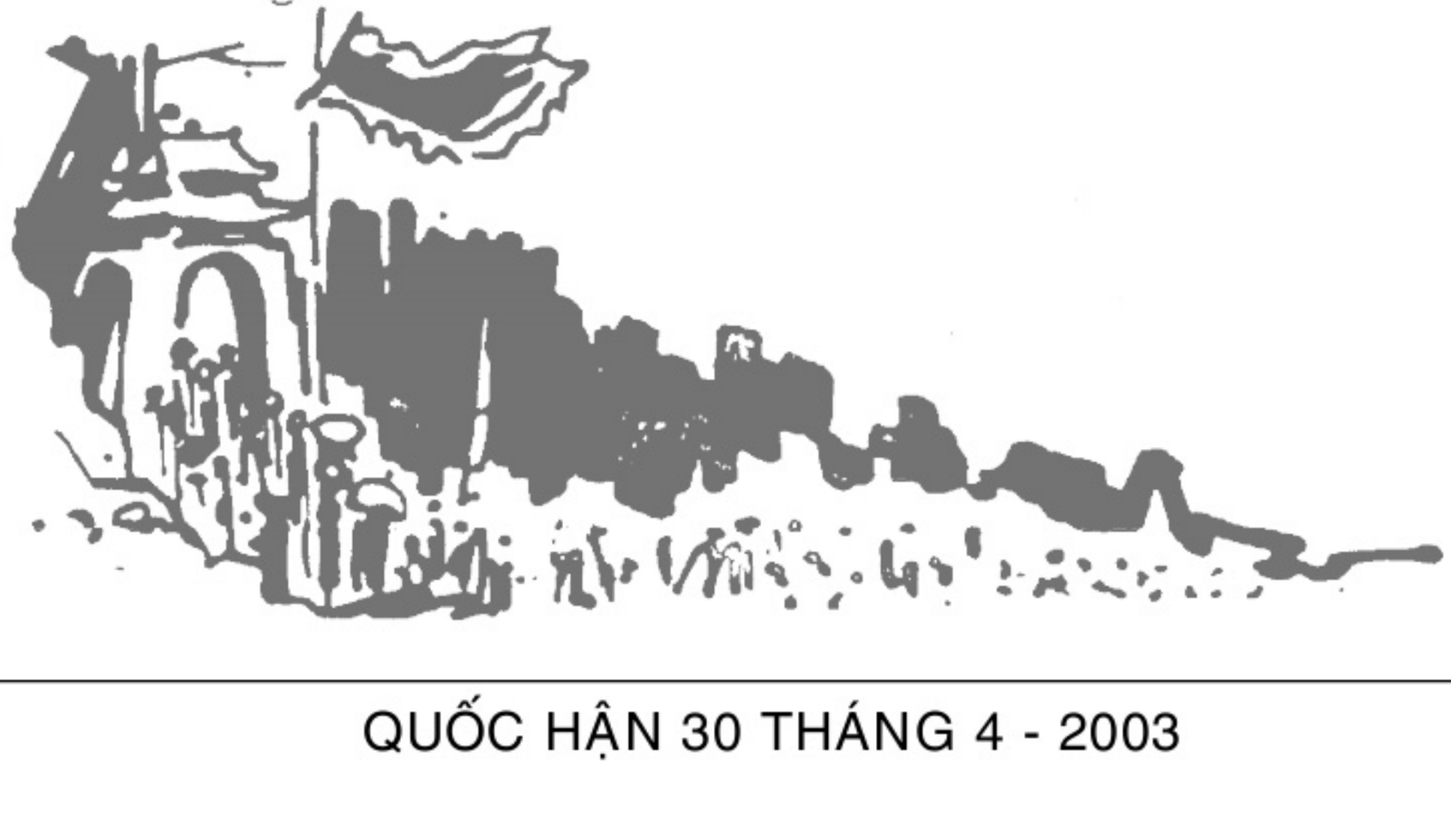

# CHUYỂN HÓA DÂN CHỦ CHO VN.

**NBC / K13**

*Trong qúa trình đấu tranh đòi Dân Chủ Hóa Việt Nam, phải chăng đang hình thành một PHONG TRÀO DÂN CHỦ TÒAN DÂN (PTDCTD ),với mục đích quảng bá tư tưởng DÂN CHỦ đến 80 triệu đồng bào trong nước, để mỗi người VN là một Chiến sĩ Dân Chủ cùng đấu tranh đòi CHUYỂN HÓA DÂN CHỦ CHO VN.*

*Các Chiến Sĩ dân chủ yêu nước, trong và ngoài nước, không nao núng trước gông cùm xiềng xích tù đầy, đã dõng dạc lên tiếng đòi đảng CSVN hãy trả tự do cho dân tộc để toàn dân xây dựng một nước VN TỰ DO DÂN CHỦ PHÁP TRỊ nhằm đưa VN ra khỏi vũng lầy XHCN lỗi thời, bất lực, không tưởng, nghĩa là không thể thực hiện được mà một số lãnh tụ đảng CSVN vẫn gỉa câm gỉa điếc, cố đấm ăn xôi như lối nói của dân miền Bắc. Tổng Bí Thư Gorbatchev, Ủy viên trung ương đảng Yeltsin của Liên Bang SV tại sao lại đem ném CHỦ NGHĨA XÃ HỘI vào đống rác, vì hai ông yêu nước Nga, yêu Dân tộc Nga của ông, vì quá thuộc kinh điển Marxism, một thứ kinh điển, mà rất nhiều Học gỉa, Triết gia, Trí thức, từ tây sang đông đã phản bác ngay từ*

*buổi ban đầu cho đến ngày nay là sai, xa vời thực tế, không tưởng, bất khả thi.*

*Sau 70 năm thực hành XHCN tại Liên Sô mức sống người dân Nga thua xa hai nước bại trận Đức Nhật. Người trí thức CS Nga chịu sao nổi khi so sánh lương cuả một kỹ sư Nga là 170 USD / month với một kỹ sư Mỹ 5,000 USD / month, nếu đem so sánh với một cô refugee VIỆT NAM làm nghề Nail 2,500 USD / month thì còn thảm hại hơn nữa.*

*Sĩ khí kiên cường cuả các nhà dân chủ trong và ngoài nước như BS Nguyễn Đan Quế, GS Đoàn Viết Hoạt, GS Trần Khuê, TS Nguyễn Thanh Giang, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Linh Mục Nguyễn Văn Lý, Cụ Lê Quang Liêm, các ông Nguyễn Xuân Tụ, Hoàng Minh Chính, nhà văn Vũ Thư Hiên, TT Trần Độ, ĐT Phạm Quế Dương, cựu CB Trần Dũng Tiến, nhà báo Buì Tín, nhà văn Dương Thu Hương, ngục sĩ Nguyễn Chí Thiện v.v., những trí thức trẻ như LS Lê Trí Quang, BS Phạm Hồng Sơn, nhà báo Nguyễn Vũ Bình, Nguyễn Khắc Toàn v.v. trong đó có rất nhiều nhà trí thức trước đây là đảng viên đảng CSVN họ đã trở thành những Yeltsin Gorbatchev VN hôm nay. Tại hải ngoại những chiến sĩ dân chủ tự do trung kiên nổi tiếng như Nguyễn văn Bá, Lý Tống, Trần Hồng, Nguyễn Ngọc Hạnh v. v., và biết bao các nhà trí thức, qúy vị khoa bảng cùng với các hội đoàn,đoàn thể, các cơ quan truyền thông, thanh niên nam nữ và các giới Đồng Bào đã kiên trì đấu tranh DÂN CHỦ TỰ DO cho VN không mệt mỏi, suốt từ năm 1975 cho tới ngày nay.*

**ĐÃ ĐẾN LÚC TRỞ THÀNH PHONG TRÀO DÂN CHỦ TÒAN DÂN ?**

*Lực Lượng Chiến Sĩ Dân Chủ trong và ngòai nước tiến lên PTDCTD, vận động, tập hợp 80 triệu Đồng Bào trong và ngoài nước, đòi hỏi đảng CSVN trả lại quyền tự quyết cho NHÂN DÂN VN để toàn dân thiết lập một nước VN DÂN CHỦ TỰ DO, một yêu cầu thời đại để đi vào TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI là một nền DÂN CHỦ PHÁP TRI CHO MỖI NƯỚC tạo nên một THẾ GIỚI HÒA BÌNH TRƯỜNG CỬU.*

*- Vào đầu thập niên 60 TT Kennedy với chủ thuyết Cộng*

*Đồng sinh tồn -*

*Co - existence - một lý tưởng nhân ái và ước vọng một THẾ GIỚI HÒA BÌNH.*

*- Cuối thập niên 80 hệ thống CS đang trên đà tan rã, trong một bài báo Chế độ Dân Chủ Đại Thắng, F. Fukuyama (trước đây ông là cố vấn của TT Reagan và hiện nay là cố vấn Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ ) phát biểu Chế Độ Dân Chủ Tự Do đang trên đà thắng thế Chế Độ Công Sản sau khi đại thắng Chế Độ Phong Kiến.*

*- TT G. Bush vào năm 1991 đã tuyên bố "Hoa kỳ được kêu gọi dẫn dắt thế giới ra khỏi những bóng đêm và bất ổn của độc tài, để đi đến những ngày tươi sáng và nhiều hứa hẹn hơn". Cùng một ước mơ, trong dịp tranh cử nhiệm kỳ hai TT Bill Clinton cũng tuyên bố "Bên ngưỡng cửa của thế kỷ XXI, cái nhìn cuả tôi là cái nhìn của một quốc gia trong đó giấc mơ Hoa Kỳ sẽ là thực tế cho tất cả những ai muốn làm việc để đạt tới giấc mơ này, trong đó cộng đồng nhiều mầu sắc của chúng ta sẽ cùng nhau trở nên mạnh, và chúng ta tiếp tục dẫn dắt thế giới đi đến hòa bình, tự do và phồn thịnh "*

*- Quyển sách nổi tiếng The End of the History and the Last Man - Sự Kết Thúc của Lịch Sử và Con Người cuối cùng - của Francis Fukuyama - do the Free Press, New York xuất bản năm 1992. Theo ông nhân lọai tiến triển qua nhiều hình thái tổ chức nhân xã khác nhau và hình thức nhân xã tự do dân chủ, kinh tế thị trương là hình thức tổ chức nhân xã cuối cùng của nhân loại. ( Francis Fukuyama giáo sư kinh tế chính trị quốc tế tại đại học Jhon Hopkins, Hoa Thịnh Đốn - Trucngon dịch thuật )*

*- Tư tưởng Dân chủ xuất hiện từ thế kỷ 16 và 17 tại Âu Châu, nhưng đã trở thành hiện thực vào cuối thế kỷ thế 17 tại Hoa Kỳ với bản Tuyên Ngôn Độc Lập lừng danh mà đại diện là T. Jefferson.*

*- Tư tưởng Xã Hội Chủ Nghĩa xuất hiện vào cuối thế kỷ 17 và Chủ nghĩa Cộng Sản với Marx Engels ở thế kỷ 18 đựơc thực hành tại Nga do Lenin,và Mao Trạch Đông ở Trung Quốc*

*sau đó là một loạt các nước nhược tiểu được rập khuôn, phải kể gần 100 triệu con người đã bị giết hoặc thủ tiêu một cách oan uổng khi cách mạng vô sản nổi dậy.*

*-Ngày 30 tháng 04 năm 1975 người dân nam VN thẫn thờ trứơc làn song cách mạng Xã Hội Chủ Nghĩa từ miền Bắc tràn vào, một buổi sáng thức dậy những nhà chòi để đi tiểu tiện được dựng lên khắp vỉa hè Saigon mang biển NHA IẢ, qua nhà Hộ Sinh Từ Dũ thấy biển đỏ chữ vàng rất lớn với tên mới XƯỞNG ĐẺ; vào phá thai lệ phí đóng 10 đồng.*

*Những người trí thức CSVN, những nhà Lãnh đạo Đảng nhất là ban Văn Hóa Tư Tưởng Đảng, đứng trứơc hai luồng tư tưởng đối nghịch nhau, có thể đã nghiền nghẫm rất nhiều về những sự kiện lịch sử vừa qua mà thực tế đã chứng minh. Nên chăng, hãy tự thú và trở về với Dân Tộc.*

*Phải chăng một TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI (TTTGM) là điều kiện thiết yếu để kiến tạo một THẾ GIỚI HÒA BÌNH TRỪƠNG CỬU, vậy TTTGM đựơc hoạch định từ đâu và khi nào trở thành hiện thực ?*

*Điều kiện CẦN và ĐỦ để một TTTGM trở thành hiện thực là:*

*- Một nền TỰ DO DÂN CHỦ PHÁP TRI cho mỗi nước.*

*- Các chế độ ĐỘC TAÌ và KHỦNG BỐ phải đựơc triệt tiêu.*

*Sau Đệ II thế chiến, năm 1945 Liên Hiệp Quốc ra đời thay thế Hội Quốc Liên coi như cái khung TTTGM, một thượng tầng kiến trúc đựơc hình thành, nhưng sau đó vì xung đột ý thức hệ, hoặc tham vọng cướp cuả người làm cuả mình như bản Quốc Tế Ca cuả quốc tế CS Đệ III đã dẫn, tiếp theo là chiến tranh lạnh kéo dài.*

*Một thuận lợi mới là sau khi chế độ CS xụp đổ và tan rã, các nước Đông Âu từ chế độ CS đã chuyển hóa thành chế độ Dân Chủ Tự Do, và TTTGM đã hình thành được biểu hiện qua sự đồng thuận của các nước Dân Chủ trên thế giới ủng hộ Hoa Kỳ lật đổ chế độ Độc Tài Khủng Bố Taliban tại Afghanistan. Có thể nói các nhà hoạch định chiến lược Hoa*

*Kỳ từ các Think tank lớn, qua các đời Tổng Thống, qua sự biểu lộ một giấc mơ của Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ và sự đồng thuận cuả tất cả các nước Dân Chủ trên thế giới là Cộng Đồng Sinh Tồn, Trật Tư Thế Giới Mới để dẫn đến THẾ GIỚI HÒA BÌNH TRƯƠNG CỬU.*

*Nhửng đề nghị CHUYỂN HÓA DÂN CHỦ VN trong HÒA BÌNH*

*- Đề nghị của American Entreprise Institute ( AEI ) (httaei.org/aboutaei.htm) AEI là một trong những viện nghiên cứu chiến lược nổi tiếng, mà TT R. Reagan đã nói về AEI như sau: "Nước ta rất cần những trung tâm nghiên cứu, trong đó các nhà học gỉa chung sức sáng tạo nên những chính kiến xứng đáng là bộ óc của đất nước, American Entreprise Institute là bộ óc có tác dụng hàng đầu ấy".*

*Viện nghiên cứu chiến lược AEI đề nghị họa đồ lộ trình - Roadmap of AEI - nhằm chuyển hóa Dân Chủ cho VN trong hòa bình, gồm bốn bước:*

*- Bước một:*

*- Việt Nam để cho các công dân ngòai đảng ứng cử vào quốc hội theo đúng luật bầu cử họ ban hành. Các nhà kinh doanh tư nhân được vay vốn của ngân hàng, không bị phân biệt đối xử so với các cơ sở quốc doanh. Đảng CS công khai hóa trước công luận tài chính và đầu tư kinh doanh của đảng.*

*- Bước hai:*

*- Các tôn giáo Phật Giáo, Cao Đài, Hòa Hảo được tự do chọn người đứng đầu các tổ chức tôn gíao của mình để chỉ đạo các hoạt động tôn giáo mà không hoạt động chính trị. Đảng CS không xét duyệt việc cử các hàng giáo phẩm Công Giáo nữa. Đảng CS bỏ chức vụ chính ủy, chính trị viên trong quân đội. Các viên chức xử án và luật sư không đảng phái. Trả tự do cho tù chính trị. Không đàn áp người bày tỏ chính kiến một cách ôn hòa. Cho phép một số nhật báo có tự do chính kiến, đựơc in những bài bình luận không bị kiểm duyệt trừ trừơng hợp phạm luật do vu khống và chup mủ. VN tôn trọng quyền sở hữu tinh thần để khuyến khích đầu tư.*

*- Phía Hoa Kỳ viện trợ 500 triệu USD. Chính phủ Mỹ thực hiện các chương trình để cho người Mỹ gốc Việt đóng góp cho việc phát triển văn hóa và kinh tế VN. Hoa Kỳ giúp các ngân hàng VN để tiếp nhận vốn đầu tư của Việt kiều. Những chương trình trao đổi giữa VN và Hoa Kỳ đượ thực hiện thuận lợi. Một hãng tư nhân Mỹ sẽ xây dựng một cơ sở công nghiệp và sửa chữa ở Cam Ranh. Hoa Kỳ giúp VN những trang thiết bị hậu cần giao thông vận tải và huấn luyện quân sự.*

*- Bước ba:*

*- Ở VN, các nhóm hay đảng chính trị được nói lên chính kiến cuả mình, phê bình chính phủ và cử người ra ứng cử. Các cơ sở quốc doanh được bán cho tư nhân.*

*- Phía Hoa Kỳ tăng viện trợ chính thức. Ngân hàng Mỹ được khuyến khích đầu tư và cho vay vaò các vùng nông thôn. Hoa Kỳ tổ chức tập trận phối hợp giữa quân đội VN, Hoa Kỳ, Thái Lan, Úc và Philipine. Hoa Kỳ cung cấp vũ khí hiện đại cho VN.*

*Bước bốn:*

*-VN giảm số nhân viên công an và an ninh và tách ra khỏi đảng. Nhân viên công an và an ninh là không đảng phái.*

*- Phía Hoa Kỳ thay viện trợ chính thức bằng các nguồn đầu tư của tư nhân vào VN. Các trường đại học Mỹ được khuyến khích mở các cơ sở ở VN. Hoa Kỳ bắt đầu các khóa huấn luyện hàng năm cho các binh chủng quân đội VN.*

**PHẦN KẾT:**

*Trên đây là hoạ đồ lộ trình bốn bước, nội dung chỉ là sự góp ý ban đầu, có thể bổ sung thay đổi, cụ thể hóa hoặc giản lược hóa.*

*Lộ trình này chỉ đóng góp vào sư ổn định an ninh, nền độc lập và chủ quyền của mỗi nước thêm vững chắc.*

*Lộ trình này làm cho đảng CSVN thực hiện được những điều tốt đẹp, đảng CS có mất chăng thì chỉ mất một số khái niệm chưa thành sự thật ( như chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản ), mất độc quyền cai trị vì đã trở thành lạc lõng*

*ngược đời giữa thế giới ngày này.*

*VN cần nhích dần lại cho gần với các chế độ chính trị của các nước Asean khác hiện đã là bạn của VN.*

*Phía VN đang tìm kiếm chừng 20 đến 25 tỷ USD đầu tư cho 10 năm tới, nước VN dân chủ là đồng minh với Hoa Kỳ, VN có thể có đến 50 tỷ USD đầu tư không mấy khó khăn, kể cả hàng chục tỷ USD từ cộng đồng VN trên khắp thế giới, khi nền cai trị độc quyền của một đảng chấm dứt,*

*Hoạ đồ lộ trình này là một khởi điểm để suy nghĩ, trao đổi, tranh luận, một nguồn kích thích suy tư của mọi người VN, của giáo sư sinh viên các trường đại học ở Hoa Kỳ, ở Hà Nội, Saigon, Huế, Đà Nẵng, Cần Thơ v.v. của giới kinh doanh Hoa Kỳ và VN, của Học viện chính trị quốc gia Hà Nội, ban nghiên cứu chính sách của đảng CSVN, của báo chí truyền thanh và truyền hình trong và ngòai nước.*

*Đề nghị của các nhà Trí Thức Dân Chủ trong và ngòai nước,*

*Chúng ta đề nghị với Đồng Bào yêu cầu đảng CS cầm quyền:*

*1- Mạnh dạn đổi mới cả về kinh tế và chính trị, theo hướng dân chủ hóa, tự do hóa*

*2- Từ bỏ điều bốn của hiến pháp quy định độc quyền chính trị của đảng CS, thực hiện dân chủ đa nguyên, chuẩn bị bầu cử tự do theo tiêu chuẩn chung của các nước Dân Chủ, có quan sát của quốc tế và Liên Hợp Quốc.*

*3- Thực hiện tự do tôn giáo, nhà nước không can thiệp vào nội bộ của giáo hội, trả lại cho giáo hội Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Hòa hảo,Cao đài...mọi tài sản, cơ sở bị cưỡng chiếm.*

*4- Trả tự do cho tất cả người tù chính trị, đang bị giam giữ, quản chế vì lý do chính trị, tôn giáo, dân tộc.*

*5- Thực hiện tự do ngôn luận, tự do báo chí, tư nhân có quyền ra báo trên cơ sở luật báo chí mới, chấm dứt độc quyền báo chí, ngôn luận của một đảng, mọi công dân có quyền tự do phát biểu chính kiến, nghiêm cấm cổ động bạo lực, chiến tranh, chia rẽ dân tộc, chủng tộc, tôn giáo, cấm vu khống,*

*xuyên tạc, bịa đặt...*

*6- Công nhận quyền tư hữu ruộng đất và các tài sản khác (từ bỏ khái niệm mơ hồ, ruộng đất thuộc tòan dân ), quyền kinh doanh tư nhân được tôn trọng thật sự, cạnh tranh bình đẳng với doanh nghiệp quốc doanh.*

*7- Xây dựng luật pháp dân chủ, nền tư pháp lấy tôn trọng luật làm tiêu chỉ, việc xét xử chỉ chiếu theo luật, mọi chính đảng, tổ chức xã hội đều đặt mình dưới luật pháp.*

*8- Thực hiện đường lối ngoại giao hòa bình, hữu nghị với các nước, gắn bó chặt chẽ với các nước dân chủ, quan hệ láng giềng tốt với các nước chung quanh.*

*9- Công bố công khai, đầy đủ về hiệp định Việt - Trung đã ký trước quốc hội phiên gần nhất để quốc hội thảo luận, biểu quyết, nếu cần thì quốc hội đứng ra trưng cầu ý kiến của dân.*

*Phần kết:*

*Nội dung trên đây chẳng có gì là cao xa mà mọi xã hội dân chủ bình thường đều đã có.*

*Kẻ cầm quyền độc đoán sẽ nấp sau cái gọi là CHỦ QUYỀN QUỐC GIA để ngăn chặn sự CAN THIỆP của thế giới, thế nhưng một nguyên tắc mới đang được thế giới văn mimh đề xướng, đó là nguyên tắc của QUYỀN CAN THIỆP, NGHĨA VU CAN THIỆP (droit dõingèrence, devoir dõingèrence ) nhằm cấp cứu những cá nhân, tập thể, dân tộc bị hà hiếp bị tước đoạt tự do, những NÔ LỆ HIỆN ĐẠI tất nhiên không phải là bạo lực mà bằng nhiều biện pháp, nhiều đòn bẩy khác nhau, phong phú và hiệu quả.*

*Chúng tôi hiểu sâu sắc rằng  xét cho cùng vận mệnh dân tộc ta nằm trong tay đông đảo nhân dân, đông đảo công dân mà tuổi trẻ chiếm đa số áp đảo, đông đảo đảng viên và đoàn viên thanh niên bình thường không gắn liền với đặc quyền đặc lợi.*

*Chúng tôi tin rằng chính các bạn là lực lượng đi đầu trong phổ biến, cổ động, giải thích, truyền bá không mệt mỏi PHƯƠNG ÁN DÂN CHỦ HÓA này, ý  Dân là ý Trời, không gì cưỡng lại nổi. (LL Dân Chủ )*

# *YÊU VÀ HẬN NƯỚC MỸ*

**Lâm Lễ Trinh**

*"Leading the world means acting*

*not as its commander in chief but as its concierge"*

***(Michael Mendelbaum)***

*Sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, Hoa kỳ là siêu cường duy nhất trên địa cầu với sức mạnh vô địch về kỹ thuật, kinh tế và quốc phòng. Dĩ nhiên, sự kiện này gây lo ngại và ganh tị khắp nơi.*

*Ngày 20.9.2002, chính quyền George W. Bush công bố văn kiện xác định " chiến thuật quốc gia an ninh của Hoa kỳ." Tân kiến trúc địa lý chính trị gồm có, trên thượng đỉnh, một siêu cường độc nhất là Hoa kỳ "đang nắm ngôi bá chủ về quân sự" và không do dự " hành động đơn phương, nếu cần, để thực hiện quyền tự vệ bằng cách tấn công để phòng ngự." Nói cách khác, khi nhận định có "một đe dọa cấp bách", Hoa kỳ sẽ can thiệp "ngay trước khi mối hiểm nguy cụ thể hóa" Trên thực tế, Mỹ tái lập " quyền ra tay trước" được Hitler áp dụng năm 1941 chống Nga sô và được Nhựt nêu ra, cùng năm dó, để tấn công Trân Châu Cảng tại Hawai. Chính sách này cũng xoá bỏ nguyên tắc căn bản của Luật quốc tế ghi trong Hiệp ước Westphalie, năm 1648, quy định rằng một quốc gia không thể can thiệp bằng võ lực vào nội bộ của một xứ có đầy đủ chủ quyền. Tổ chức OTAN đã bất chấp nguyên tắc vừa nói khi tham chiến năm 1999 tại Kosovo. nhân danh "quyền can*

*thiệp vì lý do nhân đạo"*

*Với chủ trương preventive strike, Hoa kỳ chấm dứt nền trật tự quốc tế thiết lập năm 1945 bởi Liên Hiệp Quốc cuối Đệ nhị Thế chiến, Một thập niên sau ngày bức tường Bá Linh sụp đổ năm 1989, Hoa Thịnh Đốn xác định một cách ngạo mạn, vai trò "lãnh tụ toàn vũ, global leader " của mình. Nhớ lại, trước đây, mọi gán ghép nhản hiệu "bá quyền" vào Hoa kỳ bị xem như một "hành động chống Mỹ ấu trỉ." Ngày nay, các hợp tác viên diều hâu của Tổng thống G.W.Bush coi sứ mạng hướng dẫn toàn cầu là một vinh dự. Vụ cảm tử quân Al- Qaida tấn công The Twin Towers và Ngũ Giác Đài ngày 11.9.2001 tạo cơ hội cho Chính phủ Bush tuyên bố tình trạng khẩn trương vô thời hạn. Khi ghép Irak, Iran và Bắc Triều tiên vào "Trục Tội Ác", Tổng thống G.W.Bush lớn tiếng cảnh cáo Thế giới "Không đứng về phiá chúng tôi là chống chúng tôi!" Hoa kỳ nghĩ đã đến lúc công khai đòi hỏi quy chế của một 'Đế quốc Tốt, Empire du Bien". Với quy chế này, Hoa kỳ đóng vai trò Rome của thế kỷ XXI, bảo vệ Tự do và Dân chủ trên địa cầu. Hoa kỳ tin tưởng những "giá trị tối thượng" của mình có tính cách ưu việt .*

## 1 - SỰ KẾT HỢP TẠI HOA KỲ XUNG QUANH NHỮNG GIÁ TRỊ TỐI THƯỢNG

*Ngày 11.9.01, Al-Qaida không những sát hại 3000 dân vô tội mà còn khơi động một phản ứng chính trị giây chuyền khó tiên đoán được diễn biến. Đối với đa số người Mỹ, Ben Laden và đồng chí khiêu chiến Hoa kỳ và. đồng thời, tấn công những nguyên tắc Công lý và Tự do do nước vĩ đại này đại diện.*

*Để ủng hộ cuộc thánh chiến chống khủng bố của Tòa Bạch Ốc , lưởng viện Quốc hội Mỹ, gồm có Cộng hòa và Dân chủ, quên đi mất những thập niên dài đấu tranh bảo vệ những quyền tự do dân sự và đã đồng thanh thông qua đạo luật The USA Patriot Act cho phép G.W.Bush dùng "tất cả mọi phương tiện cần thiết và thích hợp" chống Al-Qaida. TT Bush đáp*

*ứng bằng cách tuyên bố Irak, Iran và Bắc Triều Tiên (không liên hệ đến vụ 9.11) là thành viên của Trục Ma Quỷ, the Evil Axe. Đồng thời, Bộ trưởng Quốc phòng Donald Rumsfeld cho biết cuộc chiến chống khủng bố sẽ kéo dài như Chiến Tranh Lạnh. Sự tấn công New York và Washington đã đẩy mạnh khuynh hướng thiên hữu của xã hội Mỹ bắt đầu từ 1978-1979. Khuynh hướng này càng thấy rỏ khi ứng cử viên Al Gore từ chối phê bình bản án của Tối Cao Pháp Viện xác nhận G.W.Bush đắc cử Tổng thống vào tháng chạp năm 2000.*

*Sự biểu đồng tình của đảng Dân chủ trong chiến dịch chống kẻ thù bên ngoài khiến cho hoạt động chính trị trong xứ bị "đông lạnh cho đến có lệnh mới", như ở nước Anh thường nói. Một kỷ nguyên hòa hợp lưỡng đảng (bipartism) bắt đầu. Bởi thế, Quốc hội và giới truyền thông Hoa kỳ không làm lớn chuyện khi vụ xì căn đan tham nhũng Enron bùng nổ; khi Chính phủ Bush vi phạm Hiệp ước Genève bằng cách xữ tệ tù binh Al Qaeda tại Guatanamo (Cuba) và khi Hành pháp quyết định truy tố các nghi can trước một Tòa án Quân sự Đặc biệt và tiếp tục giam họ dù Tòa có tha bổng.*

*Một hiện tượng đáng chú ý khác: Giới trí thức thiên tả tại Mỹ, từ bình luận gia Paul Berman (của tạp chí dân chủ-xã hội Dissent), tác giả Todd Gitlin (nguyên chủ tịch của tổ chức phản chiến Students for a Democratic Society, thập niên 60) cho đến Christopher Hitchen (bỉnh bút của tuần báo thiên tả The Nation), Michael Walzer..vv.. cũng đưa ra những lập luận mới để bênh vực chính sách của G.W.Bush và đã kích cánh Hồi giáo chính thống, quá khích và phản động. Đại cương, họ cho rằng Hoa kỳ không thể làm chuyện xấu. Các nguyên tắc nền móng của xứ này, thật vậy, công bằng và hợp đạo lý. Cái tội lớn của Hoa kỳ, theo họ, là có một nền văn hóa năng động, đại lượng và luôn luôn tiến hóa. Hoa kỳ chứng minh khả năng phát triển của các xã hội cấp tiến trong khi các xã hội thiển cận tỏ ra bất lực Chính những thành công dân chủ của Hoa kỳ làm cho các phong trào thoái hóa tức giận phát điên. Giải pháp của vấn đề khủng bố – theo những thức giả*

*nêu trên - tùy thuộc khả năng thực hiện những thay đổi to lớn trong nền văn hóa chính trị của thế giới Á rập và Hồi giáo bằng mọi phương cách: quân sự, áp lực kinh tế, ngoại giao..vv..*

*Trước đây, Tổng thống William Clinton từng rêu rao: "Không có điều gì xấu tại Hoa kỳ mà không tìm được thuốc chửa trong cái tốt của Hoa kỳ." Trong bài diễn văn tại Atlanta ngày 31 tháng 12 vừa qua, Tổng thống George W. Bush cảnh báo Thế giới: "Nếu các ông không ôm ấp trong tận đáy lòng những giá trị mà chúng tôi trân quý thì các ông cũng nằm trong danh sách của chúng tôi, Si vous ne chérissez pas au plus profond de vos coeurs les valeurs qui nous sont les plus chères, alors vous aussi vous êtes sur notre liste.."*

*Khi đảng phái đối lập trong xứ không còn hoạt động mạnh thì các tổ chức nghiên cứu think tanks, các nhóm áp lực lobbies và báo giới trí thức thường đóng vai trò hệ trọng bằng cách nêu ra những bài toán chính trị với Quốc hội. Bộ tham mưu của TT Bush hoạt động tích cực để giới hạn, kiểm soát và tránh né thảo luận – phỏng được bao lâu? - những vấn đề hắc búa như bản tính thật sự của khủng bố, việc CIA đào tạo và huấn luyện Ben Laden trước đây, sự Hoa kỳ hổ trợ cho các nhóm Hồi giáo chính thống tại A Phú Hản, Irak, Iran, Pakistan...vv..*

## II – VÌ SAO THẾ GIỚI PHẢN BÁC HOA KỲ ?

*Từ ngày lập quốc đến nay, trên hai thế kỷ, Hoa kỳ thành công ổn định nội bộ, mở rộng biên thùy, đưa nhân loại ra khỏi hai cuộc Thế chiến và chấm dứt Chiến tranh lạnh. Hoa kỳ viện trợ nhiều nhất cho khối quốc gia chậm tiến và không ngớt đề cao Tự do và Nhân quyền. Bản Hiến pháp năm 1787 được xem như một mẫu mực dân chủ. Hoa kỳ luôn luôn xung phong làm cảnh sát viên quốc tế. Nơi nào "tối lửa tắt đèn" thì liền kêu cứu với Hoa Thịnh đốn. Tuy nhiên, Hoa kỳ hiện là nước bị đả kích mạnh nhất. Sự bất mãn đối với Mỹ bắt đầu sau Chiến tranh lạnh kết thúc và không ngớt tăng các thập niên gần đây.*

*Tại Mỹ, tạp chí Times, Foreign Affairs, Foreign Policy...đã công khai nêu câu hỏi: " Tại sao Thế giới thù hận chúng ta? " Tháng 11 năm ngoái, Viện Gallup phỏng vấn 10.000 người Hồi giáo tại nhiều xứ: "Vì sao ghét Hoa kỳ? " Kết quả cho biết đa số trã lời họ không chấp nhận "chính sách đàn anh và bá đạo của nước này, chỉ biết có Quyền lợi ". Ý kiến của dân chúng ở Âu châu và Á châu cũng gần giống như thế.*

*Năm 1993, tại Liên Hiệp Quốc, liền sau khi nhậm chức, TT Clinton tuyên bố Hoa kỳ sẽ trả đũa và trừng phạt "các nước côn đổ, rogue states" bằng "hành động đa phương, nếu có thể nhưng đơn phương, nếu cần thiết." Ngoại trưởng Madeleine Albright và Bộ trưởng Quốc phòng William Cohen xác nhận thêm Hoa kỳ sẽ can thiệp quân sự, khỏi hội ý trước với Hội đồng An ninh LHQ, khi những "quyền lợi trọng yếu" của Mỹ bị đe dọa. Danh từ vital interest được giải thích là sự lui tới tự do các thị trường then chốt (marchés-clés) và việc xử dụng những nguồn năng lực (sources d'énergie) và tài nguyên chiến lược (ressources stratégiques). Mặt khác, quyền lợi trọng yếu phải do cơ quan tài phán Hoa kỳ ấn định. Bình luận gia Robert S.Livak đã tóm tắc quan điểm độc tôn của chính quyền Mỹ bằng một câu châm biếm: " Một nước côn đồ là một nước được Hoa kỳ định nghĩa như thế, Un État voyou est celui que les États-Unis définissent comme tel." Mỹ dùng lý lẽ của kẻ mạnh.*

*Chuyện gì đã xảy ra ngày 11.9.2001? Lực lượng tấn công Hoa kỳ không phải là một quốc gia. Không một nước nào có thể kiểm soát sự đe dọa bằng nguyên tử. Thế giới kinh hoàng vì các cảm tử quân khủng bố không có quốc tịch rỏ ràng, không có chính phủ hay tổng hành dinh và thuộc nhiều hệ thống với nguồn tài trợ dối dào từ nhiều phía. Chúng di chuyển như bóng ma qua các biên giới, dùng phương tiện thô sơ để tấn công và có đức tin mãnh liệt. Đây không phải là một cuộc chiến quốc tế cổ điển (vì không có xứ nào tuyên chiến hay tham chiến với tư cách quốc gia) hay một cuộc nội chiến (guerre civile) hay một chiến tranh dân quân (guerre de*

*partisans), một cuộc chiến tranh cách mạng hay một cuộc chiến dành độc lập (vì không chủ trương giải thoát để lập một nước mới). Một điều oái oăm: có nhiều nhóm Hồi giáo trên thế giới đã tố ngược Hoa kỳ mới chính là một rogue state. Ngày 19.6.2000, Ngoại trưởng Albright đề nghị danh từ "States of concern, Quốc gia gây lo ngại", ôn hòa hơn, để thay thế.*

*Chính sách tấn công phòng ngự của chính quyền Bush nhắm ba mục tiêu: Trước hết, đem lại một thay đổi sâu rộng trong chiến thuật bào vệ sự an toàn và khuếch trương khả năng của Hoa kỳ đánh bại đối phương. Ưu tiên thứ hai là tạo thêm các dự trử dầu hỏa ở ngoại quốc vì theo bản phúc trình của nhóm National Energy Policy Development Group, năm 2020 Mỹ phải nhập cảng thêm 60% của sản lượng dầu hỏa tiêu thụ hiện nay. Để tránh Arabie Séoudite và khối OPEC bắt chẹt, Mỹ hướng về các nước sản xuất tại biển Caspienne (Azerbaidjan và Kazakhstan), sa mạc Phi châu (Angola, Nigeria) và Châu Mỹ La tinh (Colombie, Mexique, Vénézuéla). Ưu tiên thứ ba – được TT Bush trình bày ngày 20.9.2002 – là tìm bắt và tiêu diệt khủng bố khắp mọi nơi bằng một chiến dịch kéo dài, có thể lan qua đến Irak và Iran. Mở rộng sự bá chủ của Hoa kỳ trên địa cầu là mục tiêu tối thượng,*

*Một chiến thuật như thế đem lại rủi ro đẩy mạnh chiến cuộc, gây sa lầy tại Trung Đông và kéo theo kinh tế suy sụp ở Mỹ. Viễn ảnh chiến tranh gây nhiều phản ứng. Từ Luân đôn đến Florence cũng như tại Đông Á, dân chúng biểu tình rầm rộ. Ngày 25.12.2002, nhân dịp lễ Giáng sinh, Đức Giáo hoàng Jean Paul II kêu gọi vãn hồi hòa bình tại Trung Đông bằng thương thuyết. Các nghiệp đoàn thuộc AFL-CIO cùng với tín đồ Công giáo xuống đường tại Hoa Thịnh Đốn và Los Angeles. Ngày 26.10.2002, lối 80 000 người chống chiến tranh Irak tại San Francisco. Trong cuộc chiến Việt Nam, phải đợi cho đến 1967, tức hai năm sau khi Quân đội Mỹ tham chiến, mới xảy ra biểu tình phản chiến, do sinh viên trong tổ chức Students For a Democratic Society (SDS) phát động, với sự ủng hộ của một thiểu số dân sự, lối 37% cũa quần chúng Hoa kỳ.*

## III - GHÉT CHÍNH SÁCH NHƯNG YÊU CƠ CHẾ

*Hành pháp Hoa kỳ còn có những quyết định qua mặt Liên Hiệp Quốc mà Hoa kỳ đã hô hào thiết lập sau Đệ nhị Thế chiến: giải hủy Hiệp ước quốc phòng chống hỏa tiển ABM, từ chối ngày 1.7. 02 tham gia Tòa án Hình sự Quốc tế, phủ nhận toàn bộ các Thỏa ước liên hệ đến an ninh của địa cầu và tài giảm binh bị ký trong thập niên 90, không thông qua Hiệp ước 1995 về việc cấm thí nghiệm nguyên tử (Comprehensive Test Ban Treaty, CTBT). Mặt khác, Hoa kỳ chống đối Irak, Iran và Bắc Triều tiên - được Hoa Thịnh Đốn mệnh danh "mauvais proliférants" tức quốc gia xấu, chuyên phổ biến hạt nhân – nhưng lại nhắm mắt làm ngơ đối với các xứ thân hữu Pakistan, Israel và Ấn độ (được gọi là bons proliférants!). Về võ khí hóa học, Hoa Thịnh Đốn tố cáo Lybie, Iran, Bắc Triều Tiên, Soudan, Irak và Cuba vi phạm Hiệp ước Quốc tế trong lúc Mỹ không tự chế trong lãnh vực sản xuất. Hoa Thịnh Đốn cổ võ Dân chủ và kêu gọi Nhân quyền nhưng lại ủng hộ những chế độ độc tài như Pakistan và Tunisie. Tóm tắc, thái độ phân biệt văn hóa "Chúng ta và Họ" cũng như khuynh hướng của Hoa kỳ coi thường công luận không tạo cảm tình trong thế giới..*

*Cuộc khủng hoảng quốc tế hiện nay không phải là một cuộc khủng hoảng về Giá trị (values) hay các nền Văn minh (civilizations) . Đích thực, đây là một cuộc khủng hoảng về Quyền lợi (interests). Đúng vậy, các giá trị Tây phương (Western values) – nếu thẩm lượng đúng mức - được phổ biến rộng rải (tuy không toàn cầu) và được khâm phục, ngay cả trong giới Hồi giáo. Vấn đề then chốt là trong cuộc khủng hoảng này hai phía chống nhau không thông hiểu "quyền lợi" và "chính sách" của đối phương. Vì thế chưa tìm ra lối thoát. Điểm khích lệ là hòa giải tranh chấp quyền lợi (conflicts of interests) dễ hơn giải quyết tranh chấp về giá trị (conflicts of values).*

*Cho đến nay, trong nhãn quan của Thế giới, Hoa kỳ là*

*quốc gia nêu gương sáng trong phạm vi cởi mở chính trị, độc lập về tư pháp, tuân hành thủ tục pháp định, khuyến khích tư doanh, tưởng thưởng sự thành đạt, tạo cơ hội kinh tế và chủ trương một xã hội di động. Ngoài ra, hệ thống giáo dục tại Mỹ được xem như có nhiều ưu điểm, trình độ kỹ thuật cao, khai phóng, chấp nhận dị biệt, đề cao nhân phẩm và tự do. Hoa kỳ đạt tương dối mau chóng tới vị thế siêu cường không phải chỉ vì có sức mạnh quân sự và kinh tài vô địch mà còn nhờ có những cơ chế tân tiến và vững chắc về dân chủ. Nền Hòa bình Pax Americana kéo dài gần một thế kỷ nay. Bí quyết để tồn tại khá lâu của đế quốc La mã, Ottoman và Anh nằm trong sự ưu việt cơ chế (institutional superiority) của những đế chế này đối với các chư hầu. Cơ chế ưu việt tạo ra quyền uy tinh thần và tâm lý. Quyền uy này là căn bản của sự chính thống (legitimacy) và gây tin tưởng (credibility) trong dân gian.*

******

*Bản Hiến pháp không thay đổi của Hoa kỳ từ năm 1787 có ghi rỏ, trong phần dẫn đầu, nhu cầu thể hiện một "sự doàn kết luôn luôn toàn hão hơn, an union always more perfect." Đoàn kết không riêng ở Mỹ quốc mà cho cả nhân loại. Thật tai hại nếu chính sách của nước này - vì quyền lợi cấp thời - tạo những chênh lệch và bất công trên địa cầu, phản lại lý tưởng cao đẹp do các người cha đẻ của Hiệp Chũng Quốc đề xướng.*

*. Thế giới của thế kỷ 21 có ba ước vọng mà cũng là ba mục phiêu tối thượng: Hòa bình, Dân chủ và Tự do mua bán. Đến nay chưa có một ước vọng nào được thể hiện toàn vẹn và vững chắc. Dù là một siêu cường có khả năng hoàn tất nhiều việc, Hoa kỳ không thể đơn phương bảo vệ, gìn giữ và mở rộng các mục phiêu vừa kể trên địa cầu. Sức mạnh nào cũng có giới hạn. Hoa kỳ cần có bạn và đồng minh. Không chấp nhận quan điểm này, Hoa kỳ sẽ tự cô lập trong một thế giới chống đối, hỗn loạn và chia rẻ nguy hiểm. Ngày tàn của sức*

*mạnh Hoa kỳ sẽ bắt đầu từ đó.*

*Bình luận gia Michael Mandelbaum nhận định chí lý: "Lãnh đạo thế giới có nghĩa là hành động không như Tổng tư lệnh mà như người gác cửa của thế giới"*

*LÂM LỄ TRINH*

*Thuỷ Hoa Trang,*

*"THƯ TỊCH:*

*1."The inadequacy of American Power" by Michael Mendelbaum, Foreign Affairs, Sept- Oct.2002*

*2. "Loving and hating America" by John Waterbury, Foreign Affairs, Jan-Feb.2003*

*3. "Bush at war" by Bob Woodward, Simon & Schuster, NY, 2002*

*4."Y a t-il des États voyous? La Raison du plus fort" par Jacques Derrida, Le Monde Diplomatique, Janv.2003*

*5. " The real roots of Arab Anti-Americanism" by Barry Rubin, in Foreign Affairs, Nov-Dec 2002*

*6. "Understanding the Enemy" by Michael Doran in Foreign Affairs, Jan- Feb 2002*

*7. "Une nouvelle doctrine militaire américaine. Guerre en réseaux contre un ennemi diffus » par Francis Pisani, dans Le Monde Diplomatique, Juin 2002.*

# 28 năm sau thử nhìn lại và nghĩ gì về cuộc di tản của TVB/ QGVN

Viết cho những ngày cuối tháng 4/75
Trần Hữu Hiền K/18

***-Thành kính nghiêng mình trước Anh Linh CốTT/Lâm Quang Thơ Cựu CHT/TVB/ QGVN năm 1975***

***-Thân tặng cựu SVSQ 4 khóa 28, 29, 30, 31***

***-Thân tặng các Niên Trưởng, Niên đệ, các bạn cùng khóa ( Phúc, Nhật, Chính, Toàn) các bạn thuộc K/VHV đã có mặt trong suốt hành trình di tản.***

*Năm 1975, hai năm sau khi toàn thể nhân dân miền nam Việt Nam bị cưỡng chế qua hiệp định Ba Lê 1973, vận nước đã đến hồi nghiêng ngả, tình hình quân sự của vùng 1 và vùng 2 chiến thuật trở nên trầm trọng trong một thế chiến thiếu yểm trợ cả về vũ khí, đạn dược lẫn tiếp liệu. Sau khi mất Ban Mê Thuột, vùng Cao Nguyên dọc theo dẫy Trường Sơn gồm Pleiku, Kontum đã được lệnh di tản, sự kiện này đã làm cho người dân thành phố Đà Lạt bàng hoàng súc động.*

## 1- TÌNH HÌNH TỔNG QUÁT.

*Khoảng cách từ Ban Mê Thuột đến Đà Lạt không xa, bước qua Buôn Đam Rông ( một buôn Thượng thuộc TK/Darlac ) là vào ngay lãnh thổ TK/ Tuyên Đức. Từ đây đồng bào Thượng vẫn thường mang những vật dụng kiếm được như hoa lan, các đồ ăn thiên nhiên lên trao đổi với chúng ta tại chợ Hoà*

*Bình vào những buổi sáng sớm. Đà Lạt từ xưa vốn là một nơi thanh bình, ít thấy không khí chiến tranh, ngoại trừ một lần vào tết Mậu Thân 68, nhưng bây giờ thì không khí chiến tranh đang dần dần lan tràn đến.*

*Đã có lúc người dân thị xã thực sự hốt hoảng bởi tin đồn thất thiệt: Việt Cộng đã về đến chợ! Người ta bàn tán, lo âu, người ta đã nghĩ đến chuyện phải rời Đà Lạt để đến một nơi an toàn hơn, rồi những chiếc xe vận tải được bao thuê riêng hoặc hùn hạp bởi nhiều gia đình để di tản toàn bộ tài sản đã dành dụm được từ bấy lâu nay. Người ta tụ tập tại bến xe đò, nhưng đông nhất và ồn ào nhất vẫn là tại nhà ga, nơi bán vé của hãng hàng không Việt Nam. Bị lôi cuốn vào cơn hốt hoảng, bởi tình hình chiến sự đang suy sụp tại vùng 1 và 2, một số sĩ quan trường Võ Bị đã cố gắng tìm cách đưa gia đình về Sài Gòn bằng đường Hàng không, nhưng tài chính thì eo hẹp, phương tiện lại khó khăn! Thì may thay vì truyền thống Võ Bị và nhất là vào lúc khó khăn, qúi vị sĩ quan ấy đã được giúp đỡ tận tình bởi một phu nhân thuộc gia đình Võ Bị đang làm việc cho hãng hàng không Việt Nam tại phòng vé. Chị đã sử dụng hết khả năng chức nghiệp với tấm lòng vô vụ lợi như:Bán vé chịu hoặc tặng không cho gia đình bạn những vé ưu tiên của chồng con mình, và dĩ nhiên nhà chị đã là nơi giúp đỡ thường xuyên ngoài giờ làm việc. Nhờ vậy Trường Võ Bị*

*đã giảm đi một phần gánh nặng cho cuộc di tản và... các đấng phu quân cũng được thảnh thơi hơn để lo đại sự.*

*Vì nhiều lý do khác nhau, một số các phu nhân đã ở lại Đà Lạt, các chị đã được các phu quân huấn luyện sử dụng thành thạo vũ khí trong một thời gian ngắn để hằng đêm cùng chồng cùng sinh viên phòng thủ, bảo vệ ngôi trường thân yêu.*

*Tay súng theo chồng tay bế con,*
*Cùng chàng không thẹn với non sông,*
*Chân Em nặng chĩu đôi giầy trận,*
*Đạp đất sông pha, rạng má hồng.*

*Ngay sau khi Ban Mê Thuột bị thất thủ, Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ CHT/TVB/QGVN được chỉ định làm Tư Lệnh khu chiến thuật bao gồm TK/Tuyên Đức và tỉnh Lâm Đồng, TVB được đặt trong tình trạng báo động, SVSQ bị cấm trại 100 % để ngày đêm lo phòng thủ trường, đồng thời cũng được huấn luyện thêm về chiến thuật, về cách sử dụng vũ khí và mìn chống chiến xa, chống biển người, quanh trường cũng được tăng cường thêm hệ thống mìn claymore, hệ thống giao thông hào cũng được nới rộng và đào xâu thêm, những cao điểm như Đồi Bắc, trên nóc các doanh trại cuả trung đoàn svsq, khu văn hoá vụ đều được đặt thêm các ổ súng phòng không đại liên 50 để chống trả trong trường hợp có máy bay địch tham chiến.*

*Vì vắng bóng SVSQ/VB ngoài phố, Đà Lạt đã trở nên vắng vẻ và buồn tẻ, nhất là vào những ngày cuối tuần, rồi người ta thì thầm bàn tán, ngơ ngẩn như nhớ nhung! Ai lên xứ Hoa Đào lại không muốn dừng chân ghé thăm TVB! Và mỗi lần hè đến là các chàng SVSQ/ Quân y lại mong mỏi được trở lên Đà Lạt và vào TVB để được thụ huấn tiếp phần huấn luyện quân sự và cũng để nối tiếp những mối tình còn dang dở, thơ mộng.*

*Bây giờ thì những tình nhân ấy,*

*Tóc đã phai mầu với thời gian.*
*Nhưng trong lòng vẫn còn vương vấn,*
*Một sớm mai về, rạng vinh quang.*

*Bên cạnh không khí chiến tranh đang bao trùm, chương trình làm đẹp thành phố bởi qũy viện trợ vẫn tiếp tục, từng toán người với quần áo đồng phục hàng ngày vẫn thản nhiên đi trồng cây, đắp cỏ quanh bờ hồ, họ vẫn cặm cụi, nhẫn nại đi trám từng lỗ hổng trên các con đường trong thành phố. Nhưng sự kiện đó cũng không đủ để làm giảm đi tình hình căng thẳng, sự lo lắng của người dân.*

*Tại phi trường Cam Ly, nhiều chuyến C130 đã đáp khẩn cấp để chở đi những vật liệu của lò nguyên tử cũng như những bản đồ còn tàng trữ tại nha Địa Dư. Những ngày vào cuối tháng 3/75, tình hình chiến sự mỗi ngày một sôi động:Bộ tư lệnh tiền phương của Quân Đoàn 2 đã rời về Nha Trang, tin tức cho biết Việt Cộng đã tràn qua Khánh Dương và trên đường tiến về Khánh Hoà ( Nha Trang ). Tại Nha Trang một số tù vượt ngục đang phá phách, đang làm đảo lộn trật tự thành phố, và Nha Trang có cơ hội bị bỏ ngỏ. Tại Phan Thiết đoàn ngườI di tản đã tràn vào thành phố, một số quân nhân vô kỷ luật đã bắt đầu cướp phá.Tại Lâm Đồng, lực lượng Địa Phương Quân chạm mạnh với lực lượng chính qui vc, một vài chiếc xe Molotova còn vấy máu vc đã được kéo về triển lãm ngay tại chợ Hoà Bình. Dân chúng rủ nhau đi xem với tâm trạng buồn vui lẫn lộn! Đây là thành tích chiến thắng của quân dân ta, nhưng cũng không thể chối cãi được về sự hiện diện của Cộng Quân đã gần kề! Cũng tin từ Lâm Đồng, toán tiền thám đã phát hiện một đoàn xe tăng của vc di chuyển trong đêm đang hướng về phía tòa tỉnh ( sau này phối kiểm lại được biết Việt Cộng đã xử dụng một số xe Be, tháo ống khói, ngụy trang giống xe tăng cho máy nổ lớn rồi chạy tới chạy lui trong đêm để áp đảo tinh thần quân ta ). Rồi Tiểu Đoàn 203 ĐPQ/ TK/Tuyên Đức báo cáo có chạm mạnh hiện đang mất liên lạc với một đứa con.*

*Trước tình hình nghiêm trọng ở khắp nơi, là một vị*

*Tướng đã nhiều kinh nghiệm chiến trường Ông thừa hiểu dù với tinh thần chiến đấu dũng cảm của SVSQ/VB, cuả toàn quân thuộc TK/Tuyên Đức cũng không thể nào chống cự lâu dài với quân chính qui vc đồng thời các đường tiếp vận cho Đà Lạt đang bị chúng tiến chiếm và cắt đứt. Ông đã gọi về Bộ Tổng Tham Mưu nhiều lần để xin lệnh di tản nhưng đều được trả lời: Cố thủ - chờ lệnh!. Với bản tính ít nói thường ngày, tình hình chiến sự như ngọn lửa bừng cháy đang thiêu đốt tim gan. Ông đi tới, đi lui với cây gậy chỉ huy, vẻ mặt đăm chiêu khắc khoải! Có lẽ Ông đang nghĩ nhiều về SVSQ 4 khoá, họ còn quá trẻ với tuổi đời và tuổi lính, họ sẽ là giường cột cho Quốc Gia sau này! Không.. Không thể phí phạm tuổi trẻ của họ như vậy được! Và Ông đã đi đến quyết định di tản TVB/QGVN và các đơn vị thuộc TK/ Tuyên Đức ra khỏi Cao Nguyên vào ngày 30/3/75, chúng ta tạm gọi là ngày N.*

*2.- <u>TVB/QGVN DI TẢN: Ngày N là ngày mà chúng tôi đã làm lễ hạ Quốc, Quân Kỳ một cách đơn sơ trong niềm đau đớn tủi nhục, ngày mà không ai trong chúng tôi có thể ngờ đến, nhưng thực sự nó đã đến như một cơn ác mộng, như một luồng gió lạnh buốt, tạt vào mặt, và như nghe đâu đây hồn thiêng sông núi  nhắc nhở chúng tôi nhớ lại lời thề son sắt ngày nào tại Vũ Đình Trường Lê Lợi.</u> Tự nhiên tôi thấy cay ở mắt, mặn ở môi! Chính cái cảm giác này đã trở về với tôi thêm một lần nữa, khi tôi và gia đinh cùng đoàn người di tản có mặt trên các chiến hạm thuộc Hạm Đội Hải Quân Việt Nam cùng nhau nghiêm chỉnh làm lễ hạ Quốc Kỳ truớc khi được phép vào vịnh Subic- Philippine.*

*Mỗi lần vĩnh biệt ra đi,*
*Mỗi lần lại hỏi làm gì mai sau ?*
*Gắng lên đoàn kết xem nào,*
*Ba cây chụm lại, biển sâu lấp bằng!*

*Theo kế hoạch dự trù từ nhiều ngày trước, Thiếu Tướng Lâm quang Thơ đã dùng TĐ/203/ĐPQ hành quân diệt địch từ thác Prenn qua núi Vôi đến phi trường Liên Khương, mục đích đánh lạc hướng địch khiến chúng phải bám  sát Tiểu*

*Đoàn / ĐPQ hầu ngăn chặn đường lui quân cuả ta về hướng này.*

*Vì không tin tưởng vào một đơn vị nào khác hơn là Trường VB nên Thiếu Tướng Lâm quang Thơ đã sử dụng Trung Đoàn SVSQ làm nỗ lực chính cho cuộc di tản. Ngay từ sáng sớm ngày N, hai đại đội SVSQ đã được GMC đưa đi giữ an ninh lộ trình dọc đường từ Dà Lạt xuống Đơn Dương, 2 đại đội kế tiếp được lệnh hộ tống toàn thể gia đình quân nhân cơ hữu xuống chân đèo Sông Pha và lập đầu cầu tại đây. 4 Đại đội còn lại làm thành phần trừ bị và sẽ di chuyển cùng với BCH, trong lúc này đại đội Công Binh sửa soạn đặt chất nổ tại nhà thí nghiệm nặng, thư viện, khu văn hoá vụ, nhà Bộ Chỉ Huy và một số vũ khí nặng không thể mang theo được còn nằm ngổn ngang trên sân cỏ Trung Đoàn. Khoảng 5 giờ chiều cùng ngày đoàn GMC đưa gia đình binh sĩ đã trở về nhưng không đủ để chở hết vì một số xe còn bị kẹt trên đường bởi sự hỗn độn và đông đảo của đoàn người di tản, hai đại đội SVSQ được lệnh di chuyển bộ bằng lối sau ra khu  Chi Lăng, 2 đại đội còn lại tháp tùng BCH/HQ rời trường lúc 5 giờ chiều.*

*Tháp tùng BCH/HQ của Thiếu Tướng Lâm quang Thơ gồm: Đại Tá TKT/TK/Tuyên Đức, Đại Tá CHT/ trường/ CTCT, Trung Tá/ trưởng ty/ Cảnh Sát. BCH/HQ được hộ tống bởi 1 tiểu đội Quân Cảnh và 1 thiết giáp xa M.113. Khi đoàn xe của BCH đến trước trung tâm huấn luyện cảnh sát dã chiến, Tướng Thơ cho lệnh dừng lại, Ông bước xuống xe, bóng tối vừa phủ kín toàn vùng đồi núi, Ông quay lại ra lệnh cho sĩ quan truyền tin liên lạc một lần chót với các đơn vị để biết chắc rằng không còn một đơn vị nào ở trong trường, đơn vị SVSQ chót đã thật sự xa khỏi trường rồi và đại đội công binh đã sẵn sàng ? Rồi Ông quay lại tự cầm lấy ống liên hợp khỏi tay vị sĩ quan truyền tin hỏi: - Công Binh sẵn sàng chưa?- Công Binh trả lờI: - Dạ đã sẵn sàng!*

*Mặt Ông đanh lại, hàm răng nghiến làm nổi lên những vết gợn trên hai má, da Ông đã đen bây giờ  đổi thành mầu xẫm chìm vào đêm tối: - Cho nổ! - Một tiếng nổ long trời, một*

*cuộn lưả bốc lên! Tôi nghe như đâu đây có tiếng thở dài nghẹn ngào, Ông quăng mạnh ống liên hợp rồi nặng nề bước lên xe ra lệnh: - Đi!*

*Tôi quay lại về phiá ngôi trường thân yêu, bây giờ chỉ còn là một đám khói tan loãng làm thành một vạt mây dài trải mầu tang tóc chìm trong những tiếng nổ bập bùng từ kho đạn này sang kho đạn khác. - Thôi vĩnh biệt Trường Mẹ thân yêu!*

*Khi đoàn xe lên ngang đỉnh đèo thì bị chặn lại bởi những lằn đạn đại liên bắn chéo hai bên từ một ải địa đầu của đơn vị ĐPQ thuộc tỉnh Phan Rang và giây kẽm gai đang quằn quại nằm chắn ngang trên đường. Sau khi đã liên lạc được với viên Đại Đội Trưởng, xác nhận với họ đây là TVB/QG/ĐL, nhưng viên đại đội trưởng vẫn không cho đi,viện cớ đang liên lạc và đợi lệnh của Tỉnh.- Giọng Tướng Thơ chậm rãi nhưng không kém phần gắt gỏng:- Cái thằng Tỉnh Trưởng cuả anh, giờ này Nó trốn đi đâu rồi! Tôi là Thiếu Tướng Lâm quang Thơ CHT/ TVB/QGVN Kiêm Tư Lệnh KCT. Tôi ra lệnh cho anh mở cửa đấy! Chỉ một phút sau lính trong đồn chạy ra cuộn dây kẽm gai lại, đoàn người di tản tiến lên và có lẽ lính trong đồn cũng đã thừa dịp trà trộn đi theo đoàn ngườI di tản.*

*Đứng từ trên đèo nhìn xuống, những đốm đèn rực sáng chạy ngoằn ngoèo như con rắn khổng lồ đang trườn mình xa xa, vì không đủ xe nên một số SVSQ/VB đã phải đi bộ tới Đơn Dương mói có xe để tiếp tục đi nốt đoạn đường còn lại. Trường Võ Bị di chuyển suốt đêm thì tới chân đèo Sông Pha thuộc TK/ Phan Rang vào sáng hôm sau. Sau khi kiểm điểm quân số,sắp xếp các đơn vị đầy đủ, TVB tiếp tục di chuyển về hướng Quốc lộ 1, ngày N+1.*

*Khi gần đến QL1, địa phận của tỉnh Phan Rang, tại đây tôi đã thấy nhiều thanh niên với quần áo đủ loại, họ đang đi lại trên đường để ngăn chận xe cộ hay kiểm soát người qua lại vớI dáng điệu hung hăng, hỗn láo, đoàn xe của TVB phải đi chậm lại trong tư thế sẵn sàng.*

*Ra đến QL1, đoàn xe của TVB sát nhập để cùng di tản*

*chung với đoàn người chạy từ Bắc xuống Nam, qua Cà Ná, Vĩnh Hảo, Hòa Đa, Phan Rí, những địa danh quen thuộc gợi lại trong tôi những kỷ niệm hành quân truy lùng và tiêu diệt địch về quấy phá nhân những ngày bão lụt năm nào, Đoàn người di chuyển lúc nhanh lúc chậm bởi những xe cộ và những tài sản bỏ lại trên đường, đoàn xe của TVB vẫn giữ được hàng ngũ liên tục cho đến Phan Thiết vào khoảng 4giờ chiều cùng ngày.*

*Thiếu Tướng Lâm quang Thơ lên trục thăng của tiểu khu bay về Sài Gòn để lo phương tiện di tản cho TVB, quyền chỉ huy trao lại cho Đại Tá QSVT và Trung đoàn  sinh viên được lệnh phòng thủ qua đêm tại ty Kiến Thiết chờ lệnh mới.*

*Sáng sóm ngày N+2, khi trời vừa hửng sáng, chúng tôi một vài sĩ quan vừa chia nhau gói cơm sấy thì VC bắt đàu pháo vào thành phố. Một vài tiếng nổ rải rác chưa xác định được vị trí. Đoàn ngườI di tản hốt hoảng, tán loạn, rồi thành phố đột nhiên im lặng như đang chờ đợI một biến cố xẩy đến... không có tiếng súng nhỏ nổ rải rác, như vậy tạm đoán VC không sử dụng chiến thuật tiền pháo hậu xung. SVSQ được lệnh mở đội hình tiến về phiá bờ biển, họ lầm lì ghìm súng tiến bước dưới sự điều động của  SVSQ khoá đàn anh và dưới quyền chỉ huy của  các sĩ quan cán bộ dầy dạn kinh nghiệm chiến trường, kéo theo sau họ là cả đoàn người di tản, họ cố bám sát lấy SVSQ/VB vì họ thừa hiểu rằng BTTM có bỏ ai thì bỏ chứ không bao giờ bỏ rơi VB/ĐL. Đảo mắt một vòng, tôi chỉ thấy SVSQ/VB đang hiên ngang tiến bước, họ là một đơn vị duy nhất còn hàng ngũ, còn tinh thần kỷ luật để sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Quê Hương và an toàn cho Đồng Bào.*

*Nhìn quanh đây chỉ thấy Alfa đỏ,*
*Dáng kiêu hùng và nét mặt hiên ngang*
*Bước chân đi trên hoang phế, điêu tàn,*
*Xây dựng lại Quê Hương đang đổ nát!*

*Chúng tôi đưa SVSQ ra bờ biển vì được lệnh sẽ có tầu Hải Quân vào đón, nhưng khoảng 1 giờ sau lại được lệnh tiếp tục di chuyển về Bình Tuy, khi svsq đã an vị trên xe rồi, lúc*

*này chúng tôi mới khám phá ra một số GMC cơ hữu đã bị hút hết xăng từ đêm qua. Để kịp di chuyển về Bình Tuy trước khi trời tối theo đúng kế hoạch cuả Mặt Trời, SVSQ được lệnh dồn thật chặt lên những xe cơ hữu hiện còn đủ xăng, số còn lại phân tán lên các xe khác trong đoàn di tản, cố gắng đi thành từng nhóm, di chuyển gần nhau và dồn lên phía trước mỗi khi đoàn xe ngừng lại ( vì tin tưởng vào VB/ĐL nên đồng bào rất vui vẻ để SVSQ/VB quá giang ). Nhờ vậy TVB vẫn giữ được hàng ngũ liên tục trong khi di chuyển. Lần ngừng quân lâu nhất là khoảng đường gần ngã ba từ Ql1 vào Bình Tuy. Chúng tôi cùng với một số SVSQ tản bộ lên phiá trước để tìm hiểu sự việc thì nhận ra 2 SQ, Một là Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn BĐQ, một là chi đoàn trưởng chi đoàn thiết giáp 113, cả hai cùng xuất thân từ trường Võ Bị/Đà Lạt, cùng trên đường di tản về đây với đơn vị không đày đủ. Đoàn người di tản phải ngừng lại quá lâu vì một số thường dân vội vã đi trước đã dội ngược trở lại báo cho biết: Phía trước có chốt của VC, không thể đi được, một số thường dân di chuyển bằng xe hai bánh không biết cứ đi đã bị bắn ngã, còn nằm bên đường không biết sống chết ra sao! trước tình thế như vậy, chúng tôi các cùi VB gặp nhau trên bước đường hoạn nạn, sau khi bàn tính với nhau, bằng mọi giá là phải dẹp chốt VC để đưa các khoá đàn em và toàn bộ TVB/QGVN vào Bình Tuy an toàn, thế là nhị thức Thiết Giáp Bộ Binh được áp dụng rất là ngoạn mục. Địch quân hoảng sợ chém vè chạy về phía tiểu khu (sau này được biết đó không phải là chốt cuả VC ) Chúng tôi,TVB và đoàn ngườI di tản tiến lên rẽ vào ngã ba, hướng về phiá tòa tỉnh, đi được một đoạn đường thì bị chặn lại bởi một hàng rào an ninh vô cùng chặt chẻ của TK. Bây giờ trờI bắt đầu tối, chúng tôi nhận được lệnh bằng mọi giá phải đưa tất cả SVSQ lên phiá trước vì: nửa đêm TK/ BT sẽ mở cửa chỉ cho TVB vào mà thôi! chúng tôi thi hành lệnh vừa bằng máy truyền tin vừa bằng phương pháp rỉ tai nên kết quả không mấy khó khăn, nhưng đêm im lặng trôi qua vô sự.*

*NgàyN+3, khi trời vừa hửng sáng, hàng rào an ninh*

*của tiểu khu hé mở với  thiết giáp và nhiều lực lượng an ninh dàn chào đoàn ngườI di tản! lệnh của TK/BT chỉ cho TVB đi vào mà thôi! SVSQ với đội hình hai hàng dọc bắt đầu tiến bước thì bỗng có tiếng súng nổ qua lại giữa lực lượng an ninh và một số tay súng trong đoàn người di tản bởi lòng ghen tức cho rằng BCH/TK đã kỳ thị. Một SVSQ trúng đạn bị thương nặng và cuộc di chuyển cuả SVSQ/VB phải ngừng lại để chờ sự điều đình giữa TK và nhóm quân nhân qúa khích kia! Kết quả:- mọi ngườI đều được vào nhưng phải bỏ lại tất cả các loại vũ khí. Để làm gương SVSQ/VB lại tiếp tục di chuyển, vũ khí được bỏ lại riêng một phía dướI sự kiểm soát của SQ/CB/ TVB. Riêng ở phía bên kia, một quân nhân tỏ ra bướng bỉnh có hành động chống đối không chịu từ bỏ vũ khí nên đã bị lực lượng an ninh TK bắn gục ngay tại chỗ để làm gương, nhờ vậy mà cuộc di chuyển vào thành phố cuả đoàn ngườI di tản đã diễn ra tốt đẹp.*

*Bên cạnh những biến cố dồn dập trên đoạn đường di tản thì ở hậu phương ngay khi hay tin TVB đã rời Đà Lạt thì những người Tình, người Vợ đã hàng ngày khắc khoải ngóng trông. Họ đã lặn lội ra Vũng Tàu vào các trại tạm trú để tìm tin tức, hay thả bộ ngoài phố hoặc trên những bãi cát dài để chỉ mong thấy đươc bóng một huy hiệu VB hay bóng một con tầu thăm thẳm ngoài khơi, nhưng họ đã thất vọng và những hình ảnh đầy máu và nước mắt của đoàn người di tản miền Trung lại hiện ra trong trí tưởng tượng:*

*Ai gây thảm cảnh chia lìa,*
*Ai reo thảm họa não nề Trời.. ơi!*
*Ước gì thành cá ra khơi!*
*Ước gì có cánh kiếm ngườI con thương.*
*Anh đi trăm nỗi đọan trường,*
*Em về héo, hắt buồn thương nhớ chàng!*

*TVB/ĐL và tất cả SVSQ được tạm trú riêng tại Ty Kiến Thiết, để tránh sự bám sát của đoàn người di tản, vào  khoảng 3 giờ sáng ngày N+4, SVSQ và TVB được lệnh lên xe di chuyển gấp ra phi trường để được không vận về Biên Hoà rồi*

*về trường Thủ Đức tại Long Thành.*

*Tại Long Thành, 2 khoá 28 và 29 đã làm lễ mãn khoá với quân phục tác chiến, nón sắt dưới sự chủ tọa của Thiếu Tướng Nguyễn Bào Trị, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Quân Huấn. Ngay sau buổi lễ, các tân SQ được chở ngay về trình diện các đơn vị trực thuộc. Họ được đi phép mãn khoá hay không còn tùy theo nhu câù chiến trường của từng đơn vị. Hai khóa 28+29 ra trường đã bổ xung đúng lúc cho QL/VNCH những SQ ưu tú, họ như những liều thuốc bổ, như những dòng máu nóng chẩy vào cơ thể, đẩy mạnh tiềm năng chiến đấu của QLVNCH vào giai đoạn chót*

*Hai khoá 30+31 còn lại, một lần nữa lại di tản chiến thuật từ Long Thành về Trường Thủ Đức cũ dưới áp lực mạnh của Cộng Quân vào chiến trường Long Khánh. Tại đây 2 khoá đã phối hợp với SVSQ/TĐ lập tuyến phòng thủ cuối cùng trước khi VC có thể tràn vào Thủ Đô Sài Gòn. Trước sự tấn công như vũ bão của Cộng Quân trong hai ngày 29 và 30/4 với tinh thần thà chết không đầu hàng, SVSQ/VB đã anh dũng chiến đấu, bắn hạ được nhiều chiến xa Việt Cộng ngay ngoài hàng rào phòng thủ, và họ vẫn tiếp tục chiến đấu mặc dù Tướng Dương văn Minh đã kêu gọi toàn quân bỏ súng đầu hàng vào sáng ngày 30/4/75.*

*Sự chiến đấu anh dũng, kiên cường của SVSQ/VB đã được hai ký giả Pháp Jean Larteguy và Raoul Coutard ghi nhận như là lực lượng trừ bị cuối cùng của QLVNCH đang hiên ngang tiến ra trận địa. Ký giả Larteguy viết:- Trong những bộ đồ trận còn mới với giầy bóng loáng, các SVSQ của TVB/ QGĐL đã anh dũng hiên ngang đi vào cõi chết, Ký giả Raoul Coutard sau khi thu được trọn vẹn cảnh tiến quân bi hùng tráng của SVSQ/VBDL vào máy quay phim, Anh cố nén xúc động đặt câu hỏi với các SVSQ:*

- *Các anh có biết là các anh sắp bị giết ?*
- *Có chứ! Một sĩ quan chỉ huy bình thản trả lời:*

_ *Chúng tôi biết nhưng vì chúng tôi không chấp nhận chủ ghĩa Cộng Sản.*

*Thà chết hiên ngang dướI bóng cờ,*
*Theo hồn sông núi diệt Cộng nô,*
*Cho dù thân xác tan thành bụi,*
*Máu sẽ tô thêm thắm lá cờ.*

*Khoá 30 mới hết một năm đầu huấn luyện, K/31 mớI xong 8 tuần lễ huấn nhục cuả TKS. Tất cả với tuổI lính còn qúa trẻ, nhưng họ đã trưởng thành khi quyết định chọn lựa giữa SỐNG và CHẾT, giữa Cộng Sản và TỰ DO, quyết noi gương các đàn anh để bảo vệ ; Tổ Quốc, Danh Dự, Trách nhiệm.*

*3- THAY LỜI KẾT: - Sau 5 ngày di tản với nhiều biến cố xẩy ra, toàn quân, toàn dân đã đến Bình Tuy an toàn. Riêng TVB/QGVN đã được không vận về Long Thành đày đủ, như vậy cuộc triệt thoái khỏi Cao Nguyên của TVB/QG và TK/ Tuyên Đức dướI sự chỉ huy của Thiếu Tướng Lâm quang Thơ đã thành công mỹ mãn. Sự thành công này được căn cứ trên quyết định hợp lý và đúng lúc của Ông, cộng thêm với lòng nhiệt thành, tận tâm lo lắng cho SVSQ cùng quân nhân các cấp thuộc TVB để có đủ phương tiện về tới Long Thành. Thêm vào với sự quan tâm của Bộ TTM đối với TVB qua nhiều giai đoạn của cuộc di tản, đã là những bằng chứng hùng hồn để vinh danh Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ CHT/TVB/QGVN là một vị Tướng có công hơn là có tội như Bộ TTM đã cáo buộc và giam lỏng Ông vào những ngày chót.*

*Bây giờ Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ đã cùng các cố Niên Trưởng, Niên Đệ, những anh hùng Vị Quốc Vong Thân đã về đến cõi VĨNH CỬU vẻ vang. Nhân ngày tưởng nhớ về Trường Mẹ, chúng tôi xin kính cẩn nghiêng mình trước Anh Linh của Quý Vị.*

*FLORIDA, KBC 4027 4/2003*

*CSVSQ/K18 Trần Hữu Hiền*

# MƠ THẤY SAIGON

*Đêm qua trong giấc ngủ*
*Tôi mơ thấy Sài Gòn*
*Dưới ánh đèn quyến rũ*
*Em trắng bờ vai thon*

*Em cười xanh đuôi mắt*
*Ngồi bên người không*
*quen*
*Lả lơi âu yếm khách*
*Bằng làn môi gợi thèm*

*Tôi thấy trong khói thuốc*
*Những ly bia bọt trào*
*Ru đời đêm lốc cuốn*
*Ru hồn ngày chiêm bao*

*Thấy bao người măng trẻ*
*Say lạc thú, quên đời*
*Như thiêu thân mê đắm*
*Ánh lửa đèn chơi vơi...*

*Thấy giàu sang thừa thãi*
*Là cán bộ đảng viên*
*Thấy đói nghèo khổ ải*
*Là giai cấp dân hiền*

*Thấy bàn tay gầy guộc*
*Níu cuộc đời trôi xa*
*Thấy những vòi bạch tuộc*
*Quấn hút đồng đô la*

*Thấy lấn nhau, đàn trẻ*
*Dành tô nước phở thừa*
*Của người về du lịch*
*Bỏ lại trên bàn trưa..*

*Thấy thản nhiên người mẹ*
*Bán đứa con đầu lòng*
*Thằng con còn đỏ hỏn*
*Khóc trên tay người bồng*

*Thấy những em bé gái*
*Tuổi mới chừng mười ba*
*Tóc chưa xanh lược chải*
*Mà xuân hồng phôi pha*

*Hăm chín năm cướp nước*
*Hỏi Trí Tuệ Đỉnh Cao*
*Làm gì cho tổ quốc???*
*Ôi, Sài gòn đây sao???*

*Ngô Minh Hằng*

# MƠ THẤY SÀI GÒN II

*(Thân mến gởi về Quê hương và*
*Đồng bào tôi bên kia bờ đại hải)*

*Hôm qua trong giấc ngủ*
*Lại mơ thấy Saigon*
*Thấy Bình Than réo gọi*
*Rửa hờn cho nước non*

*Đáp lời thiêng sông núi*
*Muôn người quyết đấu tranh*
*Xua tan đi bóng tối*
*Xây cuộc sống an lành*

*Học sinh và quân đội*
*Công nhân cùng đảng viên*
*Những người yêu Tổ Quốc*
*Đã oai hùng đứng lên*

*Họ đòi quyền dân chủ*
*Họ đòi đời tự do*
*Bao tháng năm tức nước*
*Ngày hôm nay vỡ bờ...*

*Họ đứng lên vì nước*
*Họ đứng lên vì đời*
*Diệt trừ loài bạo chúa*
*Uống máu người trên ngôi*

*Cho dân thôi khốn khổ*
*Cho nước thôi điêu tàn*
*Cho Nam Quan, Bản Giốc*
*Trả về người Việt Nam!!!*

*Rồi hung thần gục xuống*
*Và chính nghĩa vươn cao*
*Người nhìn người độ lượng*
*Trong tình thương đồng bào*

*Dưới cờ vàng, người mẹ*
*Mừng các con trở về*
*Dưới cờ vàng, đàn trẻ*
*Bảo nhau: Trời, vui ghê!*

*Bảo nhau: từ đây nhé*
*Buổi lầm than qua rồi*
*Bao nhiêu năm chờ đợi*
*Ngày này đây, bạn ơi!!!*

*Tôi thấy tôi nhập cuộc*
*Lá cờ vàng trên tay*
*Đồng ca bài Phục Quốc*
*Lệ mừng lên mắt, cay...!!!*

*Ngô Minh Hằng*

# *Một Lời Cảm Ơn Rất Muộn*

*Từ 25 năm qua, tôi cứ giữ mãi cái túi nhỏ đó mà trong đó có 2 cuốn sổ tay Cogido, bức điện tín, vài trang giấy, tài liệu đã hoen ố mầu mực thời gian.*

*Từ 25 năm qua, để lánh nạn Cộng sản, nhiều chuyện vượt biển thảm khốc của đồng bào tôi, đã được tường thuật trên báo, và đôi khi phải ăn thịt lẫn nhau để sống.*

*So với những chuyện vượt biên này, câu chuyện của tầu chúng tôi thật chẳng nghĩa lý gì. Vì thế, tôi không muốn viết lại, dù thỉnh thoảng trong giấc mơ, tôi vẫn thấy mình trở về với con tầu cũ... và những giờ phút tột cùng kinh hoàng ấy.*

*Năm tháng trôi nhanh, mỗi tuổi một già, trí nhớ ngày thêm lẫn lộn. Để viết bài này theo lời yêu cầu của một người bạn, tôi cố nhớ, cố nhớ lại nhưng có thể... một vài câu nói, đôi ba chi tiết không đúng 100%, nhưng tôi đã viết với sự thật và với cả một tấm lòng. Bởi vì, kể cả những vị nêu tên trong chuyện, từ Tướng Hoàng-Cơ-Minh, Đại tá Phạm-mạnh-Khuê, Hạm trưởng Phạm-trọng-Quỳnh và chính cả bản thân tôi nữa cũng chỉ lần đầu đầu vừa mới biết thêm một số sự việc đã xảy trên chiếc Quân Vận Đĩnh 9604 và trên HQ 5 trong hai ngày 30 tháng 4 và 1 tháng 5 năm 1975.*

*Theo lời căn dặn của Phạm Trọng Quỳnh, đại diện cho những người được cứu sống, cùng với bài viết này, tôi xin kính gửi tới HẢI QUÂN VIỆT NAM một lời cám ơn rất muộn màng.*

**Phạm-Hậu**

**3 tháng 2 năm 2002**

***Trên Sông Lòng Tào 1 giờ 45 trưa ngày 30 tháng 4 năm 1975***

*Có tiếng pháo kích từ bên bờ sông mé phải bắn qua. Đạn đại bác của xe tăng hay B40, B41 quái quỷ gì đó ... rơi lõm bõm trên sông.*

*Một viên đạn đại bác bay qua đầu chúng tôi, rơi trúng vào chiếc tàu to lớn - tầu Trường Xuân chở hàng hóa và hành khách dân sự - đang vùn vụt chạy rất nhanh ở phía trái chúng tôi. Khói bốc lên nghi ngút trong chốc lát. Sau mới biết chính quả đạn này đã sát hại nhà văn Chu Tử, và xác của Giáo sư Chu Tử đã được thủy táng sau đó.*

*Con gái Ông Chu Tử lấy anh bạn tôi, họa sĩ Đằng Giao. Mãi tới tháng 8 năm 1996, tôi mới có dịp đích thân tới gặp vợ chồng Đằng Giao - Chu Vị Thủy nói về vụ pháo kích trên sông Lòng Tào trưa ngày 30 tháng 4 năm 1975, dù tôi được biết thân nhân của Ông Chu Tử có mặt trên tầu lúc đó, khi tới Phi Luật Tân hay Guam đã tìm cách kịp thông báo với gia đình*

*tại Sài-Gòn về tai nạn bi thảm này.*

*Tối qua, tầu chạy suốt đêm. Gió sông, gió biển lồng lộng thổi. Chúng tôi ngủ thiếp đi trong mệt mỏi. Rồi nắng lên chan hòa. Tầu vẫn chạy, máy nổ đều đều. Có những tầu từ phía Vũng Tàu chạy ngược trở lại phía Sài-Gòn. Có người trên tầu chúng tôi xin theo các tầu này trở về. Vợ tôi ngất xỉu hai ba lần trong đêm và hai ba lần đòi trở lại Sài-Gòn với gia đình, vì hai con gái còn kẹt lại cùng ông bà nhạc. May làm sao phút chót sắp rời tầu, nàng lại đổi ý.*

*Tôi hỏi anh bạn lái tầu :*

*- Mình đang đi đâu đây?*

*- Mình đi ra Côn Sơn, Trung-Tá.*

*Tôi ngạc nhiên, hỏi lại :*

*- Côn Sơn?*

*- Vâng, vì các tầu Hải Quân mình hiện tập trung ở đó. Họp từ Sài-Gòn đi lúc 1giờ sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975.*

*Tôi lẩm bẩm :*

*- Mình rời Sài-Gòn trưa qua. Như vậy họ đã đi trước mình 11 tiếng đồng hồ.*

*Trưa hôm qua, có lẽ mấy anh em hạ sĩ quan và binh sĩ Hải Quân này thấy tôi nói chuyện với Đại úy Trần vĩnh Trung, Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn Xung Phong Vùng III Sông Ngòi, xin xuống tầu. Và Ông Trung nói sao, nên họ biết tôi là Trung-Tá Phạm Hậu. Thật ra tôi chưa hề quen và gặp mặt Ông Đại úy Trung bao giờ. Sau này mới rõ, Ông là anh vợ người em của anh bạn nhạc sĩ. Tôi quen anh bạn nhạc sĩ này khoảng15 năm trước, khi cùng làm việc tại Đài Phát Thanh Huế và Đông Hà.*

*Vợ chồng anh bạn, chiều ngày 24 tháng 4 năm 1975 đến nhà gặp tôi, tính chuyện di tản. Đúng lúc Phó Đề Đốc Hoàng-*

*cơ-Minh cũng đang ngồi tại tệ xá.*

*Tôi còn nhớ lời Ông Minh trước khi từ giã ra về:*

*- Nếu muốn, vào phút chót, gia đình Ông Bà đi với tôi!*

*- Bằng...??*

*Phó Đề Đốc Minh trả lời, giọng chắc nịch :*

*- Bằng tầu! tôi đi đâu cũng đi với tầu với lính của tôi, có kỹ luật, có súng ống rất quy củ. Không bao giờ chạy lộn xộn ...*

*Ngoài chuyện bà Hoàng-cơ-Minh là bạn học Trưng Vương với tiện nội, tôi cũng học với Ông Hoàng-cơ-Minh cùng khóa Chỉ Huy Tham Mưu Cao Cấp năm 1970 trên Đà Lạt và tôi biết rõ tính tình ông này. Đó là một sĩ quan cao cấp rất tư cách, yêu nước và Quân Đội tột cùng.*

*Mãn khóa học, một thời gian sau, tôi về Nha Vô Tuyến Truyền Thanh, và ông Minh về coi Lực Lượng Thủy Bộ, Vùng IV. Ông trải muôn ngàn hung hiểm, cái chết kề cận hàng ngày... luôn ngày đêm sát cánh, chia xẻ với quân sĩ, và nổi tiếng thanh liêm, được anh em Hải Quân kính phục. Ông đã được đặc cách lên Tướng tại mặt trận sau nhiều chiến thắng lẫy lừng.*

*Kế đó vì nhu cầu chiến trường, Ông được điều động ra làm Tư Lệnh Hải Quân Vùng II Duyên Hải.*

*Suốt 4 tháng đầu năm 1975, qua báo chí và các bản tin quân sự mỗi ngày, tôi đã theo dõi trong thán phục một loạt những trận đánh trì hoãn chiến của các đơn vị Hải Quân do ông chỉ huy.*

*Khi ông Minh ra về rồi, Phượng - Dung, vợ chồng anh bạn nói với tôi:*

*- Anh Chị có cách nào di tản bằng máy bay thì cho vợ chồng em đi với. Em có hai con còn nhỏ, đứa 4 tuổi, đưa 2*

*tuổi ...*

*Tôi trả lời là có thể giúp được. Tôi sẽ ghi tên gia đình Phượng - Dung vào danh sách các toán di tản bằng máy bay của đơn vị Truyền Thanh Truyền Hình, báo chí của Quân Đội hay di tản qua ngả Đài Phát Thanh Tự Do (Voice Of Freedom, VOF) của anh Vũ Quang Ninh. Còn đi được hay không, vào phút chót, ngay cả gia đình tôi cũng không biết có "thuận buồm xuôi mái", nên chẳng dám hứa chắc 100%.*

*Dược sĩ Dung, vợ Phượng, lại nói:*

*- Anh Tư em là Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn đóng ở Nhà Bè, có tầu, thuyền. Cùng quá thì bọn em đi đường biển chắc cũng được, nhưng các con em còn nhỏ quá. Đi đường biển, em rất lo ...*

*Chúng tôi cùng trao các số điện thoại cho nhau và hẹn hễ có tin tức gì đặc biệt thì thông báo cấp kỳ để đi cùng.*

*Chiều ngày 29 tháng 4 năm 1975, khoảng 2 giờ, các máy bay trực thăng Mỹ vẫn vần vũ trên trời. Dân chúng đổ xô ra dành giựt vật dụng lương thực tại các cơ sở Mỹ đã bỏ trống. Tôi biết những giờ phút cuối cùng của Sài-Gòn đã tới ... Gọi điện thoại cho các nơi, Trung-Tá Vũ-quang-Ninh, giám đốc Đài Phát Thanh Tự-Do, vẫn bình tĩnh trấn an:*

*- Cứ phải chờ! Carter (Giám đốc USIS) hắn đã hứa chắc mà. Trực thăng sẽ đón mình ngay ở sân Hoa Lư. Cần nhất, tất cả đều phải sẵn sàng. Không mang đồ đạc nhiều, Mỗi người chỉ được mang theo một xách tay, ai mang dư, bị vất xuống hoặc không cho lên tầu. Và phải thường trực, nghe lệnh gọi là phóng theo toán ra bãi tập họp thật nhanh. Vẫn chờ mãi, lại điện thoại cho Ninh và Đài VOF, máy bận liên miên, không sao liên lạc được. Tôi báo tin cho Phượng - Dung cũng không gặp, đành lái xe thẳng vào Đài Phát Thanh Tự Do ở đường Hồng Thập Tự, trình diện Sĩ Quan Trưởng Toán 3. Chờ hoài, chờ hoài chẳng thấy gì, tôi điện thoại cho Tướng Minh, không*

*có trả lời, tôi lái xe vào Bộ Tư Lệnh Hải Quân, nhưng bị hai nút chận ở Cường Để và bến Bạch Đằng, súng nổ như pháo xuân, các Quân Cảnh gác hai đầu này, cấm cả người ra và người vô rất gắt gao,*

*Đành chịu, quay trở lại Đài Phát Thanh Tự Do (VOF). Rồi gần nửa đêm lại ra phía Tòa Đại Sứ Mỹ, thấy một biển người có các ông Nguyễn-Cát, và dân biểu Nguyễn-minh-Đẩu đang hò hét ở đó. Chạy ra phía bờ sông thì lù lù cả một đoàn tầu đen sì lầm lũi rời Bến Bạch Đằng.*

*Vợ tôi than:*

*-Biết thế theo Ông Minh đi với Hải Quân là xong.*

*Suốt đêm 29 tháng 4 năm 1975, chúng tôi và một số đông văn nghệ sĩ và anh chị em chuyên viên các Đài Phát Thanh, Việt Tấn Xã, khắc khoải chờ tin trong nỗi thất vọng.*

***Thành Phố Sài-Gòn 5 giờ 45 sáng ngày 30/4/1975***

*Tôi đánh thức gia đình dậy và lái xe về nhà dù vẫn còn trong giờ giới nghiêm. Sáng sớm mờ mờ, Sài-Gòn vẫn vậy, một ngày như mọi ngày.*

*Tới nhà thì hay tin Phương Dung cho biết, nếu chúng tôi muốn di tản bằng tầu, hãy tới nhà Phương Dung để đi xuống Nhà Bè gấp. Điện thoại lại không ai trả lời. Tôi lái xe tới, cụ thân mẫu của Dung cho hay hai người đã đi Nhà Bè tối hôm qua, Hiện cụ cũng rất muốn đi xuống Nhà Bè để mang thực phẩm cho các con và các cháu.*

*Cụ nói thêm :*

*- Hôm qua mấy người đó chạy vội quá, không kịp mang đồ ăn theo mà hồi hôm nghe họ nói hỏa tiễn pháo kích cháy đỏ trời Nhà Bè, chẳng hiểu ra sao. Ông đi Nhà Bè tôi cũng đi theo. Ngồi trên xe tôi có thể chỉ đường cho ông vào trại lính của thằng Tư, con trai tôi được. Vợ chồng Dung hiện giờ cũng ở đó.*

*Tôi vội chở Cụ và bao gạo cùng mấy giỏ đồ ăn, từ Nguyễn-tri-Phương quay lại đường Kỳ-Đồng để đón gia đình. Ngang qua Ngã Bảy Lý-thái-Tổ, chiếc trực thăng Hoa-Kỳ rớt giữa đường còn cháy leo lét.*

*Vợ tôi sợ đường xá nguy hiểm, không cho hai đứa con gái đi. Sau này bà ấy cứ ân hận mãi.*

*- Tưởng là đi "cầu âu" tìm đường chạy, mà đi đường biển thì cũng chẳng yên tâm gì. Lúc đó, chúng cũng còn nhỏ, đứa 9, đứa 12 tuổi.*

*- Thấy tôi giục, bà vợ cứ bộ quần áo bà ba nâu leo lên xe với thằng em. Tôi từ sáng tới giờ vẫn quần pyjama và cái áo sơ mi sọc mặc vội ở Đài Phát Thanh Tự Do, lái xe về nhà, rồi phóng tới nhà Phương Dung. Trên đường đi ngang Khánh Hội, hàng hàng, lớp lớp người xô ra đường, phá kho gạo Trịnh Minh Thế, xe kẹt cứng, chạy năm, mười cây số một giờ.*

*Tôi lái xe mà hoang mang, sợ hãi vô tả. Chỉ có Cụ Bà, vẫn cứ điềm nhiên, tay lần tràng hạt, niệm Phật, hết sức trầm tĩnh.*

*Tới Nhà Bè, Cụ chỉ đường cho tôi lái xe vào gặp con trai Cụ và Phượng - Dung. Có lẽ vì thế mấy người lính của ông Trung biết tôi.*

### ***Lò Thuốc Súng*** *Trên QVĐ 9604*

*Đang hồi tưởng lại những phút giây khủng khiếp của mấy ngày trước thì người lính Hải Quân lại than:*

*- Tàu mình không đi xa được. Hải bàn, hải đồ, đặc lệnh truyền tin không có. Dầu nước lại sắp hết. Cố lê lết tới Côn Sơn là may lắm Trung-Tá ạ.*

*Tôi đáp xuôi :*

*- Ờ thì hãy đến đó. Rồi xoay sở, xin dầu nước và nhận*

*lệnh tiếp của Bộ Tư Lệnh Hải Quân.*

*Nói tới đây, tôi bỗng thấy hai người lính Hải Quân khuân hai khẩu đại liên tới cùng các thùng đạn đặt hai bên chỗ phòng lái. Và cùng lúc đó, một Trung Úy hông đeo súng lục, tay cầm M16, đạn quấn đầy người, tiến lại gần tôi nói :*

*- Thưa Trung-Tá, các tầu của Hải Quân đã rời Côn Sơn. Họ chạy ngay phía trước mình, cả một đoàn tầu đông lắm, nhưng mình không sao liên lạc được. Qua máy truyền tin để lại trên tầu, anh em nghe lờ mờ, có thể họ sẽ đi Phi Luật Tân, chỉ huy đoàn tầu này là Tướng Hoàng-cơ-Minh.*

*Tôi mừng hết lớn :*

*- Tôi biết Tướng Minh. Hãy liên lạc để tôi gọi xin Ông ấy giúp tầu mình.*

*- Không có đặc lệnh truyền tin, không rõ danh hiệu của Tướng Minh. Máy của mình lại rất yếu, chỉ nghe lờ mờ ...*

*Tôi nói :*

*- Anh dẫn tôi lại để tôi gọi xem sao. May ra ....*

*Tới nơi đặt máy, tôi cầm ống liên hợp, nghe rất yếu, chỉ độ 1/10, nhưng tôi cứ gọi bạch thoại :*

*- Trung-Tá Phạm Hậu gọi Phó Đề Đốc Hoàng-cơ-Minh. Tôi đang ở Quân Vận Đĩnh của Hải Quân cùng hơn 160 người ... Nghe rõ trả lời.*

*Gọi hơn chục lần, không thấy trả lời và máy mỗi lúc nghe một nhỏ dần, tôi chán nản, buông máy, định quay đi thì hai người sĩ quan bộ binh, vai áo có huy hiệu của trường Sinh Ngữ Quân Đội hay Ủy Ban Liên Hợp Quân Sự ..., tôi không nhớ rõ, kéo tôi ra một góc, nói nhỏ:*

*- Thưa Trung-Tá, anh em Hải Quân cho biết, tầu mà đi xa nữa là hết dầu, hết nước. Họ không muốn chịu trách nhiệm và muốn quay tầu trở lại Sài Gòn, hoặc ghé vào Côn Sơn. Như*

*vậy thì nguy hiểm lắm. Nhất là mình đã thoát đi đến đây. Anh em sĩ quan chúng tôi xin Trung-Tá cho phụ tá với Trung-Tá, người tiếp tục nghe máy liên lạc với đoàn tầu phía trước, người trực tiếp chờ lệnh Trung-Tá hoặc làm những công việc cần thiết, như một ban tham mưu nhỏ, vừa bảo vệ, vừa phụ giúp ...*

*Nhìn thấy người sĩ quan trong nhóm bạn anh ta vẫn dán sát tai vào máy hết sức chăm chú nghe, tôi khẽ gật đầu, bảo:*

*- Các anh cứ ở đây, cố liên lạc với đoàn tầu, để tôi bàn với anh em Hải Quân. Họ chắc cũng muốn đi di tản như mình.*

*Trở lại phòng lái thì anh hạ sĩ quan Hải Quân cho biết, mấy người bạn của anh nhất định không di tản nữa mà đòi trở lại lo cho gia đình, bố mẹ vợ con ở nhà. Và chính anh, với kinh nghiệm hải hành, Quân Vận Đĩnh này chỉ dùng để chạy cận duyên mà thôi, không thể hải hành ra đại dương. Hơn nữa, có muốn đi xa thì dầu máy không còn, lương thực không có, nhất là nước uống cho cả tầu. Đi liều mạng là chết hết. Và anh nói tiếp, giọng hết sức cáu giận:*

*- Mấy ông sĩ quan Bộ Binh kia chạy theo, đi nhờ tầu mình, không hiểu sông biển, tầu bè gì cả. Họ nghe chúng tôi dự định quay tầu lại, họ bàn nhau sẽ bắn anh em chúng tôi, cướp tầu chứ không quay trở lại Sài-Gòn hoặc ghé Côn-Sơn xin lấy thêm nước, dầu ... Vì thế chúng tôi cũng phải chuẩn bị các khẩu đại liên này để đối phó. Để cho anh em chúng tôi dễ điều khiển tầu, xin Trung-Tá ra lệnh nghiêm cấm không cho bất cứ ai mang vũ khí lại gần khu vực này. Xin Trung-Tá phân xử cho.*

*Ôi lúc này ngồi trên sóng gió lồng lộng mà như đang ngồi giữa kho thuốc súng khét lẹt, sẵn sàng bùng nổ bất cứ lúc nào. Vừa thoát địa ngục Sài-Gòn trên đất liền lại rơi vào địa ngục khủng khiếp hơn tại Côn-Sơn ngay giữa biển khơi.*

*Thấy anh em Hải Quân họ căng dây làm biệt lập khu lái*

*tầu của thuyền trưởng, tôi vẫy tay gọi ông sĩ quan lúc nãy (khi viết dòng này tôi quên tên tất cả mọi người) và nói:*

*- Nhờ quý vị sĩ quan lo giữ an ninh đừng cho ai mang vũ khí vào khu biệt lập này để thuyền trưởng và nhân viên cơ khí Hải Quân điều khiển tầu cho anh toàn.*

*Như vậy, chúng tôi đã liên lạc gần 3 tiếng đồng hồ mà không có một hồi âm nào. Trời vẫn còn nắng nhưng đã nhạt dần. Biển rất đẹp, mặt nước phẳng lì, nhìn xuống thật sâu mút chỉ, như có thể nhìn suốt xuống đáy biển.*

*Từ trưa 29 tháng 4 tới hôm nay, tôi chưa được ăn một miếng cơm. Túi lương thực gia đình mang theo có vài miếng bánh mì, lại cũng bỏ ở Kỳ Đồng. Thì đi máy bay mà! Ai mang đồ ăn nhiều làm gì !?? Mua đôi dép da, lúc leo lên thang chỗ đầu tầu đặt máy truyền tin, khi xuống đã bị ai lấy mất. Chân không vớ lạnh buốt. Cùng một lúc các bà mẹ xin nước sôi pha sữa cho con không có, lũ trẻ đói khóc như ri trên tầu.*

*Người thuyền trưởng mới, vừa luân phiên cho bạn nằm ngủ, giọng lo lắng:*

*-Trình Trung-Tá, mình chạy tối đa cũng chỉ 4 giờ nữa thì hết dầu. Bây giờ hết sạch nước ngọt rồi. Nếu không ghé vào bờ sớm thì lênh đênh trên biển. Lúc đó muốn ghé và bờ cũng chẳng làm sao xoay sở được và sẽ chết hết. Xin Trung-Tá giải quyết gấp cho.*

*Lòng tôi rối như tơ vò, tự dưng tôi bị xô vào trường hợp này để phải lấy một quyết định sinh tử. Tôi biết chắc, ghé vào bờ là tù với Cộng quân. Thoát được ra tới đây coi như nước lã ra sông cả.*

*Nếu tầu có đổi hướng, quay vào đảo, hay trở lại Sài Gòn thì mấy ông sĩ quan trẻ tháp tùng có thể làm "loạn", nổ súng cướp tầu. Tôi đã nghe nhiều chuyện "quá đẹp" của một số quân nhân trên tầu ở Đà Nẵng, Qui Nhơn. Nhưng tôi cũng*

*thừa biết, có cướp tầu họ cũng chỉ sống thêm ba tới bốn ngày nữa là cùng và rồi họ cũng chết hết. Vậy thì cứ tiếp tục nhắm mắt chạy theo đoàn tầu vô hình phía trước, để may ra họ giúp cùng đi Phi Luật Tân (??) hay quay trở lại Vũng Tàu, hoặc ghé đất liền hay bất cứ chỗ nào mà dầu nước còn cho phép tầu chạy tới đó để thoát nạn hoặc nộp mạng cho Cộng quân?*

*Trong khi đó, vợ tôi, từ chiều hôm qua, khi biết rằng thoát khỏi Việt-Nam trên tầu này tức là mất hai con thơ và xa bố mẹ vĩnh viễn (chia đôi Nam Bắc mà còn hơn 20 năm không một lá thư, bây giờ lêu bêu, tha phương cầu thực xứ người, thì hy vọng gì gặp lại gia đình) nên đã lên cơn động kinh, ngất xỉu hai, ba lần. Ngay chiều 30 tháng 4 trên sông Lòng Tào, nhiều lần nàng đòi lên tầu khác để trở về Việt Nam, nhưng phút chót khi tầu cặp lại và một số người chuyển tầu, nàng lại đổi ý ..*

*Tiếp tục đi hay quay trở lại ??*

*Đi thì đi đâu, đi theo ai? Giữa sóng gió muôn trùng này, dầu nước, lương thực, thuốc men đâu cho hơn 160 người mà đi. Hải bàn, hải đồ không có. Trưởng tầu và chuyên viên cơ khí cũng chỉ là một nhóm người hỗn tạp vá víu, chạy theo tầu đổ xô vào làm việc.*

*Mà quay trở lại thì hai viên sĩ quan ngồi sát hàng giây chão căng như để phụ giúp giữ kỷ luật, không cho ai mang vũ khí lại "khu vực cấm", nhưng chúng tôi thừa hiểu, thật ra, là họ đang theo dõi hoạt động của anh em Hải Quân, và các quyết định của tôi, để kịp thời báo cho các bạn của họ, Nhóm -Nhất-Định-Đi, Dù-Chết.*

*Tôi bảo ông Thuyền Trưởng là để tôi cố liên lạc lần chót với Tướng Hoàng-cơ-Minh rồi tính. Trở lại khu vực gắn máy truyền tin, tôi hỏi:*

*- Có liên lạc được với họ không?*

*- Không được, Trung-Tá. Gọi mà họ không trả lời, dù thỉnh thoảng nghe họ liên lạc với nhau rõ hơn chút đỉnh. Có điều chắc chắn là có Tướng Minh hiện ở trên đoàn tầu này vì có lần bạn của Tướng Minh hỏi: "Có phải Minh đó không?" thì ông xác nhận. Chúng tôi còn nghe thấy ông ra lệnh nhiều lần cho đoàn tầu phía trước. Giọng ông vang trong máy liên tục, suốt ngày.*

*Tôi cầm máy, lại vẫn dùng bạch thoại, nói như một thằng điên:*

*- Phạm Hậu gọi Hoàng-cơ-Minh. Phạm Hậu gọi Hoàng-cơ-Minh! Tôi đang ở trên chiếc LCM của Hải Quân, chở trên 160 người, đa số là gia đình Hải Quân và quân nhân. Chúng tôi rời Nhà Bè trưa ngày 30 tháng 4, hiện ở ngoài khơi Côn Sơn, hết nước ngọt, nhiên liệu, chỉ còn chạy được ba, bốn tiếng đồng hồ nữa. Xin Hải-Quân Việt-Nam (HQVN) cứu chúng tôi. Nếu không sẽ chết hết.*

*Cứ thế lập lại 5 phút một lần, trong 30 phút, mà chẳng thấy ai trả lời.*

*Chiều xuống dần. Nhìn ánh mắt tuyệt vọng của các sĩ quan và hai người lính Hải Quân đứng cạnh, tôi cầm máy, nói một lần chót:*

*- Phạm Hậu gọi Hoàng-cơ-Minh. Anh có cứu chúng tôi hay không? Nhắc lại, HQVN, anh có cứu chúng tôi hay không? Nếu không, chúng tôi sẽ tự tử chết hết trong một hai giờ nữa. Vĩnh biệt.*

*Rồi vừa đói vừa mệt, tôi lắc đầu, lặng lẽ đi xuống từng bực thang, chân đau nhói. Gần tới bậc thang chót thì có tiếng gọi giật:*

*- Trung Tá! Trung Tá! Họ gọi mình. Nghe rất rõ.*

*Tôi vội leo ngược thang, bước nhanh trở lại:*

*- Tôi là Trung Tá Phạm Hậu, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị.*

*- Có sĩ quan Hải Quân nào trên tàu không?*

*Nghe ai nói "rõ 5/5". Giọng nói tuy mất cảm tình, nhưng tôi mừng như chết đi sống lại. Tôi trả lời:*

*- Chỉ có vài anh em hạ-sĩ-quan, binh sĩ Hải-Quân của Giang Đoàn Xung Phong Nhà Bè.*

*Trả lời xong tôi chợt nghĩ: "Nguy rồi, họ lại nghi mình là Việt Cộng, mưu mô trên tàu, dụ họ gì đây". Vì thế tôi vội nói tiếp :*

*- Tàu LCM này là của Hải-Quân Việt-Nam. Chúng tôi có hơn 160 người trên tàu. Đa số là gia đình Hải Quân, dân chính và một số quân nhân các cấp di tản từ Sài Gòn. Chúng tôi muốn đi theo Hải Quân. Chúng tôi sắp hết dầu, hết nước và hết lương thực. Xin giúp đỡ chúng tôi. Khẩn thiết kêu cứu!!*

*- Nói vị trí hiện tại của anh?*

*- Chúng tôi không có hải bàn, hải đồ, không biết rõ chắc chắn. Chỉ biết Côn Sơn ở trước mặt, hướng 1 giờ.*

*Rồi không thấy họ liên lạc tiếp, mà tôi nghe họ rõ lắm. Chờ một lát tôi lại gọi :*

*- Anh nghe tôi rõ không?*

*- Nhận 5.*

*Rồi lại chìm vào yên lặng đến rợn người. Một lúc thật lâu nữa bằng cả mấy thế kỷ.*

*Thời gian đo bằng từng nhịp đập những trái tim của chúng tôi lúc đó. Nhất quyết tôi không thể để mất cơ hội bằng vàng này. Tôi lại cầm ống liên hợp:*

*- Phạm Hậu gọi Hoàng cơ Minh. Xin cho biết anh có đón tàu chúng tôi không? Chúng tôi chỉ còn dầu chạy trong 3 giờ nữa. Hải Quân bỏ chúng tôi, chúng tôi sẽ tự tử cùng chết hết cả tàu!!*

*Ngay lập tức vẫn cái giọng lạnh lùng khó chịu đó:*

*- Giữ hướng đang chạy. Tiếp tục. Sẽ có quyết định sau.*

*- Có Phó Đề Đốc Hoàng-cơ-Minh ở đó không? Tôi là Trung Tá Phạm-Hậu, xin nói chuyện với tướng Minh.*

*Không trả lời!*

*Tức muốn điên người. Đói khát, mệt lả, muốn ngất xỉu. Tôi nằm ngã trên sàn tàu nhem nhuốc và dầu mỡ, gió lồng lộng, nhắm mắt chờ.*

*Hình như ngay khi tôi vừa rời máy truyền tin thì có một sĩ quan nào đó đã vội thay tôi, tiếp tục cầm máy liên hợp để theo dõi cuộc vận hành của đoàn tàu ma vô hình mà là nguồn sống của chúng tôi lúc đó. Đang mơ màng, tôi nghe thấy tiếng trả lời: "Nghe 5".*

*Rồi tiếp theo là giọng nói vui sướng:*

*- Nhận rõ. Nhận 5.*

*Và ông sĩ quan quay sang tôi:*

*- Hải Quân họ nói, họ quay lại đón mình.*

*Phút chốc cả tàu hò reo hoan hô ầm vang mặt biển: "Sống rồi! Sống rồi! Hải Quân họ quay lại đón mình. Sẽ có đồ ăn và nước ngọt cho lũ trẻ. Yên chí đi!!".Từ phút ấy như một phép lạ, sự liên lạc hai chiều qua máy truyền tin rất đều đặn:*

*- Vâng, anh đã thấy tàu tôi trên radar rồi hả? Độ nửa tiếng hoặc 45 phút nữa anh sẽ gặp tôi.*

*- Vâng, chúng tôi cứ tiếp tục giữ hướng đang chạy.*

*Tôi mệt mỏi ngồi lặng thinh giây lát nhìn mọi người trên tàu ồn ào chuẩn bị. Một lát tôi sợ cảnh Đà-Nẵng diễn ra, vội nói với ông sĩ quan bên cạnh:*

*- Anh cho mời ai là sĩ quan trên tàu gặp tôi.*

*Lục tục lúc này có một số vị sĩ quan cấp Trung Tá, Thiếu Tá, Đại Uý (mặc thường phục như tôi và cho biết cấp bậc của họ như vậy) và độ bảy, tám sĩ quan cấp uý mặc quân phục đeo súng, (những gương mặt quen thuộc dễ thương) tới. Tôi nghiêm chỉnh nói với họ như sau:*

*- Để tránh cảnh hỗn loạn giành giựt nhau lên tàu, đây là lệnh của tôi:*

*Thứ nhất, khi gặp tàu Hải Quân tới cứu, mọi người sẽ lên tàu theo thứ tự: phụ nữ, trẻ con, ông bà già, dân chính, binh sĩ, hạ sĩ quan, sĩ quan cấp nhỏ, rồi tới cấp cao hơn. Gia đình tôi gồm 3 người sẽ lên tàu sau cùng.*

*Thứ nhì, các sĩ quan mặc quân phục có vũ khí, thấy ai lộn xộn, xô đẩy dành lên tàu, làm mất trật tự, bắn ngay tại chỗ.*

*Thứ ba, phổ biến lệnh này nhiều lần, thật rõ ràng để mọi người trên tàu đều rõ.*

**Hải phận Côn-Sơn Việt-Nam Cộng-Hòa 17 giờ ngày 1 /5/ 1975**

*Từ xa, vị thần cứu tinh của chúng tôi, một chiến hạm của Hải-Quân Việt-Nam, sừng sững như một Vương Cung Thánh Đường trên mặt biển, đang từ từ tiến lại. Nhìn số hiệu đó là chiến hạm HQ 5 thuộc Hạm Đội của Việt Nam Cộng Hoà.*

*Cuộc lên tàu diễn ra rất trật tự. Vợ chồng tôi lên sau cùng và tôi chỉ nhớ được một người, Đại Tá Phạm-mạnh-Khuê, một người bạn quen, sĩ quan Chiến-Tranh Chính-Trị Hải-Quân trước kia, cùng một số sĩ quan Hải-Quân và ít người hiếu kỳ, đứng quan sát chúng tôi lên tàu. Bắt tay tôi, ông Khuê chỉ cho tôi chỗ ở:*

*- Gia đình "toi" ở đây!*

*Đó là bề rộng của chiếc bàn làm việc, ngay ngoài boong, phía trái của tàu mà tôi nghĩ ông Khuê đã cố ý thu xếp cho từ*

*trước sao đó, chúng tôi mới có được chỗ nằm này, vì trên tàu HQ 5 lúc đó chật ních những người di tản.*

*Một Nhận Xét Nhỏ*

*Một số sĩ quan Hải Quân và những người trên tàu, dân sự có, các bạn quân nhân quen biết, mặc quân phục hay thường phục, không ai niềm nở cho lắm với chúng tôi, những người vừa thoát chết, mừng rỡ leo lên tàu. Dần dà tôi hiểu được tại sao.*

***Hải Phận Côn-Sơn VNCH - Trên HQ 5 từ 1/ 5 tới 7 /5 /1975***

*Đã một ngày đi qua, tàu chạy thong thả, biển êm, sóng và trời rất đẹp. Những đàn cá heo gọi nhau bơi thi với HQ 5. Cả giờ chúng tôi nhìn bầy cá hồn nhiên nô giỡn hoài trên sóng nước. Nhớ lại những giây phút ngày hôm trước mà tưởng như là một kiếp nào đã xa lắm.*

*Vợ tôi lại lên cơn ngất xỉu tối qua.*

***Ngày 2 tháng 5 năm 1975***

*Gần tối, tôi được một sĩ quan Hải Quân trẻ cho hay:*

*- Thượng cấp muốn Trung Tá phụ trách phần vụ thông tin liên lạc của HQ 5. Tôi xin trình Trung Tá.*

*Tình cờ trên HQ 5, chúng tôi gặp được Xuân- Điều, cô sinh viên ca sĩ, một trong những hoa khôi của "Tiếng Hát Học Trò" năm nào. Cô ôm con thơ, chờ tin chồng, Trung Úy Hùng, cũng quân chủng Hải-Quân. Cô là ân nhân của vợ chồng tôi. Cô rất dễ thương, ân cần an ủi, cho 2 hộp trái cây và chỉ chỗ cho chúng tôi mua mì gói, trái cây tươi ăn thêm. Nhà tôi cũng làm quen được với một người bạn mới, cùng cảnh ngộ: Y tá trưởng Đinh-hiển-Nhi. Anh nhớ vợ thương con quá, nhất quyết không bỏ vợ con mà sẽ trở về bằng mọi giá, khi tàu tới Phi Luật Tân. Anh theo HQ 5 đến đó là hết nhiệm vụ thủy thủ của*

*anh với Hải-Quân Việt-Nam.*

*Anh Nhi nghẹn ngào tâm sự với nhà tôi, có tới 95 - 98% quân nhân Hải Quân trên các chiến hạm gia đình bị kẹt lại, vì họ đi theo tàu liên miên bao nhiêu ngày tháng, không sao về lo cho gia đình được. Nhà tôi sẽ cùng anh trở về Sài-Gòn. Quyết định như thế, lại có bạn đồng hành, nhà tôi yên tâm hơn, bớt lên cơn động kinh như tối 30 tháng 4 và 1 tháng 5.*

***3 giờ chiều ngày 2 tháng 5***

*Chúng tôi nghe tin là HQ 5 sẽ cùng Hạm Đội khởi hành đi Subic Bay của Phi Luật Tân.*

*Mỗi ngày nghe thêm nhiều chuyện về Trung Tá Hạm Trưởng Phạm-trọng-Quỳnh và chiến hạm HQ 5 của ông như sau:*

*_ Ngay sau khi nhận tàu 4 ngày, ông Hạm Trưởng đã chỉ huy chiến hạm tham dự trận hải chiến Hoàng Sa năm 1974, và HQ 5 đã bắn chìm tàu Trung Cộng trong trận này.*

*_ Suốt 17 tháng, Hạm Trưởng Quỳnh cùng HQ 5 tuần tiễu bờ biển từ Vùng I vào tới Vùng III, đã ngày đêm trợ chiến nhiều đơn vị, cứu nhiều đồng bào, quân nhân di tản. Tối ngày 29 tháng 4, HQ 5 còn hải kích trợ chiến rất hiệu quả, cứu một đơn vị Bộ Binh ở Vũng Tàu khi đơn vị này sắp bị chiến xa Việt Cộng tràn ngập.*

*_ Những người trên Quân Vận Đĩnh 9604 chúng tôi là những người chót mà HQ 5 đã quay trở lại gần một giờ đồng hồ trên biển để cứu lên tàu. Đây là cuộc tiếp cứu ngoạn mục cuối cùng của HQ 5 và của Hạm Trưởng Phạm-trọng-Quỳnh.*

***Ngày 5 và 6 tháng 5***

*Nghe nhiều chuyện, ôi quá nhiều loại chuyện về HQ 2, HQ 505. HQ 5 hạn chế nước ngọt, bắt đầu thiếu gạo ăn và đồ tươi, mọi người cần dè xẻn. Tàu tiếp tục đi về hướng Phi Luật*

*Tân. Có tàu Mỹ ghé, tiếp tế nước ngọt và cho ít trái cây. Họ yêu cầu phải vất hết đạn xuống biển. Trước khi vào Subic Bay, tàu Mỹ sẽ tới khám. Nếu còn đạn, họ không cho vào quân cảng này.*

*Trung Tá Hạm Trưởng HQ 5 là người đầu tiên ra khuân các quả trái phá vất xuống biển để làm gương. Mọi người chúng tôi, quân nhân các cấp, kể cả thanh niên dân sự trên tàu vội ra tiếp tay với ông Hạm Trưởng trong công việc nặng nề này cho tới khi xong.*

### *Lời Tuyên Bố Của Hạm Đội*

*Tôi là người được thượng cấp trên tàu yêu cầu viết Lời Tuyên Bố của Hạm Đội. Sau nhiều lần sửa chữa bởi thượng cấp, Bản Tuyên Bố do Đô Đốc Chung-tấn-Cang, Tư-Lệnh Hải-Quân Việt-Nam Cộng-Hòa ký tên. Bài viết sau đó được dịch sang Anh Ngữ là: Statement of The CNNõs Fleet Commander.*

### *11 giờ 30 ngày 7 tháng 5*

*Có lệnh gọi tập họp làm lễ hạ kỳ. Tôi nói với vị sĩ quan trực là tôi không có quân phục, cấp hiệu, giầy dép gì cả, chỉ có đồ dân sự, có phải ra chào cờ không? Ông ta vào trình và lát sau trở lại cho hay là cứ ra chào cờ với tất cả mọi người. Nhưng khi thấy tôi ra đứng trong hàng quân, quần áo chẳng giống ai, cuối cùng họ cũng đuổi tôi vào. Đúng 12 giờ trưa ngày 7 tháng 7 măm 1975, cờ Việt Nam được hạ xuống. Nước mắt tôi đầm đìa cùng những khuôn mặt đẫm lệ khác.*

### *Ngày 7 tháng 5 năm 1975*

*Từ khi lên tàu, tôi không hề gặp lại một ai đã cùng ở trên Quân Vận Đĩnh 9604 trong hai ngày 30 tháng 4 và 1 tháng 5. Lệnh rời tàu (HQ 5) ban ra. Rừng người rời tàu hối hả, dắt tay bấu víu nhau, lần từng bước trong bóng đêm hiu hắt ánh đèn vàng đục.*

### *Chẳng ai kịp chào từ giã ai*

*Và giờ đây nhớ lại, tôi cũng đã không đích thân nói một câu cám ơn tới Đại Tá Phạm-mạnh-Khuê, tới Trung-Tá Hạm Trưởng HQ 5. Trong suốt mấy ngày trên tàu, phần vì quần áo nhếch nhác, tóc râu nhem nhuốc, phần vì ngày đêm khắc khoải, lo lắng cho gia đình kẹt lại, cho chính bản thân mình với tương lai bất trắc trước mặt, rồi đây đời tôi cũng sẽ nổi trôi như bọt sóng, tôi đã chẳng bày tỏ được sự biết ơn của mình với Hải-Quân, với những ân nhân đã cứu vớt chúng tôi. Thoắt cái mình trở thành một kẻ bại binh, một người dân mất nước, tâm trạng rối bời, u uất. Quanh tôi, những khuôn mặt nặng trĩu những lo âu.*

*Khi chúng tôi đặt chân lên quân cảng Subic Bay, Phi Luật Tân thì trời đã tối mịt. Ngay lập tức, chúng tôi lại được chuyển sang tàu đi Guam.*

### *Những Thắc Mắc Được Giải Tỏa Sau Này*

*Tại sao Tướng Hoàng-cơ-Minh không trả lời những lời kêu cứu. Ai đã ra lệnh cho HQ 5 quay lại cứu Quân Vận Đĩnh 9604?*

*Một thân hữu của Tướng Minh kể lại.*

*Gia đình tôi đêm ấy cũng chạy bậy ra bến Bạch Đằng, và tình cờ leo lên được HQ 3, ngồi dưới chân cầu thang, chỗ lên đài chỉ huy. Lát sau thấy Tướng Minh lên, ông rất bận rộn. Lo đón Đô Đốc Chung-tấn-Cang lên tàu. Tập trung các tàu để rời bến Bạch-Đằng ra Côn-Sơn. Trên đường đi, lo cho các quân nhân Hải-Quân, những người muốn bỏ tàu quay lại lo cho gia đình: dùng tàu nào, toán nào điều khiển tàu, toán nào bảo vệ tàu. Khoảng thời gian giữa 30 tháng 4 đến 1 tháng 5, biết tôi là người quen, thỉnh thoảng ông Minh có dừng lại nói vài câu như:*

*- Tàu Trường Xuân bị pháo kích trưa ngày 30. Ông Chu-Tử chết. Ông Phạm-Hậu thì đang ở trên một tàu nhỏ, kêu cứu liên hồi bằng bạch thoại qua vô tuyến. Có nhiều gia đình Hải-Quân cũng ở trên tàu đó.*

*Tôi nhớ tối 1 tháng 5, ông Minh đi ngang, dừng lại mỉm cười, nói với tôi:*

*- HQ 5 đã đón ông Phạm-Hậu rồi.*

*Ngưng một chút ông Minh tiếp:*

*- Phải nói là anh em Hải-Quân vào giờ phút này vẫn còn bảnh lắm. Nhiều trường hợp họ vẫn cố gắng thi hành lệnh trên đưa xuống, nếu họ có thể.*

***Phó Đề-Đốc Hoàng-cơ-Minh***

*Ông Minh xuất thân khoá 5 Sĩ Quan Hải-Quân Nha-Trang.*

*Do lời yêu cầu của tôi từ trước, tháng 4 năm 1984, tôi nhận được cú điện thoại bất ngờ:*

*- Ông Phạm-Hậu, tôi là Minh đây!*

*- Tướng Minh? Hoàng-cơ-Minh hả? Ông về Mỹ lúc nào vậy?*

*- Tôi đến Mỹ chứ không về Mỹ! Tôi về là về Việt-Nam của tôi. Xin ông nhà thơ, nhà báo dùng chữ chính xác dùm cho.*

*Nói xong, ông Minh cười vui trong máy rồi tiếp:*

*- Ông vẫn muốn biết ai ra lệnh cho HQ 5 quay lại cứu ông bữa 1 tháng 5 ở gần Côn Sơn hả?*

*- Đúng thế. Tôi thắc mắc lắm. Gọi ông hoài không có ai trả lời. Nhưng cuối cùng "tiền hung hậu kiết". Nếu không chúng tôi sẽ chết hết, hoặc hậu quả khó lường. Tôi vắn tắt kể lại chuyện trên Quân Vận Đĩnh 9604, phe Hải-Quân muốn về, phe Bộ Binh nhất định đi, dù chết.*

*Nghe xong, Tướng Minh giọng khào khào, thong thả nói:*

*- Lúc đó tình hình hoang mang, lộn xộn lắm, nhưng anh em chúng tôi đã được huấn luyện đầy đủ và chiến trận nhiều năm nên vẫn còn giữ được kỷ luật truyền thống của Quân Chủng. Hơn nữa, các cấp chỉ huy, các ông Hạm Trưởng thì học chung một trường, cùng khóa hoặc kém nhau vài khóa, nên còn giữ được sự quý mến, kính nể nhau. Tôi nghe ông gọi bạch thoại từ lúc kêu cứu cho đến khi các ông bước chân lên HQ 5, chúng tôi đều nghe hết và được báo cáo đầy đủ. Lúc đó tôi bận lắm, nên không đích thân trả lời, nhưng biết chắc là tàu ông sẽ được cứu vớt an toàn. Vậy ông cứ biết Hải-Quân Việt-Nam, một tàu của Hạm Đội cuối cùng thuộc Hải-Quân Việt-Nam đã quay trở lại, chạy gần 1 giờ trên biển để cứu các ông là đủ. Vui vẻ cả.*

*Rồi Tướng Minh nói sang chuyện khác thêm chừng một phút. Vì lúc đó có nhiều điện thoại của các thân hào, nhân sĩ đang chờ ông, chúng tôi chấm dứt.*

***Đại Tá Phạm-mạnh-Khuê***

*Ông Khuê xuất thân khóa 4 Sĩ-Quan Hải-Quân Nha-Trang.*

*- Thưa anh Khuê, tôi còn nhớ khi vợ chồng tôi lên HQ 5, anh và Trung Tá Phạm-trọng-Quỳnh, Hạm Trưởng HQ 5, gặp tôi ngay tại cầu thang. Anh chỉ chỗ cho chúng tôi nằm. Anh giới thiệu chúng tôi với "bà bầu Khuê" lúc đó. Rồi ít bữa sau khi gần tới Phi Luật Tân, anh bảo tôi soạn thảo Lời Tuyên Bố của Tư Lệnh Hạm Đội. Nhưng lần này viết bài cho Quân Sử Hải Quân Việt Nam, xin anh giúp tôi. Tôi muốn biết thật rõ ràng:*

*Một là, ngày 1 tháng 5 năm 1975, ở ngoài khơi Côn-Sơn, anh có nghe tôi kêu cứu với ông Minh không?*

*Hai là, anh có góp phần việc HQ 5 quay trở lại cứu chúng tôi không?*

*Ba là, khi rời đội hình của Hạm Đội, anh có thông báo gì cho Soái Hạm của Tư-Lệnh Hải-Quân không?*

*Có tiếng cười trong máy:*

*- Cứ thấy cậu là thấy rắc rối! 25 năm nay bận đi đâu, bây giờ mới nghe giọng? OK, trả lời từng điểm một:*

*Ẽ Tôi nghe cậu gọi ông Minh ngay từ đầu rất rõ. HQ 5 là Soái Hạm của Hạm Đội và cũng là chiến hạm đi sau chót của Hạm Đội của chúng tôi.*

*Ẽ Thấy cậu gọi hoài, tôi nói với Quỳnh: "Tôi biết ông Phạm Hậu này. Trước kia ông ta coi Đài Phát Thanh Quân Đội, rồi lại coi Nha Vô Tuyến Truyền Thanh. Ông này mà kẹt lại thì Việt Cộng khó tha. Trên tàu còn đông gia đình anh em Hải-Quân. Vậy mình xem, nếu có thể, nên tìm cách cứu ông ta".*

*Rồi ông Khuê nói thêm với tôi:*

*- Anh Quỳnh là Hạm Trưởng vào loại rất bảnh, có thời gian đã làm việc với tôi hồi năm 1974, qua các cuộc Hành Quân Biển, đặc biệt là trận Hoàng Sa. HQ 5 cũng là một trong những chiến hạm tối tân nhất của Hạm Đội. Và đã sẵn tin tưởng Quỳnh, tôi mới chọn HQ 5 làm Soái Hạm cho Hạm Đội. Nhưng phải nói thêm với cậu, dù tôi là Tư Lệnh Hạm Đội, nhưng lúc đó nếu Quỳnh không sốt sắng quay lại cứu anh, tôi cũng đành chịu thôi. Ăn thua là ở Quỳnh.*

### *Ông Phạm-trọng-Quỳnh*

*Ông Quỳnh xuất thân khoá 11 Sĩ-Quan Hải-Quân Nha-Trang.*

*- Anh Phạm-Hậu, tôi vào tuổi già, trí nhớ giờ đây cũng bết bát lắm anh ạ. Nhưng anh hỏi để viết về HQ 5 cho vào Quân Sử của Hải Quân, thì tôi cũng xin cố gắng, nhớ sao nói vậy.*

*- Thưa anh Quỳnh, trưa ngày 1 tháng 5 năm 75, ở ngoài khơi Côn Sơn, anh có nghe chúng tôi kêu cứu ngay từ đầu không? Lý do tại sao vào phút chót anh quay tàu 180 độ chạy gần một giờ trên biển để cứu chúng tôi?*

*- Tôi nghe anh kêu cứu ngay từ đầu chứ. Sau thấy trời đã về chiều và chốc chốc anh lại gọi hoài. Lại thấy anh nói nếu Hải-Quân Việt-Nam không cứu tàu các anh, các anh sẽ tự tử hết trên tàu. Tôi lại thấy tàu tôi chạy có 5 gút, theo tốc độ hạn định của Hạm Đội, thì dù có quay trở lại, trời quang, sóng êm, tôi mở hết máy, đi về khoảng 2 giờ là cùng, thì cũng chẳng có trở ngại. Hơn nữa mình vẫn còn nằm trong cái dù che của Hạm Đội 7 Mỹ, an toàn mà. Quay trở lại một lát đã thấy tàu các anh trên màn ảnh radar. Nhiều người trách tôi sao quay trở lại, tôi cũng chẳng cần giải thích với họ, và trình bày cho họ hiểu là tôi với anh chẳng quen biết gì nhau. Với ai thì tôi cũng làm như vậy, huống hồ trên tàu lúc đó, theo anh nói có đông gia đình binh sĩ của Hải Quân chúng tôi. Anh em chúng tôi cùng đi tàu cả hơn một năm trời, có ai về lo cho vợ con được đâu. Vì thế cũng nói thêm với anh, trên tàu anh có ít nhất là một sĩ quan Hải Quân, cấp Trung hoặc Đại Úy mà anh không biết, cứ nói chỉ có hạ sĩ quan và binh sĩ Hải Quân mà thôi.*

*Tôi hết sức ngạc nhiên, kêu lên:*

*- Không một ai cho tôi biết là trên Quân Vận Đĩnh 9604 lúc đó có sĩ quan Hải Quân cả. Đây là lần đầu tiên, 25 năm sau ngày 1 tháng 5 năm 75, tôi mới nghe nói. Làm sao anh biết?*

*- Anh ta tên là Quy, ngày trước là một hạ sĩ quan có làm việc với tôi một thời gian. Khi lên HQ 5 anh ta có trình ngay với tôi: "Xin Hạm Trưởng cho tôi theo LCM này về để lo cho gia đình còn kẹt lại". Tôi hỏi dầu nước, máy móc có cần tôi giúp đỡ gì không, nhưng Quy nói là tình trạng tàu còn rất tốt, anh có thể dùng tàu này trở về Sài-Gòn được. Tôi chấp thuận ngay lời yêu cầu này và chúc anh trở về may mắn. Nghe đâu*

*sau này anh ta đã tới Mỹ rồi thì phải.*

*Từ 1976, nhiều lần qua điện thoại, khi nghe tôi nhắc lại chuyện cũ, Hạm Trưởng Quỳnh rất khiêm tốn nói:*

*- Việc cứu tàu anh bữa đó là bổn phận chung của anh em Hải Quân chúng tôi. Xin anh đừng quá quan tâm.*

*Và lần này, tháng 1 năm 2000, anh Quỳnh một lần nữa căn dặn:*

*-Anh Hậu ơi, qua xứ người anh đã dành thì giờ viết bài về Quân Chủng Hải Quân chúng tôi là điều rất tốt. Nhưng xin anh đừng nói riêng về tôi, về HQ 5, mà chỉ coi đó là công việc chung của Hạm Đội Hải-Quân Việt-Nam là đủ. Xin anh lưu ý dùm cho.*

***Thiếu Tá Đỗ-công-Thành***

*Ông Thành xuất thân khoá 12 Sĩ-Quan Hải-Quân, Nha-Trang.*

*- Tôi không thuộc HQ 5, chỉ là quân nhân di tản, có mặt trên HQ 5 mà thôi.Thấy anh em đoàn viên HQ 5 ngày đêm bận rộn, hết sức mệt mỏi vì phải lo giúp đỡ số lượng "hành khách" quá lớn trên tàu. Đại Tá Phạm-mạnh-Khuê, Tư Lệnh Hạm Đội, lúc đó triệu tập tất cả anh em sĩ quan Hải Quân có mặt trên tàu, yêu cầu chúng tôi tiếp tay với HQ 5 trong khả năng của mỗi người. Phần tôi, tôi tình nguyện làm Trưởng Ban Hải Hành. Và tôi là người sốt sắng góp ý là HQ 5 nên quay lại cứu Quân Vận Đĩnh 9604. Tôi nêu ra các lý do: tuy chưa tới hải phận quốc tế, chúng ta vẫn còn ở trong vùng an toàn của Hạm Đội 7 của Hoa Kỳ, không sợ tàu và phi cơ của Cộng Sản Việt Nam cũng như của Trung Cộng truy kích. Hơn nữa trời quang đãng, tàu chạy chậm 5 gút, quay lại đón tàu các anh cũng chẳng trở ngại gì. Đặc biệt không chỉ có gia đình anh, mà còn có nhiều gia đình Hải Quân trên đó nữa. Khi mọi người lên tàu HQ 5, tôi để ý, thấy đúng như anh kêu cứu,*

*đa số là dân sự, phụ nữ và trẻ con trên tàu, rất ít quân nhân. Nhưng tôi cũng xin nói rõ với anh điều này, vì chạy ra chạy vào Trung Tâm Chiến Báo (CIC), và tôi không phải chính thức là Trưởng Ban Hải Hành của HQ 5, nên tôi cũng không nhớ rõ ai đi "ca" khi HQ 5 quay lại cứu Quân Vận Đĩnh 9604 để trả lời câu hỏi của anh là ai ra lệnh HQ 5 quay lại cứu. Nhưng có điều chắc chắn là dù ai ra lệnh mà Hạm Trưởng HQ 5, vì lý do nào đó không quay đầu lại, thì cũng đành thôi. Người duy nhất quyết định quay tàu lại cứu các anh là Hạm Trưởng HQ 5, Trung Tá Phạm-trọng-Quỳnh, niên trưởng khóa đàn anh của tôi. Và như anh biết, anh Quỳnh là người rất tốt, rất lịch sự với mọi người.*

***Đại-Uý Trần-vĩnh-Trung***

*Ông Trung xuất thân khoá 15 Sĩ-Quan Hải-Quân Nha-Trang.*

*- Quân Vận Đĩnh 9604, (nếu tôi nhớ không nhầm), là chiếc tàu thuộc đơn vị tôi. Tôi dự trù phút chót sẽ dùng nó cho anh em trong đơn vị và gia đình tôi để di tản. Trên tàu đã tích trữ sẵn lương thực, nước uống, dầu máy. Đồng ý với anh Hậu, có thể tàu không có hải bàn, hải đồ, vì loại LCM chỉ dùng để đi sông hay cận duyên là cùng. Hình như tàu này chỉ còn có 1 máy, nhưng rất tốt. Tôi cũng biết chắc trong những người cùng đi trên tàu này có một vị sĩ quan Bộ Binh cấp Đại Tá. Ông này đã tặng đơn vị tôi chiếc Jeep. Và sau ngày 1 tháng 5, tôi mới biết người chỉ huy Quân Vận Đĩnh 9604 thuộc đơn vị tôi là một cán bộ nằm vùng. Kẹt lại, tôi tổ chức vượt biên thành công, rời Sài Gòn vào ngày 14 tháng 6 năm 1975, một ngày trước khi phải trình diện "học tập cải tạo".*

***Phạm Hậu***

# BÀI THƠ THÁNG TƯ

Võ Văn Lê K25

Đã tháng tư mà như mùa đông lạnh
dù hoa nở đầy thung lũng rất thơ,
ta thấy ta mặt mũi cứ bơ phờ,
in chiếc bóng trên nẻo đời hoang vắng.

Trời tháng tư hoa đầu mùa ướp nắng,
em dung nhan gấm lụa quấn quanh hồn,
ta ngậm ngùi chữ nghĩa bỗng cơ đơn,
thư viết muộn tháng tư buồn quá đỗi!

Tháng tư đến trên vai gầy cằn cỗi,
tay xanh xao không bắt kịp thời gian,
thế kỷ đi qua trên đống tro tàn,
quên trang sử bi hùng đầy oan nghiệt!

Em tháng tư lòng vừa xanh lá biếc,
có nơi nào héo úa khóc quê hương?
Ta hái trao em một đóa vô thường,
hoa nở giữa hồn tháng tư đá sỏi!

Bát ngát ruộng đồng sao còn dân đói??!
Bao trẻ thơ không hề biết mái trường!!
Manh áo tả tơi xó chợ đầu đường,
bươi đống rác tìm chút gì để sống!!!..

Quê hương đó, ai người không xúc động?!
Giận cho ta tên vô tướng bất tài,
cũng một thời súng đạn nặng hai vai,
không thắng được lũ độc tài bạo lực!

Vẳng đâu đây tiếng kêu từ đáy vực,
"Tự DO HAY LÀ CHẾT" Hỡi Việt Nam!!
Của một con người nhỏ bé hiên ngang,
không súng đạn nhưng vô vàn uy dũng!

Ta quì xuống để dâng lời ca tụng,
vị anh hùng dân tộc đó em ơi!
Vì tự do, vì đạo lại vì đời,
Nguyễn văn Lý tiếng Người vang muôn thuở!

Và còn nữa thầy Huyền- Quang, Quảng- Độ,
Lê Chí Quang, Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Vũ Bình,
Nguyễn Khắc Toàn ,...những người trẻ hy sinh,
Nêu chân lý cho bạo quyền khiếp sợ!

Và nhiều lắm anh hùng!... xin hãy nhớ!
Bốn ngàn năm đâu phải chỉ một ngày!
Bao kẻ âm thầm chung sức gánh vai,
đang tranh đấu cho ngày mai tươi sáng!...

Trời tháng tư, mà lòng ta tháng tám!
Viết cho em thi tứ cũng úa vàng,
nhưng hãy tin rằng TỔ QUỐC VIỆT NAM
sẽ có một tháng tư trời thật đẹp!

# Những ngày tháng sau cùng

của

## Tiểu đoàn 2/ T.Q.L.C

TRÂU ĐIÊN.

KIỀU CÔNG CỰ_ K22

***Mãn khóa 5/74 Bộ binh cao cấp-***

*Trong bài diễn văn bế giảng khóa 5/74 BBCC, Tr/tướng Nguyễn Vĩnh Nghi, nguyên tư lệnh Quân đoàn 4 Quân khu 4, hiện là Chỉ huy trưởng Trường Bộ binh Thủ đức có nói: Tình hình chiến sự trên toàn quốc gia tăng một cách đáng kể và nghiêm trọng. Hiên giờ các đơn vị cơ hữu đang chờ đợi sự trở về của các anh và Cục Quân huấn đã quyết định không cấp phép cuối khóa. Chúc các Anh thượng lộ bình an.. Đó là ngày 8/3/1975. Năm SQ thuộc SĐ/ TQLC từ vùng hành quân được gởi về tham dự khóa này gồm có:Đ/U Hoàng Hạp (TĐ1), Đ/ U Giang văn Nhân (TĐ3), Đ/ U Kiêù công Cự (TĐ9), Đ/U Nguyễn văn Hưởng (P3/BTL) và T/Tá Lê đình Bảo (Phòng Tâm lý chiến /SĐ). Hoàng Hạp nhìn đồng hồ tay, rồi phán một câu gần như là lịnh: "Bây giờ là 10 giờ 12 phút dọt lẹ về nhà cho đồ đạc vào ba lô. Đúng hai giờ chiều nay tất cả trình diện tại Bộ tư lệnh Sư đoàn. Xin mời các quan lên xe". Không quan nào có ý kiến,ý cò gì hết, vội chui vào chiếc xe con cóc của Hạp. Chiếc xe Peugeot*

*màu đen từ thời De Gaule còn lưu vong nhưng máy còn êm lắm. Chỉ tội ba quan ngồi phía sau thuộc loại vai năm tấc rộng, thân mười thước cao nên hơi chật tí. Chỉ có tớ là được ngồi ghế trưởng xa đằng trước khỏe re. Ai cũng có phần có phước hết mà. Khóa bộ binh cao cấp được mở ra để huấn luyện chuyên môn tham mưu ở cấp Tiểu đoàn. Các SQ về tham dự khoá này từ các quân khu,các binh chủng trừ quân chủng không quân và hải quân. Thời gian kéo dài ba tháng. Tiếng gọi nhau,tiếng từ giã coi bộ tưng bừng náo nhiệt dữ. Vài đại đội SVSQ súng cầm tay, vừa chạy vừa hô nhịp 1,2,3,4..Không khí quân trường vẫn rộn ràng trong cái nắng bắt đầu chói chang của buổi sáng. Tiếng xe đủ loại nổ máy chạy ra khỏi cổng. Một làn khói mỏng bụi mờ bốc lên. Mọi sinh hoạt buổi sáng vẫn bình thường.*

*Xe đang ra khỏi cổng quẹo phải theo Quốc lộ 15 đổ dốc 46. Thị trấn Long thành với những hàng quán dọc hai bên đường. Quán thịt rừng của cô Kim mà chiều cuối tuần nào tụi này cũng dừng xe lại đây kiếm vài chai bia 33 đặc và chiêm ngưỡng cái thân hình tròn trịa và bộ ngực đầy đặn của cô chủ quán. Lần này thì xe chạy luôn không còn thì giờ cho quan ba tu xuất Nguyễn văn Hưởng thả dê.*

*Bên trái là khu đồn điền cao su Suối Nước Trong của nhà tỷ phú Nguyễn đình Quát. Bên phải là Tổng kho Long bình, nơi tồn trữ và phân phối đồ tiếp liệu của quân đội Mỹ và Đồng minh đang tham chiến tại Việt nam. Đó là một khu đất rộng, trên đồi cao, cạnh xa lộ Biên hòa. Bây giờ quân đội Mỹ đã rút đi, tổng kho được chuyển giao lại cho Tổng cục Tiếp vận thuộc Bộ TTM.*

*Sau ngày ngưng bắn 27/1/73 viện trợ Mỹ ngày càng sút giảm. Cái sầm uất của khu Long bình ngày xưa không còn nữa. Việt cộng cũng không còn về Suối nước trong đặt những giàn phóng hoả tiễn tự chế gắn trên những giàn phóng bằng tre để bắn vu vơ vào khu Long bình.*

*Ngã ba xa lộ Vũng tàu, bến xe vẫn còn tấp nập. Xe quẹo trái để về Saìgòn. Những đồng ruộng hai bên đường với những đám mạ non xanh mướt. Nghĩa trang Biên hòa với bức tượng*

*nổi tiếng Tiếc thương của điêu khắc gia quân đội Nguyễn thanh Thu. Người lính ngồi gác, súng đặt lên đùi, vẻ mặt buồn hiu. Gió tạt vào xe mang theo cái nóng của Saìgòn. Mỗi người đang theo đuổi một ý nghĩ riêng tư. Nhân,Hưởng còn độc thân vui tính. Những anh chàng có vợ cũng chẳng lấy gì buồn phiền.*

*Xe dừng lại tại Ngã tư xa lộ. Đây là điểm tập trung mỗi buổi sáng và là điểm phân tán mỗi buổi chiều. Ai nấy vội vào bãi gởi xe, nhận Honda của mình rồi phóng lẹ về nhà. Ba tháng được đi học, được gần gia đình,thật là điều hạnh phúc. Mười năm lính, đây là lần thứ hai được ăn tết ở nhà. Và cũng là sáu năm cưới vợ,đây là đầu tiên được ăn tết với vợ con. Thế cũng đủ rồi. Bây giờ phải đi thôi. Cũng chẳng có gì để sửa soạn ngoài mấy món quà cho bạn bè và đệ tử ngoài hành quân.*

*Trở lại vùng hành quân*

*Chẳng có anh chàng nào có vẽ bận rộn thê noa, nên đúng hai giờ chiều các quan đã có mặt đầy đủ tại phòng Tổng quản tri BTL/SĐ/TQLC số 15 Lê thánh Tôn Sàigòn. Sự vụ lệnh có ghi những chức vụ mới và đơn vị mới. Giang văn Nhân về làm Trưởng ban 3/TĐ5 của T/tá Phạm văn Tiền, còn tôi về lại TĐ2 với T/tá Trần văn Hợp.*

*Tháng 12/1967 ba trong số mười lăm thiếu uý sữa về trình diện SĐ/TQLC và được phân phối về các TĐ tác chiến. Về TĐ2 Trâu điên là Huỳng vinh Quang, Lê văn Lệ và Kiều công Cự. Tiểu đoàn trưởng là T/tá Ngô văn Định và Tiểu đoàn phó là T/tá Nguyễn kim Đễ. Quang về ĐĐ1 của Đ/U T. V. Cấp, Lệ về ĐĐ3 của Đ/U Trần Văn Thương còn tôi về ĐĐ4 của Đ/U Trần văn Hợp và Tr/U Phạm văn Tiền là Đại đội phó. Anh Tiền là người hướng dẫn tôi trong những ngày đầu ở đơn vị. Anh luôn luôn theo sát và giúp đở tận tình. Anh người Bình dương, tánh tình đôn hậu và rất được cảm tình với thuộc cấp, nhưng vẫn có những quyết định rất rõ ràng và dứt khoát ở cương vị chỉ huy. Có một sở thích mà hơn ba mươi năm rồi tôi thấy anh vẫn còn giữ và tôi nhận ra anh dễ dàng nhờ cặp kính Rayban trong ngày Đại hội kỷ niệm 45 năm thành lập*

*binh chủng tại Arlington, Texas mà anh là trưởng ban tổ chức. Hình ảnh của anh làm tôi nhớ lại những ngày bì bõm trong vùng sình lầy Cà mâu,U minh, Chương thiện,cũng như những ngày đứng chờ em Dung, em Phụng ở cổng sau trường Gia long, trước chùa Xá lợi. Những người con gái này rồi cũng lên xe hoa và cái anh chàng Trung uý thích mang kiếng Rayban kia cũng về Cai lậy để đón người con gái có hai giòng máu Hoa Việt. Còn anh Hợp là người chỉ huy đầu tiên của tôi. Tánh anh ít nói,ít cười. Có nói cũng chỉ nói ngắn gọn. Có cười cũng chỉ cười nửa miệng. Nhưng cái cung cách sống của anh chẳng làm mất lòng ai và rất được lòng cấp chỉ huy. Trong quân đội anh đã tiến thân một cách vững vàng nhờ tài năng thực sự của mình. Anh là người Bắc di cư. Sống ở Đà lạt.Lấy vợ Nam kỳ, chi Nguyệt. Chị là người xinh đẹp và giỏi giang. Sau 30/4/75 nhờ tài nấu chè rất ngon, chị đã nuôi ba con còn nhỏ dại và thăm nuôi anh ở trong tù. Chỉ tiếc anh vắn số quá và đã chết ở Sơn la trong những ngày đói khổ trong trại tù của Cọng sản. Chị đưa ba con sang định cư tại Hoa kỳ và hiện đang sống ở Texas với những hình bóng kỷ niệm của người đã ra đi, mặc dầu bây giờ chị còn rất đẹp.*

*Được về lại TĐ2 là một điều rất vui mừng. Trong thâm tâm tôi vẫn mong ước có ngày này. Đúng như thằng bạn cùng khóa Huỳnh vinh Quang vẫn đùa: Mày có mài sừng cho lắm cũng là Trâu thôi chứ không thể là Cọp được. Ý nó muốn nói tôi phải rời Mãnh Hổ để về lại Trâu Điên.*

*Tôi nghĩ mình như người bạn tình chung thủy, không bao giờ quên được người yêu đầu đời. Cũng không bao giờ quên được Trường Võ bị như người Mẹ cho tôi bú móm và chuẩn bị hành trang cho tôi bước vào con đường binh nghiệp. Còn binh chủng TQLC như người cha mở rộng vòng tay đón tôi vào đại gia đình Mũ xanh. Người Cha nghiêm khắc nhưng đầy lòng bao dung và mạnh mẽ và TĐ2 như người tình đầu tiên. Bây giờ vật đổi sao dời, tang thương thế sự, nhưng có ai quên được tình Mẹ, công Cha và những cảm giác nồng ấm ban đầu của người tình. Tất cả như vẫn còn nguyên vẹn ở trong lòng, trong tim. Và tôi mang tâm trạng ấy mà lên máy*

*bay ra vùng tuyến đầu đất nước.*

*Nhưng bên lòng vẫn còn nhiều lo lắng. Việt cộng đã về gần Saìgòn quá rồi.*

*Ngày 13/12/1974 Cộng quân đã điều động SĐ3 và SĐ7 cùng với xe tăng T54 và PT76, pháo tầm xa 130 ly, hỏa tiển 122 tấn công vào tỉnh Phước Long, cách Saìgòn 110 cây số về phía đông bắc. Phạm Hùng, bí thư B2 và tên tướng Trần văn Trà chỉ huy trận đánh. Mục đích của quân Bắc việt là đo lường phản ứng của Mỹ và khả năng tiếp viện của Quân lực VNCH. Trước sự tấn công hung hãn của địch, hai quận lỵ Bố đức và Đức phong đã bị tràn ngập và Quốc lộ 14 bị cắt đứt. Đến ngày 26/12/74 quận lỵ Đôn luân cuối cùng cũng rơi vào tay giặc. Chẳng còn một lực lượng trừ bị nào để tiếp ứng. Những đơn vị tổng trừ bị như Dù và TQLC đã bị căng mỏng ra ở Quãng trị. Đầu năm 1975, TT Thiệu có đề nghị thành lập thêm hai SĐ tổng trừ bị nhưng người Mỹ thông báo là không có ngân sách. Viện trợ Mỹ như là một thanh gươm Damocles đang treo lửng lơ. Để duyệt xét yêu cầu của TT Gerald Ford về chuẩn chi 300 triệu quân viện cho tài khóa 1975,Quốc hội Mỹ thành lập một phái đoàn lưỡng đảng gồm những tay phản chiến cỡ Nghị sĩ Barlett, Dân biểu Paul M. Closkey, Bella Abzug, Fenwich, Flynt,..Họ đến Saìgòn không phải để duyệt xét tình trạng vi phạm ngưng bắn như vụ tiến chiếm tỉnh Phước long của CS mà họ đòi đi thăm chuồng cọp Côn đảo, đòi gặp những tên SV Cọng sản nằm vùng như Huỳnh tấn Mẫm, những tên cố đạo tiếp tay, phá thối như Phan khắc Từ,Trần hửu Thanh, Chân tín,Nguyễn ngọc Lan..Thật là một điều đau lòng cho những quốc gia nhược tiểu. Henry Kissinger đã chấp nhận mọi giá với Lê đức Thọ trong những lần đi đêm để rút quân Mỹ ra khỏi vũng lầy Việt nam. Hắn rất tự hào đã lập được công đem hết những tù binh Mỹ về nước sau cái Hiệp định da beo 27/1/73 rồi bỏ mặc cho CS tung hoành. Những nhà nhận định thời cuộc cho rằng - thực sự miền nam VN đã rơi vào tay CS từ đó. Nhất là sau ngày 8/8/74 TT Richard Nixon phải từ chức sau cái vụ tai tiếng về Watergate. Người kế nhiệm ông là TT Gerald Ford không còn quan tâm đến cái tiền đồn chống*

*Cộng tại vùng Đông nam Á này nữa. Bắc việt không còn bị trói buộc, không còn bị dòm ngó, oanh kích hay B52 rãi thảm. Đường mòn HCM trở nên nhộn nhịp để đưa người và tiếp liệu, kể cả việc thiết lập đường ống dẫn dầu..Cả khối CS như Liên sô, Trung cộng, Đông Âu,..hăng hái tiếp tay vào công cuộc thôn tính miền nam. Hồ chí Minh, tên tay sai CS cuồng tín của đệ tam quốc tế đã tuyên bố: Dầu phải đốt cháy cả dãy Trường sơn cũng phải chiếm cho kỳ được miền Nam. Hắn đã bất chấp bao nhiêu sinh mạng của những thanh niên miền bắc và miền nam để đánh đổi cái giá của cuộc chiến. Hắn chết đi ngày 2/9/69 (đúng ngày Quốc khánh của bọn chúng ) và để lại di chúc cho Lê Duẩn và đồng bọn tiếp tục sự nghiệp khát máu. Những gây rối của bọn dân biểu ăn cơm quốc gia thờ ma CS như Ngô công Đức, Lý quí Chung,Hồ ngọc Nhuận, Trương thị Ngọc Thu,..những vụ xuống đường chống tham nhũng của các thầy tu Trần hửu Thanh, Phan khắc Từ, những bài ca phản chiến của Trịnh công Sơn, Miên đức Thắng,..cả một vùng hổn loạn, sẳn sàng tiếp tay cho CS thôn tính miền Nam. Hay nói cho đúng hơn họ hiểu biết về Cộng sản quá ít nên đã rơi vào cái bẩy của Cộng sản mà không hề hay biết. Chính những người này mới là những người vỡ mộng sớm nhất. Chỉ có những lính VNCH vẫn vững vàng tại chỗ và kiên trì chiến đấu. Tôi cũng chỉ là người lính. Được trở lại đơn vị là một điều vui mừng.*

*Ngày 9/3/75, chiếc vận tãi cơ C130 do phi hành đoàn VN điều khiển đã đáp xuống phi trường Phú bài lúc ba giờ chiều. Bầu trời xám xịt và tầng mây rất thấp. Gió lạnh buốt và mưa phùn giăng giăng. Khung cảnh sao mà quạnh hiu để cho lòng người càng thêm hiu quạnh. Chiếc xe Jeep của Tiểu đoàn chờ sẳn ở phòng đợi.*

*Xe theo Quốc lộ I chạy về phía bắc. Cảnh vật hai bên đường quá quen thuộc. Tôi bỗng nhớ cái tâm trạng của cậu bé Thanh Tịnh lần đầu tiên được Mẹ dẫn đến trường con đường này tôi đã đi qua lại lắm lần, nhưng lần này bỗng dưng tôi thấy lạ; cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn..Hôm nay tôi về đơn vị mới. Cái ý*

*tưởng chợt đến làm cho tôi cãm thấy thật ngộ nghĩnh và mĩm cười một mình. Cũ nhưng mà mới vì tôi có một thời gian xa rời tiểu đoàn sau ngày bị thương tại chiến trường Hạ lào. Xe qua cầu Trường tiền, qua phố Trần hưng Đạo, rồi quẹo trái theo bờ sông Gia hội vào hậu trạm ở Mang cá*

*Chưa kịp từ giã đám đệ tử cũ ở TĐ9 thì người tài xế đã mời lên xe. Hai người lính mang máy ngồi ở băng sau và tiếng của anh Hợp:*

*_Chào Cô Tô! Đi đường khoẻ không? Rất vui được ông về lại TĐ. Đang cần. Vào đây đi!*

*Cái lối nói chuyện của anh Hợp bao giờ cũng thế. Ngắn gọn, nhiều khi tẻ nhạt và nhát gừng. Thật khác với ông Robert Lửa Nguyễn xuân Phúc, vị tiểu đoàn trưởng tiền nhiệm, ồn aò, nóng nảy và khôi hài. Tôi vẫn còn nhớ những bài hát quan họ của anh Phúc như..Trèo lên cây mít..Tôi thấy..tôi thấy cô nàng..cô nàng..ở.. truồng.. ở truồng.. hay những câu thơ lục bát:*

*"Hỡi cô em gái xinh xinh,*
*Anh xin tháo nước trong bình anh ra."*

*Nhớ lại ngày đầu tiên về trình diện TĐ2 Trâu điên..Mới đó mà đã bảy năm. Nhớ trận đổ bộ trực thăng vận đầu tiên xuống vùng Giáo đức, Cai lậy, Cái bè Định tường. Từ trong đám dừa nước VC bắn ra, lính thì đã chạy hết vào rặng trâm bầu phía trước, còn Thiếu úy mới ra (Các Anh: Hợp + Doan + Tiền ) trường thì còn đang bị kẹt dưới sình. Tr/U Nguyễn quốc Chính đã chết trong líp đổ đầu tiên của ĐĐ1. Nhớ trận đánh ác liệt trên kinh Cái Thia trong đêm hưu chiến 31/12/1967. VC đã điều động hai tiểu đoàn chủ lực miền 261 và 262 và dùng chiến thuật độn thủy, đội lục bình tiến sát bờ kinh. ĐĐ3 của Đ/U Trần văn Thương đã phát giác kịp thời đánh*

*dạt chúng qua bên kia bờ kinh. Chúng cũng đã tràn vào vị trí của ĐĐ2 của anh Đinh xuân Lãm và ĐĐ4 của anh Trần văn Hợp.*

*Trận đánh đã xảy ra suốt đêm. Trung tá Tôn thất Soạn, Chiến đoàn trưởng chiến đoàn B, đang đêm đã điều động TĐ1 (Quái điểu ) chận đường rút của địch về hướng đông bắc. Trong trận này người bạn cùng khóa, Lê văn Lệ, mới về đơn vị đã bị thương ở chân trái phải cưa,và người anh ruột của Lệ là Lê văn Thể cũng bị cưa tay trái. Hai anh em đều được Tông Tông gắn huy chương tại Tổng y viện Cộng hòa.*

*Rồi anh Hợp đi học khóa Basic Marine ở Quantico. Anh Vũ đoàn Doan cũng vừa đi học khóa này về thay thế. Anh Tiền vẫn là đại đội phó và lọt vào mắt xanh của cô gái xóm chợ Cai Lậy. Trận công kích đợt 1 và đợt 2 tại Sàigòn với những trận đánh ngay trong thành phố. Buổi chiều ngày mồng một Tết Mậu thân, tiểu đoàn từ Cai lậy được trực thăng Chinook bốc về Sài gòn. Đêm không ngũ tại cổng chính Bộ TTM. Trận bao vây địch tại chùa Ấn quang trên đường Sư Vạn hạnh, trung đội đã bắt sống một tên cán bộ CS, tịch thu một K54, một phóng đồ hành quân vùng Sài gòn Chợ lớn. Tên này sau đó đã bị chuẩn tướng Nguyễn ngọc Loan bắn chết và bị một nhà báo ngoại quốc thâu hình. Chính bức ảnh này đã làm tướng Loan gặp nhiếu khó khăn sau này. Tiến chiếm Ngã năm Bình hòa, lùa địch tại Đồng Ông Cộ, Hãng rượu Bình Tây,Bình Quới Cầu Kinh,..*

*Tháng Năm theo Chiến đoàn B của Tr/tá Tôn thất Soạn về Rạch Ngỗng, Cần thơ. Vùng sình lầy Thới lai, Cờ Đỏ, Ngã năm Phụng hiệp, Khắc nhơn,..Trở về Quân khu 3, phối hợp với các đơn vị Dù càn quét các mật khu Hố bò, Bời lời. Giải tỏa áp lực tại các đồn điền Huỳnh thị Ngà,Yên yên, Khiêm hanh, Cầu Khởi.. Rồi T/tá Định về làm Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn Yểm trợ, T/tá Phúc về thay, dẫn quân trở lại vùng IV tăng phái cho SĐ21 BB tiến vào mật khu U Minh. Những cái tên ngồ ngộ của người miền nam như Xẽo Rô, Gò Quao, Đầm Dơi Năm Căn, Cái Nước.. Khu trù mật Vị thanh đã thành tỉnh lỵ Chương thiện. Anh Nguyễn kim Đễ về làm tiểu đoàn trưởng*

*TĐ9 tân lập. Trong cuộc hành quân vượt qua Kinh Thác lác, trên Dòng sông Trèm Trẹm của nhà văn Dương Hà, anh Vũ đoàn Doan bị thương, được đưa về bịnh viện Phan thanh Giản, Cần thơ, sau đó anh giã từ vũ khí.*

*Tôi cũng từ Ban 3 tiểu đoàn về thay thế anh Doan làm đại đội trưởng ĐĐ4. Sau những ngày ăn Tết vội vàng ở quê hương của người đẹp Thẩm thúy Hằng rồi xuống tàu LTV của Hải quân VN, ngược dòng sông Cửu long, qua vùng Tân châu, Hồng ngự đến tận bến phà Neak Luong Campuchia tham dự cuộc hành quân Toàn thắng 42 do QĐ4 tổ chức, Tr/tướng Ngô Du chỉ huy, song song với cuộc HQ Toàn thắng 41của QĐ3, Tr/tướng Đổ cao Trí chỉ huy. Các lực lượng Dù, BĐQ và Thiết giáp aò ạt tiến vào các khu đồn điền Chup, Mimot, vùng Lưỡi câu Mõ vẹt,đánh thẳng vào những cơ quan đầu não của MTGPMN và những cơ sở hậu cần,dưỡng quân của chúng. Tướng Trí đã chết ở giai đoạn cuối của cuộc hành quân vì một tai nạn trực thăng (?). Cái chết này vẫn còn là một nghi vấn. Thằng bạn thân cùng khóa Nguyễn ngọc Dũng, TĐ5 Dù, đã chết ở đồn điền Dambert.*

*Hai tháng ở xứ Chùa Tháp sao mà thấy lâu. Tiểu đoàn di chuyển qua ngõ Svay Rieng đến Gò dầu hạ. Nhìn lại những đồng bào mình trên những cánh đồng Tây ninh mà lòng sung sướng. Cái tâm trạng vui mừng của một người đi xa trở về.*

*Nghĩ dưỡng quân ở hậu cứ tại Tam hà, Thủ đức khoãng một tháng, TĐ được không vận ra phi trường Đà nẳng. Di chuyển bằng xe vào vùng mỏ than Nông sơn rồi từ đây hành quân trực thăng vận qua vùng ba biên giới Boloven ở nam Lào. Vợ sanh con trai đầu lòng nhưng hơn một tháng sau mới được về thăm.*

*Và sau đó cả SĐ/TQLC bắt đầu những ngày miệt mài tại vùng tuyến đầu Quãng Trị.*

*Kể từ năm 1970, theo chương trình Việt nam hoá chiến tranh (Vietnamization ) mà Bộ trưởng quốc phòng Mỹ là Melvin Laird là tác giã, quân Mỹ bắt đầu rút khỏi VN. Những căn cứ dọc theo hàng rào điện tử Mac Namara đều giao lại cho Quân lực VNCH mà SĐ/TQLC là nổ lực chính. TĐ đã đi qua những*

*vùng đất Cam lộ, Hương hóa, Khe sanh, Ba lòng.. Đêm giao thừa rét mướt trên căn cứ Holcomb với tiếng hát Thái Thanh thật là não nuột.*

*Hành quân Lam sơn 719 được mở ra ngày 8/1/1971 với sự tham dự của SĐ1BB, SĐ Dù, SĐTQLC, LĐ1 BĐQ, Lữ đoàn 1 Thiết kỵ, và các đơn vị Pháo binh thuộc Quân đoàn 1. Không quân Mỹ đảm nhận trách vụ yểm trợ hỏa lực, tiếp tế và tản thương. Cuộc hành quân do Trung tướng Hoàng xuân Lãm chỉ huy.*

*TĐ 21 và TĐ39 BĐQ đã đổ bộ đầu tiên xuống hai bãi North và South về phía tây bắc của Tỉnh lộ 92. Hai LĐ Dù đổ xuống căn cứ 30 và 31. Trung đoàn 1và Tr/đoàn 3 cuả SĐ1 đổ xuống căn cứ Sophia và Lolo, lập đầu cầu tiến thẳng vào thị trấn Tchepone, phá hủy toàn bộ căn cứ hậu cần của bọn chúng trên đất Lào.*

*SĐ/TQLC tiến quân sau cùng với LĐ147 của Đ/tá Hoàng tích Thông gồm TĐ2 (TT Nguyễn xuân Phúc ), TĐ 4 (TT Vỏ Kỉnh ), TĐ7 (TT Phạm Nhã ) và TĐ2 PB cuả TT Phan văn Đạt. Trận chiến xảy ra một cách khốc liệt từ những ngày đầu. Các đơn vị của ta đã đạt được mục tiêu nhưng cũng bị thiệt hại nặng. Căn cứ 31 của LĐ3 Dù đã bị tràn ngập. Đ/tá Thọ cùng một số SQ tham mưu đã bị bắt. LĐ147/TQLC là lực lượng đoạn hậu chính tại hai căn cứ Delta và Hotel. Cộng quân đã dồn mọi lực lượng và hỏa lực vào đây. Chúng xử dụng chiến thuật xa luân chiến ngày đêm. TĐ2 dưới sự chỉ huy của Tr/tá Nguyễn xuân Phúc và T/tá Trần văn Hợp đã giương cặp sừng nhọn hoắc và cặp mắt đỏ ngầu. Hai vị ĐĐT đáng được tuyên dương nhất ở đây là Đ/U Phạm văn Tiền (ĐĐ5) và Đ/U Lâm tài Thạnh (ĐĐ1). Trong đợt xung phong lần thứ hai của thiết giáp địch lên ngọn đồi phòng thủ, hai ĐĐ4 và 2 đã chống trả một cách quyết liệt và gây nhiều tổn thất cho đối phương, nhưng kết quả tôi (ĐĐ4) và Đ/U Nguyễn kim Thân (ĐĐ2 ) cũng đã bị thương cùng với hai vị SQ khác cũng xuất thân từ trường Vỏ bị là Tr/U Bùi ngọc Dũng va Th/U Trần văn Loan. Chúng tôi được tải thương về bệnh viện dã chiến Khe sanh; riêng Bùi ngọc Dũng bị nặng hơn nên được trực thăng Mỹ*

*chở thẳng ra Hạm đội 7 để chửa trị, nhưng vì vết thương quá nặng nên Dũng đã chết dọc đường và được ghi nhận là mất tích sau đó. Còn chúng tôi được đưa về chửa trị tại bịnh viện TQLC Lê hửu Sanh ở Dĩ An rồi Tổng y viện Cộng hòa. Lần này tưởng như đã giã từ vũ khí, nhưng sau hơn bốn tháng chữa trị và tập vật lý trị liệu tôi được Phòng tổng quản trị Sư đoàn điều động về làm trưởng ban 3 cho TĐ 9 (Mãnh Hổ) của T/T Nguyễn kim Đễ.*

*Xe đang chạy trên đường Trần hưng Đạo, ngang qua cửa Thượng tứ, đàn Nam giao trên Phú văn lâu. Lá đại kỳ màu vàng ba sọc đỏ trên kỳ đài thành nội Huế. Dòng sông Hương bập bềnh những con đò trên sông nước. Hạm đội 7 mùa này vắng khách cũng buồn tênh. Qua An hoà, bãi Dâu con đường dẫn đến mồ chôn tập thể đồng bào Huế đã bị Cộng sản tàn sát trong Tết Mậu thân. Những bông lúa trĩu nặng nước mưa trên những cánh đồng quận Hương trà, Hương thủy. Qua quận lỵ Phong điền đến đầu cầu Mỹ chánh, tuyến phòng thủ sau cùng của TQLC trong mùa hè đỏ lửa năm 1972. Quán nhậu với món dã cầy nổi tiếng của bà Đại hàn vẫn còn mở cửa. Một vài chiếc Jeep còn đậu phía phía trước quán. Mưa vẫn rơi đều và lạnh buốt. Chiếc xe rẽ vào con đường lầy lội về phía tây. BCH/TĐ đóng tại căn cứ Nancy.*

*Anh Hợp đón tôi ở cửa hầm T.O.C. Cái dáng cao gầy lặng lẽ và nụ cười nửa miệng vẫn như xưa. Không có gì thay đổi nhiều ở anh. TĐ bây giờ có nhiều người mới-dĩ nhiên! Tiểu đoàn phó là T/tá Phạm ngọc Giao đang ở với cánh B. Đại đội trưởng có Huỳnh văn Trọn, Nguyễn văn Công, vài người tôi biết như Tôn thất Đình, Trương đăng Tuyến, Huỳnh văn Trạch,..Đ/U Chung văn Nghiêm vẫn bám trụ ở đại đội chỉ huy. Hơn ba năm rồi kể từ ngày tôi rời khỏi TĐ, cường độ của cuộc chiến ngày càng gia tăng khốc liệt. Nên chuyện kẻ ở người đi*

Thieu Ta Tran Van Hop

*cũng là điều bình thường.*

*Những ngày sau tết mưa vẫn còn triền miên và cái lạnh cũng gia tăng. Tôi định vào thăm và làm quen với các đại đội cũng đâm ra ngại ngần. Nhất là Minh râu, người trung đội trưởng tài giỏi và hào hoa khi tôi còn ở ĐĐ4, chỉ gọi máy hỏi thăm thôi.*

*Khí hậu miền trung thật là khắc nghiệt. Mùa hè thì nắng như đổ lửa. Cao điểm là những ngày gió nóng từ Lào thổi qua hừng hực. Còn mùa đông thì mưa phùn gió bấc lạnh thấu xương.Bắt đầu từ tháng Mười âm lịch, những cơn mưa như cầm chỉnh đổ. Nước lũ từ nguồn đổ về đầy ắp những con sông Đông hà, Thạch hản, Vĩnh định gây cảnh lụt lội, mất mùa.*

*Bài hát như một bức tranh hiện thực, thấm đậm vào lòng người.Nhưng người dân đất cày lên sõi đá đó vẫn một lòng tha thiết với quê hương:*

*Những xứ ấy, những hương đồng phấn nội*
*Trang điểm cuộc đời lặng lẽ thêm duyên*
*Dù nắng rào đường, dù mưa chắn lối*
*Chốn quê mình vẫn đậm nét trinh nguyên*
*THANH TÔN*

*Nhiệm vụ hằng ngày của tôi là nhận và báo cáo lên Ban 3 Lữ đoàn tình hình của TĐ trong ngày và trong đêm. Thường thường là vũng tàu-saigòn (vô sự ).Hôm ở Sàigòn tôi có mua một bộ sách về Thế chiến thứ hai của Người Sông Kiên dịch. Tôi thích những trận đánh thiết giáp tại vùng sa mạc châu Phi giữa hai con hùm xám Montgomery của Anh và Rommel của Đức.Những trận thuỷ chiến lừng danh của các Hạm đội Mỹ và Nhật tại Thái bình dương. Những trận nổi tiếng của Marine Corps Mỹ như Iwo Jima,Okinawa,..Còn anh Hợp thì thích chơi đàn guitare, những bản classic. Không biết anh chơi lâu chưa mà tiếng đàn nghe cũng dồn dập tuy chưa nhuyễn lắm*

*Những ngày trên quê hương Quang Nam-*

*Ngày 18/3/75 anh Hợp đi họp ở BCH/ LĐ 369 về cho biết*

*TĐ sẽ di chuyển vào ngày mai. Anh trải phóng đồ hành quân và khu vực trách nhiệm của TĐ lên chiếc bàn dã chiến đóng bằng thùng gỗ pháo binh. Tôi à lên một tiếng rồi nói:*

*_Tôi biết vùng này rồi.*

*Mắt không rời bản đồ, giọng tỉnh bơ anh hỏi:*

*_Ông ở đây rồi à?*

*_Tôi đã ở đây từ nhỏ tới lớn, nơi chôn nhau cắt rún của tôi thưa T/tá.*

*_Thế thì tiện quá. Tối nay ông gọi máy báo cho T/tá Giao và các đại đội trưởng chi tiết.*

*Tối hôm đó sau khi gọi máy báo, tôi nằm hoài không ngũ được. Bao nhiêu năm chiến tranh, lần này tôi trở về chiến đấu giữa quê hương mình. Không biết nên vui hay buồn. Chiến tranh đã bao trùm lên quê tôi từ ngày tôi mới lớn. Quê hương tôi chưa có một ngày yên bình. Mẹ tôi vẫn vững vàng bảo vệ đàn con.*

*Năm 1947 phong trào Việt minh nổi lên, giặc Pháp thường mở những trận bố ráp Mẹ tôi phải cõng tôi tản cư vượt qua sông Thu bồn, chạy về miền núi Tiên phước.. Rồi đói khổ quá mẹ tôi lại hồi cư về Ái nghĩa. Năm 1949 mẹ tôi bị tây bắt vì tội tiếp tế cho Việt minh. Sau khi ra tù, mẹ tôi phải bán hết cơ nghiệp nhỏ nhoi vào Sàigòn tá túc nhà cậu Niêm. Anh Lang được Cậu cho đi học trường Taberd. Hai năm sau Mẹ tôi cũng gởi tôi lên Đàlạt ở với dì Bảy để đi học tại trường Tiểu học Xuân An trên đường Nhà Chung, gần bên nhà thờ Con gà. Cậu Hai sang cho mẹ một cái kiosque ở chợ Phú nhuận để mẹ tôi buôn hột gà hột vịt đủ loại. Những tưởng là yên ấm rồi nhưng tiếng gọi của quê cha đất tổ bao giờ cũng mạnh; nên sau ngày đình chiến 20/7/1954, chia đôi đất nước, Mẹ tôi quyết định để lại anh Lang cùng chị Ngọc tôi ở lại Sài gòn, còn bà một thân một mình trở về làng cũ Phong Thử. Tôi cũng được dì Bảy dẫn về thăm mẹ, và tôi nhất quyết ở lại với Mẹ. Một năm sau, gia đình tôi dọn về quê cha tôi tại thị trấn Ái nghĩa cho đến bây giờ. Năm 1956 tôi thi đậu vào lớp đệ thất trường trung học công lập Trần quí Cáp, Hội an. Tôi có bảy năm làm người học trò ở trọ ăn cơm tháng ở cái tỉnh lỵ nhỏ bé nhưng*

*nhiều thân thương đó. Ôi cái thuở học trò sao mà đẹp:*

*Thuở sân trường, Anh, có lẽ tình si*
*Lỡ nhướng mắt ngó say người nguyệt thẹn*
*Con suối nhỏ sớm mở lời biển hẹn*
*Còn trách gì sâu cạn những dòng sông.*
*HOANG LÔC*

*Buổi sáng trời dứt mưa nhưng tầng mây vẫn còn thấp và bầu trời thì nặng trĩu. Toàn bộ LĐ369 di chuyển bàng xe; theo thứ tự TĐ6-BCH/LĐ-TĐ1PB-TĐ2 -TĐ9 sau cùng. Các ĐĐ bàn giao tuyến đóng quân cho LĐ15/BĐQ rồi di chuyển ra điểm tập trung trên QLI phía bắc sông Mỹ chánh. Cánh B của T/tá Giao nối theo TĐ 1/PB. Tôi ngồi chung xe với anh Hợp giữa hai người mang máy. Theo dõi từng check point và báo cáo lên Ban 3 /LĐ lộ trình di chuyển. Mỗi check point là một địa điểm gợi nhớ, những dấu vết kỷ niệm. Những anh chàng TQLC đều có máu giang hồ lãng bạc nên mỗi lần được di chuyển đến địa điểm mới hay chuyển vùng là thích thú lắm. Những người dân Phong điền, Hương thủy,..dừng tay bên bờ ruộng lúa, lặng nhìn đoàn xe đi qua mà lo âu. Những năm trước, từ Gio linh cho đến Đông hà, Quãng trị..người lính TQLC rút đi là họ rút theo, người lính TQLC tái chiếm đến đâu thì họ theo về đến đó. Gần năm năm đóng quân ở cái vùng đất loạn lạc này, lòng người lính cũng mang nỗi niềm bùi ngùi, tiếc nhớ.*

*Chiếc xe đầu đã đến ngã ba Kim long, con đường dẫn lên chùa Thiên mụ, Văn thánh. Những hào nước sâu thả đầy sen bao quanh thành nội. Đoàn xe qua cầu mới Nguyễn Hoàng, cầu Trường tiền cách đó cũng không xa. Đoàn xe đi ngang qua trường Quốc học, Đồng khánh. Nhưng lần này không nhìn thấy bóng dáng cô nữ sinh Đồng khánh để mà nói lời tạm biệt. Đài phát thanh Huế với những ngày biến động năm 1963, ty bưu điện và nhà ga xe lửa Huế. Đoàn xe vẫn xuôi nam, qua trung tâm huấn luyện Phú Lương, qua phi trường Phú bài nhộn nhịp những năm về trước, bây giờ cũng vắng vẻ đìu hiu. Đến trưa thì đoàn xe đã đến Phú thứ và đang lên đèo Bạch mã. Vùng này có khí hậu rất tốt và phong cảnh rất hửu*

*tình nhưng bây giờ thì hoang vu thưa thớt, người dân đã bỏ đi để tránh bom đạn vì VC đã lập một mật khu ở đây và chúng có một trung đoàn chủ lực miền lấy tên là Bạch mã. Xe chạy qua những bờ biển xanh, qua các làng ven biển như Lăng cô, Truồi.*

*Xe đã đi vào vùng đèo Hải vân. Đoạn đường đèo dài hơn mười cây số, phân chia hai tỉnh Quảng nam và Thừa thiên. Tại đỉnh đèo và trên những vòng cao độ quan yếu người Pháp trước đây đã cho xây những lô cốt bằng bê tông cốt sắt rất kiên cố để bảo vệ đoạn đường độc đạo và huyết mạch này. Từ tháng 8/74 VC đã xử dụng trung đoàn Bạch mã của chúng để chiếm đèo làm tắt nghẽn giao thông và ngăn chận đoàn người chạy nạn từ Huế vào Đànẵng. Bằng những trận đánh ngoạn mục, nhất là những trận đột kích đêm, TĐ11 Dù đã tấn công chiếm lại và xóa tên đơn vị địch. Hiện LĐ468/TQLC tân lập của Đ/tá Ngô văn Định đang trách nhiệm toàn bộ khu vực đèo. Từ đỉnh đèo nhìn xuống là một vùng biển xanh ngắt của Nam ô và Lăng cô. Con đường sắt bắc nam chạy sát chân đèo, lúc ẩn lúc hiện qua những đường hầm đào xuyên qua núi. Một làng cùi do các Sơ quản lý nằm biệt lập sát biển.Qua khỏi đèo là địa phận của tỉnh Quãng nam. Cách nhau có một ngọn đèo mà dân ở hai miền khác hẳn nhau về giọng nói, phong tục và lối sống. Người dân xứ thần kinh thì thâm nghiêm kín cổng cao tường, với thành quách đền đài lăng tẩm. Còn người dân xứ Quãng thì mộc mạc kiên cường như ngũ hành sơn. Họ rất hãnh diện là người dân của xứ ngũ phụng tề phi. Đó là đời vua Thành Thái (1898) học trò trong Quãng ra thi Hội tại kinh thành có năm vị đổ từ một tới năm. Đó là các Ông:*

**Phạm Liệu, Phan Quang, Phạm Tuấn đổ tiến sỉ**

*Ngô Lý, Dương hiển Tiến đổ phó bảng.*

*..Đoàn xe đã qua làng Nam ô sản xuất nước mắm ngon nổi tiếng. Qua khỏi ngã ba Huế, ngã ba Phước tường, rời khỏi QL1 rồi rẽ về hướng tây. Trung tâm huấn luyện Hòa cầm của QĐ1. Theo tỉnh lộ số 4 đến Tuý loan với những tiệm bán mì quãng ngon tuyệt. Những đoạn đường trong vùng do TQLC*

*Mỹ xây dựng nên còn rất tốt. Vẫn còn những đài radar trên những đỉnh núi cao và những căn cứ hoả lực của quân đội Mỹ trước đây ở Hòa mỹ, Núi lỡ.*

*TĐ6 tiếp tục theo tỉnh lộ 4 qua thị trấn Ái nghĩa, Phiếm ái rồi tiến vào vùng trách nhiệm tại Hà tân, Hà nha, Phú hương, con đường độc đạo dẫn đến quận lỵ Thường đức đã bị Cộng chiếm từ tháng 9/74. TĐ6 đóng quân giáp với SĐ3BB của Tướng Nguyễn duy Hinh về phía bắc của sông Vu gia (ở quê tôi gọi là sông Ô gia ). Mùa này nước từ nguồn đổ về đầy ắp, khiến con sông trông rộng mênh mông. Sông này là một nhánh của sông Thu bồn, chảy về hướng đông bắc, qua miệt Cẩm lệ rồi đổ về sông Hàn ở Đà nẵng.*

*Đoàn xe chở TĐ2 dừng lại ở một bãi trống, người ta gọi là Truông Lộc chánh, một rừng sim cây thấp. Nơi đây là địa phận của quận Đại lộc, giáp ranh với quận Hiếu đức. Nếu đi tiếp chừng hai cây số nữa là đến thị trấn Ái nghĩa, nơi chôn nhau cắt rún cuả tôi. Đây là ngã ba giao lộ, buôn bán sầm uất. Rất tiện giao thông về đường sông và đường bộ. Đi về phía đông là Quốc lộ 1, con đường dẫn về thành phố cổ Hội an. Về phía đông bắc là thành phố Đà nẵng. Phía tây là các quận Hiệp Đức và Thượng Đức. Vùng này có mỏ vàng Bông miêu và mỏ than Nông sơn. Đây cũng là vùng ba biên giới, địa điểm xâm nhập và tiếp vận chính của Cộng quân. Trước đây người Mỹ đã thành lập những đồn biên phòng và những trại dân sự chiến đấu để theo dõi những hoạt động của CS. Người Mỹ rút đi những đồn này cũng bị dẹp bỏ.*

*Nhà Mẹ tôi và các chị ở gần chiếc cầu sắt nối liền với xã Hoán mỹ. Lòng tôi rất mong ước được về thăm mẹ nhưng bây giờ thì không được rồi. Đêm đó tôi ngủ thật bình yên trên quê hương mình. Lòng thanh thản vô cùng.*

*Sáng hôm sau những chiếc trực thăng chở quân UH1B từ phi trường Non nước vào bốc TĐ lên thay thế những vị trí của TĐ5 Dù. Gặp thằng bạn cùng khóa là Trần thanh Chương đang là Trưởng ban 3 TĐ. ĐĐ5 của Đ/U Huỳnh văn Trọn thay thế cho ĐĐ Trinh sát của T/tá Vỏ văn Đức bị đám cộng bắn sẽ. Những vị trí được thay thế hoàn tất trong ngày trên dãy Sơn*

*Gà, động Lâm, đồi 1062..Đây là những vị trí quan trọng mà những chiến sĩ Dù đã phải chiến đấu vơí những cán binh CS thuộc SĐ304 và SĐ2 khi mặt trận Thượng Đức nổ ra từ tháng 8/74. Đồi 1062 được gọi là ngọn đồi máu. Nếu những vị trí này bị mất thì phi trường Đà nẳng, BTL/QĐ1, và nhiều vị trí quan trọng khác của ta nằm trong tầm pháo và hỏa tiễn của giặc.*

*Anh Hợp và tôi thường ngồi trên những phiến đá lớn, bằng phẳng ở vị trí cao nhất của Động Lâm, dùng ống dòm quan sát những hoạt động của địch về phía Thượng đức. Địch đang có những cuộc chuyển quân, vũ khí và tiếp liệu rõ ràng. Từng đoàn Molotova và thiết giáp địch di chuyển làm tung lên những đám bụi mù. Anh Hợp thường gọi pháo binh tác xạ, có hôm đề nghị cả một TĐ gồm 36 khẩu 105 bắn T.O.T vào vị trí địch. Có hôm đẹp trời L19 lên quan sát, chúng tôi xin những phi vụ F5E hay A37 dội bom vào những bãi đậu xe, những thiết giáp địch. Các phi công VN rất hào hứng và khích động. Họ la lên trong máy khi bắn trúng thiết giáp địch. Chúng tôi cũng nghe những tiếng nổ phụ và những đám cháy bốc lên thật gần. Địch cũng đáp lại bằng những lưới lửa phòng không dữ dội. Chỉ tiếc bây giờ hải pháo không còn và những đợt thả bom của B52 cũng vắng bóng từ lâu. Tuy nhiên tình hình trong khu vực rất yên tĩnh. Lịnh của Lữ đoàn phải chuẩn bị cho những ngày sắp tới. Lương khô, đạn dược, thuốc men, kể cả nước uống được tích trữ trong vòng một tháng.*

*Những buổi chiều khi hoàng hôn còn lãng đãng ở những ngọn đồi phía tây, anh Hợp thường đem đờn ra chơi những bản classic. Tôi vẫn thích những bản Romance. Tôi không rành về nhạc nhưng những âm thanh đó như quyện vào không gian của buổi chiều tà, khiến lòng tôi cũng đâm ra buồn man mác. Tôi nhớ đến Mẹ tôi rất nhiều. Khi nhìn những người lính TQLC đi mua sắm trong thị trấn, chắc Mẹ tôi cũng nhớ đến tôi. Bây giờ tình hình thay đổi ngày một khó khăn. Hằng ngày tin tức trên đài VOA và BBC mà sốt ruột. Không biết Mẹ tôi và các chị tôi tính sao.Tôi đem điều này nói với anh Hợp. Anh bảo tôi:*

*_Thôi ông về thăm bà cụ đi rồi sáng mai theo chuyến tiếp tế mà lên. Để tôi gọi điện cho Hậu trạm đem xe vào đón ông trong vòng hai giờ nữa.*

*Tôi mừng lắm vội gọi hạ sỹ Hờn mang một cái máy ANPRC25, còn tôi mang khẩu M16. Rồi hai thầy trò lần theo đường mòn xuống núi. Chúng tôi đi dọc theo tuyến phòng thủ của TĐ. Những ngọn đồi ở đây gần như trọc, loang lỗ và xơ xác vì bom đạn. Binh sỹ đào hầm hố sau những mô đất. Họ lợi dụng tối đa những hang động và những giao thông hào có sẳn. Ở những ngọn đồi kế cận, địch cũng đang ẩn nấp và bắn sẽ rất nguy hiểm. Gần hết triền núi thì gặp TĐ6/TQLC đóng giáp.*

*Chiếc jeep của HS Mười đón thầy trò tôi ở Cầu Sập thuộc xã Trường an. Dọc hai bên đường người qua lại vội vã. Những chiếc xe đò, xe Daihatsu ba bánh, xe thồ,xe đạp có vẽ tất tả ngược xuôi. Gặp một vài người quen, họ nhìn tôi và có vẽ thích thú khi tôi mặc quần áo lính về làng. Tôi cũng rất hảnh diện với áo hoa sóng biển của mình. Mẹ và các chị tôi rất vui mừng khi thấy tôi từ chiếc xe jeep bước xuống. Anh rễ tôi cho biết gia đình sắp dọn ra Đà nẳng ở tạm nhà cháu An rồi tìm cách vào Sài gòn. Mẹ tôi năm đó đã 72 tuổi nhưng còn khỏe lắm. Bà nói:*

*_Phải đi thôi. VC vào đây thì không sống được.*

*Tôi nghĩ Mẹ tôi đã nói đúng và tôi rất an lòng. Sáng hôm sau Mẹ đi mua mì quãng về cho chúng tôi ăn. Rồi bà hối thầy trò tôi ra bãi đáp trực thăng, theo chuyến tiếp tế về lại đơn vị hành quân.*

*Tình hình biến chuyển thật nhanh và đang xấu đi.*

*Ngày 8/3/75 phái đoàn lưỡng viện Mỹ rời Sàigòn. Chính quyền VNCH hoàn toàn thất vọng và lo lắng. Mọi hy vọng vào số tiền 300 triệu viện trợ đã tan thành mây khói. Một lần nữa Hà nội đã được Mỹ bật đèn xanh. Lê Duẩn vội vàng ra lịnh cho Văn tiến Dũng mở mặt trận Tây nguyên.*

*Đêm 10/3/75 lúc 2giờ 30 sáng, SĐ 320 bắt đầu tấn công vào Ban mê thuộc. Các SĐ 968 và 10 đã vượt sông Krok, Sre Pok tiến về Kontum và Pleiku. T/tướng Phạm văn*

*Phú TL/QĐ2 và QK2 có trong tay các SĐ22, SĐ23 và 3 LĐ/ BĐQ của Đ/tá Phạm duy Tất cùng những đơn vị pháo binh, thiết giáp và Địa phương quân và nghĩa quân cơ hữu. Tất cả sẳn sàng chống địch.*

*Trong khi đó tại mặt trận Trị thiên các SĐ324B, 325C, 711 và 304 do Lê trọng tấn làm tư lịnh và Võ chí Công làm quân ủy đang áp sát vào những đơn vị của Tướng Trưởng tại Vùng 1 chiến thuật.*

*Tình thế bây giờ thật khó khăn. Cái ý định tái phối trí lực lượng hay co cụm phòng thủ đã hình thành trong chiến lược của Ông Thiệu. Nhưng cái chiến lược gì có thể thực hiện được khi người bảo trợ chính cho miền Nam đã quay lưng, nếu không muốn nói là phó mặc. Còn nước còn tát. Ông Thiệu nghĩ như vậy. Chỉ tiếc thời gian thì không cho phép và lòng người thì đang giao động. Ông Thiệu hay bất cứ người nào có thể làm được gì trong hoàn cảnh hiện nay?*

*Ngày 14/3/75 trong cuộc họp tại Cam ranh gồm năm ông tướng (Thiệu, Khiêm, Viên, Quang và Phú ),Ông Thiệu ra lịnh cho tướng Phú:Rút bỏ Cao nguyên, đem toàn bộ chủ lực gồm SĐ22, SĐ23, các LĐ/BĐQ, các đơn vị thiết giáp, pháo binh,..về phòng thủ duyên hải. Lịnh ban ra thật đơn giản và người thi hành lịnh cũng suy nghĩ thật đơn giản. Sự thất bại là ở chỗ đó. Cấp trên gần như trút bỏ trách nhiệm cho thuộc cấp mà không nghĩ mình phải là người chịu trách nhiệm chính. Theo tôi nghĩ kế hoạch lui binh này phải được thảo hoạch từ cấp bộ Tổng tham mưu và đại tướng Cao văn Viên phải là người chủ chốt. Thế nhưng ông Viên không có ý kiến, rồi ông Phú lại giao công việc đó cho ông Tất sau khi thừa lịnh ông Thiệu gắn cho ông ấy một sao. Và khi sự thất bại xảy ra, dĩ nhiên, lại dùng quyền hạn của cấp chỉ huy để khống chế thuộc cấp. Việc bắt giam Tướng Phú sau này nói lên sự sai lầm trong tư cách lãnh đạo của ông Thiệu. Bao nhiêu quân nhân và thường dân vô tội đã chết trên QL14 và liên tỉnh lộ 7B là một cái tội. Và đó cũng là bước đầu dẫn đến sự sụp đổ của miền nam. Và ai sẽ là người chịu trách nhiệm chính đây? Ai cũng biết người đó là ông Thiệu. Sự sai lầm của ông là một*

*trọng tội.*

*Tại vùng 1,sau khi rút SĐ Dù về nam, SĐ/TQLC được chia làm hai:LĐ147 trấn giữ tuyến sông Bồ (Huế),LĐ258,369 và 468 lập tuyến phòng thủ chính cho thành phố Đà nẳng từ đèo Hải vân đến sông Vu già giáp với SĐ3 BB.*

*Sự sai lầm cũng được lập lại một lần nữa.*

*Tướng Trưởng cũng nhận được lịnh:Rút bỏ vùng một. Các SĐ1,SĐ2, SĐ3 và SĐ/TQLC cùng những đơn vị thiết giáp, Pháo binh,..được lịnh tập trung tại các bãi biển Thuận an, Đà nẳng và Chu lai. Lịnh đưa ra thật bất ngờ, thiếu chuẩn bị nên đã gây ra nhiều hoang mang và hổn loạn. Trong lịch sử chiến tranh VN người ta chưa bao giờ thấy được cái cảnh tồi tệ và thê thảm như thời điểm này. Đúng là các nhà lãnh đạo tại miền nam đã rơi vào tình trạng hoãng loạn hay nói một cách khác là họ đã bị tẩu hỏa nhập ma.*

*Ngày 22/3/75 LĐ15/BĐQ bị áp lực nặng nề của SĐ324B và325C phải rút bỏ tuyến phòng thủ Phú Lộc. Pháo 130 ly của Cộng quân bắt đầu nả bừa bãi vào thành phố Huế. Những cảnh thương tâm lại tiếp tục xảy ra.*

*Ngày 24/3/75 LĐ 147 /TQLC gồm các TĐ3, 4, 5, 7,và TĐ2 PB phải rút bỏ tuyến phòng thủ sông Bồ. Tr/tướng Lâm quang Thi Tư lịnh tiền phương QĐ1 ra lịnh cho Đ/tá Nguyễn thế Lương đưa lữ đoàn ra cửa biển Thuận an, sẽ có tàu bốc về nam. Hành quân triệt thối được các đơn vị TQLC tổ chức một cách chặc chẽ và có kỷ luật. Bởi vì họ không bị vướng bận bởi gia đình và những cái lỉnh kỉnh khác. Thế nhưng một đơn vị cộng quân đã cắt đứt QL1 tại vùng Núi Đá bạc. Đoàn người di tản đông đảo kể cả quân nhân các đơn vị đã dội ngược lại Huế. Chỉ còn một lối thoát duy nhất là Cửa bể Thuận an. LĐ 147 đã tập họp đầy đủ tại đây và chờ những hải vận hạm của Đề đốc Hồ văn Kỳ Thoại đang lãng vãng ngoài khơi. Nhưng cộng quân đã bám sát và pháo kích vào vị trí đóng quân của LĐ. Trên bãi biển quá đông người và đủ mọi sắc lính. Cảnh hổn loạn thực sự đã xảy ra. T/tá Nguyễn tri Nam, Đ/U Tô thanh Chiêu đã bị bắn chết khi đang rãi tuyến đóng quân. Một chiếc tàu đã cặp bến lần đầu để chở thương binh và BCH/LĐ.*

*Chiếc thứ hai hỏng chân vịt vì quá tải. Những hoả tiển tầm nhiệt AT3 của cộng quân không cho phép những chiếc khác liều mạng vào bờ. Các vị Tiểu đoàn trưởng đã giữ được tinh thần chiến đấu của đơn vị mình như T/tá Nguyễn văn Sử (TĐ3), T/tá Đinh long Thành (TĐ4), T/tá Phạm văn Tiền (TĐ5), T/tá Phạm Cang (TĐ7) và T/tá Vỏ đằng Phương (TĐ2PB). Tất cả đều đã chiến đấu trong một tình thế tuyệt vọng và mở một con đường máu chạy về cửa Tư hiền. Cuối cùng của một cuộc chiến, tất cả đã bị bắt và chấm dứt cuộc đời nhà binh của mình tại một làng chài hẻo lánh có tên là Vĩnh lộc,Thừa thiên.Ta hãy nghe CAO XUÂN HUY, một SQ /TQLC trẻ đã có mặt trong những ngày đó và đã viết lại trong một quyển sách có nhan đề THÁNG BA GÃY SÚNG:*

*Tôi hỏi một người đeo đồng hồ. Đúng 12 giờ khuya ngày 26 rạng 27 tháng ba. Nghe đâu làng này có cái tên rất độc đáo: làng Cự Lại. Ngày 26 tháng ba là ngày người cày có ruộng.*

*Ngày 26 tháng ba là ngày cả một Lữ đoàn TQLC bị khoảng một đại đội du kích Việt cộng bắt sống. Chuyện không bao giờ tin được đã xảy ra.*

*Hỏi trời, hỏi đất, hỏi lính, hỏi quan. Hỏi ai đây, trách nhiệm ai đây về chuyện ô nhục này của quân sử?*

*Ngày 25/3/75 tướng Nguyễn khoa Điềm, tư lịnh SĐ1 BB họp các SQ lần cuối tại căn cứ Dạ lê, ông cho biết đã nhận được lịnh bỏ Huế và bản thân ông cũng không biết phải làm những gì? Quả thật gia đình là một gánh nặng.Và chính tướng Điềm cũng đành bất lực xuôi tay. Năm 1971 ông là trung đoàn trưởng xuất sắc đã tiến vào Tchepone trong cuộc hành quân Lam sơn 719. SĐ1BB được coi là một tấm khiên vững chắc trấn giữ ải địa đầu đã bị bức tử từ ngày đó. LĐ258 cũng từ Bạch mã rút về Đànẳng. Chỉ có LĐ468 của Đ/tá Ngô văn Định xuống tàu an toàn tại làng cùi dưới chân đèo Hải vân.*

*TĐ2/TQLC Trâu điên tan đàn xẻ nghé tại bãi biển Non nước, Đà nẳng*

*Bảy giờ tối ngày 27/3/1975 anh Hợp nhận được lịnh*

Thieu Ta Nguyen Xuan Phuc

*thẳng từ Lữ đoàn trưởng 369 Nguyễn xuân Phúc:TĐ di chuyển ngay trong đêm. Vị trí tập trung là vùng đồng bằng của chi khu Hiếu đức. Mỗi binh sĩ chỉ mang theo một cấp số đạn và ba ngày lương khô. Tất cả sẳn sàng di chuyển trong vòng mười lăm phút. Thứ tự di chuyển theo vị trí đóng quân. ĐĐ chỉ huy có nhiệm vụ phá hủy những đạn dược, lương khô, nước uống trong ba hang đá.Giới hạn tối đa tiếng động và ánh sáng. Chúng tôi âm thầm di chuyển qua những đồi cao, lũng thấp và những ngọn đồi yên ngựa. Đêm không trăng sao, chỉ có những ánh hỏa châu lập lờ. Có những lúc anh Hợp phải cho ĐĐ đầu dừng lại để chờ những người rơi rớt phía sau. Cẩn thận như vậy mà cũng có một trung đội đi lạc. Sáng hôm sau chúng tôi đã qua mặt TĐ9. Vẫn còn những khuôn mặt thân quen. Lâm tài Thạnh bây giờ làm tiểu đoàn trưởng thay thế Tr/tá Huỳnh văn Lượm về làm lữ đoàn phó LĐ258 /TQLC.*

*Ba giờ chiều người lính đầu tiên đã đến vị trí tập trung tại quận Hiếu đức, gần xã Tuý loan trên đường dẫn ra Đà nẳng. Lính đi thì dân cũng đi. Lần này tôi chứng kiến một cuộc di tản ngay chính trên quê hương mình. Tuy không có đạn pháo của cộng quân bắn theo như những ngày cuối tháng 4/72 trên Đại lộ kinh hoàng Quãng trị. Nhưng cuộc tháo chạy nào cũng mang tính chất bi thảm của nó. Tôi đón những người quen để hỏi về tình trạng của Mẹ và các anh chị tôi, nhưng không ai biết hết.*

*Hơn năm giờ chiều TĐ tập họp đầy đủ. Năm chiếc GMC của đại đội Quân vận QĐ1 tăng phái chở quân. Nhận lịnh về bố phòng tại cây cầu sắt Cẩm lệ trên sông Hàn. Nhưng sau đó đổi lại TĐ tập trung tại bến đò Xu. Nghe đâu chiếc cầu De Lattre de Tassigny trên sông Hàn đã bị giật sập nên cả LĐ phải dùng xuồng máy qua sông và tập trung tại bãi biển phi trường Non nước.*

*Chín giờ sáng ngày 29/3/75 các TĐ2,6,9,TĐ1PB kể cả TĐ1 của LĐ258 cũng có mặt tại bãi biển Non nước. Ngoài khơi đã thấy thấp thoáng bóng tàu của Hải quân VN. Trên bãi biển lúc này tràn ngập những đoàn xe GMC, xe jeep, những chiếc tăng M48, M41, Thiết vận xa M113, kể cả những chiếc xe còn kéo nguyên những khẩu pháo 105 và 155 ly. Quân đội và dân sự trên dưới khoãng 50.000 người và còn đang tiếp tục đổ vào.*

*Đêm hôm trước các tướng Ngô quang Trưởng, Hồ văn Kỳ Thoại, Bùi thế Lân đã ra tàu ở baĩ biển Tiên sa.*

*Anh Nguyễn xuân Phúc, Lữ đoàn trưởng 369 và anh Đổ hửu Tùng Lữ đoàn phó cũng đến trên một chiếc xe jeep còn đủ máy móc truyền tin. Chẳng đợi anh Hợp hỏi, anh Phúc đã nói:*

*_Chẳng còn lệnh lạc mẹ gì hết. Im lặng vô tuyến hết cả rồi. Tàu của thằng bạn cùng khóa tao ở ngoài khơi. Nhưng nó bảo không thể nào vào được. Nếu không mắc cạn cũng bị bắn chìm. Thằng nào bơi được thì cứ việc..Còn tao thì..*

*Anh bỏ lững câu nói và như thế thì rõ ràng rồi. Bỗng có tiếng hỏa hiệu (signal) bắn lên. Một trái rồi hai trái..Tiền sát của Cộng quân đã có mặt tại đây để điều chỉnh. Khoãng ba phút sau súng cối 82 của Cộng quân pháo vào cuối phi đạo ở phía nam. Những người lính vẫn ngồi yên tại chỗ nhưng dân chúng thì hoãng loạn. Họ ùn ùn chạy vào những hangar để nấp. Những chiếc xe chở đầy người chạy dọc theo mé nước về hướng bắc. Tiếng người gọi nhau, tiếng trẻ lạc kêu khóc vang rân cả một góc trời. Nhiều loạt đạn M16 bắn lên. VC chưa thấy đâu mà đã có nhiều người chết vì lạc đạn, vì bị xe cán chết..Kỳ quá. Tôi đưa mắt nhìn anh Hợp. Các người lính cũng nhìn anh chờ lịnh. Anh hiểu ý gật đầu rồi nói:*

*_Người nào bơi được thì ra tàu..Còn không thì kiếm cách về Sàigòn bằng đường bộ..*

*Cái khẩu lịnh đó được lan truyền ra rất nhanh. Ba lô,súng đạn bỏ hết tại chỗ. Vẫn còn nguyên theo hàng dọc hàng ngang. Nhiều đơn vị khác cũng làm thế.*

*Trên mặt biển đã có nhiều người bơi ra tàu bằng nhiều*

*phương cách khác nhau. Nhiều người lính dùng poncho làm thành những phao nổi như bài học vượt sông bằng phương tiện ứng chế đã học ở quân trường. Nhiều người dùng những tấm mốp làm thành những bè hoặc phao. Thậm chí có những người bơi bằng tay không. Cách tôi không xa hai chiếc M113 chở đầy ấp người, mở hết tốc lực theo hướng tàu lao tới, nhưng trọng tãi quá nặng, cách bờ khoãng một trăm thước thì chìm lĩm, đa số đàn bà và trẻ em đều ở trong thùng xe. Những chiếc tăng M41 và M48 cũng chạy ra sát biển. Họ bỏ xe rồi phóng xuống nước.*

*Cảnh hổn loạn và nguy hiểm vô cùng. Biển động mạnh, từng đợt sóng đổ ập vào bờ tung bọt trắng xoá. Từng đợt người cố bơi ra nhưng những đợt sóng hung bạo đẩy họ vào lại bờ. HS Hờn đem đến cho tôi một cái ba lô nhỏ có đựng cơm sấy, thịt hộp trái cây và một cây thuốc Capstan đang hút dỡ, và một can xăng rỗng.T ôi nhìn Hờn cảm động và biết ơn. Hờn chào tôi rồi nói:*

*_Đ/U bơi ra tàu đi. Còn em thì theo tụi thằng Hoà đi đường bộ về Sàigòn..*

*Và tôi cũng chẳng còn gặp Hờn sau đó mặc dầu tôi có hỏi thăm nhiều người..*

*Hình như trong tôi mọi xúc động, mọi hổn loạn đã bảo hòa. Như một tín đồ đầy đủ đức tin vào Thượng đế, tôi không còn lo âu hay sợ hãi bất cứ điều gì. Đầu óc cũng trống trãi. Tôi ngồi yên hút thuốc và nhìn ra khơi, cho đến khi có người gọi tên tôi. Đó là Dương công Phó, người bạn cùng khóa, vẫn còn mặc quần áo TQLC,vai mang ba lô, tay dắt một đứa nhỏ. Còn vợ Phó thì đang bồng một bé mới có mấy tháng tuổi. Phó đang trên đường trình diện đơn vị mới. Hắn nói:*

*_Bận bịu thê noa quá. Không bơi ra tàu được. Tao sẽ về lại Đà nẳng tìm cách khác. Còn mi, chờ cái chi nữa mà không bơi ra tàu..*

*Nói xong hai vợ chồng chào tôi rồi đi.*

*Những hơi thuốc Capstan nghe ấm lòng chi lạ. Tôi lấy hai bọc gạo sấy đổ ra rồi một bọc đựng bao thuốc lá và cái hộp quẹt Zippo, còn bao kia đựng cái ví giấy tờ.Hành trang thật*

*gọn nhẹ, tôi sẳn sàng lao xuống biển. Hồi nhỏ tôi đã nhiều lần bơi qua sông Ái nghĩa những ngày nước sông lên cao, cũng như bơi nhiều lần trên biển cửa Đại, Hội an, nên bây giờ có phần tự tin hơn. Vì con sóng quá lớn nên tôi không dùng cái can Hờn đưa cho mà tôi đi dọc bờ biển tìm một cái bình nhựa khoãng năm lít. Tay trái cầm bình, mắt nhìn hướng con tàu và khoãng cách rồi từ từ bước xuống nước. Những đợt sóng uà tới như muốn đẩy tôi trở lại bờ. Đầu óc tôi chỉ có một ý nghĩ duy nhất là phải bơi ra con tàu. Nhiều người đã và đang thực hiện cùng một ý nghĩ như tôi. Cố gắng tránh những con sóng thẳng, chui qua bụng sóng, đi ngầm dưới nước, cho đến khi hẩng chân thì trồi lên và bắt đầu bơi. Ngoài khơi khoãng hai trăm thước thì sóng êm hơn dễ bơi. Trên biển đầy người. Đã có những cái xác bập bềnh. Đạn pháo cũng bắt đầu rớt xuống mé nước. Con tàu càng lúc càng gần. Cho đến khi nắm được cái phao thì đã có người kéo lên. Tàu há mồm chờ đón. Trên tàu lúc bấy giờ khoãng hai trăm người, trong số đó có anh Hợp và nhiều anh em trong TĐ. Anh Hợp chỉ cho tôi cái phao gần đấy. Những người lên trước thì quăng phao kéo những người lên sau và cứ thế..Khoan tàu còn rộng, có thể chứa nhiều trăm người. Hạm trưởng cho lịnh tiến sát vào để vớt được nhiều người hơn. Và đạn cối một lúc một gần hơn. Nhiều cột nước bốc lên mang theo những xác người. Tôi đã từng chứng kiến pháo 130 ly của cộng quân từ động ông Đô bắn vào đồng bào Quãng trị di tản từ cầu bến Đá đến quận Mai lĩnh trên đại lộ kinh hoàng năm 1972. Bây giờ cảnh ấy lại tái diễn. Không có lý do nào biện hộ cho đám người mất nhân tính đó. Chúng còn pháo nhiều đợt nữa. Nhiều người yêu cầu cho tàu ra khơi, nhưng con tàu vẫn lì lợm gom đến người cuối cùng. Có một điều đau lòng mà sau này tôi mới được một người bạn trong tù cho biết là trong lần ra tàu đó thằng bạn cùng học chung khóa Bộ binh cao cấp là Nguyễn văn Hưởng đã bị chân vịt của tàu quạt chết khi sắp bám vào thành tàu.*

*Hoàng hôn trên biển, Hạm trưởng ra lịnh cho tàu ra khơi và xuôi nam. Thành phố Đà nẳng đã lên đèn. Nhìn thành phố*

*mà ứá nước mắt. Bao nhiêu năm chiến đấu kiên cường. Thắng bại là chuyện thường tình của chiến trận.Tan hàng rồi lại tái trang bị bổ sung. Mà bây giờ phải bỏ lại tất cả cho giặc. TĐ2 từ ngày thành lập đây là lần đầu tiên phải xẻ nghé tan đàn. Tôi đưa mắt nhìn chung quanh tìm anh Hợp nhưng đành chịu. Trên tàu lúc bây giờ rất đông người. Rất khó mà di chuyển để tìm nhau. Gió thổi lộng. Những lượn sóng vỗ vào thành tàu trắng xóa. Đêm đầy sao và lạnh buốt. Tự nhiên tôi thấy mình cô đơn chi lạ.*

*Ngày 1/4/75 hải vận hạm HQ401 cặp bến quân cảng Cam ranh. Buổi trưa trời nắng như đổ lửa. Đôi chân trần trên đường nhựa. Quân cảnh và an ninh của SĐ/TQLC hướng dẫn chúng tôi vào một cái barrack cũ của quân đội Mỹ. Gần một nửa quân số có mặt. Thật là một điều vui mừng.*

*Những đoàn ghe, tàu đổ người chạy giặc xuống bến. Họ tiếp tục bằng đường thủy hay đường bộ về Sàigòn. Tôi đón những quen để hỏi thăm về Mẹ tôi và các chị nhưng không ai biết.*

*Ngày 3/4 Hải quân dùng một chiếc cơ xưởng hạm chở toàn bộ SĐ/TQLC về bãi Dâu, Vũng tàu. Tình hình quân số của Sư đoàn được ghi nhận như sau:*

*_LĐ147 gồm các TĐ3,4,5,7 và 2PB tan hàng ở cửa Thuận an, Huế.Đa số các SQ đều bị bắt và bị đưa về các trại giam Cà lu, Khe sanh, Lao bảo kể từ ngày 27/3/75 trước khi Sàigòn thất thủ.*

*_LĐ258 gồm các TĐ1, 8 và 3PB tan hàng ở Non nước.*

*_LĐ369 gồm TĐ2, 6, 9 và 1PB tan hàng ở Non nước.*

*_LĐ468 gồm TĐ14, 16 tân lập xuống tàu đầy đủ tại làng Cùi, dưới chân đèo Hải vân.*

*Những ngày sau cùng của TĐ2/TQLC*

*SĐ nhanh chóng tái trang bị và bổ sung quân số. Các SQ và binh sĩ từ Huế và Đà nẵng chạy về tiếp tục ra trình diện tại vùng hành quân hay tại hậu cứ. Nhiều SQ của các quân trường Đà lạt và Thủ đức cũng được mản khóa sớm và được đưa về các đơn vị. Trong vòng bảy ngày sau TĐ bắt đầu nhận nhiệm*

*<u>vụ. ĐĐ1 giữ an ninh tại căn cứ hải quân Vũng tàu. ĐĐ4 giữ cầu Cây khế.</u>*

*Ngày 14/4 Lực lượng Tango gồm các TĐ2, 6, 8 do Đ/tá Tư lệnh phó Nguyễn thành Trí trực tiếp điều động, lập tuyến phòng thủ thứ hai từ bờ sông Sàigòn, qua Hố nai trên QL1 đến tận Long thành.*

*Tình hình trên toàn quốc ngày càng xấu đi. Sự sụp đổ như một dây chuyền:*

*_31/3/75: Qui nhơn rơi vào tay giặc.*

*_1/4: Nha trang bỏ ngỏ.*

*_4/4: Đà lạt hổn loạn. Trước đó những cơ phận quan trọng của Trung tâm Nguyên tử lực đã được gở đi. Và ngoạn mục nhất là cuộc hành quân triệt thoái của toàn bộ Trường Võ bị Quốc gia theo đúng bài bản và đã về an toàn tại trường bộ binh Long thành.*

*_16/4: Tuyến phòng thủ cuối cùng Phan rang bị tràn ngập. Tướng Nguyễn vĩnh Nghi và Ch/tướng không quân Phạm ngọc Sang bị VC bắt.*

*Quân đoàn 4 Bắc việt gồm các SĐ 341, 6, 7 bắt đầu tấn công vào thị trấn Xuân lộc, Long khánh,cửa ngõ dẫn vào thủ đô Sàigòn. Chúng pháo nặng nề bằng các loại pháo vào thị trấn Xuân lộc và dùng xe tăng càn qua phòng tuyến. Nhiều trận đánh cận chiến đã xảy ra. SĐ18 BB và LĐ I Dù đã chống trả quyết liệt. Các đơn vị Địa phương quân và Nghĩa quân cũng chiến đấu như những người lính kiên cường nhất. Cộng quân bị đánh bật lại.Thật là một điều mà chúng không ngờ. Tướng Lê minh Đảo nhất quyết giữ phòng tuyến. Ông tuyên bố: Tôi không cần biết CS có bao nhiêu SĐ, nhưng binh sĩ của tôi sẳn sàng tiêu diệt chúng.*

*Tại phòng tuyến Hố nai -Long thành nhiều trận đánh thăm dò đã xảy ra. Quân trú phòng ngày một đông. Các đơn vị từ Cao nguyên và miền Trung chạy về được tái trang bị và tăng cường phòng thủ tại phía bắc và phía nam. Các khóa sau cùng của các quân trường Vỏ bị và Thủ đức cũng được mản khóa sớm. TĐ cũng nhận được những chàng Thiếu uý của các khóa*

*29,30. Những chàng trai này rất hăm hở và nhiệt tình. Các ĐĐ vẫn sinh hoạt bình thường. Chẳng ai bị giao động hay có ý định đào ngũ. Những toán đặc công cộng sản từ Tân uyên, chiến khu D vượt sông Sàigòn định xâm nhập vào BTL/QĐ3 đều bị phát giác.một số bị bắt, một số bị bắn chết tại chỗ. Có một điều đặc biệt là tù binh bây giờ không biết giao về đâu? Vì không ai muốn nhận cả. Hằng ngày từ bên kia bờ sông Saìgòn hỏa tiển của cộng quân bắn vào phi trường Biên hòa và BTL/QĐ3.*

*Đêm hôm qua Hậu cứ cũng báo cho tôi biết - vợ tôi cũng vào bịnh viện Từ Dũ để mổ thai trứng. Anh Hợp bảo tôi về rồi chiều lên.*

*Trên đường đi tôi thấy nhiều người bắc di cư từ Hố nai kéo về Saìgòn hoặc theo QL15 ra Vũng tàu. Xa lộ Biên hòa đầy cứng xe cộ và người. Các TĐ Dù giữ cầu Đồng nai, Sàigòn và nhiều địa điểm trọng yếu khác. Thành phố quá đông người. Bệnh viện cũng đầy ấp. Những bịnh nhân không phải mổ hay cấp cứu đều được cho xuất viện hết. Tôi đón vợ tôi và hai con Cường Thảo về nhà, nhờ Bà ngoại coi sóc giùm. Rồi vội vã trở lại vùng hành quân. Chị Nguyệt cũng lên thăm anh Hợp rồi trở về ngay chiều hôm đó.*

*Thường thường những người lính không quan tâm nhiều đến vấn đề chính trị. Tuy nhiên tình hình đất nước đã đến hồi khẩn trương và nguy khốn.*

*Ngày 23/4/75 ông Thiệu tuyên bố từ chức sau khi đọc một bài diễn văn trút hết mọi trách nhiệm cho người bạn đồng minh Hoa kỳ. Ông biết người Mỹ sẽ bỏ rơi VNCH. Ông biết Quốc hội Mỹ sẽ cúp viện trợ. Và ông còn tin cậy những gì ở người bạn Đồng minh (?) Tại vì ông không đủ khả năng hay can đảm để bước ra khỏi cái quĩ đạo của người Mỹ (?) Cái chết của anh em ông Diệm, Nhu như là một ám ảnh thường trực trong thời gian ông ở ngôi vị đầu bảng. Nhưng ngoài ông ra thử hỏi có một nhân vật nào có đủ khả năng vượt ra khỏi bàn tay lông lá đó. Ông phó tổng thống Nguyễn cao Kỳ ư? Thời thế tạo anh hùng nhưng ông ta không tạo được gì trong thời thế. Cũng chẳng giúp được gì trong việc chống đở căn*

*nhà đang xiêu đổ trước cơn gió lớn. Và loại người như ông ta trong giới lãnh đạo tại miền nam không thiếu. Họ chỉ muốn làm người lảnh đạo chứ không làm người cộng tác.*

*Mọi sự đã trễ tràng quá rồi.*

*Ông Thiệu đã giao cái gánh nặng (quá nặng!) cho ông giáo già 71 tuổi, lưng còng mắt mờ. Thật là điều nhẩn tâm. Ông Hương đã nói với đại sứ Pháp Marillon: Ông Thiệu tới lúc phải ra đi. Số mệnh đã đưa tôi phải cầm quyền. Ông vẫn theo đúng chủ trương BỐN KHÔNG của ông Thiệu. Không thương thuyết với CS và kêu gọi Quân lực VNCH tiếp tục chiến đấu. Hoặc chúng ta sẽ chết hết hoặc xứ sở này sẽ bị tiêu diệt. Ông già khí khái thiệt nhưng còn lại những ai để cùng chết hết với ông. Ông tướng Vĩnh Lộc, ông phó Kỳ tuyên bố dữ dằn rồi cũng xách gói chuồn êm. Chỉ còn những người lính, những người chỉ huy cấp nhỏ nhất, vẫn còn hiện diện với ông tại vị trí chiến đấu của mình.*

*9giờ30 tối ngày 25/4/1975 trong một chiếc xe Chevrolet màu đen của tòa đại sứ Mỹ, có tướng Charles Timmer và Thomas Polgar, trùm CIA ở VN, tháp tùng, ông Thiệu được chở ra ở đầu phi đạo. Một chiếc DC6 của hảng Air America do đại sứ Graham Martin điều động, chở ông qua Đài bắc. Ông Trần thiện Khiêm cũng có mặt trong chuyến bay.*

*Ngày 26/4/1975 trong một họp khoáng đại của lưỡng viện Quốc hội tại hội trường Diên hồng ở bến Chương dương, ông Trần văn Hương tuyên bố từ chức. Giọng ông vẫn còn khí khái và đầy xúc động: Nếu thương thuyết có nghĩa là đầu hàng thì tại sao lại phải thương thuyết. Nếu Thượng Đế không muốn cho nước VNCH tồn tại nữa thì chúng ta hãy chết cùng xứ sở. Nhất định chúng ta không đầu hàng. Nhưng người được ông trao quyền thì không được cái khí khái của Ông, mặc dầu ông ấy là một quân nhân chuyên nghiệp - Dương văn Minh. Ông đã từng là chủ tịch Hội đồng Tướng lãnh trong cuộc lật đổ anh em ông Diệm ngày 1/11/1963. Lúc đó cờ đã ở trong tay mà ông chẳng phất được gì, để cuối cùng bị đuổi khéo đi làm đại sứ lưu động. Và bây giờ ông cố năn nĩ để nắm cho được cờ. Theo kinh nghiêm ông vội vàng phất lên, nhưng cán*

*cờ đã gẫy. Than ôi!*

*Những ngày này tại tuyến phòng thủ Tango, cường độ cuộc chiến bắt đầu gia tăng. TĐ8 đụng độ với tăng địch tại Long thành. Mặt trận Xuân lộc đã tan vỡ. Tiền quân của địch đã tràn xuống Gia kiệm, Hố nai. TĐ6 bắt được khá nhiều tù binh.Tôi nghe tiếng của Từ đức Thọ la lên trong máy:Bây giờ đem giao bọn này cho ai đây? Tại bờ đông của sông Sàigòn, những toán Lôi hổ của Lực lượng biệt kích 81 đã rút về bên này sông cho biết địch tập trung rất nhiều ở vùng Tân uyên.*

*Chiều ngày 29/4/75 TĐ2 được lệnh về bảo vệ BTL/QĐ3. Nhưng khi đoàn xe đến Trại giam tù binh phiến cộng thì được lịnh tiếp tục di chuyển về phòng thủ đầu cầu Đại hàn trên sông Đồng nai. Đêm đó đám du kích bắt loa tuyên truyền và kêu gọi dân chúng nổi dậy đã bị toán tiền đồn ĐĐ4 phục kích và bắn chết hết tại chỗ.*

*Trên đài phát thanh Sàigòn Vũ văn Mẫu, thủ tướng của chính quyền Dương văn Minh, kêu gọi người Mỹ rút khỏi VN trong vòng 24 giờ. Các trực thăng UH1B, CH53, CH46 của TQLC Mỹ từ Hạm đội 7 đậu ngoài khơi Vũng tàu bay vào đáp xuống sân thượng của toà đại sứ Mỹ và cơ quan Tuỳ viên quân sự (D.A.O ) ở Tân sơn nhất để đón những nhân viên và những quân nhân của Mỹ.*

*Các phi tuần hỏa long của SĐ5 Không quân vẫn thi hành nhiệm vụ thường lệ của mình. Những thường dân và binh sĩ định vượt qua cầu Đại hàn đều bị những toán gác của TĐ2 TQLC chận lại.*

*Sáu giờ sáng ngày 30/4/1975 TĐ nhận được lịnh ngắn gọn và bằng bạch văn có nội dung như sau: Di chuyển bằng đường bộ về căn cứ Sóng thần và chờ lịnh.*

*Bảy giờ sáng hàng rào chắn trên cầu được mở ra. Xe cộ và người kéo qua cầu như thác lũ. TĐ cũng di chuyển sau đó. Đội hình hàng dọc theo xa lộ. Súng cầm tay hoặc đeo vai trong tư thế tuần thám hay tác chiến. Mặt trời đã lên cao khỏi núi Bửu long. Con đường đất đỏ chạy về từ hướng Tân uyên vẫn còn những chiếc Lambretta chở khách. Những TĐ/BĐQ đóng quân trong những khu rừng cao su hai bên đường. Dân*

*chúng nhìn đoàn quân đi qua lặng lẽ.*

*Mười giờ TĐ về đến ngã ba Đường sơn quán, anh Hợp cho lịnh TĐ tản vào hai bên đường ngồi đợi và bảo tôi gọi máy bảo Hậu cứ đem xe ra đón lính vào.*

*Tiếng nhạc quân hành trên chiếc radio nhỏ của anh Hợp bỗng im bặt. Và có tiếng nói của ông Minh, Dương văn Minh (tôi không nhớ rõ nguyên văn nhưng nội dụng thì rõ ràng ông đã nói): Các cấp SQ, HSQ và BS hãy ở yên tại chỗ và buông súng đầu hàng vô điều kiện. Buông súng đầu hàng vô điều kiện. Như một tiếng sét giữa bầu trời quang đãng. Tôi không thể tin được ở cái lỗ tai của mình. Anh Hợp cũng quay lại nhìn tôi. Hai người lính mang máy cũng tắt hai cái loa ở máy PRC25 để nghe rõ hơn. Những con mắt mở lớn nhìn nhau. Ngay cả những người lính hay pha trò nhất cũng câm như hến. Tất cả đều im lặng. Không gian như ngưng đọng. Thời gian như ngừng lại. Chỉ có tiếng tim đập tăng nhịp. Một sự đột biến kỳ cục. Hình như những cãm xúc này chỉ xảy ra một lần trong đời..*

*Mình đã thua cuộc. Đúng rồi. Nhưng tại sao lại phải đầu hàng vô điều kiện. Quân đội Đức đã đánh tới cùng cho dù quân đội Đồng minh đã oanh tạc thành phố Berlin thành bình địa. Hai trái bom nguyên tử của Mỹ đã được thả xuống hai thành phố Hiroshima và Nagasaki khiến Nhật hoàng thiếu tự chủ đã tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. Nhưng SQ Nhật đã không chấp nhận một sự sỉ nhục lớn của một SQ. Họ đã chấp nhận tự sát. Mặc dầu nhiều đơn vị cộng quân áp sát vào thủ đô, những khẩu pháo và hỏa tiển chỉa thẳng vào Sàigòn, có thể. Nhưng quân lực VNCH vẫn còn đủ sức, đủ tinh thần để sóng mái một trận cuối cùng. Tại sao lại bắt họ phải buông súng. Trói chặc người lính bằng những từ ngữ nhục nhã, đau thương và uất hận. Đã có những người đã chết một cách vinh quang để nói lên tinh thần bất khuất và hiên ngang đó:Các vị TƯỚNG NGUYỄN KHOA NAM, LÊ VĂN HƯNG, LÊ NGUYÊN VỸ, TRẦN VĂN HAI, PHẠM VĂN PHÚ và còn nhiều khác nữa.*

*Đó là những phẫn nộ lúc ban đầu, nhưng xét cho cùng,*

*hoàng hôn đã phủ lên VNCH từ ngày ông Thiệu bị bắt buộc phải ký vào cái bản hiệp định quái đản da cóc da beo 27/1/73. Người Việt quốc gia vẫn cố gắng tồn tại và chiến đấu, cho đến nỗi một tay hoạt đầu chính trị như Henry Kissinger đã phải kêu lên: Sao họ không chết lẹ cho rồi.*

*Đúng là cạn tào ráo máng. Bao nhiêu triệu người đã chết trên cái tiền đồn chống cộng của những Tổng thống Hoa kỳ như Eisenhower, Kennedy, Johnson,..để bây giờ sau khi Richard Nixon ký vào bản Thông cáo chung Thượng hải và bộ trưởng quốc phòng James Schlinger tuyên bố: Vị trí xa xôi đó không còn là một điểm chiến lược cần thiết cho Hoa kỳ.*

*30/4/1975 là một ngày đen tối và tang tóc cho VNCH. Nhưng Tổng thống Hoa kỳ là Gerald Ford thì tuyên bố cuộc chiến đã xong rồi và chúng ta hãy quên đi.*

*Nhưng chẳng có ai quên, những người lính và những người dân miền Nam, kể cả những người lính Mỹ đã chiến đấu tại VN. Tất cả vẫn tâm niệm một điều: Họ đã chiến đấu cho TỰ DO và không ai có quyền áp đặt lên suốt cuộc đời còn lại của họ cái ý định đầu hàng. Lịch sử còn trải dài và cuộc chiến đấu không phải đã dừng lại ở đây.*

*Th/U Lộc,trưởng ban quân xa của Hậu cứ dẫn năm chiếc GMC ra tới. Anh Hợp vào trước để họp với Đ/tá Nguyễn thành Trí TLP /SĐ tại BCH căn cứ Sóng thần. Tôi gọi ĐĐ1 lên xe. Tôi theo chiếc xe sau cùng vào doanh trại. Từng ĐĐ đem súng đạn quân trang dụng vào cất trong kho. Rồi tất cả tập họp ở sân cờ chờ anh Hợp về. Ai nấy cũng buồn hiu. Tôi bắt tay từng người. Có nhiều người tôi không biết tên. Đây là lần đầu tiên kể từ ngày tôi về lại TĐ, tôi gặp nhiều người như thế. Nhiều người đã khóc và tôi cũng không cầm được nước mắt.*

*Anh Hợp trở về. Mọi người vào vị trí. Tôi định trình diện TĐ thì anh khoát tay Anh cố giữ giọng cho được bình tĩnh:*

*Các Anh em! Chúng ta là những quân nhân chỉ biết tuân lịnh. Anh em đã nghe hết rồi. Tôi không muốn nhắc lại..Tôi chỉ muốn nói lời từ giã và cám ơn Anh em đã chiến đấu bên tôi cho đến những giây phút sau cùng..*

*Rồi anh bước xuống bục và đi thẳng về phòng riêng của mình. Tôi biết nếu anh nói thêm thì anh sẽ khóc và như thế thì bi thương quá.*

*Ba năm sau, năm 1978, tôi nghe tin anh đã chết, chết đói khổ nhục nhã trong nhà tù CS ở Sơn la, miền tây bắc thượng du Bắc việt. Lúc đó tôi cũng đang ở Văn chấn, Nghĩa lộ thuộc Hoàng liên sơn. Anh Nguyễn đăng Tống cũng chết ở đây.*

*Anh Nguyễn xuân Phúc, một huyền thoại của những người lính mũ xanh, cũng đã chết tại Đà nẵng hay tại một nơi nào đó trong ngày tan đàn sẽ nghé của TĐ. Con người có biệt danh Robert Lửa. Con người đã gọi thẳng lên phi cơ Mỹ yêu cầu dội thẳng vào vị trí của mình:I am Crazy Buffalo Bataillon Commander! Đ M. I'm ground commander. Go ahead. Do it please! Không biết nắm xương tàn của anh và anh Đổ hửu Tùng bây giờ ở đâu:*

*Mô đất lạ chôn vùi thân bách chiến,*
*Máu anh hùng nhuộm đỏ là cờ Nam.*

Thieu Ta Le Hang Minh

*Tr/tá Lê hằng Minh, vị tiểu đoàn trưởng đầy nghệ sỹ tính cũng đã chết tại cây số 17 Quảng trị, vì sự phản bội của những người mặc đồ lính nhưng còn nối giáo cho giặc. Trận phục kích và phản phục kích của TĐ đã được ghi vào quân sử.*

*Biệt danh TRÂU ĐIÊN là một điển tích của những trận đánh của TĐ tại vùng An lão, đồi Mười, Tam quan, Bình định.*

*Vị tiểu đoàn trưởng lừng danh của TĐ năm 1956 là Đ/tá Nguyễn thành Yên, có biệt danh là Ông Già Hự với những chiến thắng lẫy lừng tại Đầm Dơi, Năm Căn, Cái Nước đã chứng tỏ sức mạnh chiến đấu cuả những người lính Cọp Biển. Ông đã nằm xuống trên quê hương Quãng Nam của Ông còn rực lửa bom đạn và quân thù.*

*Tr/ Tướng Lê nguyên Khang cũng là một trong những vị tiểu đoàn trưởng đầu tiên của Tiểu đoàn. Ông là người nắm nhiều chức vụ quan trọng những năm 1967, 1968, 1969 như Tư*

*lịnh QĐ3-QK3,Tư lịnh Biệt khu Thủ đô và Tư lịnh SĐ/TQLC.*

*Vị Tiểu đoàn trưởng còn sống sót duy nhất là Đ/tá Ngô văn Định Ông đã đem về cho TĐ dây Tuyên công bội tinh với màu Bảo quốc Huân chương trong hai trận phản công xuất sắc đợt 1và 2 tết Mậu thân 1968. Trong mùa hè đỏ lửa năm 1972, ở cương vị lữ đoàn trưởng 258, Ông là người đã bình tĩnh trấn giữ cơn bão lửa mà cộng quân đổ ập lên thị trấn Đông hà và thành phố Quãng trị. Và chính ông cũng là người tổ chức và đem nguyên vẹn LĐ 468 từ đeò Hải vân về bãi Dâu, Vũng tàu trong cơn lốc tan tác của SĐ tại Huế và Đà nẳng. Ông là người tiêu biểu xứng đáng nhất cho những người lính Cọp Biển mang phù hiệu TRÂU ĐIÊN và bảng tên màu tím chữ đen.*

*Vẫn còn nhiều con TRÂU GIÀ thích mặc quân phục trong những ngày Đại hội TQLC như Phạm Nhã, Nguyễn năng Bảo, Đinh xuân Lãm, Nguyễn kim Đễ, Trần kim Đệ, Nguyễn văn Diễn, Tô văn Cấp, Phạm văn Tiền, Kiều công Cự, Trần văn Loan,..Họ vẫn còn thích đọc những trang chiến sử oanh liệt của TĐ để nhớ lại thời vàng son rực rỡ và oai hùng.*

*Thời gian đã đi qua, không phải để chôn vùi trong đống tro tàn dĩ vãng mà luôn luôn được khơi dậy và nhắc nhỡ ta một điều:Chúng ta đã suốt một đời chiến đấu cho lý tưởng TỰ DO và DÂN TÔC. Chúng ta đã thua trận nhưng chúng ta không đầu hàng.*

*Những người lính già bây giờ không sống bằng hận thù mà bằng hoài niệm và khắc khoải: Ta sẽ làm được gì cho QUÊ HƯƠNG trong những ngày cuối đời.*

*Những người lính già không bao giờ chết. Họ chỉ mờ đi.. như danh tướng Mac Arthur đã nói. Những người lính TQLC sẽ không bao giờ bị quên đi và mãi mãi vẫn là những TRÂU ĐIÊN.*

# HỒI TƯỞNG?

*Nguyên Trần*

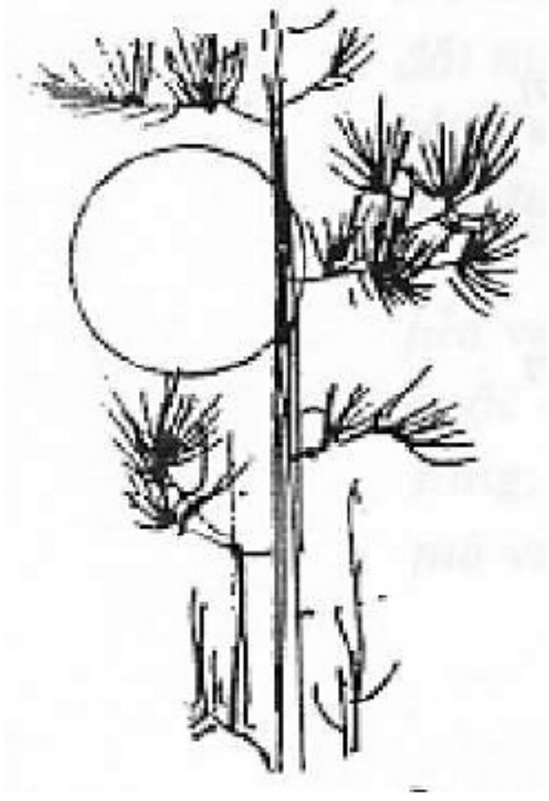

Đại bàng rũ cánh nhìn sông núi
nghĩ lại đời qua thấy nát lòng,
mộng ước thuở nào thành mây khói
tù đầy khắc khoải, nhớ, thương, mong...

Một sáng tháng 4
quân đang còn chiến đấu
tin bỗng loan ra cho ý chí rã rời
còn gì nữa đâu
một đoạn đời ngang dọc!
nhìn tương lai
chỉ thấy trắng mù khơi...

Lòng chợt chơi với
thân mình hụt hâng
thịt da lâng lâng như rơi vào không gian
tin dữ đưa ra
"bỏ súng
rã hàng!"
tin sét đánh làm lòng ta ngã gục

cuộc sống đổi đời
chịu nhiều nhẫn nhục
đất nước quê hương lắm cảnh bể dâu
đấu tranh bao năm
giờ giữ được gì đâu!
một sáng tháng 4
làm cho ta mất hết

hoài bão ngày xưa với bầu nhiệt huyết
giờ tiêu tan cho mộng ước không thành
ôm hận trong lòng loài quỷ đỏ hôi tanh
gây tang tóc, gây đau thương, ly tán

nhà cửa tan hoang
còn gì để bán
đổi lấy miếng ăn sinh sống qua ngày?
tù đầy bao năm gây lắm cảnh đổi thay!...
cơn ác mông còn mãi hoài không dứt.

Cuộc sống tha phương
lòng buồn ray rứt
mơ đến ngày nao được trở lại quê hương
thăm mẹ thăm cha
thăm anh em, phố phường
thăm đất nước đang phục hồi hạnh phúc
tự do yên vui
trao nhau lời chúc
đất mẹ quê cha được sạch bóng quân thù
cho quên đi bao năm tháng âm u
sau ngày 30 tháng 4 đầy uất hận

# ANH DŨNG BẤT KHUẤT

*Để tưởng nhớ anh hùng:*

***Trần văn Bé***

*và* ***Phạm văn Tư***

*CSVSQ Khóa 19/TVBQGVN*

*Từ Cao Nguyên*

***"Em vẫn tự nhủ với lòng, tin tưởng vào một ngày nào đó, một ngày không xa lắm, em và các bạn của Anh, những người anh em của Anh sẽ trở về . . và sẽ phủ lên mộ Anh lá cờ Tổ Quốc, Màu Vàng Ba Sọc Đỏ, mà Anh đã từng chiến đấu và chết vô cùng Anh Dũng Bất Khuất"***

***Nguyễn thị Thọ, Phu Nhân cố CSVSQ Trần Văn Bé K19***

Báo Saigon Giải Phóng của bọn CS thành phố Saigon đang tin *"Các Sĩ Quan cấp tá ngụy quân trình diện đi học tập cải tạo tại Trường Tabert . . . . . Mang theo 30 ngày tiền ăn và đồ dúng cá nhân."*

Trước đó, anh em hạ sĩ quan trình diện học tập tại địa phương trong năm ngày. Sau giờ học về nhà ăn cơm, đâu có chuyện gì xảy ra. Mọi người "an tâm" mà ra đi. Đi sớm về sớm. Chiến tranh chấm dứt rồi, cùng da vàng máu đỏ, cùng là người Việt Nam cả! Thôi thì lo mà đi học còn về sớm để tìm đất đai kiếm kế sinh nhai nuôi vợ con. Suy nghĩ đơn giản, dễ tin, tưởng ai cũng như mình!

Chuẩn bị cho mình một tư thế đối phó với tình hình mới, trước khi bước chân vào cổng Trường Tabert theo thông cáo của Ủy Ban

Quân Quản Thành Phố, Trần văn Bé ghé về nhà thăm người chị vợ:

***"Cả tháng nay, em không có tiền nhưng em không dám xin má. Sáng nay, em mới ra chợ trời bán chiếc đồng hồ đeo tay, em mua ít đồ cần thiết mang theo đi học tập cải tạo, còn lại bao nhiêu em mua bia ghé lại nhà anh chị, nhậu với anh Ba một bữa chót trước khi em đi."***

Theo chị ba kể lại thì suốt ngày hôm đó, anh đứng ngồi không yên, mắt đăm chiêu, buồn bã vô cùng. Cho đến khi ra về để đi trình diện, anh đã cố gắng nói:

***"Chị Ba à, sau khi em đi rồi, chị thay em thường xuyên về an ủi vợ em giùm, vì em biết vợ em yếu đuối cả thể xác lẫn tinh thần. Em nhớ vợ con em lắm, nhưng em không dám về, nếu về, thấy vợ con em, thì em sẽ trốn đi đó chị Ba ạ"***

Chiều ngày Chủ Nhật, 15/6/1975, anh và bạn bè của anh đã bước vào cổng Trường Tabert, trước Vương Cung Thánh Đường. Anh quay lại nhìn lên khuôn mặt hiền hậu của Đức Mẹ Maria đang ẵm Cháu Hài Đồng một lần cuối. Bức tượng đứng đó, đã bao lần anh đi qua, mà có bao giờ anh nhìn một cách kỹ lưỡng như lần này. Anh nhớ tới vợ và sáu đứa con nhỏ của anh cũng đang đứng chơ vơ . . . đợi chờ.

Chúng tôi được đưa vào trong các lớp học, ai nấy băn khoăn lo lắng, không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Không ai bảo ai, mọi người cũng tự động kê lại bàn ghế, treo mùng màn chuẩn bị ngã lưng. Khoảng 11- 12 giờ khuya, thì tất cả chúng tôi bị lùa lên xe Molotova có mui vải bịt bùng kín mít. Những khẩu AK chỉa thẳng vào đám đông và sẵn sàng nhả đạn bất cứ lúc nào.

***Ngày thứ nhất Tù Cải Tạo:***

***Người Tù Không Bản Án***

Người thì được đưa ra Long Giao, căn cứ của Sư Đoàn 18BB, người thì được đưa về Thành Ông Năm, Hốc Môn,

người thì đi Tràng Bàng . . . Tại đây bọn CS bắt đầu lên lớp với mười bài học. Sau mỗi bài thì có thảo luận kiểm điểm và khai báo lý lịch của bản thân mình. "Khai thật, khai hết" là trọng tâm của các bài học đầu tiên. Mỗi người phải tự khai lý lịch bản thân từ lúc còn nhỏ ở với cha mẹ, đi học, đi làm, đi lính . . . và cứ hết tờ giấy này đến tờ giấy khác, bao nhiêu "tội ác đánh phá cách mạng và nhân dân" đều tuôn ra trên giấy trắng mực đen. Khai xong lại được lên lớp:

*"Các anh chưa thành khẩn, tội lỗi tày trời mà vẫn còn dấu diếm. Các anh bảo các anh không có tội, tôi nói cho các anh biết ông Phật trong chùa cũng có tội. . ."*.

Khai lại lần thứ hai:

*"Cách mạng biết hết, hồ sơ lý lịch của các anh chúng tôi nắm trong tay"*.

Lại khai lần thứ ba . . . và chúng nắm lấy những lời khai này để xếp loại "Sĩ Quan Ngụy".

Sau này, thì chúng tôi mới biết là mỗi "liều thuốc trị bệnh Sĩ Quan Ngụy là 3 năm" hay là một mốc thời gian được tính là 3 năm. Nói chung cấp úy phải uống một đến hai thuốc (3- 6 năm) và cấp tá từ ba liều đến 4 liều thuốc (9 – 12 năm) . . Ngoài ra nếu có dính đến hai chữ "an ninh", hoặc "chiến tranh chính trị" hoặc "tuyên úy"thì lại được tăng thêm vài liều nữa vì tội xúi dại thuộc cấp đánh phá cách mạng hay cho con chiên uống ma túy tôn giáo mê tín dị đoan.

Sau khi hoàn tất mười bài học và trước Tết Bính Thân năm 1976, các Sĩ Quan cấp tá được chuyển về Suối Máu, Biên Hòa. Đây là trại giam tù phiến cộng của chúng ta trước năm 1975. Trại giam ở gần khu Lò Than, nằm bên phải con đường từ thành phố Biên Hòa ra Xa Lộ. Trại có năm khu. Ba khu dọc theo dường lộ và hai khu tiếp giáp ở phía trong. Sau lưng trại là con đường xe lửa. Từ hướng Biên Hòa ra xa lộ, đầu tiên là Trạm Xá, kế đến là K3, K2, và K1. Mỗi K hay Khối có khoảng 12 láng (hay là A). Láng là một căn nhà dài

khoảng 50 – 60 mét chiều dài, rộng khoảng 7 mét, nền nhà bằng đất, hai bên có hai nền bằng xi măng cao độ 5 tấc chạy dài theo chiều dọc của nhà, rộng hai mét, dùng làm "giường nằm", ở giữa là lối đi. Dãy nhà này là nhà tiền chế, lợp tôn và chung quang nhà cũng được che bằng tôn. Dưới mái nhà và dọc theo các xà ngang xà dọc bằng sắt có hàng trăm cái lon sữa bò, lon cô ca cô la treo tòng teng đã có sẵn từ lúc nào, dùng để hứng nước mưa, từ các lỗ dột trên mái tôn chảy xuống.

Mỗi láng chứa khỏang 100 người. Mỗi người có một "giang san" rộng sáu tấc và dài hai mét.

Trần văn Bé và Phạm văn Tư cùng ở láng A10, chung với Chế Văn Thức K19. Khóa 19 lúc bấy giờ có Cam Phú, Trần Xuân Bàng, Đặng Ngọc Thạch và tôi cùng chung một láng A12. Riêng Trần Xuân Bàng, Cam Phú, Nguyễn Khoa Hải K17 cùng chung một tổ với nhau ngay từ những ngày đầu tại Long Giao. Đàn anh thì có Lê Hữu Khái K15, đàn em như Nguyễn Bích, Nguyễn văn Điệp, Nguyễn văn Ngọc K20 . . . cùng chung láng A12, là láng ở ngoài cùng, sát với sân tập họp.

Khóa 19 thuộc K3 này thì còn có các bạn Phan công Bá, Trần Đại Tùng, La hoàn Võ, Nguyễn văn Hóa (đen), Tống Tấn Võ, Chế văn Thức, Cao minh Vân, Huỳnh ngọc Ẩn, Nguyễn văn Tâm, Trần Khắc Am, Lê gia Thanh, Nguyễn văn Quý (già), Nguyễn vĩnh Can, Trần văn Hợp, Phạm Trần Công Diệu . . .

Bao bọc khối 3 này có 8 hàng rào kẽm gai vây quanh, kẽm gai thẳng, bùi nhùi và concertina lẫn lộn và các bụi gai đã mọc um tùm len lỏi chằng chịt trong giây kẽm gai. Trước mặt khối có một con đường đất xe hơi có thể chạy được. Đối diện với khối là Ban Chỉ Huy Trại cũng nằm bên trong hàng rào kẽm gai sát mặt đường lộ chính bên ngoài. Nhưng hàng rào kẽm gai ở đây chỉ giăng thẳng và chéo góc và thấp chống đặc công mà không có concertina và bùi nhùi lẫn lộn.

Thường thường vào buổi chiều, sau giờ cơm, chúng tôi

hay cùng nhau ngồi tán gẫu, vì lúc này chưa đi lao động. Buổi tối thì ngồi xem ti vi tại sân tập họp ngay trước láng A12. Hằng ngày, chúng tôi đi quanh quẩn trong khu của mình để gặp bạn bè, hoặc chép các bài học Anh Ngữ, Pháp Ngữ, Hoa Ngữ để học thêm; hoặc ghi chép cách thức làm các món nhậu; hoặc chép cách an bài và giải đoán lá số tử vi, học bấm độn, xem chỉ tay. Tôi còn nhớ thầy Phạm Kế Viêm, giáo sư dạy toán trên TVBQGVN, xem chỉ tay cho anh em. Ông ta xem nhiều người và ông ta lấy làm lạ là tại sao hậu vận của anh em mình rất sáng sủa, nhà cao cửa rộng, công danh sự nghiệp gấp năm gấp mười. Tôi và Trần Gia Bảo K20 cũng kéo nhau tới xin thầy xem "một quẻ". Nghe giải đoán xong, trong lòng thơ thới. Tuy bán tín, bán nghi, nhưng đó cũng là niềm tin mãnh liệt trong suốt thời gian cải tạo. Lúc nào cũng tin rằng sẽ có ngày nào đó được hút một điếu Pallmall, cái tên rất quen thuộc "phải anh là lính mời anh lên lầu", ngụm một ly cà phê đen, uống một lon bia Hamm ngâm lạnh.

Trong khu này có ba người tình nguyện đi làm cho Ban Chỉ Huy Trại là anh Bé, Tư và một người nữa, không nhớ tên, chuyên đi sửa điện và các máy móc. Bé và Tư làm mộc, đóng bàn ghế kiêm luôn thợ gò đồ nhôm, tôn. Bọn cán bộ giao cho hai bạn Bé và Tư những tấm nhôm hoặc tôn thu vét được, để hai anh dùng "nhất dương chỉ" chiêu thức "đa hiệu" biến những miếng kim loại phế thải của chiến tranh thành những dụng cụ gia dụng, như thùng đựng nước, gàu múc nước, chén bát, muỗng, đĩa v.v.v. . .

Sáng sáng hai anh bước ra cổng của K3 báo cáo với tên vệ binh gác trên chòi canh. Lối ra vào ngoằn ngoèo chữ chi dọc theo chiều ngang của hàng rào kẽm gai chằng chịt, bên cạnh là cái chòi canh cao cả chục thước. Tên lính canh lúc nào cũng chăm chăm nhìn vào trong trại. Khẩu đại liên đạn đã lên nòng, mũi súng chỉa vào trại và hướng theo con mắt quan sát cua tên lính canh, sẵn sàng nhả đạn bất cứ lúc nào, ngày cũng như đêm.

Chiều Chủ Nhật ngày 29 tháng 2 năm 1976. Xuân đã về với Miền Nam, trời bắt đầu nắng ấm, mát mẻ. Anh em K19 khỏang mươi người, cùng ngồi với nhau trước láng A11 (sát nhà bếp) và nằm bên phải của láng A12, từ ngoài nhìn vào, hàn huyên tâm sự. Câu chuyện nóng bỏng nhất lúc bấy giờ vẫn là chuyện thời sự. Những tin tức không biết thu lượm từ đâu, đồn đại từ người này qua người khác, nào là Mỹ chuẩn bị đổ bộ lên Vũng Tàu, nào là các lực lượng VNCH còn chiến đấu trong Rừng Sát. Ai nấy đều "hồ hởi phấn khởi" cộng thêm những lời "tiên tri" của thầy Viêm, lại như được "cởi mở tấm lòng". Anh Tư bận áo thun đỏ, hiền lành, ít nói, môi dưới của anh lúc nào cũng trề ra, giọng nói chậm rải, đứt quãng y như cà lăm. Tư và Bé là hai người ở cùng lầu, dãy nhà A (Đại Đội A & B) thời SVSQ, anh ngồi bên cạnh Bé. Vì hai anh là thợ mộc nên có cơ hội tự đóng cho mình một cái ghế xếp ngồi dựa ngửa ra thoải mái, anh em còn lại, đa số lấy thùng đạn đại liên làm ghế ngồi. Những thùng đạn này, chúng tôi mang từ Long Giao lên, dùng nấu khoai sắn "cải thiện" khi còn ở Long Giao, bây giờ dùng để đựng đường thẻ, bảo đảm kiến không chui vào được và dùng làm ghế ngồi xem tivi hay ngồi tập họp giữa sân. Bé cởi trần, mang quần xà lỏn. Trên cổ anh còn đeo sợi dây chuyền vàng 18 có một tượng Phật bằng ngà. Anh vui vẻ, tươi cười hồn nhiên y như thời còn SVSQ, da dẻ hồng hào, hai má anh vừa hồng, vừa mịn y như da con gái mới lớn. Hai mắt trong sáng, đặc biệt hai tai to và dài. Anh ngồi trên ghế xếp, hơi ngửa người ra sau, chiếc tượng Phật thòng xuống ngực, cái bụng tròn vo, trông vừa khỏe mạnh, vừa y như Ông Địa. Tôi buột miệng nói "Ê Bé, tai mày to, dài thòng như tai Phật, mặt hồng hào, bụng to như Ông Địa, số mày sống thọ trên trăm tuổi nghe mày".

Sinh hoạt hàng ngày vẫn tiếp diễn:

*Anh ở đây, bạn bè anh cũng ở đây*
*Áo rách xác xơ vai gầy*
*Cùng chung kiếp sống lưu đày*
*Anh ở đây ngày ngày cơm chưa đầy chén*

*Ngồi buồn trông ra đàn én*
*Kiếm mồi thấp thoáng lượn bay.*
*Toa liền toa tàu đi trong chuyến hoàng hôn*
*Tiếp nối với âm thanh buồn*
*Hàng cây ngơ ngác bên đường.*
*Trăng mờ soi lạnh lùng, giăng kháp mờ lối*
*Cuộc đời đi trong ngõ tối*
*Chỉ còn một thoáng hư vô*
*Tình yêu em vẫn đong đầy trong khóe mắt*
*Chiều Long Giao đồi cao heo hút gió*
*Đôi vai gầy nhạt nhòa vướng chân mây*
*Anh ở đây bạn bè anh cũng ở đây*
*Với giếng nước sâu bên cầu*
*Nhìn trăng, trăng vướng giây gầu*
*Anh ở đây ngày ngày vây quanh rào sắt*
*Nhìn vào không gian mờ tối*
*Mỏi mòn một kiếp hư không!*
*(thơ Thục Vũ, nhạc Vũ Đức Nghiêm)*

*Ghi chú: bài này do bạn Nguyễn văn Diệp K19 ghi lại theo trí nhớ, nên thế nào cũng có phần thiếu sót. Quí vị nào còn nhớ, xin vui lòng bổ túc. Xin thành thật cám ơn)*

Khoảng mười giờ sáng đã nghe nhà bếp hô to "lãnh cơm", rồi 4 giờ chiều lại lãnh cơm chiều. Trưởng bếp lúc bấy giờ là T/T Cải và bạn Chế văn Thức là một trong các "trưởng chảo" của nhà bếp.

Những tên lính bộ đội súng cầm tay đi quanh các láng, anh em vẫn nhìn chúng nó với con mắt khinh bỉ và thản nhiên. Tụm năm tụm bảy bàn luận tin tức hoặc đánh volley như NT Độ K10 không ngày nào là không có mặt tại sân banh; hoặc làm một cái gì đó cho qua ngày giờ, như NT Khái K15, ngồi mài một thanh sắt nhỏ thành một cái kim may, người thì đổ nhôm làm nõ điếu thuốc lào, người thì gò thùng; người thì chép bài học Anh, Pháp. Tàu . . . .

Vào buổi trưa ngày 5 tháng 3 năm 1976, lúc 11 giờ 30

phút, sau khi cơm nước xong, đa số anh em nằm nghỉ trưa, bỗng tiếng súng đại liên từ trên chòi canh nơi cổng ra vào của Khối K 3 chúng tôi, nổ giòn giã và liên tục. Mũi đại liên quay ra đường, nhả hết tràng đạn này đến tràng đạn khác. Mấy tên lính đang tuần tiểu trong khu lên đạn chỉa thẳng vào những người còn đi lại ngoài láng. Tôi vôi chạy đến nhà bếp và leo bệ cao của lò nấu cơm và nhìn ra ngoài, nơi mà những làn đạn đại liên đang xỉa xói xuống. Chỉ thấy bóng dáng của một người mang áo đỏ đang nằm kẹt dưới hàng rào kẽm gai. Bụi tung mù. Bọn lính vệ binh chạy ùa ra đường, thằng thì súng, thằng thì gậy gộc, chúng thi nhau nhả đạn, nhắm vào cái thân xác đang quằn quại trên vũng máu. Máu phọt từ hàng rào kẽm gai chảy ra đường. Chúng xúm nhau lại chỉ chỏ, la lối om sòm. Nhưng không có tên nào dám chui vào kẽm gai để lôi người tù cải tạo đã ngã gục ra khỏi hàng rào, vì chúng sợ mìn còn chôn dọc theo hàng rào bao quanh trại. Chúng cho người vào láng A10 lấy bốn người ra, chun vào kẽm gai để đưa người bạn của mình ra khỏi hàng rào. Bọn vệ binh lại nhảy xổ vào, định dùng gậy gộc và báng súng đánh đập, thì tên Thiếu Úy Hải, trưởng trại K 3, rẽ đám đông tiến vào, rút K54 ra khỏi vỏ, lên đạn, bắn vào hai cánh tay và hai chân . Máu chảy lai láng. Anh bất tỉnh. Chúng ra lệnh khiêng anh về trạm xá, nhưng không phải để cứu chữa mà liệng vào nhà xác. Nói là một cái nhà xác, nhưng thực ra là một mái tôn khỏang 4 x 6 mét, nền đất, nằm ngay sau lớp hàng rào kẽm gai thứ nhất, nghĩa là muốn vào nhà xác phải đi qua một cái cổng của hàng rào kẽm gai này.

Sở dĩ tôi biết rõ ràng, vì tôi cũng đang có ý định vượt những hàng rào để trốn thoát. Tôi đã tìm mọi cách để được đi nằm tram xá với muc đích thăm dò đia hình đia vât. Nhờ nướu răng bị sưng và tôi được đưa qua trạm xá theo ý nguyện vào mùa Noel năm 1976. Đến trạm xá, tôi gặp được Đại tá Nguyễn văn Đông, tác giả bài hát "Đêm Đông" và Đại Tá Phạm văn Sơn tác giả bộ Quân Sử rất có giá trị. Đại tá Sơn bị ghẻ lở đầy đầu và người. Ông ta nằm riêng rẽ một mình trên một tấm ván

ở góc phòng.

Tại đây ngày ngày tôi đi bộ dạo chơi và quan sát và đã đếm được hàng rào bao quanh khu trại có từ tám đến mười lớp. Trạm xá bao quanh bởi một hàng rào kẽm gai cao khoảng 4 mét, trên cùng là concertina. Ngoài hàng rào là con đường đất, xe jeep có thể chạy được và thường xuyên có lính tuần tiểu ngày cũng như đêm, cứ khoảng nửa tiếng đồng hồ thì chúng đi qua một lần. Tiếp đó là tám hàng rào kẽm gai, cây gai mâm xôi mọc chằng chịt, khó mà chui lot, đó là chưa kể mìn bẫy. Ngoài cùng tiếp giáp với đường xe lửa, có những đơn vị bộ đội phòng không che kín dưới các lưới ngụy trang.

Chỉ hơn tiếng đồng hồ sau, thì chúng tôi được biết chính xác là anh Bé và Tư vượt hàng rào trốn trại. Hai anh đã có ý định từ lâu và đã nhìn thấy con đường trốn thoát qua mười lớp kẽm gai phía sau trại hay qua ngã trạm xá không thể thực hiện được, vì ngoài chướng ngại vật là kẽm gai còn có mìn bẫy đã chôn theo hàng rào này nữa. Đó là lý do tại sao hai anh đã bàn tính với nhau tự nguyện làm thợ mộc, thợ gò cho Ban Chỉ Huy trại. Trước mặt trại là con đường lộ chính, chỉ cần bò ra khỏi mấy lớp hàng rào là đón xe lam đang chạy thường xuyên trên trục lộ Biên Hòa - Hố Nai – Xa lộ là có thể trốn thoát được. Hai anh đã lợi dụng giờ nghỉ trưa để thực hiện hế hoạch trốn trại.

Trong bản ***"Án Hình số 02/HS 1"*** của Quân Khu 7, Đoàn Bộ – Đoàn 775, có ghi như sau:

*"Tóa án quân sự Quân Khu 7 đã họp nhận định sự việc phạm pháp xảy ra như sau: TRẦN VĂN BÉ 12 năm làm tay sai cho Mỹ Ngụy là tên tay sai ác ôn có nhiều nợ máu với Cách Mạng, được chủ Mỹ và bọn Thiệu tin cậy cho đi học nhiều lớp ở trong và ngoài nước về thủ đoạn tình báo và quân báo đánh phá Cách Mạng.*

*Sau ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, với chính sách nhân đạo và khoan hồng của chính quyền Cách Mạng, cho y*

*đi học tập cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Nhưng Bé đã chống lại sự giáo dục của Cách Mạng, hồi 11 giờ 30 ngày 5/3/76, Bé đã lợi dụng giờ nghỉ trưa để thực hiện ý đồ phạm tội. Trước khi đi, Bé đã chuẩn bị 60 đồng tiền ngân hàng, chuẩn bị quần áo, quan sát đường hướng và rủ tên PHẠM VĂN TƯ nguyên là Thiếu Tá cùng đi.*

*Khi đã chui rào trốn ra tới Quốc Lộ 1, Bé thuê xe lam chạy đến khu vực ấp Bắc Hải, đến đây nghe tiếng súng nổ ở phía sau, Bé liền xuống xe chạy vào nghĩa địa lẩn trốn. 18 giờ ngày 5/3/76 y chạy tới xã Tam Hiệp-Biên Hòa trà trộn trong nhân dân, với ý thức cảnh giác cách mạng và đã có sự bố trí từ trước, nhân dân và chính quyền địa phương đã bắt Bé với toàn bộ tang vật chứng trong người."*

Anh Bé vượt được khỏi hàng rào, nhưng anh Phạm văn Tư đã không may, bị quần áo mắc vào kẽm gai và đã bị phát giác, một phần vì cái áo màu đỏ của anh. Theo một số anh em của chúng ta phục vụ tại trạm xá cho biết, khi khiêng anh Tư vào trạm xá, anh Tư vẫn còn thoi thóp, chưa tắt thở, bọn CS không cho anh em của chúng ta băng bó. Chúng liệng xác anh Tư vào cái nhà xác bên ngoài hàng rào kẽm gai và khóa cổng lại. Chúng tuần tiễu canh gác chặt chẽ suốt đêm. Sáng hôm sau, bọn chúng bảo anh em của chúng ta ra xem anh Tư sống chết ra sao. Kiến lửa bò đầy lên thân xác của anh, khoét sâu thêm những vết thương đau đớn. Anh đã ra đi trên nền đất lạnh lẽo và cô đơn.

***Ngày thứ 264 tù cải tạo***
***Vĩnh biệt! Vĩnh biệt!***
***Phạm Văn Tư***

Máu anh đổ xuống, thịt da anh nát tan. Mắc kẹt dưới hàng rào kẽm gai, không vùng vẫy, không kháng cự, trong tay không một tấc sắt bảo vệ, thế mà chúng vẫn xả súng lên anh, đánh đập dập nát thân thể anh, máu thịt tung tóe, chúng muốn cấu xé xác anh thành trăm mảnh, y như những con thú

dữ dã man trong rừng xanh. Mỉa mai thay, trong khi đó, mồm chúng vẫn hô hào nào là "nhân đạo", nào là "khoan hồng", nào là "giáo dục", nào là "cách mạng" v.v...

Hôm nay ngày 5/3/2002, sau đúng 26 năm, ngồi viết lại những dòng chữ này mà lòng vẫn còn thổn thức, quặn đau, vẫn thấy rõ những viên đạn đại liên xoáy sâu vào tim gan của anh. Mỗi viên đạn ghim vào thân xác anh, là mỗi lần trái tim của anh em chúng tôi nhói buốt. Máu anh đổ để vun xới mảnh đất Tự Do. Xác thịt anh rã tan trong lòng đất để nuôi dưỡng ý chí bất khuất và tình yêu thương đoàn kết. Xin thắp một nén hương lòng, nhân ngày giỗ thứ 26, dâng lên hương hồn của anh, lòng cảm phục, kính yêu và trìu mến của một người cùng Trường Mẹ, cùng một Thầy và cùng một Đại Đội A SVSQ với anh.

Sau vụ trốn trại này, bọn cộng sản gia tăng tuần tiểu, chúng đi hai người một toán, không đi lẻ tẻ như trước nữa và có nhiều toán túc trực thay phiên nhau. Cứ mỗi lần "lên lớp" là thêm một lần hăm dọa, lại to mồm rêu rao "cách mạng, khoan hồng, nhân đạo, học tập tốt, cải tạo tốt, lao động tốt".

Một hôm, bọn chúng cho khiêng một cái conex để ngay trên lối ra vào cổng trại, ngay tầm quan sát của tên lính gác trên chòi canh với khẩu đại liên. Bọn chúng dẫn anh Bé vào và nhốt vào conex rồi khóa chặt cửa. Hằng ngày đến bửa ăn, anh em trong nhà bếp mang cơm đến dưới sự quan sát của một tên vệ binh. Thức ăn được đưa qua lỗ thông hơi nhỏ.

Chúng tôi thường thăm hỏi các anh em nhà bếp về sức khỏe của Bé. Trời vào hè, nhiệt độ mỗi ngày một lên cao, sức nóng càng tăng. Trong conex bằng sắt ngột ngạt, kín mít lại càng nóng dữ dội, nhưng các anh nhà bếp cho biết tinh thần của Bé rất vững, tuy đã gầy và xanh xao, nhưng ánh mắt vẫn rất trong sáng và bất khuất. Giọng nói vẫn còn tốt không có triệu chứng gì bệnh hoạn hay thất vọng. Thỉnh thoảng chúng tôi nghe tin anh em nhà bếp lén lút hối lộ tên vệ binh kiểm soát bằng một điếu thuốc thơm để tăng gia "khẩu phần" ăn

cho anh, như chén cơm được ém chặt xuống, nhét thuốc và vitamine phía dưới và thêm nhiều nước uống hơn. Anh em chúng tôi xem anh như một Papillon thứ hai với sức mạnh ý chí tuyệt vời, kiên nhẫn, chịu đựng và bất khuất. Anh cũng là hình ảnh anh dũng của vị Đại tá chỉ huy tù binh xây dựng cầu sông Kwai khi bị nhốt trong conex của bọn phát xít Nhật.

Mùa Phục Sinh năm 1976, không những các con chiên của tín đồ Công Giáo, mà còn nhiều anh em khác cũng đang hướng về một sự Phục Sinh, một sức sống mới, một niềm tin tưởng mới. Trong khu K3 này có trên mười vị Linh Mục, trong đó có linh mục Minh là người hoạt động rao giảng Phúc Âm và truyền đạo rất tích cực. Vị linh mục này đã tổ chức nhiều toán nhỏ 3 người một, để dạy giáo lý hay tĩnh tâm chuẩn bị Phục Sinh. Ngài rao giảng về Thánh Linh và những ơn phước. Chính NT Nguyễn Khoa Hải K17 cùng tổ với tôi tại Long Giao đã được vị Linh Mục này rửa tội bên những luống khoai sát hàng rào kẽm gai, với sự tham dự của một vài anh em Công Giáo, trong đó có bạn Nguyễn anh Tôn K19. Khi chuyển về Suối Máu, hoạt động của cha Minh càng ngày càng bành trướng mạnh nhờ sự hợp tác với các vị linh mục khác, nên bị bọn CS theo dõi rất gắt gao. Linh Mục Minh đã nhiều lần bị chúng lên lớp hăm dọa. Nhưng những lời hăm dọa này đã không làm nao núng ý chí cương quyết của vị Linh Mục đáng kính đáng mến này.

Sáng sớm ngày 10 tháng 4 năm 1976, một toán vệ binh, trang bị súng ống đạn dược đi vào trại mở conex và dẫn anh Bé đi. Chúng tôi bàng hoàng lo lắng và linh cảm chuyện gì sẽ xảy ra cho anh. Hôm qua có tin chúng đã chở về hai cổ quan tài. Theo anh Nguyễn Văn Diệp K19, lúc đó là Khối trưởng khối K4, thì chiều ngày mồng 9, khối của anh được lệnh cung cấp 4 người đi làm lao động. Khi trở về, họ đã thông báo cho anh em biết là bọn cai tù CS đã bắt bốn người này đào hai cái huyệt bên cạnh hai quan tài đã có sẵn.

Sau đó có nhiều toán vệ binh vào trại và ra lệnh cho tất cả các anh Khối trưởng, láng trưởng tập trung theo chúng đi ra

ngoài. Một toán vệ binh khác đi lùng kiếm cha Minh, nhưng cha đã len lỏi trốn thoát, hễ thấy chúng nó đến láng này thí anh em báo động cho cha chạy trốn qua láng khác. Bọn CS muốn bắt cha Minh đi tham dự phiên tòa hành quyết để răn đe vị Linh Mục này.

Các anh khối trưởng, láng trưởng gồm các cấp bậc đại tá, trung tá và thiếu tá Sĩ Quan QLVNCH, được hướng dẫn qua Khối K1, đến khu giảng đường. Đây là Niệm Phật đường trước nam 1975, bọn CS đã đập phá tất cả tượng Phật, hủy bỏ tất cả những dấu vết của một nơi thờ cúng tôn nghiêm để biến thành một tòa án. Tại đây đã kê sẵn những chiếc bàn dài. Bàn chính giữa có một cái bảng ghi:

***"Tòa Án Quân Sự Quân Khu 7"***

**8 giờ 25 phút**

Tên trung tá Nguyễn văn Bản bước ra ngồi vào bàn chính giữa, mặt mày hớn hở kênh kiệu. Trên mặt hắn là một cái thẹo chạy dài trên gò má. Hắn đã từng bị giam giữ trong trại tù phiến cộng này. Hôm nay hắn trở lại với cương vị của một kẻ chiến thắng và là cơ hội cho hắn trút hết tất cả hận thù chiến tranh lên đầu của những người tù tập trung cải tạo.

Trần văn Bé, hai tay bị còng ra sau lưng, được bọn vệ binh dẫn ra. Anh rảo mắt nhìn tất cả anh em đồng đội đang ngồi dưới đất trước mặt bọn quan tòa. Mọi người hướng về anh.

Anh mỉm cười và qua ánh mắt anh, anh đã biểu lộ được lời chào hỏi đến mọi người.

Khi đến trước mặt tên chánh án, bọn vệ binh tháo còng. Tên chánh án cố tạo cái dáng dấp cử chỉ của một kẻ đầy nhân đạo "khoan hồng, tha thứ theo chính sách của cách mạng" với giọng nói vừa nhẹ nhàng nhưng vừa hăm dọa, vừa xoa dịu:

*"Anh có điều gì cứ trình bày, khai thật, khai hết, để Đảng*

*và Nhà Nước sẽ xét xử khoan hồng tha cho anh trở về với vợ con anh."*

Chiều hôm qua bọn vệ binh mở conex, dẫn Bé ra Ban Chỉ Huy trại, cắt tóc, cho anh tắm rửa và cho anh một bát cơm chiều.

Tên thiếu úy Hải, trưởng khối K 3, gầy ốm, hai mắt sâu, hai má hóp, làm nổi bật hai gò má nhô cao, nước da ngăm đen, đầy vẻ nham hiểm, đã nói với anh cũng cái giọng đầy nhân nghĩa, vỗ về, dặn dò:

*"Nếu anh nhận hết tội lỗi thì anh sẽ được Cách Mạng khoan hồng tha về với vợ con anh."*

Nhưng Bé thừa biết, chúng dối như "vẹm", lật lọng và lừa đảo, nên vẫn cương quyết dõng dạc và chậm rãi trả lời thẳng cho tên chánh án:

***"Tôi trốn trại vì thương vợ nhớ con. Tôi trốn trại vì quí ông nói với chúng tôi đi học tập cải tạo 30 ngày, nhưng cho đến hôm nay đã 300 ngày trôi qua. Các ông đã lừa dối chúng tôi và gia đình vợ con chúng tôi".***

Tên chánh án gõ một tiếng cộp khô khan xuống bàn để chận lời nói của Bé.

**Đúng 8 giờ 30 phút sáng**

Từ hai cái loa trong các trại tù, vang lên giọng nói trọ trẹ Nghệ Tĩnh thông báo:

*"Tóa Án Quân Sự Quân Khu 7 mở phiên tòa công khai ngày 10 tháng 4 năm 1976 tại Đoàn Bộ – Đoàn 775 – Quân Khu 7 để xét xử chung thẩm vụ:*

*"**Trần văn Bé,** Thiếu Tá, Sĩ Quan trong chế độ cũ.*

*Can tội trốn trại cải tạo nhằm mục đích phản Cách Mạng.*

*Theo Quyết Định Truy Tố số 02QĐ ngày 5 tháng 4 năm 1976 của Viện Kiểm Soát Quân Sự Quân Khu 7"*

Anh em chúng tôi, trong các khối, người ngồi, kẻ đứng, tụm năm tụm bảy, lắng nghe và theo dõi. Cái giọng nặng nề khó nghe lại vang lên:

*"Hội Đồng xét xử gồm có:*

*Chủ Tọa phiên tòa: Nguyễn văn Bản, Trung tá Trung đoàn trưởng, Đoàn 775.*

*Hai thẩm phán quân sự:*

*Nguyễn từ Mùi, Thượng úy Cán Bộ Phòng Quản Huấn QK 7*

*Hà minh Thuyết, Thượng úy Cán Bộ Phòng Quân Pháp QK 7*

*Đại Diện Viện Kiểm Soát Quân Sự QK 7: Đại úy Lê văn Giác.*

*Thư ký phiên tòa: Trung úy Nguyễn văn Thành, Quân Pháp QK 7*

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa:* ***Trần văn Bé***

*Sinh năm 1940*

*Sinh quán: xã Long An, châu thành Mỹ Tho*

*Trú quán: 260/18 đường Bùi Viện, Saigon 2*

*Thành phần gia đình: trung nông*

*Bản thân: Học sinh*

*Dân Tộc: Kinh*

*Tôn giáo: Lương*

*Văn Hóa: Đại Học Y Khoa*

*Vào lính: ngày 24 tháng 11 năm 1962*

*SVSQ Khóa 19 TVBQGVN*

*Nguyên là Thiếu tá Xử Lý Thường Vụ Trưởng Phòng 2,*

*tiểu khu Định Tường, Mỹ Tho*

*Cha: Trần Văn Ngôn (chết)*

*Mẹ: Võ thị Ngọt (nội trợ)*

*Vợ: Nguyễn thị Thọ, 31 tuổi, nội trợ, cư ngụ ở Mỹ Tho (có 6 con nhỏ)*

Tên của vợ anh vừa được tên thẩm phán nhắc đến, sáu người con nhỏ cũng vừa được nói tới đã đưa Bé nhớ đến những ngày mộng mơ thuở ban đầu:

***"Vâng, Nguyễn thị Thọ, cô bé học sinh 15 tuổi ở Mỹ Tho, là người yêu bé bỏng của tôi, có mái tóc óng mướt như những tàu lá dừa dưới nắng mai."***

Anh nhìn Thọ và mỉm cười, mặc cho tên chánh án kinh ngạc nhìn anh một cách rất tức tối, không hiểu sao Bé lại cười tươi tắn và hồn nhiên.

***"Thọ đang cười với anh mà".***

Anh miên man chìm vào quá khứ. Mỗi lần từ Saigon về thăm Thọ, anh thường vuốt tóc Thọ và hỏi:

***"Cô nhân tình bé bỏng của tôi ơi, mới ngày nào mà nay đã biết yêu rồi".***

Anh nhớ rõ Thọ thẹn thùng, mặt đỏ gay, lườm anh mà không trả lời. Rồi khi anh ra trường, thuyên chuyển về Vùng Cao Nguyên đất đỏ, gió lạnh, mưa mùa, thỉnh thoảng anh về thăm vợ. Mỗi lần về, anh và Thọ thường hay ra các gốc cây mận, ổi, xoài đùa giỡn quên cả ngày giờ. Anh hái cho Thọ một trái mận chín óng đỏ và hỏi:

***"Trái gì hả em?"***

***"Trái mận anh ạ"***

***"Không, đây là trái ngọt của tình yêu"***

Rồi anh nói tiếp với người vợ son trẻ:

***"Chúng ta sẽ có nhiều con, một sẽ là sĩ quan bộ binh, một không quân và một hải quân. Còn ba đứa, một sẽ là bác sỹ để cứu nhân độ thế, một là luật sư để bênh vực cho người dân vô tội, thấp cổ bé miệng, còn một đứa cuối cùng sẽ là giáo sư truyền bá cho mọi người quyền làm người, biết tôn trọng nhân phẩm của người khác, ý thức được thế nào là Tự Do, thế nào là Cộng Sản."***

Mấy tháng trước đây, anh đã viết cho vợ con anh:

***"Anh thương nhớ mẹ con em nhiều lắm. Anh biết em làm lụng cực khổ vô cùng để nuôi con, nhưng anh biết làm sao hơn. Anh làm sao chia sẻ cùng em nỗi cơ cực đó được hả Thọ. Ráng cố gắng thương yêu chăm sóc nhiều vì chúng đã thiếu mất người cha".***

Trong phần tái bút anh phân trần:

***"Trại chỉ cho anh một phần tư tờ giấy, anh không thể viết những gì mà lòng anh đang yêu mến vợ con của anh. Anh phải viết cả hai mặt giấy và viết chữ thật nhỏ, em ráng đọc nghe em."***

Tên thẩm phán Thượng Úy Nguyễn từ Mùi vẫn tiếp tục đọc cáo trạng và cố gằn từng chữ một:

*"Trần văn Bé, xuất thân Khoá 19, Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, là lò đào tạo những tên sĩ quan cực kỳ ác ôn côn đồ dũng cảm đầy mưu lược chuyên đánh phá Cách mạng và Nhân dân."*

đã đưa Bé về với thực tại. Anh nghe rõ chúng nói đến Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, và đọc lại bản lý lịch của anh, ghi rõ từ ngày ra trường 28 tháng 11 năm 1964, với cấp bậc Thiếu Úy, Đại Đội phó đại đội thám kích 404, SĐ22 BB; Quan sát viên phi cơ, Trưởng ban 2 Trung Đoàn 7, Biệt đội trưởng Quân Báo, Trưởng phòng 2 SĐ/BB, rồi Quân Đoàn III, cho đến chức vụ cuối cùng tại Tiểu Khu Định Tường. Mặt anh rạng rỡ, hai gò má anh ửng đỏ, mắt anh nhìn thẳng vào bọn thẩm phán. Tự hào về lý lịch của anh, tự hào là một sĩ

quan xuất thân từ một quân trường lớn nhất Đông Nam Á.

Hai bàn tay anh nắm chặt, ngực anh ưỡn thẳng, mắt sáng rực, đầy cương nghị, nhìn thẳng vào mặt kẻ thù đang tìm mọi cách để buộc tội anh.

Nhìn cái vẻ đầy kiêu hùng của anh, tên Mùi bỗng khựng lại, luýnh quýnh làm rơi tờ giấy. Tên thẩm phán thứ hai là thượng úy Hà minh Thuyết cúi xuống lượm tờ giấy lên và lớn tiếng đọc tiếp:

*"Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi phạm tội của Bé là có ý đồ, có chuẩn bị và quyết tâm thực hiện, là hành vi ngoan cố chống đối lại sự giáo dục cải tạo của cách mạng. Bé đã 12 năm làm sĩ quan trong quân đội ngụy, được Mỹ Thiệu giao nhiều chức vụ quan trọng trong công tác tình báo và quân báo, y đã gây nhiều tội ác đối với nhân dân, đối với cách mạng, đã được địch thưởng 15 lần (trong đó có 5 anh dũng bội tinh). Khi học tập cải tạo Bé không chịu sự tiếp thu giáo dục của Cách Mạng, tìm mọi cách để trốn trại về móc nối với bọn tàn quân chống lại cách mạng. Biểu hiện bằng hành động cụ thể: ngày 5/3/1976 lừa gạt vệ binh xin phép đi tiểu để trốn trại và y đã bị nhân dân và chính quyền địa phương bắt giữ.*

*Hành vi của Bé là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải nghiêm trị, vì vậy y phải chịu trách nhiệm về tội lỗi của y đã gây ra, với tình tiết tăng nặng âm mưu rủ người khác cùng vượt trại, gây rối trật tự trong khu vực trại và ngoài xã hội."*

Hai mắt Bé đang đăm chiêu nhìn vào hư không, vào giấc mơ thuở xa xưa mới cưới nhau, vào vợ con anh, mộng ước của anh đã bị bọn CS phá tan, hạnh phúc của anh cũng đã bị chúng chôn vùi. Thọ và sáu đứa con nhỏ dại đang đứng bên anh.

***"Thọ ơi, ngoài xã hội có Thọ, có sáu đứa con nhỏ dại của chúng ta, có đồng bào ruột thịt đang đói khổ và đang bị bọn CS ru ngủ và lừa bịp, làm sao anh gây rối phá hoại, phải***

***không Thọ. Con chúng ta sẽ nối tiếp trách nhiệm chưa hoàn thành của chúng ta."***

Thấy hai mắt Bé như đang mộng mơ, không quan tâm gì đến bản án, tên Thuyết bèn gằn từng tiếng

"A*nh kia, Trần văn Bé"*

rồi hắn nuốt cơn tức giận và đọc tiếp:

*"Căn cứ vào kết luận trên:*

*Để bảo vệ chính quyền cách mạng, an ninh quốc phòng, trật tự an ninh xã hội.*

*Đề cao kỷ luật nội quy, quy định trong trại cải tạo và pháp luật của nhà nước*

*Căn cứ vào nguyên tắc trừng trị phạm tội phản cách mạng, trừng trị những tên ngoan cố, chống đối cách mạng, thù hằn giai cấp sâu sắc, trốn trại gây mất trật tự và an ninh xã hội."*

Bé quay qua lại như đang tìm kiếm:

***"Thọ, em đó hả?***

***"Vâng, Em đây, mẹ con em lúc nào cũng ở bên anh"***

Trước mắt Bé là Thọ, hai tay dắt con, mỗi bên ba đứa. Những đứa con của Bé mếu máo kể lể:

***"Ba ơi! con nhớ ba lắm, ba nhớ về với chúng con nghe ba. Mẹ nghe phường xã nói phải đi vùng kinh tế mới thì họ sẽ thả ba về, nên mẹ đã phải dẫn chúng con đi. Mẹ cuốc đất, đào mương quần quật suốt ngày, chúng con trồng sắn, nhổ cỏ mà không có cơm ăn ba ơi. Đêm nào mẹ cũng khóc vì thương nhớ ba, hai mắt mẹ đau nhức, chúng con sợ e mẹ mù mắt ba ơi"***

Chúng nó lừa dối đàn bà con nít, phỉnh gạt vợ con anh, cướp hết tương lai của các con anh. Mắt anh đã cay. Giọt nước mắt quanh tròng:

***"Vợ con ta, gia đình ta, đồng bào ruột thịt của ta đâu có***

***tội tình gì mà phải bị đày đọa đói rách, Đất nước ta, Tổ Quốc ta đã bị kẻ thù chiếm đoạt. Chúng còn già mồm căn cứ vào điều này, điều nọ để buộc tôi ta."***

Bản án được đọc tiếp:

*"Căn cứ Điều 2 Chương I và vận dụng tương tự Điểm 3 Chương II luật số 03/SL ngày 15/3/76 của Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam và căn cứ vào đường lối chính sách, pháp luật hiện hành của Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam."*

Bé vẫn tiếp tục nhìn vợ, nhìn sáu người con nhỏ dại, rồi nói với Thọ:

***"Không! không! ta không có tội, Tội của ta là không bảo vệ được vợ con ta, không bảo vệ được đồng bào ruột thịt và quê hương của ta. Tội của ta là không bảo vệ được Miền Nam Tự Do."***

Tên thẩm phán đứng dậy, nhìn quanh một vòng xuống đám đông đang hồi hộp chờ đợi, rồi hắn nhìn thẳng vào Bé với cái nhìn đắc thắng, đầy tự hào, vừa căm phẩm, vừa hận thù và hắn lấy hết hơi sức tuyên bố thật to cho Bé và mọi người cùng nghe:

*"Tòa án quân sự Quân Khu 7 Quyết Định xử phạt:*

*Trần Văn Bé . . . "*

Một giây im lặng, nặng nề bao trùm toàn hội trường.

Tên thẩm phán kết thúc bản án:

***"Tử . . . hình"***

Nhưng Bé vẫn đang suy nghĩ miên man, ***"tội của ta là . . . không bảo vệ được . . ."*** bất thần từ trong tiềm thức của Bé chuyển thẳng vào cánh tay anh vung lên cao, chuyển vào môi, vào lưỡi, rồi thoát ra khỏi miệng anh:

***"Việt Nam Cộng Hòa Muôn Năm!"***

Tên chánh án mặt thẹo Nguyễn văn Bản giật bắn người, đứng phắc dậy, khoát tay cho bọn vệ binh và ra lệnh:

*"Án thi hành ngay"*

***Đồng hồ chỉ 10 giờ 10 phút.***

Toán vệ binh vội chạy lại, tống miếng giẻ vào miệng Bé, lấy khăn bịt mắt, lưỡi lê và báng súng thọc vào hông, vào lưng của Bé. Chúng còng tay anh lại. Chúng lôi Bé đến cột sắt đã cắm sẵn, trước một ụ đất cao đã được đắp lên từ mấy ngày trước. Chúng lấy giây thừng quấn chặt từ cổ, vòng qua ngực, xuống chân và trói chặt vào cột sắt.

***10 giờ 28 phút***

Bọn vệ binh đồng loạt chĩa mũi súng AK thẳng vào Bé, bắn như điên, như khùng, như những con vật say mê mùi máu. Chúng trút lên thân xác Bé những thù hằn, những căm phẫn của cuộc chiến tranh ý thức hệ, của bạo lực, của phi nhân, của dã man rừng rú, của tham vọng và khát máu.

***Ngày thứ 300 tù cải tạo***

***10 giờ 30 phút ngày thứ bảy mồng 10 tháng 4 năm 1976 (tức ngày 11 tháng 3 năm Bính Thìn)***

***Bé gục đầu, trút hơi thở cuối cùng***

Một luồng cuồng phong từ trời cao cuồn cuộn chụp xuống con người Bé, ôm chặt lấy linh hồn của anh vừa rời khỏi thân xác, cuộn bay lên cao rồi tỏa rộng. Mây đen kéo mịt mù, gió bụi tung bay, bao phủ các giáo đường chung quanh đó, trùm kín lên tất cả năm khu trại, Những giọt nước từ trời cao rơi xuống, cuốn theo dòng máu đỏ thấm vào lòng đất Mẹ và thấm lên vai của những người bạn tù vừa quay gót rời khỏi khu vực *"Tòa Án Quân Sự Quân Khu 7"*.

Nhà cửa chuyển rung, mái tôn bị cuốn bay, những cái lon treo lủng lẳng dưới mái nhà bị sức thổi kỳ quái từ mọi hướng, kêu lẻng kẻng thành một âm thanh quái đản, như rên như

xiết, như gào thét, như phẩn nộ.

Kinh thiên động địa.

Lòng người quặn đau.

Bọn vệ binh, tên thì ngơ ngác, tên thì dấp dỏm như muốn chạy trốn. Tên trung tá chánh án Nguyễn văn Bản, với cái thẹo chạy dài trên má hằn sâu xuống lớp da tái nhợt, tròn xoe đôi mắt. Bọn thẩm phán thượng úy Nguyễn từ Mùi, Hà Minh Thuyết, tên Đại úy Lê văn Giác, tên trung úy Nguyễn Văn Thành, tên nào tên nấy hoang mang như bị hớp hồn.

Sáu ngàn tù cải tạo, ngẩng mặt nhìn lên trời, mây đen gió cuốn, cùng nhau tiễn đưa một linh hồn đã bị lũ quỉ dữ cướp đi khỏi thân xác, cưỡng lại cái vận số trường thọ đã được an bài; đồng thời đã chứng kiến một hiện tượng lạ lùng xảy ra.

Trời Xanh nổi cơn thịnh nộ- Giông tố sấm sét vang rền

Linh Mục Minh chấp tay làm dấu Thánh Giá nguyện cầu Thiên Chúa đưa linh hồn anh Trần Văn Bé về Cõi Vĩnh Phúc Đời Đời.

Mọi người cúi đầu lặng thinh.

Bé ơi! Vĩnh biệt! Người Anh Hùng bất diệt của chúng tôi

***10 giờ 35 phút***

Bầu trời trở lại trong xanh, gió mát hiền hòa.

Bé ra đi, nhưng tinh thần ***Anh Dũng Bất Khuất*** của anh vẫn sống mãi bên cạnh chúng ta và mãi mãi trong lòng mọi người.

Seattle, ngày 5 tháng 3 năm 2002

Từ Cao Nguyên

# HY SINH

***Thương tặng tất cả các chị K29, khóa Hoàng Lê Cường trong & ngoài nước***

***Những người bạn gái mà tôi đã gặp, chưa từng găp và chắc chắn sẽ gặp.***

***NGỌC KHẮC 29B***

***Mùa Thu Hai Ngàn Lẻ Hai***

*Thông thường hễ nói tới Võ Bị chỉ là dịp để cho các đấng nam nhi bộc lộ, suy nghĩ, bàn bạc, tuy nhiên đây là một sự phá lệ, xin các bạn của nhà tôi cho tôi cũng như các chị K29 một tiếng nói thật khiêm nhường, một vài cảm nghĩ đơn giản trong phạm vi hạn hẹp của phái nữ mà thôi.*

**1) Những ngày xưa thân ái bên VN cho tới hôm nay lạc lõng nơi xứ người:**

*Hãy dành một vài phút yên lặng trong tâm hồn để ôn lại những thương yêu thâm trầm nhất. Làm thế nào mà tất cả các chị em của chúng ta được vinh dự, được hãnh diện đóng vai trò "nâng khăn sửa túi" cho các đấng phu quân của mình , những người đã có một thời được tâng bốc là "Những chàng trai Võ Bị , những con cưng của Tổ Quốc " ??? Riêng tôi, hai chữ Võ Bị đã đeo đẳng từ những ngày hoa mộng của tuổi học trò trung học, thời của mộng và mơ, tươi đẹp quá, nên thơ quá và, và... nhưng cuộc đời, ai cũng vì chữ nhưng này đã thay đổi hẳn đi cả màu xanh biếc. Thật tình, trong lòng tôi vẫn đa tạ ơn trên dành cho chúng tôi một phần thưởng vô cùng cao quý: chúng tôi còn cơ may gây dựng được "Một túp lều tranh với hai*

*quả tim vàng" trong một không khí gia đình "Dù nghèo mà vui, hỏi ai không hé môi cười" (Văn Phụng và Châu Hà hay hát). Trên 30 năm rồi chúng tôi quen nhau, yêu nhau, sống chết có nhau trên đường vượt biên, cộng với bao nhiêu vất vả, trầm luân, nhọc nhằn khi sống tại một vùng đèo heo hút gió, tứ cố vô thân, không thân thuộc, bạn bè, không một kinh nghiệm gì hết đối với cuộc sống bên xứ người cho đến việc nuôi dạy con cái. Tất cả đều phó thác ơn trên, nếu kể về cuộc sống của chúng tôi tại một tiểu bang khô cằn sỏi đá này không biết làm sao viết ra cho hết. Nào phải chịu đựng cái nóng của sa mạc Sahara vào mùa hè, phải thấu được cái lạnh cóng của tuyết băng vào mùa Đông, chưa kể những cơn trốt (tornado) rung rinh cả mái nhà vào mùa mưa. Một điều thật lạ lùng đối với tôi khi nhà tôi vẫn "stubborn" đưa câu nói của dân Võ Bị thành Family slogan: "Chỉ có những cành cây khỏe mạnh mới sống nổi trên vùng khô cằn sỏi đá". Mấy năm đầu tôi thấy khó chịu và tức mình lắm nhưng hơn hai mươi năm rồi cũng quen, dần dần nhập tâm lúc nào cũng không rõ dù đã đôi lần bị ticket vào mùa đông vì xe không đạp ga mà cứ lăn như chong chóng, cái cảm giác sợ sệt không còn nữa cứ tưởng rằng mình đang vui vẻ trượt tuyết. Cái quan trọng hàng đầu tôi luôn lo lắng đến hai đứa con của tôi sẽ lớn lên như thế nào? Làm sao rèn cho các con khả năng nghe, đọc, nói, viết tiếng Việt ? Trăm ngàn câu hỏi tôi không thể nào trả lời được, chỉ còn tự an ủi "Trời cho mình bao nhiêu thì mình hưởng bấy nhiêu". Một lần nữa, tôi lại cũng tin vào mệnh trời đưa đẩy về đây.*

**2) Thương ANH mấy sông EM cũng lội, vạn đèo EM cũng qua:**

*Theo tôi"Lời nói đi đôi với việc làm thì mới hay" có an ủi giúp chồng giữ vững được lập trường của một người cựu SVSQ của TVBQGVN bằng những hành động cụ thể: chia sẻ những gì mà mình đang có với tất cả các gia đình bạn của chồng trong những trường hợp ngặt nghèo, sắp xếp giờ giấc hợp tình hợp lý tìm đọc những bài viết có ý nghĩa về chính trị để cùng tìm hiểu với các con vì sao cha con phải bỏ nước ra*

*đi, vì sao cha con phải ngồi tù ở vào lứa tuổi chưa tới 25, đáng lẽ ở vào lứa tuổi này phải là thời vàng son và thỏa chí "tang bồng hồ thỉ" nhất. Hình ảnh sống động trước mắt chính là cha của các con mình chứ không phải qua những phim ảnh hay báo chí. Chứng tỏ tấm chân tình bằng hành động cụ thể sẽ làm cho các con thấy việc làm của cha xuất phát từ con tim. Đặc biệt, tất cả anh chị trong nước phải chịu trăm cay nghìn đắng để có được những giây phút ngồi hàn huyên tâm sự với nhau, riêng đối với các chị trong nước xin cho toàn thể bạn gái K29 hải ngoại những siết tay thật chặt về mọi nỗ lực "đồng cam cộng khổ" mà các chị đã, đang và sẽ còn tiếp tục "xông pha" bên các anh.*

**3) Nêu cao vai trò của một "nội tướng K29":**

*Dĩ nhiên khi các anh đã gia nhập Võ Bị các anh quyết định chọn lý tưởng cho chính mình từ lâu rồi. Có lý tưởng rất đáng quý nhưng làm thế nào để giữ vững lý tưởng lại khó khăn và gay go hơn nhiều, môi trường thay đổi không lường trước được trong cuộc đời của các anh chỉ trong khoảnh khắc sẽ làm tinh thần các anh biến dạng ngay. Chính những lúc đó, người "đấu ấp tay gối" mới thật sự là liều thuốc nhiệm mầu đưa các anh từ từ vùng dậy khỏi những cơn khủng hoảng hoặc thăng trầm của cuộc đời. Mọi việc làm của chúng ta chắc chắn các con của chúng ta sẽ tự nhận xét và tìm hiểu, chúng ta không cần phải phô trương hay than vãn với các con làm gì, "hữu xạ tự nhiên hương" phải không các anh chị?*

**4) Cái tôi thật khó chữa của phái nữ:**

*Hôm nay tôi mạnh dạn viết lên điều này chắc các anh, các chị thế nào cũng đánh giá ngay: nàng dâu này "khua" quá. Tôi xin thưa tôi cũng như bao nhiêu người đàn bà khác, tôi có tất cả những cái tệ mà con người ai ai cũng phải có. Tôi có ích kỷ không? Thưa quý anh và quý chị: Rất ích kỷ, vô cùng ích kỷ. Tôi ích kỷ nhất trong cõi đời này, cái gì tôi có, cái gì nhà tôi đạt được tôi chỉ muốn dành cho hai con tôi trước tiên mà thôi. Còn nhỏ sống nhờ cha nhờ mẹ, lớn lên trong gia*

*đình có anh chị em, dòng họ, có lẽ ai ai cũng phải lo cha mẹ vì đạo hiếu, lo anh em vì tình cảm ruột thịt, lo dòng họ vì tình gia tộc, rồi sau mới nghĩ đến người chung quanh trong đó có những bạn bè không được may mắn vì tình bằng hữu, tình chiến hữu, tình đồng môn.*

**5) "Nỗi lòng biết tỏ cùng ai ?":**

*Khi đứa con gái đầu lòng của tôi chào đời tại miền xa xôi thiếu vắng bóng đồng hương này, tôi chưa đi làm được, nhà tôi phải tự đi làm với đồng lương chỉ có 3 đồng 25 một giờ để lo cho vợ con từ những ngày chân ướt chân ráo mới tới định cư (bây giờ con gái tôi đang học đại học). Hôm ấy nhà tôi lái xe đi mua thêm tã cho con với số tiền trong túi vỏn vẹn 20 đô la, tôi ở nhà chờ đợi, sau đó nhà tôi trở về tay không, tôi mới hỏi "Sao anh quên ghé mua tã cho con à?". Nhà tôi trả lời gọn gàng: "Anh đã đi họp và đã đóng hết tiền cho hội cựu quân nhân rồi". Các anh và các chị thử đoán xem phản ứng của tôi lúc đó thế nào? Tôi lặng yên, xoay mặt đi chỗ khác mà giọt vắn giọt dài, lúc bấy giờ tâm trạng của tôi thật khó nói nên lời, thương con một nhưng xót xa cho chồng đến trăm lần. Tôi mới chợt hiểu rằng những mơ ước, những hoài bão của nhà tôi đã bị thời cuộc, bị tình hình chính trị lúc bấy giờ cướp đi không chút tiếc thương, đã làm lu mờ tuổi trẻ đang thời vàng son nhất của nhà tôi. Tôi càng thương nhà tôi hơn nữa vì trong cuộc đời của con người có những cái mình đánh mất còn tìm lại được nhưng thuở oai hùng của nhà tôi nay làm gì lấy lại được nữa. Hiểu được cái "hận lòng" này của người yêu tôi hơn 30 năm về trước tôi thấy tôi có bổn phận phải "sát cánh mà san sẽ" hơn là "cố tình lãng quên" những lý tưởng mà suốt cuộc đời còn lại nhà tôi và các bạn còn may mắn sống sót đang ra công vun trồng trở lại. Trong bất kỳ tình huống nào từ khi mới quen cho đến giờ phút này nhà tôi vẫn một lòng một dạ duy trì quan niệm "thà buồn lòng vợ con" chứ không bao giờ chịu đánh mất niềm an ủi cho bạn bè. Có nhiều lúc đi làm về tôi bắt gặp nhà tôi thở dài, nằm gác tay lên trán vì không đủ sức giúp được những bạn bè còn lặn hụp trong cơn bỉ cực, tôi*

*chỉ an ủi anh ấy rằng "sức người có hạn, miễn sao đêm nằm xuống lương tâm mình không thổn thức là được rồi". Một điều thật quan trọng trong cuộc sống gia đình tôi muốn nhấn mạnh để nhà tôi phải nhận rõ được: dù lâm vào bất kỳ hoàn cảnh nào bản thân tôi cũng như hai con của chúng tôi vẫn luôn thấm nhuần lời dạy của "Nguyễn Trãi trong Gia Huấn Ca" :*

*"Miếng khi đói, gói khi no*

*Của tuy tơ tóc nghĩa so nghìn trùng*

*Ở đời muôn sự của chung*

*Sống không, thác lại tay không có gì"*

**6) Các nội tướng Võ Bị trong hoàn cảnh hiện tại:**

*Tại sao tất cả chị em chúng ta nên ngồi lại? Nếu thời gian và hoàn cảnh cho phép, chị em chúng mình cần đóng góp một phần nhỏ nhoi nào đó để làm cho tâm tư các ông thấy trẻ trung lại dù nay tóc đã điểm sương, thấy yêu đời hơn nữa dù giờ đây lưng đã còng gối đã mỏi, thấy phấn khởi hơn với lỉnh kỉnh bầu đoàn thê tử (tôi không thể nào quên được lối kể chuyện rất hấp dẫn của anh Q. tại nhà anh chị T.M., tôi sẽ phải nài nỉ nhà tôi và anh Q. cho tôi được gặp gia đình tổng cộng 8 người của anh Q. nếu có dịp đi WA) , tìm lại tình cảm Võ Bị dù "hình hài trường mẹ nay đã tả tơi theo với thời gian", thấy lại chân dung "mùa hạ" của những "chàng trai trẻ mới ngày nào xếp bút nghiên từ giã người yêu lên đường. Đã được"kết tóc xe tơ" vào gia đình Võ Bị của "người ta" tức các ông, chúng ta "các nàng dâu Võ Bị" phải bày tỏ tấm lòng yêu thương chồng đậm đà bằng cách tạo cơ hội cho các ông thấy thoải mái, thấy thích "phá phách'' nhau hơn. Đừng lầm lẫn rằng các ông cãi nhau, chỉ trích nhau mà chị em mình lại buồn lòng "thương nhau lắm đấm nhau đau", đàn ông con trai gặp nhau là chọc, nghe tin nhau là quậy, biết ẩn tình của nhau là phá cho kỳ được , vậy chớ rồi cũng thương yêu nhau, đùm bọc lẫn nhau vì dù sao cũng cùng một lò K29.*

**7) Những nét "dễ thương" và "khó thương" của phái nữ:**

*Như đoạn trên tôi có nói phái nữ chúng tôi có một cố tật rất ÍCH KỶ nhưng bên cạnh đó lại nổi bật một điều mà không ai phủ nhận được ấy là tấm lòng HY SINH cả đời mình cho những người mà mình thương yêu nhất: HY SINH cho chồng, cho con. Tôi lúc nào cũng hết sức cảm mến những người vợ có chồng ở tù cải tạo, vừa làm đủ mọi công việc quên cả thân mình chỉ cốt lo nuôi chồng , vừa dành dụm tiền lo cho con ăn học, một lòng son sắt, thủy chung, bền tâm vững dạ với người yêu dù phải mòn mõi đợi chờ cả trên một thập niên (đây là nét nổi bật nhất của nữ ca sĩ tài sắc K29 hải ngoại mà tôi hân hạnh lần đầu hội ngộ với chị), những quả phụ còn quá trẻ cùng một lúc phải đảm nhận hai vai trò: làm cha và làm mẹ cho đàn con dại, đặc biệt hơn : nhiều chị vì hoàn cảnh khi sang đây rồi lại phải tiếp tục HY SINH nữa để làm vui lòng chồng con. Phụ nữ chúng tôi vì thích HY SINH cho chồng cho con quá mức nên đôi khi làm các ông "cau mày" ở cái tính thật ÍCH KỶ của các bà. Chúng tôi mong mỏi các ông có nhiệm vụ khuyến khích, nhận ra được cái nguyên nhân thầm kín của chúng tôi mà cùng bàn bạc để tìm ra giải pháp ổn thỏa trong việc quân bình cán cân: ích kỷ và HY SINH để các ông còn dễ thở chút đỉnh, để hài hòa với nhau trong cuộc sống gia đình và tạo mối liên hệ với bạn hữu mà lúc nào miệng cũng không quên nở một nụ cười.*

**8) Vị Quốc Vong Thân:**

***K29 HY SINH - Vẫn sống mãi trong lòng của tất cả chúng ta***

*Nói tới HY SINH thì không có sự HY SINH nào cao cả bằng Vị Quốc Vong Thân . Xin cho phép tôi được thay mặt các chị K29 cúi đầu trước vong linh các anh. Tôi chưa hề quen tên các anh, chưa một lần gặp gỡ, nhưng trong thâm tâm tôi thật sự nể phục, thật sự muốn tôn vinh các anh. Tiếc rằng tôi không đủ khả năng để làm thơ dành riêng cho các anh, tôi xin được chép lại bài thơ "Anh Hùng Vô Danh" của Việt Tâm*

*để kính dâng lên các anh với tất cả tấm lòng quý mến và trân trọng.*

==========

## ANH HÙNG VÔ DANH

**** Việt Tâm ****

*Họ là những anh hùng không tên tuổi*
*Sống âm thầm trong bóng tối mông mênh*
*Không bao giờ được hưởng ánh quang vinh*
*Nhưng can đảm và tận tình giúp nước*
*Họ là kẻ tự nghìn muôn thuở trước*
*Đã phá rừng xẻ núi lấp đồng sâu*
*Và làm cho những đất cát hoang vu*
*Biến thàn h một dãi sơn hà gấm vóc*
*Họ là những anh hùng không tên tuổi*
*Trong loạn ly như giữa lúc than h bình*
*Bền một lòng dũng cảm chí hy sinh*
*Dâng đất nước cả cuộc đời trong sạch*
*Tuy công nghiệp không ghi trong sử sách*
*Tuy bảng vàng bia đá chẳng đề tên*
*Tuy mồ hoang xiêu lạc dưới trời quên*
*Không ai đến khấn nguyền dâng lễ vật*
*Nhưng máu họ đã len vào mạch đất*
*Th ịt cùng xương trộn lẫn với non sông*
*Và anh hồn chung với tấm tình trung*
*Đã hòa hợp làm linh hồn giống Việt*

**9) Lời kết thúc:**

*Hy vọng gia đình K29 trong và ngoài nước luôn vươn lên trong những khó khăn, biến những nhục nhằn, đắng cay trong đời thành LỜI THỀ SON SẮT để tô điểm cho những giá trị thanh cao của mình và của người. Với tiềm năng và thời gian cho phép, tất cả các anh hãy kiên tâm dìu dắt chị em chúng tôi và các cháu mau mau hội tụ lại để cùng ra công vun trồng vườn hoa K29 từ thế hệ này sang thế hệ khác với một tâm huyết cao độ: HY SINH cho nhau mà không hề thấy mệt mỏi, chùng bước. Các chị, các cháu và chính tôi đây luôn vững tin những hào khí mà các anh đã chứng minh rõ nét qua "Tiếng Gọi Trường Mẹ" của tác giả Ngọc Giao. Ắt hẳn tất cả chúng tôi lúc nào cũng đặt trọn vẹn lòng tin yêu nơi các chàng trai Võ Bị K29: "Chúng ta không tìm an lạc dễ dàng mà chỉ khát khao gió mưa cùng nguy hiểm".*

# SẮT SON

** Riêng tặng các gia đình "HO"*
** Tặng các Chị cùng một lứa bên trời lận đận*

*Diệu Minh*

*Vợ "Cùi" Cao Xuân Lê, K14*

Tin truyền chuẩn bị mười ngày
Ở ăn học tập cả ngày lẫn đêm,
Tập trung ở Don Bosco(1)...
Em ơi, gắng nhé trông con ở nhà.

Thế rồi mười ngày đã qua,...
Mười năm vẫn đợi, vẫn chờ từng đêm
Từ Long Giao đến Biên Hòa,
Yên Báy, Phú Thọ qua Hà Nam Ninh(2)
Núi Chứa chan, đồi phượng vĩ ngày nào(3
Anh đi biền biệt chẳng mong ngày về!

Thăm nuôi lội suối băng ngàn
Chân mòn, gối mỏi, chẳng sờn lòng son

Nuôi chồng ở tận phương xa,
Muối vừng cơm độn, vợ con đành phần
Xa xôi cách núi ngăn sông,
Thân cò lặn lội, thay chồng nuôi con.
Ngày ngày buôn bán tảo tần,
"Sáng ra chợ sớm, chiều qua chợ chiều".

Mỗi năm con mỗi lớn khôn
Nhớ Cha, thương Mẹ, chăm lo học hành
Anh đi mấy dậm non ngàn,
Sống đời khổ hận, tù đầy đắng cay

Vợ con mòn mỏi ngóng trông
Quê nhà vẫn đợi vẫn mong ngày về

Xa xôi biền biệt bao năm
Ngậm ngùi giọt ngắn, giọt dài xót xa
Lắng nghe tiếng chó đêm khuya
Ru con khản tiếng, ví dầu ầu ơ,
Cha con dù ở nơi đâu,
Thân tù cơ cực một lòng bền gan
Dù cho trăm đắng, ngàn cay
Chí cao chôn chặt, tấc lòng khôn nguôi
Mong ngày rửa hận phục thù
Dành từng phần đất, giữ thơm quê mình

Trải qua mấy dậm sơn khê,
Một lòng gắn bó, đôi bờ cách ngăn
Quê xưa một mảnh trăng thề,
Một lòng chung thủy, không hề phôi pha

Diệu Minh
30/04/2000

(1) *Don Bosco: Một Trường Nhà Dòng ở Gò Vấp. Nơi trình diện đầu tiên của tất cả SQ/QLVNCH, với lời phỉnh gạt của VC: " Chỉ 10 ngày thôi!"*

(2) *Long Giao, Suối Máu Biên Hòa, Yên Báy, Phú Thọ, Trại Tân Lập Vĩnh Phú, Núi Chứa chan, Gia Ray là những nơi nhà tôi đã bị giam giữ.*

(3) *Đồi Phượng Vĩ, Núi Gia Ray là hậu cứ của Trung Đoàn 52/ SĐ18BB do Đại Tá Ngô Kỳ Dũng CSVSQK14, Trung Đoàn Trưởng đóng quân. Anh Dũng và nhà tôi bị còng chung một còng khi chuyển trại từ Bắc vô Nam về nơi đây: Đồi Phượng Vĩ đã một thời ghi dấu bước chân người "Hùng 18"(bí số của Đại Tá Dũng). Trung Đoàn 52 với những chiến tích lẫy lừng tại mặt trận Xuân Lộc, Long Khánh cho đến giờ phút chót, bắt buộc phải đầu hàng!*

# Vọng . . .

*Hai năm rồi,  qua như một cơn mơ*
*Em tỉnh giấc, thấy lạc loài trống vắng*
*Buổi sáng sương mai, buổi chiều nhạt nắng*
*Em vẫn ngồi bên, song cửa đợi chờ*

*Hai năm qua rồi, biền biệt bơ vơ*
*Em ngơ ngác, đi tìm hình dáng cũ*
*Bóng nhẹ lướt êm, như lời nhắn nhủ*
*Anh vẫn quanh đây, lặng lẽ mây mù*

*Có những nỗi buồn, thấy tựa thiên thu*
*Ai chở dùm em, mùa đông buốt giá*
*Cho tháng ngày qua, ấm lên mùa Hạ*
*Thế giới bên kia, gần gũi bên này*

*Nhịp sống nghẹn ngào, thoát khỏi buồng tim*
*Hơi thở cuối, anh coi đời thừa thãi*
*Khép mắt đi qua, sắc – không bỏ lại*
*Tiếng nấc theo em, đến cuối cuộc đời*

*Giáng Sinh buồn 2002*
*Vân Hà*
*(Bà quả phụ Hồ Văn Hòa/K16)*

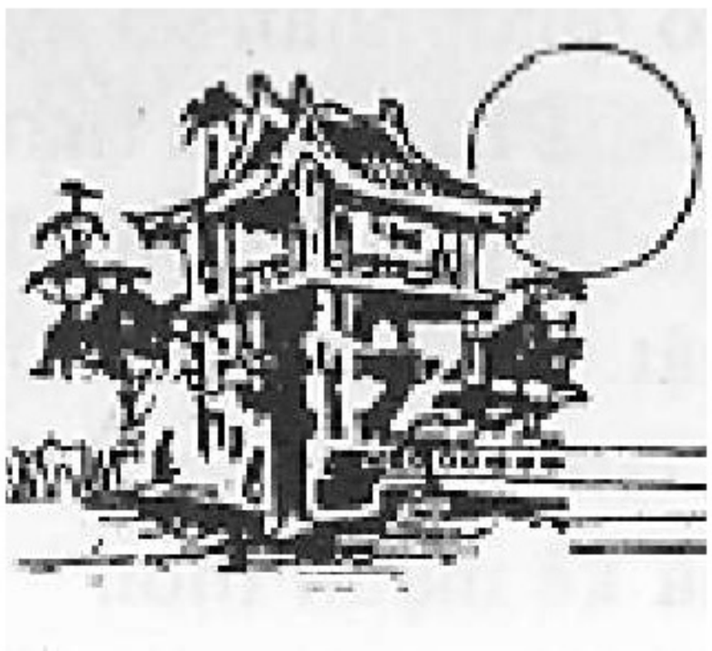

# Em Hà Nội!

**Kathy Trần**

## I. Chửi

*Chửi là một hành động ít người thích "hưởng" nhưng lại có rất nhiều người thích "tặng" cho người khác.*

*Ông Nguyễn Văn Trung trong "Ngôn ngữ và Thân xác" khi nghiên cứu về vấn đề chửi đã tấm tắc rằng: "Có lẽ không có dân tộc nào trên thế giới văng tục, chửi tục nhiều và hay như dân Việt Nam..."*

*Nhà văn Võ Phiến cũng viết : "Nếu chỉ nói người Việt chửi nhiều thì không cần bàn thêm vì đó là một sự thực khách quan, chửi là một đặc điểm cuả dân tộc..."*

*Đó là những nhận xét độc đáo. Nghiên cứu về văn chương, ngôn ngữ, văn học đã khó nhưng ít ra ta có thể vào thư viện là thấy đầy dẫy nhưng nghiên cứu về chửi tục thì vấn đề tìm tài liệu chắc là vô cùng nan giải.*

*Ông Võ phiến đã để ra một bài dài nghiên cứu về "chửi", ông phân tích và thấy những điểm chính sau:*

*Cãi nhau là cố tìm lý lẽ để thắng địch và khi đã nóng lên thì chẳng mấy ai còn đủ lý trí để suy nghĩ, lý luận nên thường những lý luận không sâu sắc nhưng căn bản vẫn là lý luận để khỏi bí.*

*Khi cãi nhau người ta chỉ trích, nói cạnh khoé, nói miả mai, đôi khi ta còn được gặp những điều thích thú, những ý tưởng ngộ nghĩnh lúc có được đối thủ thông minh, láu lỉnh.*

*Chửi khác hẳn, chửi là một hình thức đánh nhau bằng lời*

*nói. Nói cho to, đao to, buá lớn, cách không chửi loạn xạ cốt làm đau kẻ thù.*

*Kẻ chửi nghĩ rằng mình làm đau kẻ thù bằng to tiếng, át giọng đối phương, bằng vốn liếng sống, vốn từ ngữ chửi ruả càng nặng ký càng tốt.*

*Kẻ bị chửi nếu cùng đẳng cấp, ngang tay thì ra miệng đối đáp, chửi lại.*

*Có sức, to miệng thì chửi được lâu dài, yếu thì chửi một lúc hết sức, đành bỏ cuộc ra về sau khi vỗ bành bạch:*

*- Thôi, bây giờ bà tha cho mày làm phúc, bà không thèm chửi cho bẩn mồm bà, bà đi về đây.*

*Kẻ thù như bị chạm nọc lại nhẩy lên đong đỏng, đỏ mặt, tiá tai, ngoác miệng pháo tiếp.*

*"Bà" ra vẻ khinh bỉ, bịt tai lại, không thèm nghe, ngoe nguẩy bỏ về, giã từ cuộc chiến.*

*Kho ngôn ngữ chửi rủa cuả ta khá phong phú.*

*Có những câu hằn học, ngắn ngủn: Đồ súc sinh, đồ chó đẻ, đồ mất dậy, đồ ngu ngốc...*

*Tới những câu dài dòng, có vần, có điệu: "Cha năm đời, mười đời thằng đẻ ra bố đuá nào lấy con gà nhà bà. Nó mà không khôn hồn đem trả bà thì bà đào mồ, đào mả ông bà, ông vải nó lên, bà bắt nó ăn c... cả năm đời cha, ba đời con nhà nó..."*

*Khi chửi ruả, hai đối thủ hoàn toàn không đối thoại, cứ bịt tai lại mà gào, mà bắn ra những võ khí nặng nhất mà mình có thể sáng tác ra được để làm thương tổn tối đa kẻ thù.*

*Chửi là hành hung, là bạo động, gây ghê tởm và con người chửi toát ra vẻ phẫn nộ, hung tàn trông phát khiếp.*

*Người ta thắc mặc tại sao cứ hăm he những điều như: "Ông đánh chết cha mày", "Ông ị vào mồm mày" hay "Bà đái từ trên đầu mày đái xuống", "Bà đào ông tổ ông tiên mười tám đới nhà mày lên...".*

*Đứng ngay trước mặt kẻ thù, tức thế, lồng lộn lên thế sao*

*không xông vào hành động như mình mong muốn mà cứ đứng diễn tả lòng mong ước cuả mình bằng cách xỉa xói chửi rủa?*

*Theo các nhà nghiên cứu về văn chương... chửi bới thì người ta chửi vì người ta ...hèn!*

*Người ta không dám làm những điều mong ước độc ác với kẻ thù vì sợ nguy hiểm. Để giải thoát ấm ức, căm thù, người ta đứng xa xa rống lên chửi cho chắc ăn mà vẫn giải toả được những ẩn ức, thù hận.*

*Hơn nữa, nếu người ta thật sự khoẻ hơn, nghĩa đen lẫn nghĩa bóng thì người ta tức lên là đánh luôn cho hả tức. Người yếu thế hơn, không xử dụng võ lực được thì đành đánh võ mồm cho đỡ tức.*

*Đó là lý do ta thấy các bà hay chửi và các ông hay xông vào đánh nhau.*

*Tuy nhiên, mức độ thấp nhất cuả sự chửi ruả là chửi tục tằn mà người ta thường thấy ở đầu đường, xó chợ nơi hai kẻ chửi nhau phùng mang, trợn mắt mang tất cả những "cao lương mỹ vị" cuả mình ra mời đối thủ hay thậm chí tới gia đình, dòng họ đối thủ xơi.*

*Cao hơn một mức, người ta chửi ruả nhau có vần, có điệu, có bài bản nhịp nhàng.*

*và không phải ai chửi cũng là người hèn cả.*

*Nhiều trường hợp phải can đảm lắm người ta mới dám chửi. Đó là những trường hợp chửi ngược: Người dưới chửi người trên. Dân chửi quan, quan chửi vua, nhân viên chửi xếp và bây giờ trong những xứ độc tài người dân chửi chính quyền hoặc những người cầm đầu đất nước.*

## II. Chửi hay!

*Miền Bắc là cái nôi cuả văn hoá Việt.*

*Ca dao, tục ngữ, thơ phú miền Bắc đều bắt nguồn trước nên phong phú và trau chuốt hơn miền Trung và miền Nam dù miền Trung đã một thời là kinh đô triều Nguyễn cuối cùng.*

*Ta nghe anh chàng Hoài Linh hay cô Hồng Đào "chửi*

*xoen xoét" mà lại vui tai, thích thú hơn nghe các cô ca sĩ hạng nhì hát nhiều. Mà có phải tại người chửi có chất giọng hay gì cho cam, người ta chửi hay vì người ta có nhiều vốn liếng ngữ vựng, có óc tưởng tượng, biết cách xếp đặt câu chửi trở thành bài bản văn vẻ, vần điệu.*

*Tiểu muội đã nói các bà Bắc Kỳ chửi hay.*

*Các bà chửi hay vì các bà chửi nhiều, các bà có dịp "trau dồi nghiệp vụ" đều đều.*

*Ngoài Bắc đất đai cằn cỗi, khí hậu khắc nghiệt, dân chúng nghèo khó nên dễ đụng chạm quyền lợi, dễ thành xung đột. Bản tính nhiều bà lại chua ngoa, đanh đá hơn các bà Nam kỳ tuy dữ thiệt nhưng lại phổi bò, chửi ào ào cho xong để còn qua chuyện khác, "Sức đâu ở không chửi hoài?"*

*Quan trọng nhất, các bà được hân hạnh sống dưới chế độ XHCN. Các bà phải thay mặt đàn ông trong xã hội vì thanh niên, đàn ông đã bị đưa đi B, để tiếp nối con đường "chống Mỹ cứu nước... lạnh" của Bác Hồ. Các bà phải nhanh nhẹn, mưu mô, luồn lạch hay phải dữ dằn, đấu tranh giai cấp kịch liệt mới hòng sống sót, tồn tại.*

*Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh.*

*Ngoài Bắc hồi xưa có nghề đi đòi nợ mướn. Người hành nghề này được gán cho tên "Mụ nặc nô".*

*Mấy mụ nặc nô này chuyên môn tới nhà con nợ, chửi bới, nằm vạ, phá hoại, ăn ị ra tại nhà khổ chủ cho tới bao giờ khổ chủ chịu không thấu phải lạy van, cầm bán cả đồ đạc, gà, chó, con cái đi để trả nợ.*

*Có điều hình như nghề chửi cuả mấy mụ nặc nô chả thấm thía gì với những người dân trong "nếp sống văn hoá mới" cuả XHCH.*

*Con gái Hà nội ngày xưa nổi tiếng về vẻ đẹp đài các, thanh*

*lịch, ăn nói ngọt ngào. Nhà thơ đi kháng chiến chống Pháp mà lòng mãi mơ về người con gái cuả đất ngàn năm văn vật:*

**Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm**

**Em Hà Nội** *dáng yêu kiều, đẹp đẽ, thơm tho và làm anh tương tư sâu đậm thì em phải ăn nói ngọt ngào, đằm thắm vô cùng.*

*Cũng em Hà Nội, sau mấy chục năm "vác bom đánh Mỹ, ôm súng trường bắn máy bay Mỹ", thay thế đàn ông và trâu bò cầy bừa, những nét yêu kiều, thanh lịch đã phải ngậm ngùi từ giã họ. Nhất là về phương diện tâm hồn, ngôn ngữ thì chao ôi, đa số các ông phải chào thua. Có ông nhà văn đi "tham quan đất nước" về, than thở rằng:*

*- Con gái Hà Nội bây giờ bạo phổi, uống rượu, hút thuốc, ăn nói tục khiếp lắm. Các cô trơ trẽn chọc ghẹo đàn ông khỏi chê.*

*Tiểu muội không có hân hạnh quen với bất cứ một "em Hà Nội mới" nào nhưng biết một bà, thật ra thì chỉ nghe tiếng bà thôi. Bà Bắc Kỳ- Hà Nội này hiện nay nổi tiếng lừng lẫy hơn cả ông Võ Nguyên Giáp. Ông tướng một thời được giao chức vụ "quản lý" dân số và được chị em khen ngợi:*

*Ngày xưa đại tướng cầm quân,*

*Ngày nay đại tướng cầm ...quần chị em!*

*Hai câu ca dao thời đại đó chẳng là hai câu chửi thần sầu à?*

*Đại tướng gì mà chỉ khư khư "quản lý", cầm giữ cái giải rút của chị em chúng tôi? (ngoài Bắc xài giải rút, không có dây thun như trong miền Nam)*

*Đại tướng nghe được cũng ê chề, tê tái cõi lòng.*

*Và... Trời đất ơi! Tiểu muội tin bằng chết rằng đó là tác phẩm tuyệt vời, đắc ý cuả một bà Bắc kỳ nào đó lúc đang bị ẩn ức vì bị... đại tướng Võ Nguyên Giáp cầm quần bà, không cho bà thoải mái... đẻ. Các bà vẫn bị khoá chặt vào cái nguyên tắc "ba khoan" mắc dịch truyền lại từ thời "Bác"còn sinh tiền: Khoan Yêu, khoan cưới và khoan đẻ!*

*Độc đáo nhất là sau bao năm ở với "Bác và Đảng", được hưởng lối giáo dục "Trăm năm trồng người" để trở thành "Con người mới cuả XHCH", các bà trở thành nổi tiếng lẫy lừng về tài nói tục một cách tự nhiên, ăn nói sống sượng, trắng trợn làm những người sống và lớn lên dưới "chế độ Mỹ, Nguỵ" cuả chúng ta chào thua cả nón, nghe các bà chửi là lùng bùng lỗ tai!*

*Bà Bắc Kỳ* **Dương Thu Hương** *lúc đầu nổi tiếng về cuốn tiểu thuyết "Tiểu thuyết vô đề" trong đó nhục mạ Việt Nam Cộng Hoà bằng cách cho trinh sát ta hiếp dâm các "chị em đồng chí gái", sau đó lại còn cắt vú và các bộ phận sinh dục quăng đầy trong rừng (!). (Tiểu thuyết vô đề trang 16)*

*Bà Bắc Kỳ này lúc đó đầu óc còn đỏ chét, đặc sệt nên viết sặc mùi tuyên truyền và "khôn" thấu trời.*

*Bà làm như trinh sát ta đi vào rừng Trường Sơn trong vùng địch cả mấy chục người một lượt (?) thong thả, khoẻ re như cưỡi xe đi chơi ...xa lộ để hưỡn hưỡn, điên điên làm chuyện... hiếp dâm rồi xẻo quăng tùm lum cuả 5, 6 chị em bộ đội (?).*

*Bà nói bà đi theo toán quân*

*"Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước,*

*Mà lòng phơi phới ngập tương lai.."*

*Vậy mà không cần biết tới điều kiện tối thiểu cuả trinh sát là tình báo, thu lụm tin tức, phải bảo mật tuyệt đối, không được tiết lộ một tí ti hình tích, sơ hở một chút là ...tiêu!*

*Điên điên mà làm những việc như bà tưởng tượng và gán cho các trinh sát ta là ồn ào tự sát rồi còn gì?*

*Nhưng thôi, đó là chuyện ngày xưa, khi bà còn chui rúc trong rừng, còn được "soi sáng dưới ngọn đèn chỉ đạo cuả đảng" còn "sáng mắt, sáng lòng" để nhắm mắt làm nhiệm vụ ca ngợi "Bác và đảng".*

*Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, bà chui được vào miền Nam và bật ngưả khi thấy sự phồn vinh, nền văn hoá, tinh*

*thần văn minh, lịch sự và sự lễ độ, có giáo dục của các em học sinh miền Nam.*

*Bà đau quá vì thấy mình bị lừa to.*

*Nỗi đau cuả bà chắc cũng bằng nỗi đau cuả nàng Kiều khi mắc lừa Thúc Sinh.*

**Tội nghiệp!** *Nàng Kiều Dương Thu Hương mắc lừa "thiên Tích Việt Xã-hội chủ-nghiã"cuả Thúc Sinh họ Hồ!*

*Bà là người thái quá nên cái gì cũng thái quá.*

*Lúc trước bà chửi lính ta, bà nhắm mắt, múa bút chửi không cần suy nghĩ, không cần đúng sai.*

*Bây giờ, bà cay cú vì bị lừa gạt cả cuộc đời thanh xuân để phục vụ một chế độ độc tài, hà khắc, hại dân, hại nước.*

*Bà tức mình, cay đắng, chua chát, thù hằn "Bác và đảng" hơn nên cách chửi cũng hung hăng, trắng trợn, cay cú và độc hại hơn.*

*Điều ngon lành cuả bà là sau khi mở mắt vào ngày 30/4/75 bà đã sáng suốt nhận ra con đường "Bác (dẫn bà) đi" là... con đường "bi đát".*

*Khi biết bị lừa vào con đường sai bét, bà có* **đảm lược dám nói những gì mình nghĩ.**

*Tuyệt vời nhất, bà có* **ngòi bút cay độc, sống sượng và sắc bén rất xuất sắc** *mà coi bộ cả đảng với biết bao văn nô cũng không chống đỡ nổi những khi bà tung chưởng mịt mù trời đất, chửi bằng đủ những ngôn từ thô tục, trắng trợn để trả thù.*

*Bà là người khôn ngoan, đấu chửi ngang ngửa hay còn cao tay cả cái nhà nước với bộ chính trị cuả VC.*

***Bà là người Cộng sản chửi Cộng Sản một cách bình dân, trắng trợn và hay không đối thủ dù đã có nhiều ông CS như Bùi Tín, Vũ Thư Hiên, Trần Độ và nhất là nhà văn Nguyễn Chí Thiện chửi "nhà nước ta" te tua!***

*Ấy là tiểu muội chưa kể những bậc tu hành.*

*Cha Lý đã phải lạy chuá xin tha thứ trước khi ngài cất tượng Chuá và lòng nhân từ đi để chửi CS!*

*Thượng toạ Quảng Độ cũng phải xin Phật tha thứ trước khi ngài gác dạ từ bi mà "Bá ngọ" CS!*

*Mỹ có câu nói về thế lực đồng tiền:*

*"When money talks, everybody listens".*

*Câu này áp dụng vào trường hợp cuả bà là hết xẩy.*

*Khi bà chửi, mọi người dỏng tai nghe.*

*Đảng ta và các văn nô, báo... hại cuả "nhà nước" nghe để... chửi lại, để chống đỡ, để tìm cách hạ nhục bà.*

*Hơn nữa, còn phải nghiên cứu kỹ lưỡng để vạch lá tìm sâu, để chụp mũ, để kết án, để bỏ tù và nếu có thể để "chẹt chết", gây tai nạn xe cộ như ngày nào* **"Bác" thông đồng với Trần Quốc Hoàn dựng màn kịch tại nạn xe cộ "chẹt chết" cô Nông Thị Xuân, người tình cuả "Bác", mẹ cuả bé Trung, con đẻ cuả Bác!**

*Không ai biết ta bằng mình!*

*Không ai hiểu người Cộng Sản hơn người Cộng Sản!*

**Không ai chửi Cộng Sản đúng hơn, hay hơn, sâu sắc hơn , cay độc hơn người Cộng Sản!**

*Người ngoài nghe bà chửi để tìm những điều tuy chưa thuộc về "thâm cung bí sử" nhưng cũng đầy chi tiết thích thú, hay ho bởi vì bà ở ngay trong lòng VC, bà hiểu họ như hiểu chính bà.*

*Bà là nạn nhân trực tiếp nên bà biết rõ, bà chửi đúng chỗ, đúng người, bà chửi thật, chửi thẳng.*

*Hãy nghe bà chửi:*

*"Triều đình CS là* ***triều đình duy nhất cho tới nay, dậy con gái, con dâu vu khống cha hiếp dâm, dậy con trai chỉ vào mặt bố "đả đảo thằng bóc lột", dậy láng giềng tố cáo điêu chác, đâm chém, dầy xéo mồ mả cuả nhau****... Khi con người đã đủ can đảm vu khống, nhục mạ ngay bố mẹ đẻ cuả mình thì họ*

*thừa sự nhẫn tâm để làm những điều ác gấp ngàn lần thế với tha nhân....*

*"Cả những người còn đang bảo vệ đảng CS cũng phải lên tiếng chửi ruả nhà cầm quyền là kẻ* ***đểu cáng, tán tận lương tâm...***

*"Đòi hỏi nhà nước CHXHCN Việt Nam chơi đàng hoàng,đúng luật, biết tự trọng và liêm sỉ thì cũng hoang tưởng như tin Chủ nghiã Cộng Sản khoa học cuả ông Lê-Nin vậy.*

*"Ở nơi nào những hệ tư tưởng tự cho phép chúng là kim chỉ nam cho lương tâm nhân loại, là thứ duy nhất đúng để dẫn dắt con người tới một "ngày mai tươi sáng", ở đó, cuộc sống đích thực cuả con người phải bị diệt vong..*

*"Những xứ sở mà kẻ lãnh đạo cố tìm cách giam dân chúng trong sự ngu dốt, sợ hãi, cô lập tinh thần để chúng* ***mặc sức bóc lột họ và tàn phá tài nguyên quốc gia*** *một cách có tính toán và thành hệ thống những khoản tiền lớn chuyển ra nước ngoài...*

*Bà sống và "tiếp thu" chữ nghiã XHCN, cuả "nếp sống văn hoá mới" nên những "từ" trắng trợn được bà tuôn ra chửi rủa rất tự nhiên, rất nhuyễn, rất "chỉnh", bà chửi tục ro ro, không ngượng ngập, ngại ngần nghe thật kêu, thật đã lỗ tai.*

*Khuôn mặt các lãnh đạo VC dưới mắt bà:*

*"...nhân cách một trong các bậc lương đống triều đình các ông chỉ là loài đểu giả, tâm tính hiểm ác, vô luân.*

*Và cách đối xử cuả nhà nước với một người đàn bà:*

**"Bộ nội vụ cuả CS đã nhiều lần cử những thằng thanh niên đến tìm cách ve vãn tôi và chờ cơ hội đến để họ có thể quay phim, chụp ảnh làm nhục tôi**. *Trong xã hội Việt Nam, hình ảnh một người đàn bà làm tình với một người đàn ông thì đó là cách đào mồ hay nhất để chôn sống một người đàn bà. Không những chôn mà còn nhục mạ cả gia đình người đó nữa...*

*"**Thiếu tướng** Quan Phòng và **Trung tướng** Dương Thông*

*đã gán cho tôi tội gián điệp, bán bí mật quốc gia cho nước ngoài. Họ còn sỉ nhục tôi khi nói rằng tôi có cuộc sống trụy lạc với ông Bùi Duy Tâm. Họ bảo rằng tôi với ông Tâm làm tình trên cạn, làm tình dưới nước như chiếc xe tăng, vừa bò trên cạn, vừa lội dưới nước. ... Một đảng viên đã phải thốt* ***"Đảng không còn việc gì làm nữa mà rúc vào cái khu cuả người đàn bà hay sao?"*** *Đến bấy giờ các quan chức CS mới tỉnh ngủ mà ngưng nhục mạ tôi.*

*Lãnh đạo như vậy, Cán bộ như vậy và Đảng như vậy thì còn gì không đáng cho bà chửi?*

*Ông Dương... Thông vô phúc đụng tới bà Dương... Thu Hương thì ông phải trả món nợ máu kinh khủng còn thiếu bà:*

*"Trong cuộc gặp Dương Thông, kẻ đại diện cho quyền lực của CS, tôi thấy thật là thảm hại. Nhất là về kiến thức thì phải nói tất cả các hạng người này chúng nó chỉ biết nói những lời viết sẵn trên giấy tờ chứ không bao giờ nghĩ được câu gì từ trong óc não chúng nó... Tôi nói thẳng vào mặt Dương Thông:* **"Ông là một con điếm, con điếm bán mình theo hạng tồi tàn nhất ở viả hè bán mình năm xu..."** *Khi tôi nói thế, mặt Dương Thông thâm tím lại, người run bắn lên. Bản mặt ấy đã từng đưa hàng trăm người vào nhà tù, khiến hàng vạn người lo sợ. Thế mà lúc đó thâm tím lại. Tôi bảo: "...Trước khi gặp ông, người ta đồn ông ghê gớm lắm, nhưng bây giờ, tôi* **thấy mặt ông giống bộ phận sinh dục cuả một con ngựa già, vừa tăm tối, vừa nhơ nhuốc.** *Tôi không ngờ kẻ làm nghề công an chuyên đàn áp người khác mà lại run rẩy như vậy..."*

*Bà chửi nghe đã lỗ tai thật nhưng đến chỗ bà so sánh mặt ông Dương Thông với "cuả" con ngựa già thì tiểu muội đành không đồng ý với bà.*

*Bà so sánh vậy tội nghiệp cho... "cuả" con ngựa quá!*

*"Cuả" con ngựa già nó chỉ cũ, chỉ già chứ có làm gì nên tội mà bà nỡ so sánh với bản mặt ông Dương Thông, kẻ vô liêm sỉ, kẻ có chức quyền cuả nhà nước ta, kẻ thù cuả bà, kẻ*

*đã hãm hại bao nhiêu người vô tội?Bà nói vậy tội chết!*

*Con ngựa nào biết bà so sánh như vậy, nó dám kiện bà lắm ạ. Mà bà thua là cái chắc bởi vì bà hạ nhục, làm mất danh dự và gây nguy hiểm cho tính mạng nó!*

*Người CS chửi người CS đã hay, người Bắc CS chửi lại càng xuất sắc nhưng chửi kiểu ... huych toẹt, con gái Hà Nội... mới, như bà thì tiểu muội chưa hề thấy.*

*Nghe thiệt đã đời!*

*Cứ tưởng tượng bà vừa xỉ vả, xiả xói vừa nhẩy lên đong đỏng, vỗ bôm bốp trước mặt Dương Thông thì trời ơi là khoái chí.*

*Nghe bà chửi vậy, đừng tưởng bà là người không được giáo dục đàng hoàng nhá.*

*Hãy nghe bà kín đáo khoe nề nếp gia phong cuả bà:*

*"Xưa kia, bố tôi cho rằng: Bỏ chồng là điếm nhục gia phong... Thế nên bằng mọi cách, ông bắt ép tôi phải quay về với người chồng cũ. Và dù tôi đã thành thân, đã có hai đứa con, đã thành người viết văn, đã kiếm được tiền để thêm vào nuôi ông và gia đình, bởi lương hưu cuả ông rất thấp,* **bố tôi vẫn bắt tôi quỳ gối, quay mặt vào tường rồi làm kiểm thảo đọc trước mặt ông và họ hàng... Những cuộc kiểm thảo kéo dài hơn hai năm, liên miên, không mệt mỏi..."**

*Nào, nào, quý độc giả đã sợ cái gia phong nhà bà chưa?*

*Nghe bà kể mà tưởng đang xem "Lá ngọc cành vàng" cuả Nguyễn Công Hoan thời tiền chiến!*

*Gia đình gia giáo đến vậy, bố nghiêm khắc đến thế mà bà chửi còn xuất sắc, thần sầu đến vậy. Bà mà không được giáo dục kỹ vậy thì đến... Bác cũng chết với bà, nói gì Dương Thông với Dương Tắc!*

*Tuy nhiên, vì bà đang hăng, thừa thắng xông lên nên có những điều bà nói nghe hơi ngược đời. Chẳng hạn bà nói ông* ***Bùi Duy Tâm*** *về Việt Nam:*

*"Ông Tâm đã lấy xe cuả ông Thông để gặp bà Nguyễn*

*Thị Định, đến bộ Tổng Tham Mưu để* **bàn việc bán các kho vũ khí Long Thành**. *Có nghiã là ông Tâm đã gặp tất cả những người cầm quyền cao nhất xứ sở này...”*

*Chà chà,* **kho vũ khí Long Thành**! *Hồi xưa, khi ba tiểu muội về hưu, cụ mua một miếng vườn nhỏ ở Long Thành, gần trường Thiết giáp để tính dưỡng già nhưng tiểu muội không nghe nói có kho đạn ở đó.*

*Chỉ nghe có* **kho đạn Long Bình.**

*Vụ nổ kho đạn Long Bình sau 1975 đã làm những người dân Sài Gòn hồi hộp sung sướng, nôn nao ao ước và khắc khoải đợi chờ vì tưởng quân ta kéo về lấy lại thủ đô!*

*Dù có kho vũ khí Long Thành đi nữa thì sau gần 30 năm được “nhà nước ta tiếp quản”, kho vũ khí mà ăn được thì đã bị chia chác, ăn hết nhẵn.*

*Nếu không ăn được mà bán được thì... tham nhũng cũng đã tìm cách “móc ngoặc”để tuồn ra bán cho ...Cambodia hay cho ...Tầu khi họ đánh nhau với nhà nước ta, kho vũ khí cũng chẳng còn.*

*Nếu không làm gì được, đành để đấy thì vũ khí cũng hư hỏng, gỉ sét, ông Tâm lấy vũ khí cuả ai? ở đâu? và tư cách gì bán cho những người cầm quyền VC?*

*Giá bà nói ông Tâm chạy affair, chào bán vũ khí ông ...lụm được cuả Mỹ ở đâu đâu bên ...Tây đem về bán cho VC nghe còn có lý hơn.*

*Nhưng mà thôi, bà chửi hay và sướng tai bắt chết, có sai sót tí tỉnh cũng ... chẳng sao.*

*Chỉ có điều, mỗi khi nghe bà khoái chí đại ngôn... chửi nhà nước cuả bà thì mình cũng nên cẩn thận, suy nghĩ chút đỉnh.*

*

*Đừng tưởng chỉ các bà biết chửi, các ông Bắc Kỳ dưới XHCH cũng chửi ra gì lắm. Chẳng qua chỉ vì theo đúng tục ngữ ta:*

*- Đi với bụt mặc áo cà-sa, đi với ma mặc áo giấy.*

*Ở với "nhà nước ta" mãi, có là thánh cũng phát điên mà chửi um lên.*

*Hãy nghe "Ông Nhà nước ta", những người tự phong "đầy tớ nhân dân" phát biểu xanh dờn:*

*- Ông là đầy tớ nhân dân, ông không ham chức quyền, ông chỉ ham phục vụ, ông quyết làm đầy tớ nhân dân cả đời. Đứa nào dám ngăn không cho ông phục vụ nhân dân, ông đánh bỏ mẹ!*

*Ông nhà nước cương quyết phục vụ nhân dân nhưng "nhân dân" thì cứ dẫy nẩy, bảo rằng không cần được phục vụ kiểu đó.*

*Gần đây nhất, trong phong trào tranh đấu cho nhân quyền, Hoà thượng Quảng Độ, Linh mục Nguyễn Văn Lý, cụ Lê Quang Liêm, ông Hoàng Minh Chính, luật sư Lê Chí Quang đều đồng thanh phản đối và điểm mặt "nhà nước ta" bằng những câu rất tới:*

*- Với chế độ này thì phải chửi chứ nói với nó chỉ phí lời.*

*- Phản đạo lý nhân văn, vu khống trắng trợn...*

*- Mất dây thần kinh liêm sỉ*

*- Toà án dù bị nhân dân phản đối vẫn cứ im tịt, điếc đặc.*

*- Bạo tàn và độc tài hơn cả Phát Xít và Hít-le!*

*Còn những lời chửi nào đúng hơn nữa chăng? Chắc phải chờ nghe bà Dương Thu Hương chửi tiếp.*

***III. Góp ý.***

*"...*

*... Tôi là một cựu sĩ quan quân lực VNCH và có chút ít hiểu biết về vấn đề đạn dược, tôi muốn dùng sự hiểu biết nhỏ*

*nhoi cuả mình để góp ý về một bài báo cuả cô.*

*Trong bài phiếm luận "Chửi hay", cô nói về mụ Dương Thu Hương thật là ... không có chỗ nào chê được... chỉ xin góp ý về đoạn cuối cuả bài này: việc ông Bùi Duy Tâm dùng xe cuả tên Trung tướng Dương Thông tới bộ Tổng Tham Mưu VC gặp nặc nô Nguyễn Thị Định để bàn việc bán các kho vũ khí tại Long Thành.*

*Nên bỏ qua các chi tiết nhỏ nhặt là Long Thành hay Long Bình vì với người miền Nam còn đôi khi lầm lẫn, nói gì tới DTH mới "xẻ dọc Trường Sơn để vào Sài Gòn", dù mụ có vào bằng "xe tăng lội nước" có thể đi dưới nước như trên cạn như nhau chăng nữa. Việc tôi muốn góp ý là:* ***Có thể việc bán súng đạn cuả Quân lực VNCH bỏ lại là... có thực?"***

*"Vũ khí và đạn dược "bắn bằng súng" cuả hai khối Tự Do và CS hoàn toàn khác biệt, không thể dùng lẫn lộn. Thí dụ súng trường căn bản cuả khối Cộng là AK47 có đạn đường kính 7,65 mm, dứt khoát không thể dùng đạn cuả M16, có đường kính 5,56 mm.*

*Các vũ khí khác từ súng lục tới đại bác đều khắc tinh nhau như vậy, không thể dùng chung đạn được. Những chiến xa, tầu thủy, máy bay đều không thể dùng cơ phận cuả "khối" này để sửa chữa quân dụng hư hỏng cuả khối kia."*

*"Ngày 30/04/1975 miền Nam thất thủ, chúng ta bỏ lại khoảng 200 ngàn tấn đạn các loại, tồn trữ trong gần 20 kho đạn từ Quảng Trị về tới Cần Thơ chưa kịp phá huỷ.*

*Nói "chưa kịp" là nói cho qua, cho đỡ tức vì trong thực tế còn nhiều uẩn khúc kỳ dị không giải đáp: Tất các các kho đạn, ngoại trừ kho Ban Mê Thuột, đều đã được chuyên viên phá huỷ cuả mỗi kho đặt chất nổ vào từng đống đạn, từng nhà kho rồi đợi lệnh thượng cấp. Các sĩ quan trưởng kho điện thoại lên Bộ Tư -lệnh Quân-đoàn, Bộ Chỉ-huy Tiếp-vận liên hệ xin lệnh phá huỷ. Lần đầu xin lệnh được trả lời: "Hãy đợi lệnh Sài Gòn". Lần xin lệnh thứ hai thì không được trả lời vì các "Thẩm quyền" đều đã xa chạy, cao bay. Trong cương vị*

*Trưởng kho trường hợp này, không ai tự ý phá huỷ kho để mang hại vào thân đành tìm đường thoát hiểm cho thuộc cấp và chính mình. Kết quả: Gần 20 kho đạn còn nguyên vẹn cho Cộng quân vào chiếm đoạt."*

*"Với số quân dụng khổng lồ do chúng ta bỏ lại, trị giá hàng trăm tỷ Mỹ-kim và tụi VC lại là bọn "đỉnh cao trí tuệ" trong thế giới lưu manh, chúng nhìn ngay ra việc phải làm là tìm mối bán số đạn, súng ống, tầu thuỷ, máy bay vv... cuả Mỹ cho những nước nào trước đây dùng quân dụng Mỹ nay quay sang chống Mỹ nên thiếu súng ống,đạn dược và cơ phận sửa chữa cho số quận dụng hư hao xếp cao như núi, đó là Iran và một số nước bị Mỹ chơi xấu, dùng trò "cấm vận"để bắt chẹt.*

*Tụi VC đã lưu manh nhưng ông B.D.T còn hơn một bực. Ông đứng ra làm môi giới bán số quân dụng mà kẻ mua (Iran) và người bán (VC) không thể trực tiếp và công khai điều đình giá cả."*

*"Nhiều năm nay tôi được nghe (dĩ nhiên không thấy) một số người Việt Nam tỵ nạn CS sang Mỹ từ 75 bị cơ quan FBI và CIA giam giữ nhiều năm vì tội "môi giới bán cơ phận sửa chữa máy bay" từ Việt Nam sang Iran. Có lần, tôi được bạn cho biết một người bạn chung "đang ở tù vì làm môi giới cho VC bán quân dụng Mỹ bỏ lại Việt Nam". Tôi bàng hoàng trước tin động trời này."*

*"Chắc cô tiểu muội có được nghe một vài mẩu "tin tức mình" đại khái như: "Tướng VC tới thăm Ngũ Giác Đài tại Washington DC"? Mình nghe thì tức nhưng VC và Mỹ thì không tức chút nào cả vì bọn chúng đang âm mưu với nhau: Thay thế toàn thể khối quân dụng khối Cộng mà VC đang sử dụng bằng quân dụng Mỹ. Nếu làm được việc này thì cả hai bên đều có lợi, Mỹ bán được hàng (rất đắt tiền) và tụi VC thoát được việc "người anh em Trung Quốc" bắt chẹt vì súng đạn.*

*Ngoài ra, tôi còn được nghe (nhưng không chắc trúng): Các Quân trường cuả Mỹ hiện nay lển nghển các Sĩ quan VC theo học, diễn lại đúng cảnh thân phụ cuả cô và chính cá*

*nhân tôi đã có thời tu nghiệp tại các quân trường Fort Bening, Fort Belvoir, Fort Silk vv... ngày trước đây. Dậy cho "kẻ thù cũ", Mỹ đã chẳng mất gì, lại thâu được mối lợi khổng lồ do việc bán quân dụng. Khi có lợi thì "danh dự chỉ là thứ yếu".*

*"... Đây chỉ là "bức thư riêng" góp ý với cô về một vấn đề mà chúng ta còn hoài nghi..."*

***Ghi chú:*** *Sau hai bài "Chửi" và "Chửi hay" phổ biến trên báo chí, tiểu muội nhận thêm rất nhiều thư khích lệ, góp ý từ độc giả, đặc biệt trong gia đình VB. Tuy nhiên, trong khuôn khổ bài viết cho Đa Hiệu, tiểu muội xin phép chỉ đăng lên một bài góp ý rất sâu sắc và chuyên nghiệp cuả một vị cựu SVSQDL để rộng đường dư luận.*

*Thể theo ý chú, tiểu muội không nêu tên tác giả. Đồng thời, xin thành thật cám ơn lòng quý mến, khuyến khích, khen ngợi, thăm hỏi và những góp ý cuả chú cho tiểu muội từ trước đến bây giờ.*

*Cũng nhân dịp này, Tiểu muội rất cảm động và chân thành cám ơn trước những thăm hỏi, khích lệ từ các bác, các cô, chú và gia đình Võ Bị. Tiểu muội mong được thêm những ý kiến về những bài vở trên DH.*

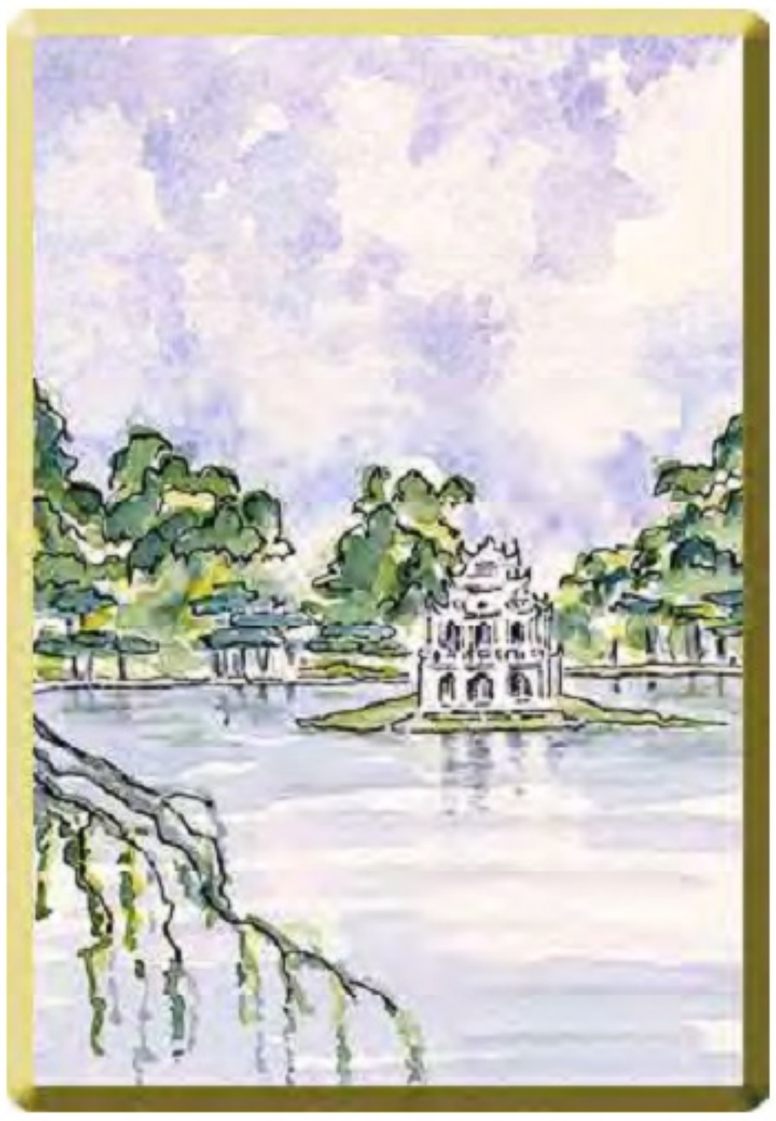

# *Một thoáng tâm tư*

***Thân tặng tất cả các Anh đã có một thời Alpha đỏ***

***Ngọc Trâm 19B***

"Phút tình cờ tôi quen người Áo Tím
Gái Gia Long má thắm đỏ môi hồng
Nón nghiêng vành trong dáng điệu bâng khuâng
Em e thẹn dưới tàn hồng phượng vĩ!!"

Bài thơ tình từ người trai Võ Bị
Viết trao về người em gái Gia Long
Lời yêu thương ấp ủ mối tình nồng
Anh trang trọng "Xin dành riêng Cô Bé!..."

Lời thơ Anh dặn dò: "Em ngoan nhé,
Chốn Quân trường ...Anh chẳng dễ về đâu!
Trời Saigon – Đalạt cách xa nhau,
Nhưng Anh vẫn thương hoài cô gái nhỏ!..."

Ngày xưa ấy ... Em vẫn cón nhớ rõ...
Buổi tan trường nắng thoáng nhẹ hây hây
Sắc phượng hồng từng cánh nhẹ bay bay
Môi em thắm ...? Hay phượng hồng thắm đỏ!

Lời yêu thương chân tình Chàng đã ngỏ
Em thẹn thùng e ấp nụ cười duyên
Em ngượng ngùng bên vành nón nghiêng nghiêng
Và đôi bóng cùng dìu nhau chung bước ...

Rồi đôi bóng cùng chung câu hẹn ước
Gái Gia Long – Trai Võ Bị nên duyên
Trai Anh hào sánh cùng  Gái Thuyền quyên
Kể từ đó  ... Em làm dâu Võ Bị!

Có ai ngờ ! Nay tha phương xứ Mỹ ...
Sống tạm dung nơi đất khách quê người
Em âm thầm đếm từng tháng ngày trôi
Gom thương nhớ ... Em mơ về Tổ Quốc!

Buồn nào hơn là nỗi buồn mất Nước!!!
Vui nào bằng lấy lại được Giang Sơn...
Nay tha hương lòng nặng trĩu tủi hờn
Quê ta đó... Hẹn ngày về Cố Quốc.

Nhớ không Anh? ... Ngày ra trường thuở trước!
Với lời thề son sắt giữ Non Sông,
Những lời thề – Anh còn nhớ gì không?
Em chỉ hỏi ... Như một lời nhắc nhở.

Em chỉ hỏi ... Vì lòng Em lo sợ!
"Sống tha hương đừng nản chí anh hùng
Kiếp tha hương dù có muốn hay không
Chỉ là bước tạm dung trên đất khách!"

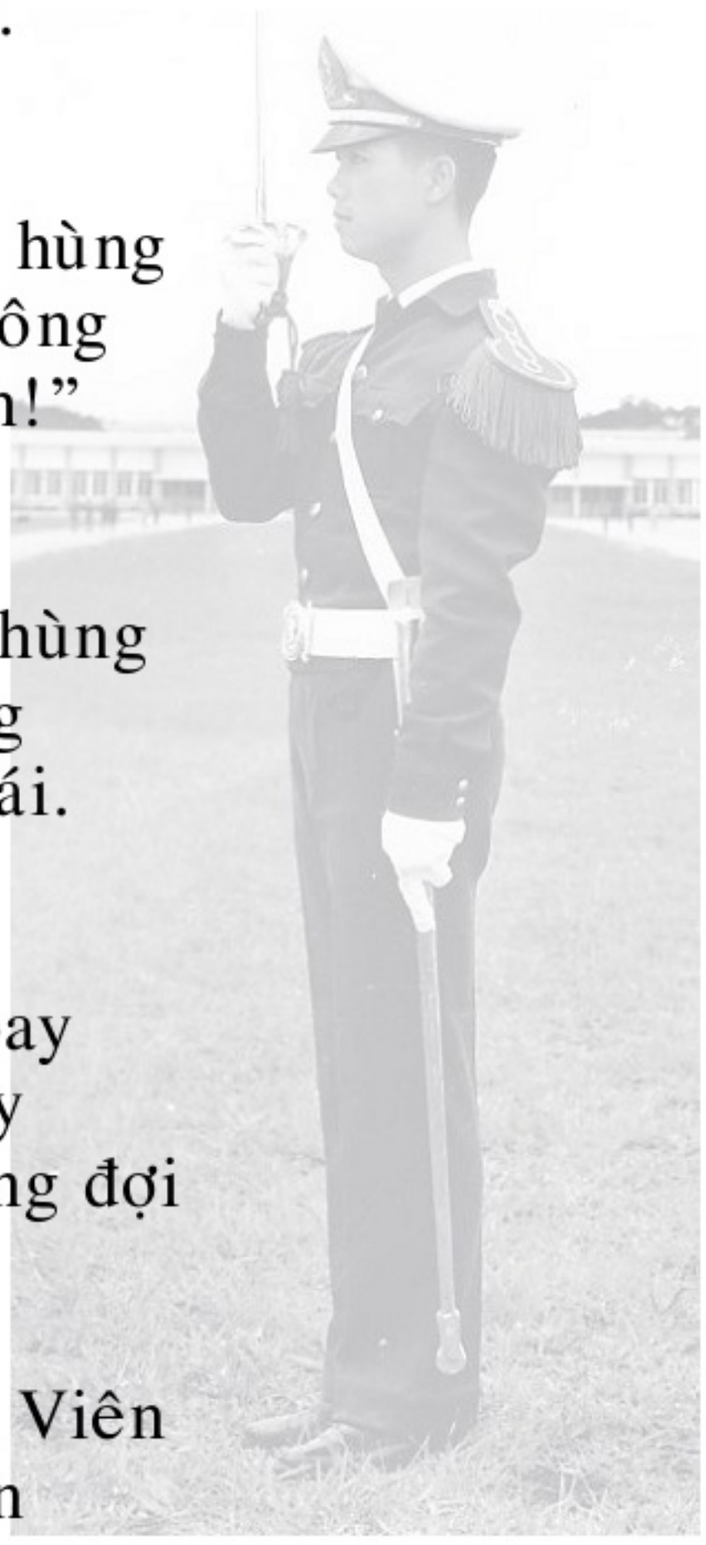

Đời tỵ nạn với muôn vàn thử thách
Quê hương ơi! Ta hẹn phút tương phùng
Người yêu ơi! Em vẫn đợi vẫn mong
Ngày họp mặt nơi Trường xưa thân ái.

Ngày họp mặt có đàn con về lại
Vũ đình trường rợp bóng Cờ vàng bay
Đỉnh Lâm Viên hùng vĩ vẫn còn đây
Vẫn ngạo nghễ vẫn kiên cường mong đợi

Alpha đỏ một thời! ... Còn nhớ tới?
Phút oai hùng chinh phục đỉnh Lâm Viên
Đêm dạ hành Đà Lạt lạnh triền miên
Buổi dạo phố đầu tiên đời Võ Bị

Bao kỷ niệm hiện về trong tâm trí
Anh yêu ơi! Em chợt thấy bàng hoàng
Đến bao giờ mới giải cứu Giang San
Về Trường Mẹ ta viết trang sử mới!,,,

Tưởng niệm 30 tháng 4 đen
Milpitas, Ca , Tháng 4/2003

# Vết sẹo dài theo năm tháng

**Hải ơi!**

Cuối tháng Ba rồi đó Hải. Hai mươi tám năm trôi, tau không ngờ và không thể tưởng ra hai mươi tám năm đã qua.

Tau nhớ mi! trong lòng tau bao lần nhớ mi, nhớ nụ cười thật hiền, khuôn mặt trắng, tròn viền mái tóc búp bê . Mi với bài "Nắng Thủy Tinh", mi với note nhạc đầu đời trên phím đàn guitar , dạy cho tau cách đánh .

Hải ơi ! tau có nhiều bạn đến nỗi mi la hoảng tại sao tau có thể có nhiều bạn đến thế . Còn mi chỉ chơi được với tau , T. Loan và vài nhỏ bạn cũ trường HV ngày xưa .

Có lẽ giờ này, mi đã thành bụi bay tung trong trời đất rộng , chỉ mình tau ngồi đây tha thiết mường tượng nhớ mi và những tháng ngày , một đời người không dễ nguôi quên .

Tháng 3 năm 1975, những cây phượng trong sân trường xanh ngăn ngắt , giờ chơi nắng chói chang , đàn bướm trắng thiếu mi .

Hải ạ ! Tau buồn lắm vừa vì thiếu mi, vừa vì tình hình hoang mang chao đảo của đời sống, thầy cô giảng bài không còn nụ cười thanh thản, đôi mắt

thóang âu lo, đám học trò con gái gần ngày thi tú tài, cũng chẳng chú tâm vào bài vào vở . Trên trang nhất những tờ nhật báo , bao hình ảnh , bao hàng tin tức in đậm từng trận đánh, tình hình chiến sự, Pleiku, Komtum, Ban Mê Thuộc . Phần đông trong lớp mình , ai không có cha cũng có anh trong quân ngũ, tau nhớ vài đứa hốc hác xanh xao, không vì gạo bài thi, mà vì lo cho người yêu ngòai chiến tuyến . Khi ấy mi đang chống chọi với căn bệnh qúai ác, bệnh ung thư xương .

Hải ! đến bây giờ tau mới biết ung thư đau đớn thế nào . Khi ấy, tau chỉ biết ngớ ngẩn đến thăm mang vài viên ô mai làm quà , ngồi tán gẫu với mi từ chuyện con kiến con ong đến chuyện hoa tí ngọ, hoa mười giờ . Tau càng vô duyên hơn, khi khoe cho mi biết tau chơi được gam la thứ , gam sol thăng, ngăn phím thứ ba trên cần đàn, trong khi cánh tay trái của mi sưng to gấp ba lần cánh tay của tau . Mi đau lắm không mà tau vẫn nhớ nụ cười thật nhẹ, mi dành cho tau khi tau hát bài hát , hai đứa cùng nhau phổ nhạc , bài hát rất ngắn

Qua con mắt đỏ hao gầy
Dáng buồn như thuở tóc dài lên ngôi
Em về từ lá thu phai
Hắt hiu gió nhẹ cho vừa nhớ nhung
Có còn mơ chuyện trầu cau
Những chiều xưa lá me vần vũ bay
Gió nào trở lạnh không hay
Mà trên sông nước đổ dài buồn tênh .

Có gì đó thật không công bằng với mi . Mi chưa hề dữ dằn đanh đá, chưa từng bao giờ cau mặt giận hờn , những gì tau biết về mi là những dịu dàng, thẹn thùng e ấp . Lần cuối trong sân chơi dù mi đã sang học ban văn chương, tau ban vạn vật , mi vẫn đứng xem tau cột vạt áo dài , túm ống quần rộng , đánh vũ cầu với nhỏ T. ban tóan . Ngay khi ấy nhỏ P. đang chơi rượt bắt , đụng vào mi hai đứa ngã lăn cù ra đất , nhỏ P. đứng lên, mi thì không . Tụi tau xúm lại mang mi vào phòng y

tế , mi ngất lịm , xe hiệu đòan đưa mi vào nhà thương , tưởng mi bị gãy tay thường thôi , vài ngày sau mi sẽ vào học . Nhưng không phải vậy , cánh tay không lành , mỗi ngày một sưng to lên , mi thôi không đi học . Tau đến mi mỗi ngày , mang bài cho mi chép , vài tuần đầu mi còn chép rồi buông xuôi , sau đó là nhà thương và thuốc . Nhỏ P. đau khổ dằn vặt vì nghĩ tại nó mà mi đau . Nhưng bác sĩ bảo không phải vậy, mầm bệnh đã có từ lâu . Bác sĩ đòi cưa xương cánh tay nơi khối ung thư đang hòanh hành , mạ mi không muốn đòi chờ một thời gian tìm thầy thuốc khác, thầy Tàu, thầy Ta , thuốc lá, thuốc sắc ai chỉ gì bác đều theo . Tau nhớ tau nếm thử nước cỏ gà mạ giã bắt mi uống, rồi nước rau đắng, rau dấp cá , cuối cùng Hải ơi cánh tay bị cắt bỏ cao hơn cùi chỏ , rồi cao hơn bả vai , chiếc áo mi mặc từ cánh tay nới rộng đến khi không còn gì trong cánh áo . Tau buồn chẳng biết an ủi mi , căn nhà gần hãng thuốc lá Bastos , góc Nguyễn Hòang – Trần Nhân Tôn , căn nhà sơn màu xanh dương , căn gác nhỏ có khỏang lan can rộng , giàn hoa tóc tiên quấn qúit quanh chiếc vòm kết bằng tre , che rợp những đóa sao nháy vàng rung rinh theo gío, hoa tí ngọ đỏ au đúng ngọ , cả đám hoa tim tím *forget me not* hai đứa chia nhau sau lần lên thăm trường Võ Bị Đà-Lạt , bỗng dưng như cảnh chùa vắng vẻ , cô chủ dễ yêu không ra ngồi dưới vòm hoa , đàn những bài độc tấu buồn ray rứt nữa , cô chỉ ngồi trong song cửa hướng tầm mắt vời vợi lên vòm trời hạn hẹp , dõi theo bóng máy bay tít tắp mờ dần .

Buổi sáng tháng 4 năm 1975, giờ học thứ ba, dinh Độc Lập bị bỏ bom, đám khói đen bốc cao , nhà trường cho học trò về nhà . Tau ghé nhà mi , nghe tin mi vào bệnh viện . Về đến nhà ba tau đang lo lắng không biết tau đi đâu , sau khi ông cụ ghé đến trường . Tau kể mi đã vào bệnh viện trở lại , ông cụ lắc đầu thở dài . Sau đó ông dặn tất cả các con phải ở nhà , ngòai giờ đến trường . Tình hình rất bất an, ông muốn biết rõ các con ở đâu để có việc gì ông có thể đến đón .

Cuối tháng 4 năm 1945, nhiều tin tức biến động, các bác

tau từ Nha Trang – Đà Nẵng chạy vào ở nhà tau kể bao điều kinh khủng . Nhỏ Th-Loan ghé vội báo tin mi đi , đi mãi , đi bỏ thế sự, bỏ bạn bè , cha mẹ anh em , tau chẳng gặp lại mi nữa, chẳng biết khóc hay cười , tau đứng ngây người nhỏ Loan vội chạy về nhà , vì hắn cũng đang bị giam lỏng trong nhà như tau .

Một buổi tối ba tau bảo :

-"các con chuẩn bị vali hành lý đi , gia đình ta có thể ra đi bất kỳ khi nào"

Tau thảng thốt :

-" đi đâu thưa ba"

Ông bảo :

-"ba phải đi theo nhiệm sở"

Tau hỏi tại sao ? Ông chỉ lắc đầu .

Một buổi chiều trời bỗng dưng chùng thấp, nắng biến mất , không gian ngột ngạt nín thở , ba tau về nhà chiếc xe búyt trong sở của ông đi theo . Ông vào nhà bảo các con thay quần áo, mang hành lý ra xe , nhà gởi lại cho các bác . Tụi tau riu ríu đi theo , chẳng biết đi đâu, đến đâu .

Tau nhớ con đường Hồng Thập Tự hôm ấy hàng cây dầu nín lặng, lá quên không khóc, rồi đường Trần Qúy Cáp vòm me xanh ủ rũ cúi đầu . Trong xe ba tau nhìn thẳng phía trước môi hơi mím , các em ngồi im không nhúc nhích, ngay cả út Ch. gần 5 tuổi, ngày thường hay nô đùa cùng các chị ngày đó cũng ngoan ngõan ngồi im . Tự dưng Hải ạ tau khóc òa , qua màn nước mắt những chiếc xe đạp vội vã , những chiếc xe honda vụt qua , hình như người nào cũng sao ấy , cảm giác mình đang đi đâu đó không bao giờ về nữa làm tau điếng chết tòan thân . Các em quay nhìn , lau vội nước mắt nuốt nghẹn vào trong tau nói lảng :

-Chị nhớ chị Hải"

Chiếc xe tiến vào căn biệt thự trên đường Công Lý , tiếng sỏi lạo xạo khi chiếc xe từ từ vào sân . Từ đây xe đưa cả nhà tau vào sân bay Tân Sơn Nhất cùng với ông Merchant , người

ba tau làm việc dưới quyền . Ngày hôm ấy là ngày 23 tháng 4 năm 1975. Những người lính gác cổng phi trường khuôn mặt như tượng , vũ trang đầy đủ . Tau nghĩ mãi đến mi , quên mất bao điều đang xảy ra quanh mình, tau nhớ mi , cứ lâng lâng nhớ mi . Ngày đám ma , trốn ba , đạp xe đến nhà mi , chậm mất rồi cổng nhà đã khóa , tất cả đã hòan tất , mọi người đã đưa mi ra huyệt . Trở lại lần nữa , ba mạ mi vừa về , anh Minh nhìn tau , mạ mi ôm tau cùng khóc . Thắp nén hương cho mi, mắt mi long lanh, nụ cười mãn nguyện .

Buổi ăn tối cùng ông Merchant , nghe lóang thóang ông nói :

-“ không nơi nào đẹp bằng quê hương xứ sở của mình”

Gia đình tau ở trong tạm trong một phòng của lính ngay trong sân bay, ngày hôm sau có thêm nhiều gia đình khác đến nữa , ai cũng mang khuôn mặt thật lo âu . Tau hỏi ba :

-“Mình sẽ đi đâu ?”

Ba tau trả lời

-“Có thể sang Thái Lan hay Phi Luật Tân, có thể sang Mỹ ”

Tau lo âu hỏi thêm :

-“Tại sao hả Ba”

Ba trả lời:

-“Chuyện chính trị con biết làm gì , để ba xem tình hình thế nào ?”

Tau buồn ghê gớm Hải ạ , sống xa nhà một đêm dường như cả thế kỷ , bầu trời vằng vặc, tiếng máy bay lên xuống, tiếng xe cam nhông , những vầng bụi sau xe nhất là ánh nắng , ánh nắng khi rọi xuống phi đạo hình như bốc lửa . Rồi trời đổ mưa, mùi đất bốc lên nồng nặc, vài bóng người thóang qua tất cả đều là lính, có vài nhân viên không mặc quân phục đi qua . Ba tau hỏi :

-“Các con muốn về hay đi ?”

Tau trả lời

-“Về nhà đi ba”

Ba trầm ngâm

-"Chắc tình thế không đến nỗi nào, quân lực ta hùng mạnh, làm sao VC có thể tràn vào Sài Gòn, ba lo sợ cho các con , chế độ cộng sản không thể nào chấp nhận được . Ra ngọai quốc không có mạ ba cũng không an tâm cho các con."

Sáng ngày 25 ba hỏi lần nữa :

-"Mình về hay đi ? chuyến bay sẽ đến lúc 10:30 ?"

Tau khẳng định:

-"Con muốn về"

Các em hùa theo:

-"Về nhà đi ba"

Chuyến xe chở gia đình tau ra khỏi sân bay, xe quân cảnh phải mở đường vì bên ngòai cổng nhiều người qúa , họ đứng tràn sang bãi đất trống trước Tổng Tham Mưu đen nghịt người là người , tau chỉ biết lòng mình vui lắm, sắp trở lại được nhà xưa, căn gác nhỏ, trở lại được với ngày thường . Con đường Công Lý bỗng như mở hội, mấy nhỏ em tau cũng vui ra mặt . Nhưng Hải ơi khúc ngoặc này là cả chuỗi dài tang thương cho gia đình tau và cả miền Nam Việt Nam . Khi trở về, không điều gì còn như xưa nữa .

Ngày 26 tháng 4 năm 1975, sau khi trở về nhà , tất cả mọi người chung quanh đều hốt hỏang , ba tau nín lặng , các chú các cô ghé nhà tau nườm nượp , chợ búa sôi động, ai cũng mua đồ khô dự trữ, từ thuở còn bé đến lúc ấy tụi mình có đứa nào biết đến chiến tranh thế nào đâu , chiến tranh chỉ trên phim ảnh, trên truyền hình . Lúc ấy tau bỗng hiểu mơ hồ chiến tranh đang có, đang đến thật . Tổng thống đọc diễn văn kêu gọi tòan dân tử thủ, sát cánh cùng quân đội, rồi tổng thống từ chức, người khác lên thay. Vùng I, vùng II, vùng III tướng này lên tướng kia xuống , hải, lục, không quân di chuyển từng giờ . Hạ viện thượng viện họp liên tục . Mỗi giờ trong ngày đều có điều gì đó rất kinh khủng xảy ra . Vùng ngọai thành Hóc Môn, Củ Chi giặc đến gần , tiếng súng ầm ì kinh

hỏang , rồi sân bay bị thả bom, rồi từng đàn máy bay trực thăng trên bầu trờI, như bầy chuồn chuồn chạy bão , rồi tiếng súng đì đùng suốt đêm ngay trong thành phố . Ba tau ngồi lặng cùng tụi tau chung quanh , vài viên đạn xuyên thủng nóc nhà, có viên sướt vào tay cô em thứ ba còn nóng bỏng, nó sợ khóc thành tiếng , ba tau ôm các con vào lòng , ông nói :

-"can đảm lên các con"

Cả nhà thức trắng đêm, buổi sáng 29 nghe tin VC về đến Phú Lâm , mi nhớ cái hồ bơi tụi mình thường đạp xe xuống đó không ? Rồi trại lính tan hàng rồi cướp bóc hôi của, rồi sáng 30 tháng 4 trên radio lời đầu hàng của tổng thống ba tau khóc , cửa nhà tau khóa chặt . Rồi dân chúng chạy đôn đáo tìm đường trốn Việt Cộng . Anh T. đang học quân sự trên trường bộ binh Thủ Đức, anh họ tau, đến nhà , áo quần xốc xếch anh bảo :

-"chú ơi trường cháu tan rồi, xác lính đầy đường, quần áo quân phục đầy đường, tại sao chú còn ở đây ?"

ánh mắt anh hỏang lọan, anh khoe ba tau khẩu súng lục anh còn giữ không chịu vứt đi, chính khẩu súng này đã kết liễu sinh mạng anh, ngày những tên Việt Cộng 30 tháng 4 đến nhà đòi bắt anh đi học tập cải tạo .

Hải ơi sau ngày đó nhiều Việt Cộng 30 tháng 4 lắm, tên kế bên nhà tau là tên chỉ điểm lấy công với thành phần "cách mạng", để chúng đến bắt Ba tau đi mất , chúng muốn lấy căn nhà gia đình tau đang ở . Trong trường mình học cũng có ba bốn đứa là VC , làm sao mi tưởng ra nỗi ngỡ ngàng tau gặp phải khi nhỏ M đội nón tai bèo trở lại trường lên giọng chưởi bạn bè ngày cũ .

Ngay góc đường nhà mi chiếc máy bay trực thăng rớt máng trên cột điện, một chiếc khác ngay góc đường Lý Thái Tổ - Ngã Bảy , nước mắt tau cứ lăn dài khi nhìn cơ man nào là xác chết trên đường Lê Văn Duyệt – ngã tư Bảy Hiền , dấu

đạn đầy trên những tường nhà , mi nhớ trại Hòang Hoa Thám gần đó không , tụi mình đến trình diễn văn nghệ giúp vui, các anh lính mũ đỏ oai hùng thân thiện , ai còn ai mất , khi tau theo ba tau lên bác Cả . Tới nhà bác cửa mở toang, bên trong đồ đạc ngổn ngang, vài người lạ mặt vẫn còn đang lựa chọn thứ nào khiêng ra được . Gần cư xá sĩ quan Bắc Hải , người ta vào quân tiếp vụ , khiêng gạo thịt , đồ hộp trên lưng đi ra từng hàng dài như đàn kiến . Tau không sợ, chỉ mở to mắt nhìn , ba tau bắt đầu kể về VC, chủ nghĩa cộng sản những phi nhân phi lý, không tưởng . Ông cụ đã từng trong quân ngũ, ông cụ đã từng nếm mùi cộng sản, nhưng ông không được trông thấy sự tàn phá về giáo dục văn hóa của chủ thuyết cộng sản , vì chúng đã bắt ông ngay cuối tháng 5 –1975 . Không nhân, lễ, nghĩa, trí, tín, không trung không hiếu, không trên không dưới, không thiên đàng không địa ngục, tất cả chỉ có bác và đảng, tất cả chỉ trên vài kg gạo mỗi tháng tiêu chuẩn, một miếng thịt đủ để giết mạng người . Hải ơi còn nỗi sợ hãi nào hơn, những giận ghét căm thù chúng bơm vào trí óc non nớt con trẻ, những mầm non của tương lai .

Hai mươi tám năm, tau ngồi nhớ về một khỏang thời gian rất ngắn, tau không thể quên . Từ khỏang thời gian này, bao con người lớn lên , hay tự hủy đi vì bao điều thay đổi . Khỏang thời gian phủ đầy mất mát , có những người đánh mất đi chính họ, riêng tau sự mất còn không đủ để diễn tả hết những điều tau học được , không trải qua bão giông làm sao biết vui mừng trong ngày nắng ấm . Một góc trong khỏang thời gian này luôn là ánh mắt của mi dõi theo tau Hải ạ .

Theo thời gian, nỗi đau đớn tâm linh cũng se thành vết sẹo, nhưng ai có thể quên nguyên nhân gây ra vết sẹo phải không ?

Phải đâu chỉ vết sẹo trong tau nhói đau , nhiều người lắm sống trong khỏang thời gian ấy , giữ trong lòng , trong tim họ vết sẹo giống tau . Mi xem một vết sẹo khác từ người bạn

thân ngồi nhớ, kể . Hình ảnh có khác , không gian có khác ,một ở Sài Gòn, một ở ngòai Trung, nhưng cùng một nỗi đau , cùng một nỗi nhớ không rời .

"Đã tháng ba rồi. Gần ba mươi năm trước, có một cái tháng ba đầy hãi hùng, nghĩ lại còn run sợ. Hôm nay, tôi tự nhiên lại muốn viết ra. Nhưng phải nói trước, tôi không kể chuyện để kết luận ai đúng ai sai, tôi chỉ kể chuyện để... bảo đảm rằng, có những điều đáng nhớ, nhớ để mà lớn dậy, và đừng quay mặt lại với chính bản thân mình!

Ngày hai mươi bảy, cả nhà tôi ngót nghét gần mười lăm mạng dồn lên mấy chiếc xe chuẩn bị vào Nam. Nói thì dễ, chớ ai cũng dùng dằng chẳng nỡ rời. Nhưng cũng đến lúc máy xe nổ, báo hiệu giờ khởi hành sắp điểm. Bố tôi bồng thằng con trai giao lại cho chú cận vệ, "coi chừng nó cho cậu!", rồi quày quả bước trở vào nhà. Mẹ tôi cũng vậy, dường như ông bà đã bàn tính sẵn rồi. Cả đàn con và người cô hốt hoảng khi thấy chiếc xe đầu tiên bắt đầu chuyển bánh. Một người nhảy xuống, rồi hai người. Chỉ trong có chừng hơn một phút, cả mấy chiếc xe đứng chơ vơ. Một gia đình mười mấy người, lớn nhỏ đứng ôm nhau, nước mắt dàn dụa. Phải bàn tính lại thôi!

Đêm hai mươi bảy, ba chiếc xe nối đuôi nhau chạy vào phi trường. Trên mỗi đầu xe ngồi chễm chệ một anh quân cảnh bồng súng oai vệ. Tắt đèn từ xa, ba chiếc xe chậm rãi và nhẹ nhàng dừng lại ở một bãi trống. Mọi người thấp thỏm đợi chờ. Bố tôi dặn dò mọi người một lần cuối, cứ một người lớn giữ lấy một đứa trẻ, có hiệu lệnh là mạnh ai nấy xuất phát, cứ thế mà làm. Mấy đứa trẻ, mỗi đứa một cái bao bố nhỏ đeo trước ngực, mắt nhìn nơm nớp, chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra xung quanh. Có đứa hãy còn thản nhiên nhai bánh, cười vô tư. Đến tội !

Có tiếng phản lực cơ từ đằng xa . Không biết tự đâu,

người ta nhào ra đường băng, đông như kiến cỏ . Gia đình tôi cũng nhào ra, theo chân mấy anh lính quân cảnh . Máy bay chạy một quãng, rồi quay lại, mở cái bụng toang hoác ra . Và thiên hạ nhào lên, hỗn loạn ... Tôi với cô tôi, dắt nhau chạy giữa cảnh hỗn loạn đó . Đưa đẩy nhau thế nào mà cũng tới được chân khoang . Cao quá, mà cô tôi thì yếu, nên chẳng thể nào leo lên được . Anh cần vụ của bố tôi thì bị xô đẩy tới đâu chẳng biết, cũng chẳng tài nào tìm thấy . Đành phó thác cho cái đám đông kia, hai cô cháu ôm nhau chặt cứng . Mệt và ngộp, thằng bé tự dưng cất tiếng ho khan . Như một phép lạ (sau này tôi mới biết), mẹ tôi bỗng cảm giác ra được cơn suyễn đang hoành hành . Từ đàng xa, bà thét lên cầu cứu . Nhanh như cắt, tất cả những người đàn ông có mặt nắm tay nhau xông vào giữa đám đông dường như đã trở thành điên dại . Họ tìm ra người đàn bà một tay ôm đầu, một tay ôm lấy thằng bé đang chống hai tay xuống đất, chồm hổm người thở dốc...

Mẹ tôi nhận lại tôi từ tay anh lính, oà ra khóc nức nở. "Không đi nữa, chờ chuyến sau. Mà cùng lắm là chết, mấy chú thương cô thì đem hết mấy đứa nhỏ ra đây dùm cô..." Mấy người lính nhìn nhau, chần chờ một thoáng. Có ba đứa con gái đã lên được trên khoang rồi đấy thôi, giờ mà quay về thì tiếc lắm. Nhưng nhìn lại người bố đứng bất động, người mẹ hốt hoảng kêu gào, người cô tóc tai áo xống rũ rượi, và thằng bé hơi thở dập dồn, họ biết phải làm cái gì. Anh tôi (con bác tôi) cởi áo, chụp cây AR-15 (không biết có đạn không) nhào ra trước. Ba người nữa lao theo. Họ cuống cuồng chạy về phía máy bay giờ đã chuẩn bị cất cánh, dùng báng súng đẩy vạt mọi người ra xa, mở đường về phía khoang máy bay. Rồi cũng đưa được ba đứa con gái xuống, và trả về với bố mẹ chúng. Máy bay chuyển động, có những người còn bấu víu vào tấm cửa đang từ từ khép lại. Tiếng người rú lên thất thanh, bóng người loạng choạng rơi xuống trong cái cảnh tranh tối tranh sáng.

Trời sáng dần, chúng tôi vẫn còn ngồi đó. Chuyến bay

hồi nãy đã là chuyến cuối cùng. Ánh sáng ban mai soi rõ vạn vật, càng làm tăng thêm cảnh hãi hùng của đêm qua. Một bãi chiến trường ngổn ngang áo xống giày dép, không biết bao nhiêu là thứ. Đây kia từng tụm người, hốc hác, lem luốc, nét sợ hãi còn vương trên khuôn mặt.

Các anh lính đi một vòng quay trở về nói với bố tôi gì đó. Ông suy nghĩ nhanh chóng, rồi nói dứt khoát, "đi, mình đi ra cảng Tiên Sa!" Thế là cả gia đình lại lếch thếch thẳng tiến hướng ra cảng biển. Đi ngang Bộ Chỉ Huy Tiếp Vận (?), bố tôi ghé vào một chút, làm gì đó. Có hai chiếc trực thăng đậu sau bãi. Chừng mươi phút sau, bố tôi quay trở ra, nói nhỏ với mẹ tôi. Sau này tôi mới biết, bác tôi (chỉ huy trưởng) nói, chỉ còn chỗ cho bố mẹ tôi, mà gia đình tôi quá đông. Vậy là mấy chiếc xe lại nổ máy, chạy ra hướng biển.

Cảng Tiên Sa càng thêm hôn độn. Trên bờ cơ man là người. Những cơn sóng cao lì lợm đập vào bờ, cứ như muốn cảnh cáo những con người đang cơn cùng quẫn. Người ta vẫn cứ như mất trí dồn ra đầu cầu tàu, kêu thét, xô đẩy nhau trong cơn mê sảng. Một chiếc xà lan định cập vào bờ, thấy người quá đông và hỗn loạn nên lại lùi ra xa. Một vài người bực bội lấy súng ra bắn hú hoạ. Đôi ba người mất hết kiên nhẫn, nhảy ùm xuống nước bơi ra. Nhiều người khác làm theo. Được một lúc, chừng như thấy vô ích, họ lại quay trở vào. Chiếc xà lan đứng ngoài xa một dạo, rồi bỗng quay lưng bỏ đi. Trên bờ, người ta chửi thề inh ỏi, cầm súng bắn theo. Nhưng liệu được gì, hỡi ơi...

Sáng hăm chín, không hiểu sao mà ai cũng dậy sớm hơn

thường lệ. Bố tôi ngồi lau khẩu súng ngắn, mẹ tôi đốt mớ giấy tờ chi đó bên bếp. Mấy chị tôi thì có vẻ như thanh thản hơn, người đang đi pha thuốc chuột, kẻ đang cắt móng tay móng chân, lau sạch lớp sơn màu trên móng . Tôi thì chạy từ chỗ này sang chỗ khác, nhìn hết người này đến người kia. Thuỷ chung chẳng ai giao cho tôi một việc gì để làm. Tám giờ, anh (con bác) tôi và hai người lính cần vụ vào nói nhỏ với bố tôi. Rồi họ ôm nhau, xiết chặt tay. Tôi thấy mắt bố tôi ươn ướt, mắt những người lính trong quân phục nghiêm chỉnh cũng ướt. Họ đứng nghiêm chào bố tôi thêm lần nữa, rồi đi. Chú T., người cần vụ lâu năm nhất của bố tôi không quên bồng tôi lên, đem tôi ra sau bếp để chào mẹ tôi. Không ai nói câu nào thêm, cái không khí lặng lẽ bao trùm. Các chị tôi đã bắt đầu sụt sịt khóc. Mẹ tôi không khóc, mắt bà ráo hoảnh. Bà nhỏ nhẹ hỏi chú T. một đôi điều mà tôi không nghe rõ. Ba người lính xốc lại áo trận, súng, và đi ra cổng. Tôi và mấy chị tôi nhào tới bên cái song cửa gỗ, nhìn theo. Không một ai ngoái lại...

Cuối tháng ba, chị tôi đang ở Sài Gòn. Chị tôi theo học trường Tây từ thuở còn bé, rồi đi học đại học ở Sài Gòn, rất ít khi về nhà. Hàng tuần, chị tôi vẫn gọi về thăm hỏi bố mẹ, thăm hỏi các em. Mỗi tuần, tôi đều chờ đợi chị tôi gọi về, vì lúc nào, chị tôi cũng sẵn có những bất ngờ dành cho chúng tôi. Lần này là một bài hát mới tìm ra của F. Hardy, lần tới là bài thơ... Qua Mấy Ngõ Hoa của Mường Mán, v.v... Vậy mà đã gần tuần rồi mất liên lạc. Lúc nãy nghe loáng thoáng bố tôi có nhắc với mấy chú lính cái tên chị tôi, chắc ông đã dặn dò gì đó... Sau này chị tôi kể lại, giai đoạn đó là giai đoạn căng thẳng nhất cho chị. Mỗi ngày chị tôi chạy lăng xăng từ phi trường ra bến tàu, rồi từ bến tàu quay lại phi trường. Vậy mà không thấy bóng dáng nào thân quen. Thiên hạ còn đồn là cả gia đình tôi bị người phía bên kia bắn chết rồi phơi xác trên cầu Trịnh Minh Thế. Trong cơn túng quẫn, chị tôi đòi tự tử. Cũng may mà bạn bè cản lại được. Chiều hăm chín, tin dữ về đến Sài Gòn, chị tôi ngất đi, phải vào bệnh viện. Mấy ngày

liền thiếu ăn mất ngủ, ai mà chẳng kiệt lực. Bác sĩ bắt chị tôi phải nghỉ ngơi, vì không phải chị tôi tuổi con ngựa mà sức khoẻ lại dồi dào hơn ai để có thể phung phí kiểu đó...

Lại tháng ba, chiếc tàu của ông chủ nhà in NH nghe đâu đắm ngoài khơi. Lác đác vài nhà trong xóm đã thắp nhang, xầm xì cúng vái. Mẹ tôi cúng nhiều hơn , vì lẽ ra tôi và chị kế của tôi đã có mặt trên chiếc tàu định mệnh đó. Chiều hôm ấy, tôi không có nhà. Chị tôi cũng không chịu đi một mình. Vậy là chúng tôi coi như may mắn. Nhưng biết bao nhiêu người khác đã không được may mắn, trong đó có cả bà con và những người chúng tôi quen biết. Thân nữa là đằng khác! Và tháng ba, có bao nhiêu  xác tấp vào bờ biển quê tôi. Mắt, môi, mũi và tai họ lở loét vì cá rỉa. Khuôn mặt họ trở nên dị dạng, còn thân thể thì bợt ra, trương phình. Người ta kéo xác lên bãi, bắt cả phường ra nhìn. Đợi lúc họ lơi là không canh giữ, có kẻ hảo tâm đem ra mấy chiếc chiếu rách, phủ lên xác những người quá cố...

...

Tháng ba năm nọ, tôi đưa mẹ tôi đi dự một buổi lễ, tôi chẳng nhớ những gì đã xảy ra trong buổi lễ ấy, chỉ nhớ hôm ấy có Việt Dzũng, anh hát một bài hát do chính anh sáng tác. Hôm nay, tháng ba, tôi bỗng muốn được chép lại bài hát này tặng cho tất cả mọi người đã có cùng một nỗi ám ảnh , một nỗi dày vò vào tháng ba, tháng tư giống tôi .

Tình Ca Nguyễn Thị Sài Gòn của Việt Dzũng

Me đặt tên em Nguyễn thị Sài Gòn
Em sinh ra đời một ngày cuối tháng tư
Con thuyền mong manh vẫy tay từ biệt
Gạt lệ ra đi xin làm thân lữ thứ

Me đặt tên em Lý thị Tị Nạn
Cha đang giam cầm vùng Việt Bắc xót xa

Gió bùn đưa nôi ru lời nguyện cầu
Con sóng bạc đầu đưa con vào đời lưu vong

Me đặt tên em Vũ thị Nhục Nhằn
Nuôi con nuôi bằng giọt lệ rơi đắng môi
Thương đời gian nan thân phận tủi nhục
Hồn lạnh căm căm mong tìm một lẽ sống

Me đặt tên em Lê thị Hy Vọng
Con yêu của mẹ là niềm tin thiết tha
Cho dù đau thương, cho dù đoạn trường
Sẽ có một ngày con đưa mẹ về quê hương

Me đặt tên em Trần thị Thương Nhớ
Nhớ... quá quê hương hai mươi năm rồi đó
Đêm nằm ru con bao giờ khôn lớn
Trở về phố xưa, tìm nắm đất bên đường

Trong lòng quê hương, me đặt nơi đó
Biết mấy yêu thương khi cha con còn sống
Con là tương lai, con là gió mới
Hãy nhớ đưa me về lại nơi cuối trời...

... hãy nhớ đưa me về lại... nơi cuối trời...”
Triệu Thần

Hải ơi những vết sẹo dài theo năm tháng, dài theo đời người Việt Nam , cùng những hội chứng tâm thần âm ỉ sau chiến tranh chưa mờ nhạt, tau lạy trời một ngày mai tươi sáng cho thế hệ con cái , cháu chắt tau . Tau lạy trời người ta thông minh tìm ra thuốc diệt trừ chủ nghĩa cộng sản mà không cần đổ máu, tau lạy trời vết sẹo thôi gây ra đau đớn cho những người còn mang nó như tau .

**Ấu Tím –** ***tháng 3 - 2003***

# *Huyền Thoại Về Loài Vịt*

***Thành-Văn***

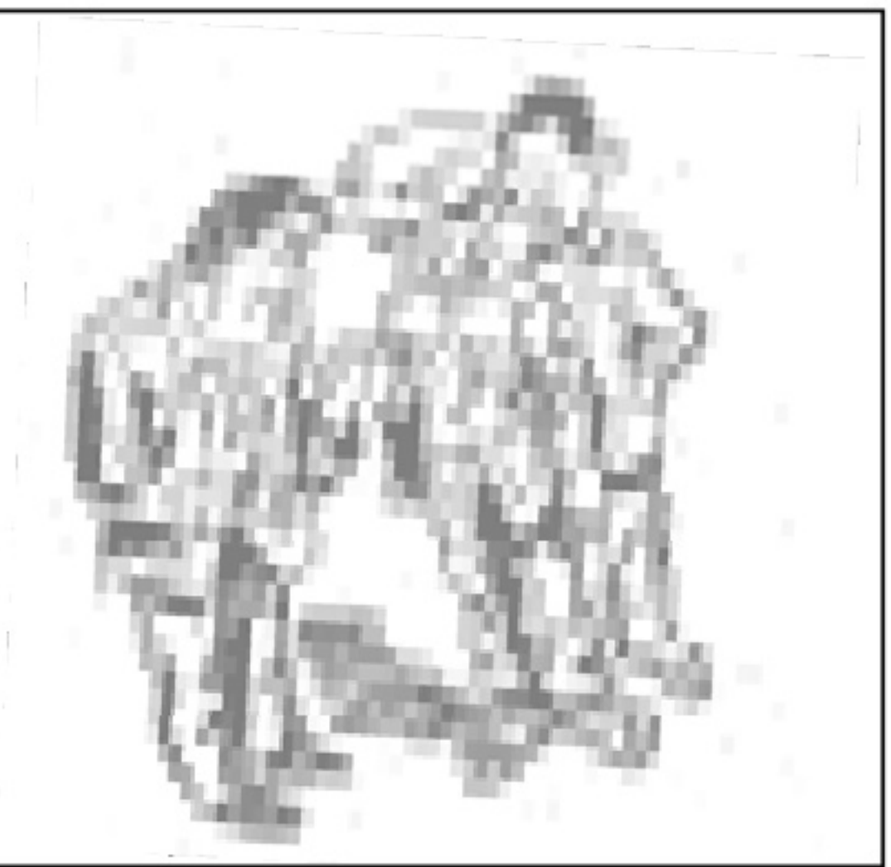

Ba Công ngồi dựa ngửa người trên chiếc ghế văn phòng chân có bánh xe, suy nghĩ vẩn vơ. Sau cữ cà phê sáng ngay tại văn phòng như thường lệ, gã cảm thấy coi bộ công việc vẫn như chưa đủ trớn để chạy.

Công bao giờ cũng rời nhà sớm sau khi ăn vội vàng một tô phở hay hủ tíu. Đôi khi một khúc bánh mì với hai trái hột gà ốp-la, nếu đêm hôm trước gã phải nộp khoản thuế nghĩa vụ cho vợ. Gã nghiệm ra cái món đó hay thật. Làm xong hai cái hột gà và ly nước cam vắt pha mật ong chúa, gã có cảm tưởng như số của cải tiêu phí hồi đêm với bà vợ vừa già vừa xấu đã được lấy lại phần nào.

Không giống như những ông quan khác của chế độ lúc nào cũng tỏ ra khệnh khạng, chờ cấp dưới đến đông đủ để sẵn sàng chào đón thủ trưởng, bí-thư Ba Công muốn chứng tỏ nhiệt tình cách-mạng, lòng tận trung với đảng, nên thường đến văn-phòng sớm. Ít ra cũng cùng lúc với các nhân viên dưới quyền. Nhưng đến văn phòng là một chuyện, còn lúc nào bắt đầu làm việc được là hai việc hoàn toàn khác nhau. Làm việc, cái chuyện này không dễ dàng như việc leo lên chiếc Cadillac, sản phẩm của tư-bản Mỹ, để tài xế lái đến tỉnh đường. Làm việc, đối với gã cần phải có trớn. Một cữ cà-phê là thứ thủ tục căn bản sau khi ngồi vào chiếc ghế bành êm ái. Sau đó là những điếu thuốc thơm Dull-hill hoặc Marlboro.

Thực ra gã cũng chẳng ghiền. Chỉ đốt lên phì phèo nhả khói để ngửi mùi thơm của thuốc, vừa hưởng cái cảm giác thoả mãn về tâm lý thì đúng hơn. Mùi vị của một điếu Dull-hill so với một điếu thuốc rê cũng chẳng có gì khác lắm. Nhưng cái cảm xúc khi bập mồm vào một điếu Dull-hill nhất định phải khác. Khác hẳn, khác xa lắm, cho dù có đem so sánh với một điếu Tam đảo, hay Điện biên. Nó khẳng định cái vị trí gã đang ngồi. Nó khẳng định cái thực tại dứt khoát sau cuộc đổi đời tháng Tư năm bẩy lăm. Điếu Dull-hill là của một ông bí-thư Tỉnh-ủy. Điếu Tam đảo là của một gã bộ đội Trường-sơn những ngày ăn đói mặc rách, sốt rét chết lên chết xuống trên con đường mòn xâm nhập mang tên "bác". Của những lần cắm đầu cắm cổ chạy trốn bom B52 trên núi rừng Tây-nguyên.

Điếu thuốc thứ hai cháy đã gần hết, Ba Công vẫn chư a tìm được hứng để làm việc. Công việc của gã là lãnh đạo; nghĩa là chẳng cần phải làm gì cả. Chỉ việc đề xuất. Còn việc thi hành đã có bên Ủy-ban nhân dân lo. Công việc đó là của Năm Tấn, Chủ tịch Ủy-ban Nhân dân Tỉnh. Đường hướng thì đã có đảng. Nói đúng ra đã có bộ chính trị. Phần gã chỉ việc thi hành, miễn sao không đi ngược lại đường lối đảng vạch ra, là được. Đúng sai gì đã có đảng chịu. Sai, đảng sẽ sửa. Đảng chỉ đòi hỏi sự trung thành. Thứ này thì gã có đủ, nếu không nói là dư thừa. Chính nhờ vậy, gã đã ngồi ở cái ghế Tỉnh ủy này đến năm năm rồi. Nếu không có gì thay đổi, " khả năng" ngồi thêm dăm năm nữa không phải là chuyện ngoài tầm tay. Dù sao năm nay gã vẫn chưa tới sáu mươi. Mấy cha lớn ở trên thiếu gì cha ngoài bẩy mươi vẫn còn hăng say làm việc nước, việc đảng ? Đành rằng cái vùng đất khỉ ho cò gáy ở tận cùng đất nước này chẳng thơm tho gì cho lắm. Nhưng đời mà. Chỗ nào có mật mà ruồi chẳng bu.

Thấy cứ ngồi một mình mà suy nghĩ tìm hứng khởi làm việc như thế này chắc sẽ hết một buổi sáng chẳng đi đến đâu. Ba Công ngồi thẳng dậy trên ghế, đưa tay lật sấp hồ sơ trước mặt. Cầm cây bút máy Parker lên, tay trái đưa lên bóp trán làm như thể gã đang phải suy nghĩ về một vấn đề gì ghê gớm

lắm. Qua hệ thống Inter-com, gã lên tiếng gọi cô thư-ký ngồi ở phòng ngoài.

Một cô gái còn rất trẻ gõ cửa xin vào. Ba Công nói vọng ra:

- Vô đi em.

Cô gái mở cửa, bước vào. Thấy thủ trưởng đôi mắt đang nhìn vào sấp hồ sơ, cô cố bước thật nhẹ. Khi đã đứng trước bàn của thủ trưởng, cô mới rụt rè lên tiếng:

- Thưa chú gọi cháu.

Bí-thư Ba Công vẫn không ngước lên:

- Ờ. Dặn cô rồi. Chú cháu gì nghe xa cách quá. Gọi tôi là anh đi cho nó thân. Bộ cô thấy tôi già dữ vậy hả, cô Hồng ?

Hồng vội cười giả lả:- Dạ đâu có thủ trưởng. Tại cháu quen mồm.

Ba Công ngước lên, mắt nhìn thẳng vào mặt cô gái, làm cô nhột nhạt quay đi. Đôi mắt của bí-thư lướt xuống bộ ngực căng đầy của Hồng dưới làn vải áo dài mỏng.

- Ra ngoài gọi sao gọi, vì là phép xã giao trong lúc làm việc. Còn những lúc như bây giờ đây, chỉ có tôi với cô, cứ gọi tôi là anh là được rồi. Nghe cô gọi chú tôi thấy mình già đi có cả vài chục tuổi. Nghe rầu quá. Cô Hồng nghe tôi nói không?

Hồng liếc mắt nhìn lên, cười e ấp, vừa nói, giọng nhỏ hẳn đi:

- Dạ, em nghe, anh ba.

- Đó, vậy đó. Có phải dễ nghe hơn không.

Ba Công nguệch ngoạc vài chữ trên tờ giấy trong sấp hồ sơ. Xong với tay cầm điếu thuốc trên cái gạt tàn bằng pha lê. Gã nhìn lên vừa bảo người thư ký:

- Chương trình hôm nay tôi làm gì, cô Hồng ? Có cuộc họp hay hẹn nào không ? Nhớ, tôi dặn cô rồi. Có là phải nhắc tôi giờ giấc. Nhất là các buổi hẹn với Việt kiều về nước làm ăn. Họ không phải như mình đâu. Giờ đây họ giống như bọn tây bọn Mỹ cả. Giờ giấc phải đúng y boong. Trễ nải họ coi

thường mình. Nhớ nhe cô.

Hồng dạ. Ba Công chỉ chiếc ghế bên cạnh, tiếp:

- Còn chương trình ngày mai ngày mốt sao ? Có gì không? Cô ngồi xuống đây trình bầy cho tôi xem thử.

Hồng ngại ngùng tiến đến sát bàn thủ trưởng, nhưng cô vẫn không dám ngồi. Cô nghiêng người, để chiếc kẹp hồ sơ lên bàn, mở ra:

- Báo cáo thủ trưởng. Ý, em xin lỗi. Thưa anh ba. Chương trình hôm nay thì không có gì. Nhưng ngày mai, mười giờ rưỡi anh ba có hẹn với ông Tony Kiêm Lê, Việt kiều Mỹ, để bàn chuyện liên doanh ạ. Sau đó, tối ngày mốt, thứ bẩy, anh ba có cuộc hẹn dự buổi chiêu đãi do ông Tony mời tại nhà hàng Hoàng Tử trên thành phố.

Ba Công làm ra vẻ sửng sốt:

- Cha, vậy hả? Chút xíu nữa cô không nhắc, có lẽ tôi cũng quên mất. Nhiều việc quá. Chuyện này quan trọng đây.

Ba Công lại lên tiếng nhắc Hồng lần nữa:

- Ngồi xuống đi, Hồng. Đứng chi cho mỏi chân.

Trong câu nói, gã đã vô tình hay cố ý bỏ bớt tiếng cô đi, cho nó có vẻ gần gũi.

Hồng khép nép ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh thủ trưởng. Cô vẫn e dè giữ chiếc ghế ở khoảng cách hơi xa. Tuy vậy, ông Ba Công vẫn ngửi được mùi thơm từ người nàng thoảng qua. Gã biết Hồng đang xức thứ nước hoa loại xịn nhất gã tặng cô nhân một chuyến lên họp ở thành phố. Gã không nhớ cái tên tây tên Mỹ gì đó dài ngoằng, đọc lên tréo cả lưỡi. Nhưng gã đã bảo cô bán hàng bán cho loại xịn nhất. Chai nước hoa chỉ bằng ve thuốc ho ở tiệm thuốc bắc gã đã phải trả đến hơn bẩy trăm ngàn. Ba Công cảm thấy hài lòng. Thói đời hễ được đằng chân, là lân đằng đầu. Gã đã được đằng chân đối với cô thư ký xinh đẹp tuổi chỉ bằng con gái gã. Một ngày nào đó không xa, gã sẽ lân đằng đầu. Trong cơ chế mới, cả nước thay đổi. Cuộc sống gã rồi cũng sẽ phải thay đổi. Hình

ảnh bà vợ già do tổ chức xây dựng cho gần ba chục năm trước thoáng qua trong đầu gã như đám mây đen đe doạ một cơn giông bão. Nhưng thực tại đã nhanh chóng xua tan ngay. Mùi thơm từ thân thể một cô gái, sức quyến rũ của ái tình có lúc mạnh hơn cả nỗi sợ.

Rồi đây khi mọi chuyện làm ăn tiến triển tốt đẹp. Vị trí gã trong đảng sẽ được nâng cao. Uy tín gã đối với các đồng chí sẽ càng ngày càng được củng cố. Và rồi cuộc sống cá nhân gã cũng sẽ lên như diều gặp gió. No nê hơn, phè phỡn hơn. Không hiểu sao, gã bỗng cảm thấy cần sự yên tĩnh để vừa mơ mộng vừa chuẩn bị sắp xếp cho việc gặp lão Việt kiều do một người bà con gốc nguỵ của gã mai mối giới thiệu, đưa về địa phương để hợp tác làm ăn. Bọn Việt kiều này gã coi như những con mòng để gã làm thịt. Ba Công biết bọn này cũng khôn chán ra. Hồi nào họ chạy bán sống bán chết. Nhưng nay nhiều kẻ mon men về làm ăn. Họ nghĩ đảng chỉ giỏi chuyện đánh giặc du kích. Còn chuyện làm kinh tế thì khờ đặc. Cứ về hợp tác làm ăn là có thể vơ vét của cải mang đi. Ba Công bảo cô thư ký:

- Thôi được. Lát nữa ra cô điện thoại nhắc lại lệnh tôi mời đồng chí kỹ-sư trưởng phòng công nghiệp chiều nay ba giờ tới gặp tôi tại văn phòng nghe. Thông báo cho đồng chí Năm Tấn, bên uỷ ban luôn. Cũng cần thông qua ý-kiến của ảnh, trước khi bàn chuyện làm ăn với người ta.

Trước khi đứng dậy đi ra, Hồng hỏi thêm:

- Anh ba chỉ thị chi thêm không để em lo luôn ?

- Vậy thôi. Ờ, chút nữa quên. Nhắc ông kỹ sư mang theo hồ sơ dự án nuôi tôm nữa.

Buổi chiều kỹ sư Thắng, trưởng phòng công nghiệp tỉnh khệ nệ bưng một chồng hồ sơ dầy cộm vào gặp thủ trưởng. Ngồi chung quanh chiếc bàn họp hình hột xoài bằng gỗ cẩm lai, chỉ có bí thư Ba Công, chủ tịch Năm Tấn, Tư Hạng, tỉnh ủy viên, trưởng ban kế hoạch và đầu tư tỉnh, và Thắng. Anh ta trình bầy chi tiết dự án nuôi tôm cho lãnh đạo tỉnh nghe,

không quên nhấn mạnh tiềm năng của địa phương. Anh trải rộng trên bàn làm việc những tấm bản đồ vùng ven biển đầy những ước hiệu của những bãi xú vẹt. Vùng sình lầy rừng đước. Tất cả đều nằm trong những dự án về nuôi trồng thuỷ hải sản. Anh ta khéo léo lướt qua những điểm tiêu cực, và hùng hồn nói về những hứa hẹn mà vùng đất nước uống phải mua từng thùng, từng khạp sẽ đem lại cho tỉnh.

Ba Công ngồi nghe thật chăm chú. Gã chẳng hiểu gì lắm về những phân tích khoa học của người kỹ sư cấp dưới. Tư tưởng gã lướt nhanh qua những từ ngữ như dự án đầu tư, thông số, tiềm năng...Những thứ đó gã xem như phụ thuộc cả. Cái chính yếu là rồi đây, một ngày nào đó không xa, vùng đất mặn chua phèn, cái lãnh địa gã đang cai trị vốn xưa nay nghèo đói và lạc hậu, sẽ nở ra, bung lên như một bông hoa rực rỡ, thành một vùng đất giầu có, phồn vinh. Và biết đâu lại không trở thành một điển hình làm ăn tiên tiến trong công cuộc đổi mới để cả nước học tập ? Đương nhiên, nếu điều đó trở thành hiện thực thì những gì gã ấp ủ, giấc mơ giầu sang phú quý, ngay từ cái ngày mới đặt chân lên vùng đất khỉ ho cò gáy này sẽ từng bước thành hình, không gì đảo ngược được. Rồi gã sẽ đủ điều kiện mua hẳn cho Hồng một ngôi biệt thự ở một nơi kín đáo trên thành phố để nàng ở. Mỗi lần lên thành phố gã sẽ về đó hú hí cho bõ những ngày cơ cực, ăn bờ ngủ bụi.

Xưa kia đi làm cách mạng, có bao giờ gã nghĩ lại có ngày hôm nay. Gã trốn ra bưng theo cách mạng sau lần trong lớp bị lão thầy giáo Tải " dố" cho mấy bạt tai vì tội kinh niên không thuộc bài. Hồi đó gã thù lão thầy giáo, gã thù chữ nghĩa. Gã thù thành phố. Những thứ đó đều là hiện thân của chủ nghĩa tư bản. Khi gã vinh quang trở về, lão thầy giáo Tải đã không còn đó nữa để gã trả thù. Lão đã chết mất xác đâu đó từ hồi nào, hoặc theo con cháu đi vượt biên rồi.

Ngồi nghe anh kỹ sư trẻ trình bầy, thỉnh thoảng gã lại gừ gừ những âm thanh khó hiểu trong cổ họng. Người kỹ sư trưởng phòng thỉnh thoảng khựng lại, như chờ đợi một ý-kiến nhận xét của thủ trưởng. Nhưng gã chỉ gừ gừ chứ không tỏ

dấu muốn có ý-kiến gì, nên anh ta lại tiếp tục trình bầy. Năm Tấn thỉnh thoảng cũng gật gù, và cũng không có ý-kiến gì cả. Cuộc họp kết thúc tốt đẹp. Bên Năm Tấn coi như hoàn toàn nhất trí với ban bí thư. Hai bên lãnh đạo cùng nhận định cứ mạnh dạn thi hành các đề án. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì nẩy sinh sẽ giải quyết sau.

* * *

Kỹ-sư Thắng đưa tay trịnh trọng giới thiệu:

- Dạ, báo cáo đồng chí. Đây là ông Tony Kiêm Lê, Việt kiều Mỹ. Phó tiến sĩ quản trị kinh doanh. Giám đốc công ty sản xuất thương mại Mattress Plus ở Cali, Mỹ quốc, ạ.

Trong khi người kỹ sư đang cố làm ra vẻ quan trọng, thì Việt kiều Tony, một người đàn ông tầm thước, khoảng trên dưới năm mươi, áo vét giầy tây bóng loáng, dáng điệu có vẻ xun xoe. Ông ta chuẩn bị sẵn nụ cười trên môi, hai tay lăm le chỉ chờ ông bí thư đưa tay ra là túm lấy bắt. Ba Công nở một nụ cười thật tươi. Gã đứng thẳng người, ngực hơi ưỡn ra, vui vẻ đưa bàn tay ra phía trước. Trong khi đó, kỹ sư Thắng hơi nghiêng người nhìn sang ông Việt kiều, hoàn tất việc giới thiệu:

- Còn đây là đồng chí Ba Công, bí thư tỉnh ủy.

Sau màn giới thiệu, ba Công mời khách đến bộ sa-lông. Cuộc gặp mặt hôm nay chỉ giới hạn trong hai người, thêm sự hiện diện của kỹ sư trưởng phòng công nghiệp nữa. Ba Công muốn hội ý trước với khách để thăm dò khả năng hợp tác làm ăn xem triển vọng ra sao đã. Nhiên hậu mới thông báo cho bên ủy-ban để tổ chức hội nghị mở rộng. Chính thức bắt tay vào công việc liên doanh.

Mở đầu, Ba Công xã giao:- Thưa ngài giám đốc, ngài về nước lần này có tính ở lâu không, thưa ngài ?

Thấy ông tỉnh trưởng cộng sản dùng chữ to lớn quá, Việt kiều Tony đâm ngại. Ông ta vội nói:

- Xin ông bí thư cứ gọi tôi là Mít-tơ Tony cũng được,

cho thân tình. Thưa ông bí thư. Dạ, cũng tính ở lâu một chút. Chúng tôi về kỳ này, chẳng những thăm dò thị trường làm ăn cho bản công ty, ngoài ra cũng còn nhận sứ mạng của một số công ty bạn uỷ thác trong một số lãnh vực kinh doanh khác nữa, ạ.

ờ cái tỉnh khỉ hò cò gáy của gã lại được Việt kiều tư bản quan tâm đến thế. Như vậy chắc là phải có tiềm năng kinh tế. Biết đâu cái vùng đất phèn chua nước mặn hà ăn chân của gã lại chẳng giống một hoàng tử trong lốt cóc. Từ trước đến nay ai cũng coi rẻ nó, chẳng qua chỉ vì thiếu con mắt nhận xét, kém kiến thức khoa học kinh tế mà thôi. Gã vồn vã:

- Ồ, như vậy thì hay quá. Chúng tôi cũng đang có rất nhiều đề án làm ăn kinh doanh. Chỉ tiếc, tài nguyên thì phong phú. Nhưng nguồn lực lại mỏng, nhất là về mặt vốn tư bản, và vốn kỹ thuật. Chỉ cần có nguồn hổ trợ về hai mặt này, địa phương chúng tôi sẽ dễ dàng vươn lên. Nói để ông giám đốc thông cảm. Đảng và nhà nước chúng tôi đã dứt khoát theo con đường đổi mới, mở cửa làm ăn với bên ngoài. Việc hợp tác giữa trong nước và bên ngoài là rất cần thiết. Nhất là với quý vị Việt kiều, đứa con xa nhà của tổ quốc thì lại càng cần hơn. Máu chảy ruột mềm, mà. Có phải không, thưa ông giám đốc ?

Ba Công nói một hơi. Gã chỉ sợ dừng lại, sẽ quên mất những ý tưởng và lời văn gã đã soạn sẵn trong đầu từ cả tuần nay. Việt kiều Tony luôn miệng dạ, và gật đầu tán thưởng. Chờ cho Ba Công nói dứt, Tony mới nói:

- Dạ phải. Ông bí thư có nhận xét rất chính xác, ạ. Mỗi bên chúng ta có một thế mạnh. Để riêng thì chẳng làm được gì. Nhưng nếu đem kết hợp với nhau trong công cuộc hợp tác làm ăn thì tôi tin chắc chúng ta sẽ có khả năng vươn lên rất lớn, ạ.

Ba Công thấy nên đi thẳng vào vấn đề:

- Ông giám đốc chắc đã có nghiên cứu về tiềm năng của tỉnh chúng tôi ? Ngài có nhận xét gì không ?

Việt kiều Tony khiêm tốn:

- Dạ thưa ông bí thư chúng tôi cũng chưa có nhiều dữ liệu lắm.

Ba Công hơi thất vọng bởi câu nói của việt kiều Tony. Nhưng ông này đã tiếp:

- Tuy nhiên trong khi có dịp đi lại vài nơi ở địa phương, chúng tôi thấy ít ra, theo nhận xét ban đầu của tôi, địa phương ta cũng có một tiềm năng kinh tế khá tốt. Ngay trước mắt. Nhiều triển vọng khai thác.

Lòng ba Công như bông hoa đang héo bỗng nhận được những giọt nước tưới lên, nên tươi lại ngay:

- Thưa ông giám đốc. Ông vừa nói một tiềm năng khá tốt, nhiều triển vọng khai thác. Như vậy là thế nào. Ông có thể nói rõ cho chúng tôi nghe không ?

Thấy ông bí thư cộng sản có vẻ nôn nóng, Việt kiều Tony thấy cần phải áp dụng chiến thuật dọn ăn cho người đang đói. Ông ta tìm cách kéo dài thời gian nhập đề:

- Mấy hôm gần đây chúng tôi cũng có vài dịp đi thăm thú vài nơi. Nói chung, tỉnh ta cũng có một số tiềm năng.

Thấy gã Việt kiều cứ đủng đỉnh mãi, sốt ruột, ông bí-thư quên cả phép lịch sự, ngắt lời:

- Tiềm năng gì ? Xin ông nói rõ thêm.

- Dạ vâng. Vấn đề không hẳn là chỉ về công nghiệp không thôi. Nó có liên quan cả đến nông nghiệp.

- Ông muốn nói đến cây lúa?

- Dạ, thưa vâng. Nhưng cây lúa chỉ là tiền đề. Vấn đề quan trọng không nằm hẳn ở đó. Chúng tôi nhận thấy khả năng nằm ở một khía cạnh khác.

Bí-thư Ba Công cảm thấy bực. Thằng cha này làm gì mà như đang nhem thèm gã. Kỹ sư Thắng vội xen vào:

- Thưa ngài giám đốc. Xin ông cứ đi thẳng vào vấn đề. Chúng tôi đang rất muốn nghe.

Thấy không cần phải câu thêm giờ, Việt kiều Tony mỉm cười:

- Mấy hôm đi qua các vùng ruộng lúa, chúng tôi có chứng kiến một quang cảnh mà chúng tôi nghĩ có thể sẽ là tiền đề cho một dự án làm ăn. Một dự án liên doanh giữa tỉnh nhà và công ty chúng tôi.

Mặt bí-thư Ba Công tươi hẳn lên, nở nang, sáng rỡ. Gã chờ đợi. Việt kiều Tony nói tiếp:

- Cái mà chúng tôi thấy là những đàn vịt. Vâng, những đàn vịt rất lớn. Có đàn ước tính cả ngàn con. Và có rất nhiều đàn như thế.

Ba Công nghe đến đây lại sốt ruột. Vì cái đám vịt bầy nông dân vẫn lùa trên các cánh đồng gã nhìn thấy hàng ngày mà chẳng thể hình dung ra chúng có tí tiềm năng gì về kinh tế cả. Tiềm năng gì mới được chứ, ba cái con vịt để ăn những hạt lúa rơi vãi trên những thửa ruộng vừa gặt xong.

Cuộc bàn thảo làm ăn tiếp tục trong sự háo hức của bí thư Ba Công, và sự phấn khởi không kém của Việt kiều Tony. Ông ta từng bước để hé lộ ra cái tiềm năng phong phú của cái tỉnh mà bí-thư Ba Công từ trước đến giờ vẫn cứ đinh ninh là một vùng khỉ ho cò gáy, tiềm năng kinh tế chẳng bao nhiêu. Vùng đầm lầy xú vẹt sẽ dần dần cải tạo thành những ao hồ nuôi tôm, cá xuất khẩu. Riêng về những đàn vịt, Việt kiều Tony gì thích:

- Như quý vị cũng biết; Hoa-kỳ là một nước giầu có. Đất nước họ rộng mênh mông. Thời tiết về mùa Đông rất lạnh. Dân Mỹ họ ăn ngon, mặc đẹp, đương nhiên họ không bao giờ chịu lâm vào cảnh chịu rét. Quần áo ấm, chăn nệm họ đều nhồi bông. Nhưng bông nhiều khi cũng không đủ ấm. Cho nên họ dùng một thứ nguyên liệu khác để nhồi những thứ đó. Thưa quý vị, đó là lông vịt.

Kỹ sư Thắng là một thanh niên có học. Anh ta không lấy làm lạ về những gì Tony trình bầy. Nhưng bí-thư Ba Công lại cảm thấy rất thích thú về những điều mới mẻ Việt kiều

Tony nói ra. Trước đây gã cũng đã có nghe người đi mua ve chai, lông vịt. Nhưng gã không biết những mớ lông dơ dáy đó người ta mua về làm gì. Thì ra thế !

Tony tiếp tục:

- Dân Mỹ họ ít ăn thịt vịt. Họ cũng không nuôi nhiều vịt. Giống này ưa nước, nên khó nuôi theo lối công nghiệp. Cho nên kỹ nghệ chăn mền, nệm, áo ấm của họ phải đi mua lông vịt từ khắp nơi trên thế giới.

Bây giờ xin trở lại với tỉnh ta. Như tôi mới vừa trình bầy với ông bí thư. Những đàn vịt hàng dăm bẩy trăm con cho đến cả ngàn con. Với số đàn vịt vô số kể trong tỉnh. Trước mắt đó là một tiềm năng rất lớn về xuất khẩu lông. Chưa kể mai này chúng ta sẽ thu mua lông của các tỉnh lân cận. Chúng ta là người đi trước. Sức mạnh cạnh tranh của chúng ta là tuyệt đối. Không tỉnh nào đủ khả năng tranh mua giành bán với chúng ta. Chúng ta sẽ độc quyền xuất khẩu lông sang Mỹ. Số ngoại tệ hàng năm thu về sẽ không nhỏ.

Bí-thư tỉnh uỷ Ba Công ngồi chăm chú nghe khách trình bầy. Hai tiếng ngoại tệ sau cùng đập vào tâm trí gã một ấn tượng thật mạnh mẽ. Tony Lê kết luận bài thuyết trình:

- Thưa ông bí thư. Chúng tôi vừa trình bầy tình hình khả năng thị trường, tiềm năng lông vịt của tỉnh ta. Chúng tôi xin thêm. Công ty chúng tôi chính là một công ty chuyên sản-xuất và kinh doanh nệm, áo ấm ở Cali. Thưa quý vị Mattress tiếng Mỹ có nghĩa là nệm đấy ạ.

Buổi họp sơ bộ giữa hai đối tác kinh doanh không ngờ diễn ra thành công tốt đẹp đến thế. Ngày hôm sau một buổi tiệc thân mật do Việt kiều Tony khoản đãi vài nhân vật chủ chốt gồm có Ba Công, Năm Tấn, chủ tịch uỷ ban, Tư Hạng và Thắng tại nhà hàng Hoàng tử trên Chợ-lớn. Tony Lê đích thân lên kế hoạch cho buổi chiêu đãi được thập phần chu đáo với đầy đủ các tiết mục; từ các món đặc sản và rượu tây cho đến tiết mục sau cùng thật " tươi mát".

Sau đó không lâu, một hợp đồng mua máy móc để trang

bị cho nhà máy chế biến lông vịt xuất khẩu trị giá hơn một triệu mỹ kim được ký kết. Ba Công chỉ thị cho bên Uỷ-ban gấp rút thi hành công cuộc xây dựng nhà máy chế biến lông. Tỉnh cũng ký được bản ghi nhớ với công ty Mattress Plus của Việt kiều Tony, theo đó công ty Việt kiều hứa hẹn sẽ mua bao tất cả số lông vịt do nhà máy của tỉnh chế biến ra.

Trong hơn một năm trời, bí thư Ba Công như người sống trong mộng. Gã mong ngày mong đêm ngày nhà máy hoàn thành để được chứng kiến mẻ lông đầu tiên xuất xưởng. Và sau đó chính tay gã sẽ ký hợp đồng xuất sang Cali những chuyến lông vịt sẽ đem về cho tỉnh, và cả cho gã những đồng Đô-la sột soạt còn thơm phức mùi mực in. Gã ra lệnh vét cho bằng hết số ngoại tệ ít ỏi trong ngân hàng tỉnh ném vào canh bạc. Phải, đây đúng là một canh bạc. Và gã sẽ chơi xả láng. Việt kiều Tony vẫn đi đi về về như con thoi giữa Mỹ và Việt Nam cho đến sau ngày nhà máy khánh thành. Buổi lễ khánh thành có pháo nổ, có diễn văn, và tiệc chiêu đãi. Sâm banh chảy như suối. Lòng bí thư Ba Công nở hoa. Gã giữ kín đề án đối với các tỉnh bạn cho đến giờ chót. Gã hứa hẹn với cấp trên sẽ biến đổi hoàn toàn bộ mặt của cái tỉnh đồng chua nước mặn thành một tỉnh tiên tiến về công nghiệp kết hợp với nông nghiệp, thăng hoa cả một vùng đất khỉ ho cò gáy thành một nơi chốn phồn vinh. Nhất định công gã không nhỏ. Ba Công như người nằm mơ cả ngày lẫn đêm, không lúc nào tỉnh. Gã đã vất vả trồng cây, giờ đây gã có quyền ngồi chờ ngày hái quả.

Nhưng rồi một tháng trôi qua, rồi hai tháng. Nhà máy chế biến lông vịt xuất khẩu vẫn hoạt động cầm chừng như người bệnh. Cho đến ba tháng trôi qua thì Ba Công chịu hết nổi. Gã triệu kỹ-sư Thắng trưởng phòng công nghiệp và viên kỹ sư giám đốc nhà máy vào để hỏi cho ra lẽ. Và những điều trình bầy của trưởng phòng công nghiệp làm gã té ngửa.

Khi nghe gã giận dữ vừa đập bàn vừa gay gắt hỏi:

- Đồng chí Thắng ! Yêu cầu đồng chí báo cáo rõ tại sao cho đến giờ này, đã ba tháng qua rồi mà nhà máy vẫn chỉ cho

ra mỗi ngày vài ba chục ký lông vịt chế biến là thế nào? Trở ngại từ đâu, khâu nào ? Đồng chí phải trình bầy rõ hết cho tôi nghe. Có biểu hiệu phá hoại từ đâu không ? Đồng chí không được dấu. Dấu là bao che. Đồng chí rõ không ?

Kỹ sư Thắng đau khổ, gãi đầu gãi tai. Anh ta không biết phải trình bầy sao với lãnh đạo. Vấn đề thực ra cũng không có gì phức tạp. Nó rõ ràng lắm. Như ánh sáng ban ngày. Vậy mà trước đây chẳng ai nhìn ra. Tất cả, kể cả anh.

Trước cơn thịnh nộ của lãnh đạo, Thắng mất cả tính tự tin thường nhật. Anh ta lắp bắp trình:

- Báo cáo đồng chí bí thư. Vấn đề gây trở ngại khiến nhà máy không chạy đủ công xuất được là do...ta không mua được lông vịt.

Nghe chưa hết câu, Ba Công đã nói vãi thóc vào mặt Thắng:

- Cái gì ? Trong tỉnh ta đang có hàng triệu, hàng chục triệu con vịt. Chưa kể còn các tỉnh lân cận. Sao lại không có lông ? Sao lại không mua được lông ? Vô lý ! Lông vịt đi đâu hết ? Dân không bán cho nhà máy phải không ? Đứa nào dám chống đối không bán lông cho nhà máy ? Công an đi đâu hết, không làm việc ?

Thắng vội nói: - Báo cáo đồng chí. Dạ, không phải. Không có ai chống đối hết.

- Vậy tại sao lại không có lông ? Hay tụi tầu Chợ lớn xuống cạnh tranh mua vét?

- Dạ cũng không phải.

Ba Công điên người trước thái độ và những câu trả lời của Thắng. Gã nói gần như hét:

- Vậy tại sao ? Nói ngay. Tôi không thể chịu được nữa. Làm ăn thế hả? Bất lực. Bất lực. Tôi sẽ đưa các anh vô trại cải tạo hết. Rõ chưa ? Các đồng chí nghe rõ cả chưa ?

Trước cơn thịnh nộ của Ba Công, Thắng buồn bã, anh ta cảm thấy chán nản và mệt mỏi hơn là sợ hãi. Người kỹ sư

trưởng phòng công nghiệp cố gắng giải thích:

- Báo cáo đồng chí. Chúng tôi đã cố gắng dùng mọi biện pháp, cứng cũng như mềm, để thu mua lông. Nhưng vô hiệu.

Vẫn bằng một vẻ gay gắt, Ba Công gằn giọng hỏi một câu duy nhất mà gã có thể hỏi: - Tại sao ?

- Dạ, tại vì số vịt tiêu thụ trong tỉnh quá ít. Đâu có bao nhiêu.

Ba Công trợn mắt:- Vậy vịt đi đâu cả ?

- Báo cáo, hầu hết vịt thương lái chở về Sài gòn tiêu thụ ạ.

- Tại sao ?

- Báo cáo đồng chí. Tại địa phương mình đa số dân chúng còn nghèo. Họ đi chăn vịt nhưng không dám ăn vịt. Chỉ dân Sài gòn nhờ tiền nước ngoài gửi về nhiều, dân chúng giầu, mới có tiền ăn thịt.

- Thế các anh không có biện pháp gì hết à ?

- Báo cáo đồng chí. Dạ khó quá ạ.

Ba Công đứng bật dậy. Tay trái gã chống lên mặt bàn, bàn tay phải vỗ mạnh xuống mặt bàn làm mọi thứ trên đó cùng nẩy lên như cũng biết giật mình. Gã nhìn trừng trừng vào mặt người kỹ sư. Mồ hôi trán gã vã ra. Cơn giận của gã bỗng trộn lẫn một nỗi sợ hãi nào đó đang lờ mờ xuất hiện trong tâm não. Gã cố giữ vẻ bình tĩnh, nhưng giọng lạc hẳn đi:

- Khó cũng phải làm. Xưa bác đã dạy. Dẫu có phải đốt rụi dẫy Trường sơn để thắng được giặc Mỹ ta cũng phải làm. Bây giờ trên mặt trận kinh tế cũng vậy. Phải bằng mọi giá để có lông cho nhà máy chế biến xuất khẩu. Các anh nghe rõ chưa ? Bằng mọi giá. Bất kể là bằng cách gì. Miễn nhà máy có lông vịt để chế biến. Nếu không, các đồng chí đừng có trách tôi sao không nhẹ tay. Thôi cho các đồng chí ra. Ba ngày nữa lên báo cáo kết quả cho tôi.

Thắng và viên giám đốc nhà máy chế biến lông vịt xuất khẩu buồn bã và lo lắng lui ra. Đúng ba ngày sau hai người trở lại gặp thủ trưởng của họ. Không ai biết họ báo cáo gì với Ba Công. Chỉ biết, sau đó ít lâu thiên hạ bắt đầu đồn đãi đủ thứ chuyện.

Nào là có lệnh từ văn phòng tỉnh ủy ra cho toàn tỉnh. Tất cả vịt xuất tỉnh chỉ được xuất vịt, cấm chỉ việc xuất lông. Bà con kêu trời không thấu.

Nào là có hiện tượng lạ xẩy ra ở một nơi rất xa, tận xứ Sài-gòn. Đám vô công rồi nghề lê la ở các quán cà-phê mặc sức mà bàn tán. Họ kháo nhau, có một giống vịt rất lạ bầy bán ở một số chợ. Dù là vịt còn sống đàng hoàng, trên mình vẫn trụi lũi, không một cọng lông.

Người hiểu chuyện thì bảo:

- Dóc tổ! Làm gì có chuyện đó. Vịt chứ có phải chim cu đâu. Vặt lông lúc còn sống là nó chảy máu chết tốt.

Gã kể chuyện vẫn gân cổ cãi. Anh ta bảo chính mắt anh ta đã nhìn thấy những con vịt trụi đó. Một ông lớn tuổi có vẻ biết rành chuyện, nói:

- Chuyện có thật đấy. Ít ra cũng thật đến năm mươi phần trăm. Đúng là người ta có xây dựng một cái nhà máy như thế ở đâu đó miệt Hậu Giang. Các báo *Thanh-Niên, Tuổi-Trẻ* đăng đầy ra. Tại mấy chú không đọc, nên không biết đấy thôi. Có điều năm chục phần trăm còn lại, không ai biết người ta giải quyết nó ra sao. Do vậy mà thiên hạ cứ phải đoán già đoán non. Bà con mình vốn giầu óc tưởng tượng và có máu tiếu lâm. Họ " phăng" ra đủ thứ chuyện. Riết rồi chuyện thiệt chuyện giả gì cũng hoá thành huyền thoại hết. Chuyện chỉ có bấy nhiêu. Hơi sức đâu mấy chú cãi.

Thành-Văn

# *Em là con dốc mỏi*

*( Hồi còn học ở trường, tôi quen một người con gái, nhà ở đường Hai Bà Trưng, trên một con dốc nhỏ. Một lần tới thăm, nàng trách tuần qua sao không ghé em, làm em như con dốc mệt mỏi này, chờ anh hoài. Lời ví von ngộ nghĩnh đó, theo mãi trong trí nhớ)*

*Ở đây mỗi ngọn thông*
*mang một niềm tâm sự*
*chuyện trò cùng mùa đông*
*anh là người viễn xứ*

*Rồi bỏ đi từ đó*
*chinh chiến nặng đôi vai*
*dặm trường mờ rêu phủ*
*nào ai bắt miệt mài*

*Biết bao giờ gặp lại*
*trong cõi đời cô đơn*
*nâng niu thời con gái*
*nghe xót xa nhiều hơn*

*Em là con dốc mỏi*
*suốt một đời ngóng trông*
*xưa hôn nhau rất vội*
*chưa nguôi nỗi thẹn thùng*

*Những chủ nhật nắng hồng*
*theo nhau ra ngoài phố*
*đời bỗng quá mênh mông*
*trong nỗi buồn rất nhỏ*

*Mười năm qua rồi đó*
*tóc phai nhạt bốn mùa*
*bên thềm xưa lá đổ*
*nằm nghe ngoài hiên mưa*

*Có thể là tình cờ*
*gửi người lời chào hỏi*
*hoa đã vàng hơn xưa*
*ngại ngùng không dám nói*

*Làm cây thông đứng đợi*
*dù lá đã héo tàn*
*em là con dốc mỏi*
*xõa tóc đời ăn năn*

*Trích : năm tháng lao tù*
*(Sơn La 1976)*

*Trần Như Xuyên K21*

# Đầu tư giáo dục học đường

Cao Chánh Cương
K15

*Người đầu tư thương mãi chuyên nghiệp thường nghĩ đến hai thị trường thông dụng: chứng khoán và trái phiếu (stock and bond markets), không có sách vở nào viết về địa hạt đầu tư về giáo dục - một loại đầu tư "ăn chắc mặc bền" trên cả hai phương diện kiến thức trí tuệ và lợI tức kinh tế vững bền. Ngoài ra muốn thành công trên các thi trường chứng khoán và trái phiếu người đầu tư đòi hỏi phải có sự hiểu biết các nguyên tắc căn bản và kinh nghiệm qua nhiều yếu tố và môi trường phức tạp khác nhau. Vả lại không phải ai cũng thành công trên các địa hạt đầu tư về đầu thương mãi trên mọi thị trường. Hầu hết người dân bình thường trong xã hội phải tự tạo dựng cho mình một nghề nghiệp chuyên môn để tìm việc làm hầu nuôi sống bản thân và gia đình, mà theo thống kê cao thấp tùy thuộc vào trình độ học vấn củ mộI người. Đây là phương cách đầu tư thực tế và đỡ nhức đầu nhất.*

## Đầu tư học vấn

*Ở Hoa kỳ có hai nghề không cần học vấn cao, nhưng làm tiền nhiều gấp bội hơn cả bác sĩ kỹ sư tiến sĩ mài công trong ghế nhà*

*trường đến hằng chục năm : đó là nghề thể thao và các tài tử điện ảnh, ca sĩ nổi tiếng, mỗi năm lợi tức có khi đến hằng chục triệu Mỹ kim không ai theo kịp, ngay cả nhà tỉ phú Bill Gate, chủ hãng Microsoft. Tuy nhiên đây chỉ là thiểu số dành cho những người có năng khiếu hữu tài (personal trait), đa số chúng ta muốn có việc làm tốt, lương hướng cao cần đòi hỏi cần sự học vấn cao, nhất là với một xã hội tân tiến kỹ thuật cao như ở Hoa kỳ. Riêng đối với phong tục tập quán dân tộc Việt nam theo truyền thống "nhất sĩ nhì nông" đã đặt nặng về giáo dục hơn tất cả. Các nghề nghiệp mặc dầu kiếm được nhiều tiền như tài tử ca sĩ . . . các ông bà xưa của Việt nam chúng ta cho là thuộc loại "xướng ca vô loại" nên ít ai để ý tới. Con em Việt nam trong cộng đồng người Việt hải ngoại đã chứng minh xuất sắc về học vấn hơn tất cả sắc tộc khác trong nhiều năm qua, Theo thống kê của cơ quan "Minority Student Achievement Network" thì khả năng học vấn của con em Việt nam mặc dầu mới hội nhập xã hội Hoa Kỳ nhưng khả năng học vấn được xép ngang hàng với người Mỹ trắng (white American), vượt hẳn hơn các sắc tộc thiểu số khác, kể cả người Mỹ da màu và Mễ tây cơ (Africa and Hispanics American), những ngườI bản xứ sinh trưởng lâu đờI tại Hiệp chủng quốc. Sự kiện nầy đã được dân chúng và chính giới Hoa Kỳ vị nể phỏ biến trên các báo chí khắp nơi. Đây là một hãnh diện chung cho cộng đồng người Việt tại hải ngoại.*

## Học vấn và lợi tức

*Trong một bài viết về " thị trường việc làm và học vấn giáo dục" trên tờ báo kinh doanh "Fortunes", ông Dan Seligman đã cho chạy một tiêu đề chữ lớn : "Khả năng trí tuệ liên quan đến thị trường việc làm (labor markets are sophisticated at sniffing out mental ability)". Vào tháng 7 năm 2002, cơ quan kiểm kê dân số chính phủ Hoa Kỳ (U.S Census Bureau) đã phổ biến một bản nghiên cứu thống kê nêu rõ lợi tức lương bỗng cao thấp dựa trên trình độ học vấn (more education is plainly correlated with higher earnings) và kết luận bằng một danh từ ngắn gọn về sự tương xứng học vấn*

*rất hậu duệ gọi là "big payoff", ám chỉ học cao thì hưởng được lương cao. Dựa vào bản điều nghiên của "US Census Bureau" các báo khắp nơi đã lên tiếng phụ họa thêm vấn đề, Tờ Seattle Post Intelligent ở tiểu bang Washington: "Thống kê của chính phủ đã chứng minh lời nói các phụ huynh học sinh từ lâu : Học vấn giỏi dang sẽ được đền bù xứng đáng (A good education does pay off)". Trong một bải bình luận của tờ Porland Press Herald kêu gọi các giới chức trong tiểu bang Maine nên mở thêm các trường đại học cộng đồng (community college) vì cho rằng thực lực công nhân của tiểu bang thiếu sự giáo dục thích nghi (In Maine, ours is not a well-educated work force). Tờ báo có nhiều ảnh hưởng ở thủ đô Hoa Thịnh Đốn Washington Post thì chạy tiết mục ca ngợi về học vấn : "Học vấn tựa như một "thẻ bài" để tiến thân cho mọi người (a ticket to upward mobility for everyone)" . Riêng bà Jenifer Cheese Day, một giới chức thãm quyền của "U.S Census Bureau" thì kết luận : " Học vấn đã đền bù xứng đáng cho tất cả mọi người : đàn ông, đàn bà, trắng, đen, Mễ . . . (It pays off for everybody - men, women, whites, blacks, Hispanics)". Để tổng tắt bài báo kết thúc : " Một trong những ly do người ta quyết định vào đại học là để đĂa đến sự thành đạt kinh tế mai hậu " (People decide to go to college for many reasons. One of the most compelling is expectation of future economic success based on educational attainment).*

**Thống kê lợi tức học vấn**

*Cũng theo thống kế của "U.S Census Bureau" trung bình lương bổng thù lao hằng năm trong các năm từ 1997 đến 1999 dựa trên trình độ học vấn như sau :*

- *Chuyên môn (professional degree : doctor, lawyer,..)* *$119,000:00*
- *Tiến sĩ (doctoral degree)* *97,000:00*
- *Cao học (master degree)* *67,000:00*
- *Cử nhân (bachelor degree)* *58,000:00*
- *Bán cử nhân (associate degree)* *42,000:00*

- *Tú tài (High school graduate)* *33,000:00*

*Số lượng thống kê trung bình nói trên, cách đây hơn 10 năm, không còn ứng dụng với thị trường lương hướng hiên nay, nhưng cũng cho thấy thù lao lợi tức lương bổng dính liền theo trình độ học vấn, càng học lên cao thì kiếm được nhiều tiền hơn*

*Có lẽ vì nhận biết sự quan hệ về đầu tư giáo dục, nên sô lượng nhập học đại học mỗi ngày càng gia tăng tại Hoa Kỳ. Theo trung tâm nghiên cứu giáo dục (National center for education statistics) số lượng nhập học các trường đại học trong 40 năm qua gia tăng, chứng tỏ quần chúng vẫn đặt nặng ý thức đầu tư vào giáo dục cho tương lai của mình.*

- *Năm 1960 tỉ số nhập học đại học sau khi mãn khóa trung học là 45%*

- *Năm 1965 tỉ số nhập học đại học sau khi mãn khóa trung học là 51%*

- *Năm 1970 tỉ số nhập học đại học sau khi mãn khóa trung học là 52%*

- *Năm 1975 tỉ số nhập học đại học sau khi mãn khóa trung học là 51%*

- *Năm 1980 tỉ số nhập học đại học sau khi mãn khóa trung học là 49%*

- *Năm 1985 tỉ số nhập học đại học sau khi mãn khóa trung học là 58%*

- *Năm 1990 tỉ số nhập học đại học sau khi mãn khóa trung học là 60%*

- *Năm 1995 tỉ số nhập học đại học sau khi mãn khóa trung học là 62%*

- *Năm 2000 tỉ số nhập học đại học sau khi mãn khóa trung học là 63%*

## Lựa chọn học vấn

*Đại học Hoa Kỳ có đến hằng trăm chuyên môn khác nhau, lựa chọn một địa hạt học vấn thích nghi với thị trường việc lam sau khi tốt nghiệp, cần phải sáng suốt quan tâm trước khi quyết định bước vào ngưỡng cửa đại học. Tốt nhất là các tân sinh viên nên tham vấn với các bậc phụ huynh hay những người đã có kinh nghiệm để chọn ngành học của mình. Đa số các giới trẻ khi vào đại học, thường chọn ngành theo trực giác thị hiếu và ít khi nghĩ đến thị trường việc làm, chờ đến khi tốt nghiệp ra trường sẽ tính sau. Đây là thái độ haang say "bất cần" của tuổi trẻ . Họ chỉ nhận thức được khi tốt nghiệp ra trường nhưng không tìm kiếm ra việc làm, vì nghành chuyên môn lựa chọn đã không phù hợp đại chúng với thi trường công nhân. Hai dẫn chứng mà chúng tôi đã trực diện sau đây nói lên sự "bất cần" của sinh viên khi chọn ngành đại học. Một nữ học sinh Việt nam gặp tại hành lang đại hoc được hỏi tại sao cô chọn ngành tâm lý học (spychology) ? Trả lời : "vì sau nầy (4 năm đại học) cháu sẽ tìm hiểu được tâm lý người khác và như thế sẽ dễ dàng đĂa đến thành công ngoài xã hội" . Câu trả lời có phần nào đúng trên phương diện nhân sinh học, nhưng nhìn về tương lai thị trường thực tế việc làm. Thông thường muốn được tuyển dụng về phạm vi tâm lý xã hội ít nhất phải học lên bằng tiến sĩ (Ph.D) mới hi vọng tìm được việc làm của thị trường hiếm hoi nầy, đó chưa kể đến các phiền toái phức tạp liên hệ va chạm khách hàng hằng ngày, đa số là những người không mấy bình thường (mental illness).. . Một nam sinh viên khác chọn ngành "marketing" cho biết lý do vì thấy các người làm việc trong địa hạt "marketing" ăn mặc "chải chuốt đẹp đẽ", Các bạn trẻ nầy có biết đâu sau nầy họ sẽ rất khó kiếm được việc làm về ngành nầy, từ đó bất dắc dĩ họ phải hành nghề như bán xe (car seller), đòi nợ (debt collector), bán hàng điện thoại (telephone marketing), v.v.*

*Hoa Kỳ là một nước kỹ nghệ, hơn 80% cộng việc làm chuyên về phải có khả năng chuyên môn kỹ thuật khoa học.*

*Đó chưa kể đến tiền lương bổng về các bằng cấp về khoa học kỹ thuật (Bacherlor of Science in Engineering) được trả cao hơn các loại bằng cấp khác. Một sinh viên tốt nghiệp về điện học (electrical engineer) có khi được trả cao hơn đến $30,000:00 so với một người có bằng tốt nghiệp về hành chánh thương mại (Bachelor of Art in Business).*

## Tạm kết

*Người Việt nam ta thường nói :"có công mài sắt có ngày nên kim". Kim tức là tiền bạc, phải chăng đây là một thị trường đầu tư kinh tế trí tuệ trường cửu không ai có thể cướp mất được. Một yếu tố khác sinh viên thiểu số như người Việt nam chúng ta cần lưu tâm : " Nếu hai thí sinh đi xin việc làm có khả năng giống nhau, cơ hội được tuyển chọn chắc sẽ dành cho người bản xứ Hoa Kỳ hơn là người Việt Nam.." Vì vậy cố gắng học với số điễm (GPA) tốt nghiệp cao cũng là một điều quan trọng. Ngoài khả năng hoạt bác sáng tạo của người xin việc, nhân viên tuyển dụng của các công ty thường để ý đến điểm tốt nghiệp cao thấp của mộI loại bằng cấp tốt nghiệp. Ngoài các công ty ở xã hội tân tiến như Hoa Kỳ khi thu nhận nhân viên thường dựa trên căn bản khả năng thật sự, hơn là căn cứ vào mãnh giấy bằng cấp hay con ông cháu cha như ở các nước chậm tiến trên thê giới.*

**Cao Chánh Cương**

# Quyền lực lãnh đạo: Tự tạo uy tín theo cách học của trường Võ Bị

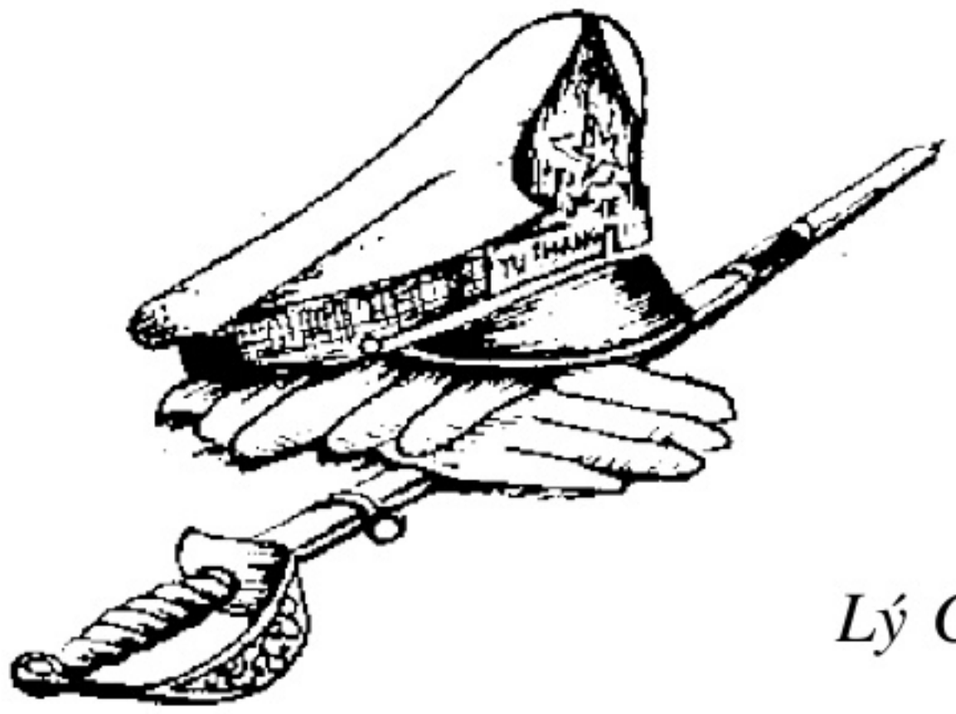

*Lý Cà Sa*

*Trường VBQGVN có mục đích chọn lọc, huấn luyện và đào tạo ra những cán bộ ưu tú cho việc chỉ huy các đơn vị QLVNCH trong thời chiến và sẽ trở thành cán bộ lãnh đạo quốc gia trong thời bình. Nhưng tuỳ tình hình đòi hỏi trong thời chiến tranh, nhiều sĩ quan xuất thân từ trường Võ Bị cũng đã giữ những trọng trách trong vai trò lãnh đạo các cơ quan chính quyền địa phương cho đến cấp cao nhất là chính quyền quốc gia.*

*Thế nhưng, thật ra mà nói, Bộ TTM/QLVNCH và trường VBQGVN không có hẳn một chương trình huấn luyện sâu sắc về lãnh đạo; trái lại , quá chú trọng về đào tạo cấp chỉ huy nhằm cung ứng kịp thờI cho cán bộ quân đội. Thành ra yếu tố thuật lãnh đạo mềm dẽo không bằng thuật chỉ huy cứng rắn được ưa chuộng hơn trong chương trình huấn luyện quân sự. Tiếng tăm sĩ quan Đà lạt với những cán bộ chỉ huy đày đủ năng lực đa năng đa hiệu, phục vụ hăng say, chim đàu đàn, sao bắc đẩu nghe vang dội trong các đơn vị quân đội. Nhưng cách chỉ huy ''nhà nghề" có khi quá nguyên tắc đã trở nên ''khó chịu" đối với bên ngoài dân sự và trở thành một thói quen nền nếp ăn sâu trong truyền thống Võ Bị*

*Chỉ huy theo cung cách của quân đội ( áp đặt quyền lực độc đóan) sẽ không mấy thành công trong sinh hoạt dân chủ đại chúng, nhất là vào thời nay tinh thần dân chủ đã mở rộng*

*khắp các cộng đồng. Cho đến ngày nay vẫn còn ít người bị thói quen chỉ huy, truyền thống ra lệnh và thi hành lệnh triệt để, sợ đổi mới dân chủ pha loảng màu cờ sắc áo, e ngại đi ra ngoài truyền thống cũ. Trở ngại lớn nhất của căn bệnh tâm lý này làm ngăn trở bản thân và tập thể chúng ta trong sinh hoạt nội bộ, thiếu dạn dĩ khi ra ngoài với cộng đồng.*

*Thời chiến đã qua, thời đại mới mở rộng cửa tự do dân chủ với những tiến bộ rất nhanh của tin học thông tin đại chúng đang biến đổi nền văn minh xã hội của thế giới. Quan niệm về thuật lãnh đạo đã thay đổi nhiều nhằm thích hợp với nếp sống mới, trào lưu mới. Sự tranh giành quyền lực ở các nước tự do dân chủ cũng đã đưa ra nhiều học thuyết lãnh đạo khác xưa.*

*Hội đoàn của chúng ta đang phải xây dựng nội bộ vững mạnh hơn, tổ chức qui hoạch phát triển hơn nửa để ra ngoài cộng đồng.Mối ưu tư của chúng ta là phải tìm kiếm ra một phương cách lãnh đạo thích hợp với tinh thần dân chủ : dung hợp cái cũ và cái mới, thu phục nhân tâm, một sức mạnh tập thể quyền lực lãnh đạo và đối lập.*

*Nếu không quên lời thề trọng trách của mộtt người cán bộ quốc gia và danh dự của mộtt hội đoàn NgườI Việt Tự Do, chúng ta phải bước ra góp sức Cộng Đồng đãu tranh dân chủ cho Việt Nam. Quan niệm về lãnh đạo là điều sơ yếu của mọi nhân sự và tổ chức dể củng cố nội bộ, tạo thế mạnh bên ngoài. Thế nhưng chúng ta đã học tập và thói quen lãnh đạo chỉ huy còn ảnh hưởng đến ngày nay như thế nào?*

*Bài học đầu tiên cho người thanh niên dân sự mới vừa bước chân vào quân trường để học cách lãnh đạo chỉ huy là Uy Tín Tự Tạo. Tiêu cực là tuyệt đối phục tùng lệnh của cấp chỉ huy, tích cực là ra lệnh cho cấp dưới thi hành. Tám tuần sơ khởi của Tân Khoá Sinh là thời kỳ trắc nghiệm của người ra lệnh (đàn anh) và người thi hành lệnh(đàn em).*

*Nói rằng huấn nhục là để gột rửa hết mọi tàn tích yếu đuối thanh niên dân chính, trui rèn cho cứng cáp tinh thần thể xác tân binh, luyện ý chí tự thắng trọng kỹ luật của quân đội. Nhưng kỳ thực, theo yếu tố tâm ly´,đây là một yếu tố vượt quá thuật lãnh*

*đạo.*

*Võ bị hơn cả võ biền khi mà những lệnh lạc và lệnh phạt ''kỳ cục" bắt người ta phải chấp nhận thi hành thiếu hẳn sự thuyết phục. Sở dĩ có sự tin theo là vì tân khoá sinh phải chấp nhận không ý kiến, không được đề nghị dưới oai quyền của đàn anh và tập thể nằm trong sự quay cuồng đè bẹp mọi ý chí chống đối. Ấn tượng tân khoá sinh ăn sâu vào tâm hồn người thanh niên trẻ quen thói phục tùng, ít muốn tranh cải đối lập, phát biểu ý kiến dân chủ. Bệnh hoạn hơn còn muốn người khác giống như mình: thụ động trong hoàn cảnh chính trị không phản kháng! Tiêu cực hơn nữa là tâm lý luôn luôn bất mản, "ba gai" bất phục tùng, cùng lúc nằm ẩn sâu trong tiềm thức có dịp phát sinh hay bộc lộ ra bằng những hiện tượng chống đối, khi dể, thù ghét cấp chỉ huy; kết bè phá phách cấp trên làm cho bỏ ghét, cổ suý đồng bạn, cấp dưới phá bỏ kỷ luật, thói lề... Nói chung trong quân đội, với cách huấn luyện thuần tuý tuân phục thượng cấp thiếu sức thuyết phục của người lãnh đạo, ở cấp nào cũng có những người tiêu cực không làm được việc nhưng rất tích cực bài bác quyền lực.*

*Uy tín tự tạo của người (đàn anh) ra lệnh không phải do thuyết phục từ tài năng lãnh đạo mà do được uỷ nhiệm quyền lực (được phép cấp trên) rồi ban lệnh xuống cho người dưới phải thi hành. Nhiều ''cán bộ" hay ''huấn luyện viên" đàn anh đã vượt quá quyền hạn của mình tạo ra những tình huống lạm quyền hành xác mà không hối tiếc đến sự tổn thương người khác. Nếu thói quen này không sửa sai về sau sẽ trở thành cái bệnh quan liêu, lạm dụng quyền lực để tạo uy tín chỉ huy hay quyền lợi riêng tư cho bản thân.*

*Thời gian ở quân trường cũng là thời kỳ các SVSQ học được nhiều nhất về tài ba lãnh đạo của vị chỉ huy trưởng và sĩ quan cán bộ. Khoá 19 có đến 4 vị chỉ huy trưởng nên học được nhiều nghệ thuật lãnh đạo và chỉ huy từ những vị này. Có vị khắc khe để tiếng về sau, có vị phá bỏ cái cũ để tạo ra cái mới cho riêng mình, có vị làm đúng nguyên tắc chỉ huy, miễn sao hoàn thành nhiệm vụ.*

*Mãy chục năm qua, trên báo Đa Hiệu,chúng ta chưa thấy các vị cựu chỉ huy trưởng, các cựu sĩ quan cán bộ viết lại những hồi ký quân trường, nói lại thân tình thời cũ, nói lên trách nhiệm đào tạo nhiều khoá sĩ quan hiện dịch.*

*Nhìn lại thời kỳ ở quân trường, chúng tôi biết ơn trường mẹ đã rèn luyện thanh niên thành người hửu dụng, đào tạo ra những cán bộ chỉ huy quân đội tài ba, cung ứng những tầng lớp chỉ huy kịp thời cho các quân binh chủng trong thời chiến. Bao người đã hy sinh trong chiến đãu, mang thương tật, nạn nhân chiến tranh không than vản, cuc sống lưu lạc xứ người...*

*Nhưng quân trường đã quá chú trọng về yếu tố chỉ huy mà coi nhẹ thuật lãnh đạo khi mục tiêu nhắm đến là đào tạo ra cán bộ quốc gia. Sự thiếu sót này đã thể hiện qua tâm lý chỉ huy trọng nguyên tắc ra lệnh và thi hành lệnh ăn sâu vào tâm khảm SVSQ như đã trình bày trên. Nhiều sĩ quan Đalat được chuyển qua những chức vụ hành chánh, giữ những trọng trách chánh quyền địa phương hay trung ương đã phải vất vả học hỏi cách lãnh đạo cho thích nghi với hoàn cảnh dân sự hơn là giữ thói quen chỉ huy ra lệnh trong quân đội.*

*Nghệ thuật lãnh đạo dạy ở quân trường chúng ta nhiều phần lý thuyết mà ít có thực hành. Phải chăng nề nếp "hệ thống tự chỉ huy"; khuôn phép quân trường (phân biệt cấp chỉ huy hàng dọc, thời buổi chiến tranh ra mặt trận ''lệnh" phải thi hành triệt để, quân đội là quân đội) nên chúng ta chưa có dịp học tập cách lãnh đạo đúng nghĩa? Hay vì chúng ta không có đủ không khí dân chủ (nghịch lý với áp đặt quyền lực) để tạo ra tầng lớp cán bộ lãnh đạo cho quốc gia về sau? Thực hành lãnh đạo là thực hành tranh luận thuyết phục, tự tạo uy tín về tác phong bề ngoài tài năng tiềm ẩn làm sức thu hút cho người khác tin theo. Sự lãnh đạo quả thật ở mức hạn chế trong quân đội.*

*Quyền lực chỉ huy được ưa chuộng hơn vì sức mạnh đã nắm trong tay.*

*Ngày nay thuật lãnh đạo cần thiết cập nhật hoá hơn trong đời sống dân chủ.*

# HOẠT CẢNH THƠ VÁ CỜ

(Một màn, hai cảnh)

**Cựu SVSQ Lê Viết Đắc K22**

(trích bài thơ Vá Cờ của Cựu SVSQ Đặng Trí Hoàn K14 tức là thi sĩ Hà Huyền Chi)

## Cảnh 1

Mở Màn, cảnh một ngôi nhà với bối cảnh có một số quân nhân cầm cờ Việt Nam.

Bên trái sân khấu, một người đàn ông đang đứng ưu tư bên khung cửa sổ (dùng đèn chiếu).

Đèn chiếu di động qua bên phải sân khấu, một người nữ đang ngồi vá cờ.

Giọng ngâm nữ: ( người nữ làm động tác theo lời thơ)

Đứng mãi làm chi đó hở anh?

Bao đêm đã thức trọn năm canh.

Thôi đừng mơ chuyện ngày xưa nữa,

Hãy vá cờ đi, Em với Anh.

Hãy vá cờ đi, Em với Anh.

Cùng nhau dệt lại mộng chưa thành.

Chắp hồn non nước đang rời rã,

Kết lại nguyên hình được không Anh?

Giọng ngâm nam: (người nam làm động tác theo lời thơ)

Được chứ sao không, người Em nhỏ!

Mau lên, đừng để lỡ thời cơ.

Em, Anh và cả bao người khác,

Hãy nguyện cùng nhau vá lại cờ.

(Thêm một số người mặc các loại quân phục đi vào)

Thiên hạ, nhân tài nhiều vô số

Cớ sao không vực nổi cơ đồ?

Anh hùng, liệt nữ nào đâu thiếu

Sao nỡ mình Em ngồi vá cờ?

Sao để mình Em ngồi vá cờ!

Anh, Tôi còn đó há thờ ơ?

Đành để phai mờ thời trai trẻ

Mau vá cờ đi, Anh với tôi.

(Tất cả lần lượt lập lại: Mau vá cờ đi, Anh với Tôi

hoặc Hãy vá cờ đi, Em với Anh)

**<u>Cảnh hai:</u>**

Tất cả vừa lập lại lời thơ vừa tiến lại gần nhau cùng căng rộng lá cờ nâng lên cao, trong khi đó người nữ tiếp tục động tác vá cờ theo lời thơ, tiếp theo luồn cán cờ vào cờ.

<u>Giọng ngâm nữ:</u>

Đường chỉ thẳng, một đường gươm bén

Chém ngang trời vết chém như mơ

Vá tim tan tác như cờ

Vá hồn vị quốc chưa mờ linh quang.

Vá hào khí dọc ngang trời đất

Bốn ngàn năm bất khuất kiêu hùng

Trên cờ thấy núi thấy sông

Người vì nghĩa cả đã dâng hiến đời

Nhấm dòng máu còn tươi nỗi hận

Nghiêng mái đầu súng trận còn vang

Yêu người yêu lá cờ vàng

Lệ thầm nuốt nghẹn từng hàng mỗi đêm

(Tất cả cùng đưa cao tay lên)

Việt Nam ơi!

Chúng con quyết thệ!

Sẽ trở về cùng với Quê Hương

Điểm tô lại lá cờ vàng

Nâng ba sọc đỏ tung bay khắp miền

Việt Nam ơi! Việt Nam ơi!!!

*Tất cả cùng hát bài Việt Nam_Việt Nam và phất cờ... (có cờ nhỏ càng tốt)*

*(Nếu được thì kêu gọi khán giả đứng dậy cùng hát)*

*Kết thúc: Hô to _ Việt Nam Muôn Năm.*

# Như Vẫn Còn Đó...

***Để nhớ giỗ đầu nhà thơ Duy Năng, Nguyễn Văn Trí, K.14***

**Huỳnh Văn Phú, (k.19)**

Đầu năm 1990, Nhà thơ Duy Năng Nguyễn Văn Trí và gia đình sang Mỹ định cư theo diện H.O1. Gia đình tôi đi H.O2, sau anh mấy tháng. Gần12 năm sống trên đất Mỹ, anh Duy Năng và tôi thường xuyên liên lạc với nhau. Khi thì bằng thư, lúc thì qua phone. Mấy lần sang San Jose, tôi đều ghé thăm anh. Khoảng giữa năm 01, trong một lần nói chuyện với tôi, anh cho biết anh vừa ở bệnh viện về. Tôi hỏi anh đau thế nào mà phải vào bệnh viện. Anh bảo một nửa lá phổi của anh bị cắt và hiện anh đang điều trị theo hai phương pháp : Hóa trị và xạ trị. Rồi không để cho tôi hỏi gì thêm, anh tiếp tục "giảng" về cách điều trị "hóa trị" và "xạ trị" ấy như thế nào trong tinh thần rất lạc quan. Trong câu chuyện, anh tránh dùng hai chữ "Ung Thư" nhưng tôi hiểu là anh bị ung thư. Anh kể lại, anh có người bạn cũng bị cắt nửa lá phổi như anh, cũng điều trị y hệt như anh hiện tại và đã 5 năm qua rồi vẫn còn sống hùng sống mạnh.Tôi hỏi anh có bị rụng tóc và ói mửa gì không, anh trả lời rằng tóc có rụng chút đỉnh còn ói mửa thì không.

Từ hồi nào đến giờ, mỗi khi nghe nói đến mấy chữ "Chemo Therapy" là tôi ớn da gà. Một phần vì những người tôi biết, đã từng "gánh chịu" cái vụ Chemo Therapy đó, chẳng có người nào sống quá một năm, phần khác tôi đã từng trải qua khóa học Pharmacy Technician nên ít nhiều tôi cũng hiểu sự thể sẽ

tiến triển như thế nào... Và tôi rất "dị ứng" với cái kiểu điều trị này. Tế bào lành, tế bào mạnh, tế bào khỏe, tế bào ung thư gì đều bị Chemo Therapy thẳng tay trừ khữ, chẳng chừa thứ gì hết thì làm sao mà chịu nổi với đời đây ? Cho nên, lúc ấy nghe anh nói chuyện, tôi thật sự lo cho anh. Và tôi thầm cầu mong có một phép lạ nào đó cho anh hít thở không khí trên trái đất này thêm được mươi, mười lăm năm nữa...Rồi chuyện gì đến phải đến, Chị Lợi (bà xã anh) và sau đó là ông bạn cùng khóa Phạm Đình Thừa gọi báo tin anh đang hôn mê trong bệnh viện. Cùng lúc, anh Lê Văn Quyền (k.13) báo tin qua E.Mail tình trạng của anh. Và tôi hiểu rằng chẳng bao giờ tôi còn có thể gặp được anh, một người mà suốt tuổi học trò của tôi gắn liền với anh...Tôi ở miền Đông, hoàn cảnh và điều kiện không cho phép tôi sang tiễn đưa anh lần cuối. Những ngày sau đó, tôi cũng chưa viết giòng nào về anh ngoại trừ cái thư chia buồn gửi đến bà xã anh. Bạn bè anh đã viết nhiều về anh rồi. Riêng tôi, tôi muốn để lòng lắng xuống rồi mới cầm bút. Và những giòng này gửi đến anh như một hình thức thắp mấy nén hương nhân giỗ đầu của anh.

Anh Duy Năng, Nguyễn Văn Trí là bạn rất thân của ông anh tôi, Huỳnh Văn Mạnh. Anh Trí và anh tôi học cùng một lớp, hình như từ đệ Thất đến đệ Nhị ở trường Võ Tánh Nhatrang. Tôi không nhớ rõ anh Duy Năng đến sống chung với anh tôi từ lúc nào. Hai người ở trong một căn phòng nhỏ. Tôi còn nhớ, căn phòng rất ấm cúng, chứa đầy sách vở. Thời gian này tôi vẫn còn đi học nghề ở sở hỏa xa Nhatrang. Đời sống của tôi lúc bấy giờ không phải là đời sống của một cậu học trò, hơn nữa tôi còn quá nhỏ so với anh nên gần như chẳng mấy khi anh nói chuyện với tôi. Cho đến mùa Hè năm 55, tôi bỏ học nghề, ghi tên vào học lớp đệ Ngũ trường Lam Sơn do mấy ông thầy giáo di cư từ Bắc vào mở lớp, tôi được gần gũi anh nhiều hơn và chính sự gần gũi thân tình này đã dẫn đến chuyện hơn một lần, tôi làm "chim xanh" mang những lá thư tình của anh đưa đến tận tay người anh...muốn gửi. Có thể nói, suốt thời gian của tuổi học trò của tôi, tôi gắn liền với

anh. Tôi có với anh quá nhiều kỷ niệm nên bây giờ ghi những giòng này để nhớ anh, tôi không biết phải nói điều nào trước, điều nào sau. Nhưng dù trước, sau hay không theo một thứ tự thời gian nào, đó không phải là điều quan trọng. Điều chính yếu tôi muốn nói ở đây là, từ bây giờ cho đến mãi mãi về sau, khi nào những người đồng hương Nhatrang đang sống trên đất Mỹ này còn ấn hành đặc san để nhớ quê hương, khi nào vẫn còn những con người Nhatrang yêu văn thơ, khi nào vẫn còn những cựu học sinh trường Võ Tánh tổ chức họp mặt hàng năm, khi nào những cựu Sinh Viên Võ Bị khóa 14 còn tổ chức họp khóa thì anh Duy Năng vẫn còn đó. Anh vẫn lẩn quất đâu đó bên cạnh anh em, bạn bè và những câu thơ viết về tình yêu, quê hương, đất nước của anh vẫn được đọc lên, vẫn được nhắc tới.

Gia đình anh Duy Năng ở Ba Ngòi, thời gian học ở Nhatrang, thỉnh thoảng anh về quê thăm nhà. Tôi nhớ có gặp thân phụ anh một vài lần gì đó, còn mẹ anh thì tôi chưa hề gặp và tôi cũng chẳng nhớ lúc đó mẹ anh còn sống hay đã qua đời. Hình như anh có người anh bà con là thầy Trực, hiệu trưởng trường Tiểu Học Hóa Khánh, trên đường Trần Quý Cáp, gần rạp ciné Tân Tiến. Trường Hóa Khánh rất nổi tiếng nhờ mở những lớp luyện thi cho các học trò lớp Nhất để thi vào lớp đệ Thất trường công lập Võ Tánh.

Anh Duy Năng là một học sinh xuất sắc, anh giỏi đều các môn. Tôi thường thấy anh mang  sổ ghi điểm của lớp anh học về phòng ngồi cọng điểm. Hình như anh thường xuyên đứng đầu lớp. Tôi nhớ mang máng, một học sinh học hành cũng ngang ngửa với anh là chị Phạm Thị Hải thì phải. Hai người thay phiên nhau dẫn đầu lớp. Tôi không nhớ rõ năm nào, anh nhận được phần thưởng học sinh xuất sắc của Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Anh là một học sinh trung học nổi tiếng từ rất sớm trên phương diện thơ văn, nhất là về thơ. Năm anh học đệ Tam C, anh đã dịch ra thơ những bài thơ của các tác giả ngoại quốc (tiếng Anh) rất hay. Những bài thơ dịch này anh có cho tôi xem. Không hiểu vì sao, tôi xem qua chỉ một

lần thôi mà mãi cho tới bây giờ tôi vẫn nhớ, dù không đầy đủ lắm. Những bài thơ dịch từ thơ của người khác này, theo tôi, nó mang một tính chất rất đặc biệt là khiến cho người đọc có cảm tưởng như đấy không phải là thơ dịch.Tôi không nhớ các bài thơ tiếng Anh ấy tên là gì và tác giả là ai. Tôi sẽ nói về điều này sau.

Thời gian tôi gần gũi và có nhiều kỷ niệm cười ra nước mắt nhiều nhất với anh là những năm tôi học đệ lớp Ngũ và đệ Tứ. Lúc bấy giờ, tôi vừa mới cắp sách trở lại sau thời gian gián đoạn việc học khá lâu, tôi đã phải "bỏ băng" một lúc đến mấy lớp nên mất căn bản, và chính anh là người tôi hỏi han, nhờ vã đủ thứ từ Toán, Lý, Hóa cho đến các môn ngoại ngữ Anh, Pháp. Và môn nào anh cũng tỏ ra lão luyện. Tôi không thấy anh chơi thể thao như đá banh, hay bóng bàn, bóng chuyền. Cũng không thấy anh chơi bất cứ loại đàn gì. Anh chỉ say mê thơ, văn. Anh rất khôi hài và nghịch ngợm. Những kỷ niệm của chúng tôi (chữ "*chúng tôi*" ở dây bao gồm anh Duy Năng, ông anh tôi, tôi và các bạn bè cùng lớp của hai anh thường đến nhà chúng tôi tụ tập) trong thời gian ấy là những kỷ niệm khó quên. Đó là những hành vi tò mò của tuổi học trò rất đáng khiển trách nếu xét trên phương diện đạo đức của ông Khổng, ông Tử, ông Lão...tôi muốn nói đến việc chúng tôi là những "Peeping Tom" mà trong một bài viết nào đó, tôi đã có dịp nhắc đến.

Cuối năm 56, anh rời ghế nhà trường để vào khóa 14 Võ Bị Đàlạt. Anh bàn giao tất cả "tài sản" của anh cho tôi như sách vở, áo quần... Những năm ở quân trường, anh vẫn thường viết thư về khuyến khích tôi ráng học. Sau khi thi xong Tú Tài II, tôi vào Sàigòn ghi tên theo học chứng chỉ MPC ở trường Đại Học Khoa Học. Lúc bấy giờ, anh Duy Năng đang phục vụ tại Nha Chiến Tranh Tâm Lý ở Sàigòn. Anh thuê một căn gác nhỏ trên đường Yên Đỗ để ở. Và anh bảo tôi đến ở chung với anh. Hai anh em nằm chung một giường. Căn gác nhỏ ấy là cái tổ ấm đúng nghĩa nhất cho một đôi tình nhân, bất luận ở lớp tuổi nào. Hàng ngày, anh "mang hia đội mão", quần áo

chỉnh tề ra leo lên chiếc velo solex đến sở làm. Còn tôi với chiếc xe đạp cà tàng đạp đi học. Cơm nước thì hai chúng tôi ăn cơm tháng, đặt nấu ở một cửa hàng bán cơm phía bên kia đường. Khi nào bà xã anh từ Nhatrang vào thăm chồng thì tôi được báo trước để chuẩn bị "di tản chiến thuật" vài ngày, đến tá túc nhà của bạn bè. Những ngày cuối tuần, anh thường đèo tôi trên chiếc Velo của anh xuống phố Lê Lợi, hoặc chui vào ciné hoặc đi bát phố lòng vòng, đến tối mới trở về tổ ấm. Sống chung với anh trong căn gác nhỏ ấy được nửa năm thì anh đổi về trường Hạ Sĩ Quan Đồng Đế Nhatrang. Tôi đành phải rời căn gác ấy về ngụ tại một căn nhà ở đường Hòa Hưng, gần khám lớn Chí Hòa. Căn nhà này vừa là chỗ ăn, chỗ ở của một số đông sinh viên từ các tỉnh xa đến Sàigòn trọ học. Tại đây tôi ở chung với một số đông bạn bè cùng học ở Võ Tánh Nhatrang. Cuối năm 62, tôi vào khóa 19 Võ Bị Đàlạt. Những năm thụ huấn trong quân trường và sau đó khi ra đơn vị TQLC, đi hành quân liên miên khắp các vùng chiến thuật, tôi ít có dịp liên lạc với anh. Mãi đến năm 69, khi tôi thuyên chuyển về Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn/TQLC tại Sàigòn, tôi mới lại liên lạc thường xuyên với anh.

Ngày mất nước 30/4/75, cũng như tôi, anh không di tản được. Thời gian đó, anh có mặt ở Sàigòn. Tôi gặp anh và hai anh em cùng hẹn nhau đi trình diện "học tập cải tạo" ở trường Taberd ngày 14/6/75. Vào trường Taberd rồi, tôi không thấy anh đâu cả. Suốt những năm tháng lao động khổ sai, đói khổ cùng cực ngoài đất Bắc xa xôi, tôi không gặp được anh, chẳng biết anh ở trại nào. Sau này, khi cả hai cùng được trả tự do, gặp lại nhau, tôi mới biết anh đi trình diện cải tạo sau tôi một ngày, cũng bị đưa ra Bắc và chuyển về Nam ở Hàm Tân năm 82.

Những năm tháng sau ngày ra khỏi nhà tù, anh về sống với gia đình ở Nhatrang. Anh làm đủ nghề để sinh nhai nhưng chủ yếu là đóng sách. Mỗi lần tôi từ Sàigòn ra Nhatrang thăm nhà, tôi đều ghé anh và ngược lại, khi vào Sàigòn anh đều ghé nhà tôi. Tôi làm tài xế đèo anh đi trên chiếc Honda cũ kỹ

lang thang trên những đường phố Sàigòn hoặc đến nơi nào anh muốn đến. Đôi lúc hai anh em vào sân Cộng Hòa xem đá banh. Anh Duy Năng là một người rất mê xem đá banh. Mỗi lần gặp nhau, anh và tôi luôn nhắc lại những kỷ niệm cũ.

Nếu tôi nhớ không lầm, anh đã phải bỏ nửa lá phổi ở bệnh viện sau khi vừa nghỉ hưu được hơn một năm. Thời gian này, qua những lần nói chuyện với anh, tôi thấy anh rất yêu đời. Trên Giai Phẩm Võ Tánh & Nữ Trung Học Nhatrang 2001, anh có viết một bài về họa sĩ Thanh Trí, mang tựa đề "Có Một Ước Mơ Được Hình Thành". Tôi hỏi anh vài chi tiết trong bài viết và sẵn dịp, tôi hỏi anh có ước mơ gì trong những năm tháng tới. Anh nói rằng anh mong được tổ chức một buổi lễ kỷ niệm 50 năm sống chung, chia bùi xẻ ngọt với bà xã. Một bữa tiệc mà anh nghĩ sẽ rất vui, có sự tham dự đầy đủ của bạn bè gần xa. Tôi cười nói với anh rằng coi vậy mà nó tới bây giờ đó anh ạ, 10 năm nữa thôi chứ có lâu gì đâu. Anh không nhớ anh em mình từ ngày ra khỏi nhà tù đến nay, loáng một cái mà đã 16 năm rồi sao. Rồi tôi kể cho anh nghe tôi cũng đã tổ chức một buổi lễ kỷ niệm 35 năm chung sống với bà Bắc kỳ nhà tôi tại một nhà hàng ở ngoại ô Philadelphia với sự tham dự của một số đông bạn bè và thân hữu. Tôi kể lại cho anh nghe, nhân buổi lễ này tôi đã "chạy tội" trước bạn bè, anh em mà chủ yếu là vợ mình về những điều rất "khuất tất" của tôi trong suốt thời gian chung sống đã qua. Tôi nói sở dĩ tôi phải "chạy tội" bởi vì, theo tôi nghĩ, ít có người đàn ông nào "hoàn toàn" đối với vợ mình, mặc dù cũng tất bật lo lắng chuyện gia đình, rất yêu vợ, thương con và luôn luôn xem vợ cái con cột là trên hết.

Anh hỏi :

- Cậu "chạy tội" như thế nào, kể lại nghe coi.

Tôi đáp :

- Sau khi hai con tôi trình bày lý do chúng tổ chức ngày kỷ niệm 35 năm cho bố mẹ chúng như là một hình thức cám ơn công dưỡng dục, đến phiên tôi lên chạy tội. Trước hết, tôi

cám ơn bà xã đã nuôi nấng dạy dỗ hai đứa nhỏ đàng hoàng suốt thời gian tôi ở trong tù, lại tặng bả một cuốn sách sau cùng tôi vừa viết xong. Kế đến, tôi nói tôi không chối cãi là trong khi làm chồng, làm cha tôi đã có làm những điều rất không phải, không nên... nhưng để "hóa giải" những điều khuất tất đó, tôi xin kể hầu quý vị một câu chuyện sau đây:

*" Một người khách ăn mặc sang trọng đi ngoài đường gặp một người đàn ông ăn mày. Người ăn mày xin ông khách 5 đồng. Người khách nói với người ăn mày :*

*_- Được, cho ông 5 đồng thì không có gì trở ngại nhưng tôi xin được hỏi ông vài câu.*

*Người ăn mày trả lời :*

*- Dạ được, xin cứ tự nhiên hỏi.*

*Người khách bắt đầu hỏi :*

*- Ông có đánh bài đánh bạc không ?*

*- Không !*

*- Ông có hút thuốc không ?*

*- Không !*

*- Ông có xì ke, ma túy không?*

*- Không !*

*- Ông có nói dối vợ không ?*

*- Không !*

*- Ông có mèo chuột, bồ bịch gì lăng nhăng không ?*

*- Không !*

*Người khách nói với người ăn mày rất thành thực :*

*- Được, thay vì tôi cho ông 5 đồng, tôi sẽ tặng ông 50 đồng. Và tiện thể, tôi mời ông về nhà tôi dùng một bữa cơm. Tôi sẽ giới thiệu ông cho bà vợ tôi biết rằng một người đàn ông không bài bạc, hút sách, không xì ke, ma túy, không nói*

*dối vợ, không mèo chuột lăng nhăng thì cuối cùng cuộc đời người ấy sẽ ra sao."*

Anh Duy Năng nghe tôi kể câu chuyện ấy xong, phá ra cười thoải mái :

- Với óc khôi hài và tiếu lâm, cậu đã "chạy tội" một cách tuyệt vời.Thế nào tôi cũng sẽ bắt chước cậu, kể câu chuyện đó trong ngày kỷ niệm 50 năm của tôi.

Anh Trí ơi, anh Duy Năng ơi, anh đã viết về sự hình thành một ước mơ của người bạn họa sĩ của anh. Còn riêng ước mơ tổ chức 50 kỷ niệm cuộc sống lứa đôi của anh thì Trời đã nghiệt ngã, đã bất công với anh, không cho anh thực hiện được ước mơ ấy,bắt anh phải "trở về" sớm hơn để nằm ngủ dưới "Giấc Ngủ Chân Đèo" của anh.Không tổ chức được lễ kỷ niệm 50 năm trên dương thế thì rồi ra anh cũng sẽ tổ chức được ngày kỷ niệm 75 năm, 80 năm ở cõi Phúc vậy. Anh Trí ạ, tôi muốn nói với anh rằng, xét cho cùng, sự sống cũng chỉ là triển hạn của cái chết mà thôi. Và vì thế, bao giờ anh cũng vẫn còn lẩn quất bên cạnh anh em, bạn bè.

Qua văn thơ, anh để lại cho cuộc đời "rất cõi tạm" này nhiều thứ mà trên hết là cái tình yêu vợ con, quê hương, đất nước của anh. Những tác phẩm của anh *"Giấc Ngủ Chân Đèo"*, "Vẫn *Đời Đời Hoài Vọng"* hay "*Giữa Giòng Nghịch Lũ"* và "*Dặm Nghìn"* là những tặng phẩm quý báu cho đời sống. Bạn bè văn của anh đã nói nhiều về những điều ấy rồi, ở đây tôi chỉ muốn nhắc lại những vần thơ dịch từ thủa ban đầu của anh mà gần như ít người biết đến và trong một chừng mực nào đó, có thể anh đã quên nó rồi. Như đã nói ở trên, anh dịch thành thơ từ những bài thơ tiếng Anh lúc anh theo học lớp đệ Tam C. Sau đây là những vần thơ tôi còn nhớ, dù chỉ được anh cho xem qua có một lần duy nhất :

*Thường những đêm trường im vắng ấy*
*Trước giờ giấc ngủ đến nơi tôi*
*Thì bao thương nhớ ngày xưa dậy*

*Nhắc lại cùng tôi chuyện thiếu thời.*

*Ngày buồn. nước mắt thủa trẻ thơ*
*Nụ cười thương mến rất ngây ngô*
.....
.....
*Và đi, đi hết, đi đi hết*
*Còn lại mình tôi, ai nữa đâu*

*Cho nên trong những đêm im vắng*
*Mắt nhắm chưa xong đã đến rồi*
*Tất cả chuỗi ngày xanh dại trước*
*Kết thành buồn chán ngập quanh tôi*

Anh Duy Năng, tôi xin phép anh được đổi hai chữ trong câu cuối. Vâng, chỉ hai chữ thôi, để nói lời sau cùng với anh :
*Tất cả chuỗi ngày xanh dại trước*
*Kết thành* ***THƯƠNG NHỚ*** *ngập quanh tôi.*

***Huỳnh Văn Phú***

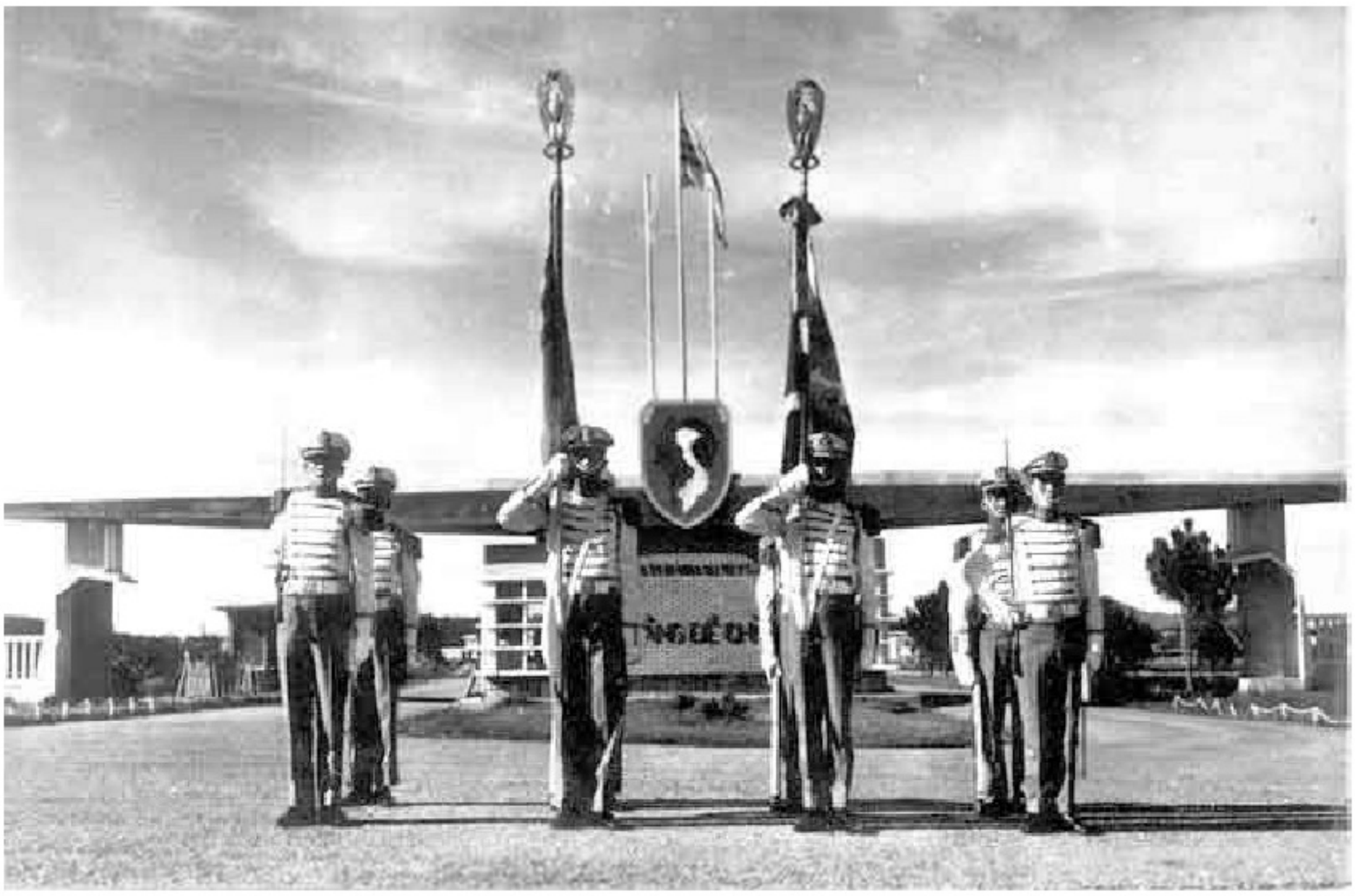

# *Kiến Thức Tổng Quát*

*DzienHong biên soạn*

**Nước nào đầu tiên trên thế giới làm tem thư có đục lỗ ?**

*Tem thư bây giờ, mỗi lần dùng, chúng ta đều xé dễ dàng, vì được đường xé được đục lỗ Nhưng ngày xưa không có như vậy.*

*Nước Albanie là nước đầu tiên dùng loại tem có đường xé đục lỗ này từ năm 1913. Để tạo thành những cáo lỗ nơi đường xé, người ta dùng "máy khâu".*

*Đến năm 1945, tại miền đông tiểu bang Sachsen, Đức, loại tem này mới bắt đầu được tung ra ngoài. Và để tạo những lỗ đó người ta dùng máy khâu hay những bánh xe nhỏ có răng cưa.*

**Người Đức biết đến trái chuối từ khi nào?**

*Cây chuối thuộc về giống cây xưa nhất trong nền văn hoá nông nghiệp cửa thế giới. Giống chuối đến từ miền Đông Nam Á. Đến năm 650 sau Tây Lịch được những người lính viễn chinh người Hồi Giáo đem về Ai Cập và đặt cho một cái tên ai cập là "banan" , có nghĩa là ngón tay.*

*Năm 1515 một người thực dân gốc Bồ Đào Nha, tên là Tomas de Berlanga đem giống này trồng ở trung Mỹ, vùng Karibik, tại Santo Domingo.*

*Mãi đến năm 1892 chuối mới nhập cảng vào nước Đức. Cho đến khi sau đệ nhị thế chiến, nước Đức bị phân chia quốc cộng, những thế hệ sau này ở vùng Đông Âu , Đông Đức ...*

*họ không biết trái chuối là trái gì, hình dạng ra sao !!!*

**Ai là người sáng chế ra gậy đánh nhịp cho trưởng dàn nhạc ?**

*Những nhà trưởng dàn nhạc sau này, khi trình diễn điều hành một dàn nhạc, đều cầm gậy đánh nhịp.*
*Cây gậy đánh nhịp, để ra dấu hiệu nhanh hay chậm cho dàn nhạc biết được phát minh ra do một trưởng dàn nhạc Đức, ông Carl Maria von Weber (1786 - 1826) .Buổi hòa tấu nhạc nổi tiếng nhất vào năm 1817 tại hí viện của thành phố Dresden. Ông đã dùng một cây gây, mà hình dáng nó còn được giử đến ngày nay để đánh nhịp nhanh chậm cho dàn nhạc hoà tấu.*

**Ai là người sáng chế ra Chip khoai tây ?**

*Trong một nhà hàng ăn tại Saratoga Springs ở New York vào năm 1953, một nhà tỷ phú Mỹ , ông Cornelius Vanderbilt than phiền với chủ nhà hàng là dĩa khoai tây chiên của ông gọi được cắt quá dầy. Ông thợ nấu bếp bực bội, để trả thù không khách khó tính, bèn làm một dĩa khác. Ông cắt khoai tây thật mỏng, chiên dầu thật khô cho đến khi nó thật cứng, và đổ muối ớt thật nhiều.*
*Nhưng mà sự trả thù thất bại. Nhà tỷ phú ăn món ăn này và cảm thấy ngon đặt biệt . Và từ đó món ăn này được ông khách đưa ra thị trường và lan tràn khắp thế giới.*

**Ai là người sáng chế ra Ketchup cà chua ?**

*Ông Henry Heinz, người con lớn nhất cửa một gia đình người Đức di dân qua Mỹ, ở tại Pittsburgh. Năm 1869 có ý nghĩ là bán các thức ăn chứa đựng trong chai.Thành công đầu tiên của ông là những chất nước sốt rau thơm để trộn với Salate được làm từ bếp trong gia đình cửa mẹ ông. Năm 1892 ông sáng chế ra một phương thức khác là ép cà chua với đường*

*để trộn với nhau. Nhờ cách này ông trở thành triệu phú. Thời đại này, dòng họ Heinz như là một trong những hãng sản xuất thức ăn làm sẳn dẫn đầu tại Hoa Kỳ. Lợi tức thu nhập hàng năm hàng tỷ đô la. Những đời kế tiếp cửa ông còn nắm đến 20 phần trăm cổ phần của hãng.*

## Gia súc thì ngu hơn thú rừng ?

*Các loại mèo nuôi trong nhà có chất não bộ ít hơn mèo rừng là 23,9 phần trăm. Chó trong nhà cũng vậy, ít hơn 29 phần trăm so với chó hoang. Heo cũng vậy, ít hơn 34 phần trăm so với heo rừng.*

*Lý do gia súc trong nhà ngu hơn với thú rừng vì qua cuộc sống chung với loài người, gia súc không cần phải để ý nữa, và qua nhiều thế hệ của chúng, sự cảnh giác, khôn ngoan của gia súc mất dần.*

## Con cá karpfen sống đến 120 năm, con vịt 100 năm ?

*Thật khó tin, nhưng đó là thật nếu loài thú được săn sóc đầy đủ, dù trong sở thú, tại nhà hay trong rừng thì con voi sống đến 130 năm. Sống đến 120 là con cá karpfen, cá Hecht, con lừa. Sống đến 110 năm là con chim ưng. Sống đến 100 năm là con vịt, ngỗng, thiên nga, chim săn thú .*

## Những loại thú nào không uống nước ?

*Quê hương của các loại thú này là Úc Châu.*

*Thức ăn duy nhất của nó là lá cây khuynh diệp , đó là con gấu Koala. Vì lông cửa nó rất mềm nên bị người săn bắn đến gần như tuyệt chủng. Vào cuối thế kỷ 19 hàng năm có đến 2 triệu bộ lông Koala đem bán tại London.*

*Bây giờ còn khoảng 800.000 con Koala tại Úc Châu.*

*Nước uống thì con Koala không cần, vì chất loãng trong lá cây cũng đủ cho nó dùng để chống khát.*

*Cái tên Koala đến từ tiếng gọi cửa thổ dân địa phương , nó có*

*nghĩa là "không uống nước".*

**Con ong phải siêng năng thế nào để có nửa ký mật ong ?**

*Ong thợ của tổ ong phải bay tất cả 70.000 km để tạo thành 500g mật ong. Như thế nó phải bay lấy phấn hoa ở khoảng 2 triệu cánh hoa.*
*Cứ mỗi lần bay đi lấy phấn, một con ong lấy phấn từ 50 đến 100 cánh hoa, tích trử lại cả cuộc đời làm việc cửa con ong để có được ..... một muỗng cà phê mật ong.*

**Loài rùa sống lâu nhất bao nhiêu tuổi ?**

*Năm 1965 một con rùa khổng lồ chết trên đảo ST . Helena. Nó đã sống được 300 năm, và đã ở đó từ khi năm 1815 khi Napoléon bị đi đầy trên đảo.*
*Một con rùa thứ hai, thuộc hạng già như trên, là con rùa được người thám hiểm thế giới, người anh, ông James Cook tặng cho vua của quần đảo Tonga vào năm 1737. Con rùa này chết vào năm 1966.*

**Ác quỷ Dracula có thật hay không ?**

*Câu chuyện quỷ hút máu Dracula được dựng thành phim nhiều lần, qua những tài tử nổi tiếng của Hollywood như Bela Lugosi hay Christopher Lee .v..v.*
*Nhưng người tạo ra hình ảnh Dracula là ông Stoker Bram (1847-1912), người Ái Nhỉ Lan. Ông là văn sĩ , viết báo và cũng là nhà bình phẩm kịch nghệ. Từ năm 1882 ông đã viết những truyện ngắn cho trẻ em, nhưng không thành công nhiều. Cho mãi đến năm 1897 ông mới thực sự nổi tiếng khi tạo đựng được ra hình ảnh của Ác Quỷ Dracula sau chuyến du lịch tại vùng Walachei ở Rumanie.*
*Ông đã ăn cắp hình ảnh của một anh hùng của dân tộc Rumanie, hoàng thân Vlad Tepes , con trai của hoàng thân Vlad Dracul, của thế kỷ 15 để tạo ra cốt truyện quỷ Dracula*

*sau này.*
*Trong thế kỷ 15, Rumanie chiến tranh với Thổ, Vlad Tepes có những hành tàn bạo như là phanh thây, uống máu ăn gan kẻ thù. Và đó trở thành chất liệu để ông Stoker Bram viết thành truyện.*
*Hiện nay tại vùng Waliachei còn có những lâu đài của hoàng thân Vlad Tepes, và là địa điểm du lịch tại Rumanie cho người nước ngoài, khi những ai muốn biết sự thật về Dracula. Dracula là một anh hùng của dân tộc Rumanie.*

**Ai là người sáng chế ra súng tự động ?**

*Người Mỹ, ông John Moves Browning đã sáng chế ra vào năm 1882 một loại vũ khí mới hoàn toàn: một loại súng tự động thật sự đầu tiên của thế giới - bắn 16 phát trong một giây.*
*Loại vũ khí này không còn hoạt động với sự nạp đạn bằng tay nữa, mà đặc biệt nạp đạn bởi sự đẩy của cơ bẩm cò súng qua sức ép của hơi bị cháy của thuốc viên đạn.*
*Súng Brownings MG được xử dụng đầu tiên vào năm 1910 trong việc chống lại sự nổi dậy của Võ sư ( Boxer) tại Trung Hoa, khiến cho hhàng ngàn người trung hoa bị giết.*
*Ở Âu Châu, súng tự động này được dùng đầu tiên trong đệ nhất thế chiến.*

**Máy khâu được sáng chế trong giấc mơ ?**

*Ông Isaac Merrit Singer (1811 - 1875), một người Mỹ, đã thử nghiệm đủ cách hàng năm dài, để làm thế nào để kéo sợi chỉ khâu qua lớp vải trên máy khâu, nhưng không thành công. Vì thời đó, người ta chỉ thường dùng lỗ kim ở cuối cây kim. Trong một giấc mơ, ông thấy một kỵ sĩ trang bị một một vũ khí, một cây thương xà mâu dài. Cây xà mâu này nơi đầu nhọn có một cái lổ rất hiếm. Tỉnh dậy, ông nhìn ra cách giải quyết là .... dời lổ kim từ đuôi kim ra đầu kim.*
*Sự sáng tạo của ông làm ông nổi tiếng và trở thành tỷ phú.*

## Ai là người Âu Châu đến Mỹ châu đầu tiên ?

*Chẳng phải Christoph Columbus và cũng chẳng phải Amerigo Vespucci mà là Leif Eriksson.*
*Ông ta là con trai của Eriks des Roten ( 950-1007). Thuộc giống dân Wikinger.*
*Theo dấu chân của ông cha từ năm 984 đã đi thuyền buồm từ Island của đảo Greenland. Từ năm 970 đến năm 1020 Leif Eriksson đã đi thuyền buồm từ Na Uy đi Greenland để đến giống Viking ở trên đảo để truyền giáo, vì không có trang bị nhiều dụng cụ nên hải trình bị lạc, mất hướng.. cuối cùng ông đặt chân lên vùng đất Labrador, và được xem như là người Âu Châu đầu tiên đặt chên trên Châu Mỹ. Cuối cùng ông lái tàu đến vùng New Findland và New Schottland và đi xuống tận vùng mà bây giờ gọi là Boston, ông đặt tên vùng mới này là Vinland.*

## Từ trường nam châm biết đến từ bao giờ ?

*Sự nhận thức không biết từ đâu, khi một miếng sắt nam châm chỉ tương đối đúng theo hướng bắc nam. Tại Trung Hoa, năm 986, một ông thầy tên là Xu Quan đã mô tả lần đầu tiên về việc này trong sách tạp lục tên là Shuo Wen, ông nói một miếng nam châm như là một miếng đá, nó có thể chỉ hướng đi . Và mó trở thành nền tảng căn bản cho địa bàn sau này. Trung hoa chính thức quy định dùng địa bàn lần đầu tiên vào năm 1119. Dến năm 1187 địa bàn mới đi đến Âu Châu.*

## Pháo bông được làm tại Trung Hoa đầu tiên ?

*Vào khoảng năm 900, trong một sự tình cờ một người nấu bếp Trung Hoa gây ra một sự nổ bùng trong bếp. Vì một lý do nào đó không ai rỏ, ông ta trộn lưu huỳnh chung với than bột từ gỗ, và diêm sinh trở thành một hổn hợp nguy hiểm. Từ đó trở thành thuốc pháo bông, hay pháo nổ để cho những người*

*giàu có dùng trong những dịplàm lễ ăn mừng.*
*Tiến trình phát triển những vũ khí sau này đèu đặt nền tảng ở sự khám phá thuốc nổ kể trên.*

## Cuốn kinh Coran của Hồi Giáo được bắt đầu viết từ năm nào ?

*Bởi vì đấng tiên tri của hồi giáo, Mohammed ( 570-632) không viết để lại những lời giảng đạo, nên đối với những người kế vị, việc thống nhất Hồi Giáo là một việc gấp rút. Ông Calif kế vị Mohammed, ông Othman (574-656) đã thực hiện điều này vào năm 653. Ông cho viết lại tất cả những lời giảng và những quy định của Mohammed khi còn sinh tiền, lẫn cuộc sống của đấng tiên tri.*
*Coran có nghĩa là cuốn sách đọc trước tiên, được ghi lại và phân chia làm 114 chương (Suren).*

## Nhà Hàng đầu tiên cửa thế giới ở đâu ?

*Các quán ăn, nơi mà những du khách có thể nhận thức ăn , nước uống thì đã có từ lâu rồi. Nhưng trong ý nghĩ như là một nhà hàng ở thời đại hôm nay, thì nhà hàng có đầu tiên trên thế giới là ở ..... Trung Hoa, tại thành phố Kaifeng vào đời nhà Tống năm 1120.*
*Những khách trong nhà hàng tại Kaifeng có nhiều quyền lợi... theo lời viết trên báo trung hoa. Một lổi lầm nhỏ trong việc chuẩn bị thức ăn khách có thể than phiền với chủ hay quản lý của nhà hàng. Thợ nấu hay người chạy bàn bị cắt bớt lương hay có thể bị đuổi nghỉ việc.*

## Chế độ Sứ Quân (Shogun) tại Nhật có từ lúc nào ?

*Quyền lực cửa vua Nhật ( Tenno) thì chỉ là quyền trên lực trên giấy tờ. Thực sự chế độ sứ quân Shogun đã có từ năm 1192 do Samurai Yorimoto , mất năm 1199, thuộc dòng Minamoto cai trị nắm thực quyền.*

*Yorimoto tự phong làm Shogun, có nghĩa Tổng Tư Lệnh quân đội ( của hoàng gia), như vậy ông ra nhận phẩm tước một cách chính thức cho một chính quyền do quân đội nắm. Trong khi vua Nhật đóng đô tại Kyoto, thì Yorimoto đựng triều đình tại Kamakura, nơi mà sau này mọi đường hướng cai trị đều chạy về đó.*

*Triều đại Shogun đầu tiên kéo dài đến năm 1338 và gọi là thời kỳ Kamakura. Thủ đô cai trị dưới chế độ quân phiệt Shogun.*

**Từ khi nào có hình Porno - Photos đầu tiên ?**

*Những hình Porno không phải là những sáng tác của thời đại chúng ta. Người Hy Lạp đã vẽ diễn tả những bức hình khiêu dâm trên bình hoa, vại nước. Người Ấn Độ thì khắc trên những bức tường ở những đền thờ. Ở Pompeji thì nó được diễn tả bằng những bức tranh tạo ghép bằng những viên đá màu ( Mosaik) .*

*Nhưng mà từ khi nào có hình Porno đầu tiên ?*

*Hình porno đầu tiên được một người nước Áo, ông J.Petzval tạo thành vào năm 1840. Và chỉ từ năm 1860 những hình Porno mới được phổ biến một cách dấu diếm tại Paris.*

**Ai là người tạo ra phim vẽ đầu tiên ?**

*Đó là ông Winsor McClay, người vẽ những chuyện hí họa cửa tờ báo New York Post. Năm 1909 ông sản xuất ra bộ phim vẽ đầu tiên có tên là "Gertie, Con khủng long" nói về những con vật thời tiền sử.*

*Hơn 20 năm sau, Walt Disney mới vẽ phim hoạt họa đầu tiên về con chuột Micky.*

# Hoài niệm tháng tư

Tháng Tư, còn tháng đầu năm
buồn thay Sử Việt lại nằm cuối chương
trải qua mấy nhịp đoạn trường
mới hay ruột héo, tim mòn bể dâu!

Tháng Tư! tháng của ve sầu
của mầu phượng vỹ, của mầu máu xương
những người chết cho Quê Hương
nằm đâu bờ bụi dọc đường Bắc Nam?

Tháng Tư! chiều nhạt khói lam
con sông rộng mấy chưa bằng nỗi đau!
Mẹ già nước mắt không lau
Hòa Bình mà để lệ trào đêm đêm!

Tháng Tư! tháng anh tìm em
tháng con lạc mẹ, cha quên đường về
đất bằng bỗng rẽ sơn khê
vầng trăng vàng vọt nửa khuya chờ người

Tháng Tư! tháng nói không lời
khóc không hết khổ mà cười với ai?
trên trời cờ cũ thôi bay
dưới sâu sông biển như đầy khói sương...

ngọc thủy

# Bài Thơ 30/4.

Lê Anh / 27

Trưa nay người tụ về dự lễ
Cuối tháng tư đen nén niềm đau
Hôm nay từ những nhiều năm trước
Cả nước nghe tin cúi gục đầu.

Hôm nay trời lạnh buồn kỷ niệm
Lịch sử chưa mờ trong giấc mơ
Run run đứng dưới trời viễn xứ
Dự lễ hàng năm – lễ thượng cờ.

Đứng dưới cờ ai giày áo trận
Đôi bờ trang sử mới chưa xong
Những kẻ ngày xưa đời vùi dập
Giờ âm thầm gánh nợ non sông.

Đứng dưới cờ bay thầm nỗi nhớ
Ngày đi bỏ nước đâu có ngờ
Tháng tư còn những ân tình cũ
Ai về bên ấy nhắn dùm cho.

Tháng tư người nối vòng tay lại
Bỏ nước lưu vong đủ cuộc đời
Xứ người qua những thăng trầm lạ
Bao năm nào phải bèo mây trôi.

Tháng tư tuổi đã già trông thấy
Tóc trán quăn đùa phủ nếp nhăn
Sức đâu cạn kiệt hồn sông núi
Mắt lặng nhìn theo bóng cờ vàng.

Gió lạnh xua tung làn tóc rối
Người như tưởng lạc bể dâu này
Mặc dấu thời gian tàn tạ hỡi
Tháng tư còn thấy bóng cờ bay.

Đôi mắt trông vời ai lui tới
Nhìn quanh quên cả tuổi tên người
Tháng tư kỷ niệm ngày mất nước
Ai vẫn còn ai cuộc đổi dời.

# Sinh Hoạt Võ Bị

# VÕ BỊ

# Thông Báo Của Liên Hội Võ Bị Âu Châu

BCH/LH/CSVSQ/TVBQGVN/Âu Châu, trân trọng thông báo:

***Đại Hội CSVSQ & TTNĐH/TVBQGVN*** tại Âu Châu năm 2003 sẽ được tổ chức tại Pháp, từ ngày 21 tháng 7 đến ngày 24 tháng 7 năm 2003.

***Địa Điểm:***
**CENTRE DE RETRAITE DES PERES LAZARISTES**
7 Rue du Baron de Nivire, 91140 Villebon/Yvettes, FRANCE.
Hướng Nam Paris khoảng 25KM.

***Lệ Phí tham dự suốt thời gian Đại Hội:***
100 Euro cho một người. Trẻ em có giá biểu riêng.

BCH/LH/CSVSQ/TVBQGVN trân trọng kính mời
Quý CSVSQ,, Quý Cựu GS/VHV,
Quý Vị Cựu Cán Bộ/QSV
Quý Phu Nhân cùng các cháu và Đoàn Viên TTNĐH,
vui lòng bỏ chút thì giờ tham dự Đại Hội.
Sự hiện diện của Quí Vị là niềm vinh hạnh cho Gia Đình CSVSQ/TVBQGVN tại Âu Châu.

Mọi chi tiết, xin liên lạc với các địa chỉ sau đây:

1. CSVSQ Đặng văn Khanh K25, Trưởng Ban Tổ Chức
   Điện thoại: 33.1.6430.1579 (Pháp) - E-mail address: vkdangk25@yahoo.com
2. CSVSQ Nguyễn hữu Xướng K26, Thư Ký kiêm Thủ Quĩ
   Điện thoại: 33.1.3421.7895 (Pháp) - E-mail address: xuongk26@hotmail.com
3. CSVSQ Phạm Ngọc Ninh K 9 Liên Hội Tưởng
   Điện thoại: 31.485.320.235 (Holland) - Email Address: nnpham@home.nl

Mọi ủng hộ xin gởi về:
CSVSQ Nguyễn hữu Xướng K26, Thư Ký kiêm Thủ Quĩ
No. 4 Rue de la Source , 95490 Vaureal , FRANCE

Gia Đình CSVSQ & TTNĐH/TVBQGVN tại Âu Châu thiết tha mong mỏi được tiếp đón Quí Vị.

Trân trọng kính chào và hẹn gặp nhau tại Paris.
TM. BCH/LH/CSVSQ/TVBQGVN/Âu Châu
Trưởng Ban Tổ Chức
CSVSQ Đặng văn Khanh K25

# Kế hoạch thứ hai:

## TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN/ TVBQGVN
## BAN CHẤP HÀNH TỔNG HỘI

# HÃY DỌN ĐƯỜNG VÀ CHUẨN BỊ HÀNH TRANG CHO THẾ HỆ TRẺ

Kính gởi:

NT Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn
NT Liên Hội Trưởng
NT/NĐ Hội Trưởng
Chị Đoàn Trưởng Đoàn PNLV/Hội CSVSQ/TVBQGVN/Bắc Cali
Anh Tổng Đoàn Trưởng Tổng Đoàn TTNĐH

*Trích yếu*: V/v Củng cố và Phát Triển Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN
(Kế hoạch hoạt động hai năm của BCH/TH: 2002 - 2004)

*Tham chiếu*: - Nội Quy THCSVSQ/TVBQGVN/1999
- Biên Bản Đại Hội lần thứ XIII ngày 6/7/2002

Kính thưa:

Quí Niên Trưởng, Niên Đệ và các Bạn
Quí Phu Nhân
và Đoàn Viên TTNĐH

Trong Đa Hiệu số 65, trang 15, chúng tôi đã trình bày "Truyền Thông, một vấn đề được quan tâm hàng đầu trong nhiệm kỳ 2002 – 2004". Truyền thông của TH dựa trên những phương tiện căn bản như đặc san Đa Hiệu, Diễn Đàn Vobivietnam (egroup), điện thoại v.v.v...

- Đa Hiệu số đầu tiên của nhiệm kỳ 2002 – 2004 đã đến

tay Quý Vị. Quan điểm và đường lối của BCH/TH đã được thể hiện qua bài Lá Thư Chủ Nhiệm và Chủ Bút cũng như hình thức và nội dung của Đa Hiệu số 66.

- Diễn Đàn Vobivietnam đã hình thành và đang chuyển qua giai đoạn 2 với Sinh Hoạt TH được phát triển theo từng giai đoạn phù hợp với nhu cầu của tập thể.

- Phương tiện thông tin liên lạc giữa các BCH/LH, Hội, Đại Diện Khóa đã có những phương tiện căn bản cần thiết và được nhật tu khá đầy đủ.

Từ căn bản truyền thông, chúng ta bắt đầu bước vào kế hoạch thứ hai, tức là toàn bộ kế hoạch hoạt động của BCH/TH trong nhiệm kỳ hai năm 2002 - 2004:

***Hãy Dọn Đường và Chuẩn Bị Hành Trang Cho Thế Hệ Trẻ*** (hay **Phát Triển và Củng Cố Nội Bộ**).

Một điều mà chúng ta cần phải xác nhận rõ ràng và dứt khoát lập trường của chúng ta là *thực sự quan tâm đến vận mạng TH, bản thân và gia đình mình tham gia tích cực vào các sinh hoạt của TH.*

Có ý thức được lập trường, có thực thi được kế hoạch thì vận mạng TH mới bền vững lâu dài, nối tiếp từ thế hệ này qua thế hệ khác. Đó là con đường chúng ta đi và phải đi đến mục đích cuối cùng của chúng ta.

Để việc điều hành của TH được dễ dàng và hữu hiệu; để sự phân nhiệm từ trung ương đến địa phương có sự cân bằng, đồng đều và thống nhất, BCH/TH xin lần lượt trình bày những vấn đề chính sau đây:

**1) PHÂN VÙNG.**

a) Kế hoạch phân vùng được căn cứ vào múi giờ của Hoa Kỳ, đặc tính địa dư và tập quán sinh hoạt của TH. Các miền chính là Miền Đông, Trung, Núi và Miền Tây (xem bản Kế Hoạch Phân Vùng đính kèm). Vì địa bàn hoạt động trong mỗi Miền quá rộng lớn, nên mỗi Miền được chia ra thành Vùng:

- Miền Đông chia ra làm hai vùng: Nam và Bắc

- Miền Trung chia ra hai vùng: Nam và Bắc (hiện nay là Bắc Trung tây Hoa Kỳ)

- Miền Tây chia ra làm ba vùng: Tây Bắc, Bắc Cali, Nam Cali

- Miền Núi hiện chỉ có một vùng.

b) Tại các Châu thì có Châu Âu, Châu Úc và Canada. Châu Âu và Châu Úc đã có tổ chức Liên Hội, Canada đang trên đà thành lập cấp Liên Hội nhằm đáp ứng nhu cầu tái tổ chức của Nghị Quyết Đại Hội XIII đề ra.

**2) PHƯƠNG THỨC CHỌN LỰA VỊ THP**

a) Các Vị HT trong vùng của mình cùng thảo luận với nhau và đề cử một trong các Vị HT đảm nhận chức vụ THP. Hay tùy theo nhu cầu của địa phương mà thành lập Liên Hội (giải pháp đề nghị)

b) Các Vị LHT đương nhiên kiêm nhiệm chức vụ THP.

c) Quan điểm của phương thức chọn lựa này là:

- Các Vị HT đã được tín nhiệm và đang có trong tay một cơ cấu tổ chức hoàn chỉnh là Hội và Khóa.

- Các Vị HT đã có những mối quan hệ mật thiết với Hội và LH.

- Các Vị HT thường đã có những sinh hoạt với các tổ chức đoàn thể tại địa phương.

- Tính cách dân chủ trong việc chọn lựa THP, từ Hội đi lên mà không do TH "áp đặt" từ trên xuống.

- Kinh nghiệm cho thấy vị THP "đơn thương độc mã" không có ban tham mưu phụ giúp, địa bàn hoạt động thì quá rộng lớn, đi lại khó khăn, đã làm cho Vị THP khó hoàn thành nhiệm vụ theo ý muốn.

- Tình trạng khó khăn về nhân sự của các BCH từ Hội lên đến TH.

- Vị LHT là "dân cử" có chức năng chỉ huy và lãnh đạo.

- Vị THP được đề cử có chức năng điều hợp tham mưu.

- Trên nguyên tắc, hai chức năng này không do một người đảm nhiệm. Tuy nhiên đối với tổ chức của TH và với khả năng rất hạn chế về nhân sự, việc LHT/HT kiêm nhiệm THP có thể chấp nhận được. Khi hành xử với chức vụ THP, thì nhiệm vụ chính là điều hợp sinh hoạt trong vùng và khi được vị THT ủy nhiệm, thì hành xử như một vị THT giải quyết các vấn đề nội và ngoại vụ trong vùng trách nhiệm.

**3) CỦNG CỐ VÀ PHÁT TRIỂN SINH HOẠT TỔNG HỘI**

a) Nhận định:

- Một số hội hoạt động có tính cách độc lập, thiếu sự phối hợp giữa TH với hội và giữa hội với hội.

- Kế hoạch và chương trình sinh hoạt hầu như ít khi thông báo cho TH biết và thiếu sự phổ biến rộng rãi đến từng hội viên.

- Thường chỉ báo cáo hoạt động trên Đa Hiệu (nếu có), mà thiếu phần báo cáo lên TH theo hệ thống hàng dọc.

- Vị THP không được phân nhiệm rõ rệt nên công việc điều hợp các Hội trong vùng không hoàn thành theo ý muốn. Kết quả là sinh hoạt của các Hội phát triển không đồng đều và thiếu sự phối hợp.

- Mối quan hệ giữa hội và TH rất lỏng lẻo.

- Thành viên không nắm vững được quan điểm và đường lối chung của TH.

- Sinh hoạt Hội có tính cách định kỳ, họp mặt hai lần trong một năm vào mùa hè và Tết Âm lịch

- Nhiệm kỳ của BCH không có một qui luật chung, có nơi thì một năm, có hội thì hai năm và "mùa bầu cử" cũng không giống nhau.

b) Phương thức sinh hoạt: Từ những nhận định trên, chúng ta thử phác họa một vài phương thức sinh hoạt như sau:

- Sau khi kế hoạch phân vùng được hình thành, mỗi vùng

có một vị THP, các hội sẽ kết hợp với nhau thành một khối, sinh hoạt của Hội không còn có tính cách riêng rẽ nữa, mà có cùng chung một đường hướng phát triển đồng bộ và nhịp nhàng, dưới sự điều hợp của vị THP theo kế hoạch của TH ban hành.

- Ngoài ra, quan điểm và đường lối của TH được Đại Hội đề ra mỗi hai năm một lần, BCH/LH và Hội có trách nhiệm thông hiểu và thi hành. Thiết lập chương trình và kế hoạch phổ biến trên Bản Tin của Hội, đồng thời đệ trình lên THP và THP báo cáo lên BCH/TH.

- Như vậy, các vị HT, LHT phải là những người quán triệt quan điểm và đường lối mới của Đại Hội vừa đề ra. Chúng ta cần có những vị Tân HT và LHT này. Để thống nhất, chúng ta chọn, trong vòng 30 ngày sau ngày Đại Hội TH thì bầu cử vị HT, và 45 ngày thì bầu cử vị LHT. Như vậy mùa bầu cử của TH sẽ xảy ra vào mùa hè (tháng 7 bầu THT, tháng 8 bầu HT, tháng 9 bầu LHT và vị THP được đề cử, tháng 10 thì nhân sự của BCH/TH hoàn tất- thay vì 60 ngày như Nội Qui ấn định). *Nhiệm kỳ của vị HT và LHT là hai năm.*

- Nhiệm kỳ 2002 – 2004 là thời gian chuyển tiếp cho *"Mùa Bầu Cử"*. Hội nào có kế hoạch bầu lại vị HT sau tháng 7 năm 2003, thì tạm hoãn cho đến tháng 8 năm 2004. Nghĩa là gia hạn BCH/Hội thêm một năm nữa. Đại Hội XIV của TH nhiệm kỳ 2004- 2006 sẽ áp dụng "Mùa Bầu Cử" thống nhất cho tất cả các Hội và Liên Hội.

- Theo thông lệ, mỗi năm BCH/Hội tổ chức hai lần họp mặt. Đây cũng là thời điểm để kế hoạch được đề ra vào mùa hè và báo cáo kết quả thực hiện được vào dịp Tết, đồng thời đưa ra kế hoạch mới cho mùa hè kế tiếp.

- Cuối cùng ba tháng trước ngày Đại Hội TH (tức tháng 3), Hội và LH có trách nhiệm thu thập ý kiến đệ trình lên Ban Tổ Chức Đại Hội TH về quan điểm và đường lối mới của mình, để Ban Tổ Chức đưa vào nghị trình Đại Hội, *đồng thời chuẩn bị Ứng Cử Viên THT.*

## 4) TỔ CHỨC KHÓA:

a) Có thể nói rằng Khóa là một tổ chức căn bản, hoàn hảo quan trọng và đầy Tình Tự Võ Bị của TH. Vị Đại Diện Khóa là đại diện thường trực của Hội Đồng Tư Vấn và cũng là một thành viên của TH như mọi thành viên khác, nhưng đóng một vai trò quan trọng và có trách nhiệm nặng nề hơn. Quan trọng vì đây là sức mạnh của một tập thể đầy keo sơn cùng chung một tình cảm, cùng chung một trình độ và cùng chung tuổi tác. Trách nhiệm nặng nề vì giữ một vai trò lãnh đạo.

b) Ngoài ra, tại mỗi địa phương đều có một vị Đại Diện Khóa. Vị này cũng là một thành phần nòng cốt của tổ chức Hội. Do đó BCH/Hội nên lấy Khóa làm đơn vị căn bản trong tất cả mọi sinh hoạt của Hội. *Nắm được Khóa trong vùng hoạt động của mình là nắm được chìa khóa của sự thành công.*

c) Vì nhu cầu kế hoạch, BCH/Hội hay LH có thể thành lập một Lực Lượng Liên Khóa, có tính cách tạm thời, trong một giai đoạn nào đó để thực hiện kế hoạch.

d) Khóa có trách nhiệm thực hiện việc tương trợ cho bạn cùng khóa và gia đình của họ và cho các khóa khác khi có lời kêu gọi.

## 5) ĐOÀN THANH THIẾU NIÊN ĐA HIỆU

a) Mối quan tâm hàng đầu của BCH/TH hiện nay là *Thế hệ Trẻ.*

Thế hệ chúng ta là thế hệ cha ông, mỗi ngày sẽ đi lần vào dĩ vãng, trong khi đó thế hệ trẻ, thẳng tiến vào tương lai và *vận mệnh sinh hoạt Tổng Hội Võ Bị sẽ tùy thuộc vào những thế hệ kế tiếp.*

Chúng ta có những trăn trở, những ưu tư, nhưng bầu nhiệt huyết của thế hệ trẻ, sẽ là sức mạnh tiến bước, vượt mọi chướng ngại vật.

Chúng ta có những hạn chế về khả năng, nhưng thế hệ trẻ, lớn lên và được giáo dục trong một môi trường khoa học kỹ thuật hiện đại.

Chúng ta thiếu thời vận, nhưng thế hệ trẻ sẽ tạo thời cơ

và nắm lấy vận mệnh.

Dọn đường và chuẩn bị hành trang cho Thế Hệ Trẻ là con đường mà Tổng Hội, đã và đang làm. Đó là việc đoàn ngũ hóa thế hệ trẻ.

b) Trong mỗi tổ chức của Hội có một Đoàn TTN/ĐH.

Ban Chấp Hành Hội VB có nhiệm vụ đào tạo, giáo dục và hướng dẫn Đoàn Viên TTN/ĐH trở thành một nỗ lực hoạt động song hành với nỗ lực thế hệ cha ông. Hai nỗ lực này kết hợp, nối tiếp, tuần tự theo thời gian, từ thế hệ này qua thế hệ khác để làm rạng danh Trường Mẹ.

Tùy theo sự trưởng thành của Đoàn mà nhu cầu giáo dục được hình thành qua các giai đoạn sau đây:

- Giai đoạn thứ nhất: là giai đoạn sơ khởi, có tính cách sinh hoạt văn nghệ, thể thao, học hỏi và giảng dạy Việt ngữ, tham gia các sinh hoạt xã hội, văn hóa.

- Giai đoạn thứ hai: nhận thức về lịch sử đấu tranh và những anh hùng Dân Tộc VN, nhận thức về văn hóa, văn minh Việt Nam; đồng thời nhận thức về công cuộc chiến đấu vì lý tưởng Quốc Gia và những chiến công hiển hách của bậc cha ông.

- Giai đoạn thứ ba là giai đoạn ý thức về Tự Do- Dân Chủ- Nhân Quyền và trách nhiệm xây dựng cho một đất nước Việt Nam tự do và giàu mạnh; đấu tranh bảo vệ Nhân Quyền cho nhân dân Việt Nam, bảo tồn văn hóa nghệ thuật và những truyền thống tốt đẹp của VN; bảo vệ lá Cờ vàng ba sọc đỏ của VNCH, bảo vệ danh dự và công cuộc chiến đấu của cha ông, v.v.v. . .

- Giai đoạn thứ tư là giai đoạn trưởng thành, thực hiện các hế hoạch như "du học sinh vận"; vận động, kết hợp với các đoàn thể chính trị, tôn giáo, các vị dân cử, v.v.v...

c) Do đó việc thành lập Đoàn TTNĐH là một nhu cầu cần thiết.

- Mỗi Hội có một Đoàn TTNĐH trực thuộc.

* Nếu chưa có, Ban Chấp Hành Hội có trách nhiệm thành lập một thành phần nồng cốt của Đoàn (Khung) rồi từ đó phát triển theo giai đoạn thứ nhất nêu trên.

* Nếu đã có, thì BCH Hội cần củng cố và đưa Đoàn tiến lên giai đoạn kế tiếp.

- Vị THP:

* Phối hợp chặt chẽ với Ủy Ban Điều hợp TH/TTNĐH ( gồm Tổng Đoàn TTNĐH và vị Ủy Viên Điều Hợp do TH bổ nhiệm) trong việc điều động các Hội thành lập và củng cố các Đoàn TTNĐH; đồng thời kết hợp chương trình, kế hoạch sinh hoạt thích ứng cho Đoàn TTNĐH trong vùng trách nhiệm của mình.

* Tạo sự phát triển đồng bộ cho tất cả các Đoàn TTNĐH trong vùng.

d) Trong nhiệm kỳ 2002 – 2004 sẽ thành lập thêm một số đoàn mới.

**6) ĐOÀN PHỤ NỮ LÂM VIÊN**

Để hổ trợ cho sự phát triển của Đoàn TTN/ĐH, chúng tôi đang tổ chức và hình thành Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên, gồm những người mẹ trong gia đình Võ Bị cùng sát cánh với nhau, không ngoài mục đích là trao đổi và thực thi nhiệm vụ đào tạo và giáo dục con cái; đồng thời tiếp tay với chồng trong mọi sinh hoạt.

Trong cuộc chiến, khi người cha chiến đấu trên chiến trường, người mẹ đã thay chồng giáo dục và nuôi dưỡng con cái.

Trong giai đoạn tù đày dưới chế độ Cộng Sản, người Mẹ, ngoài nhiệm vụ thiêng liêng Làm Mẹ, còn phải là cột trụ của gia đình, tần tảo nuôi con.

Giờ này trên đất khách quê người, lại một lần nữa, người Mẹ đang cùng Chồng đào tạo con cái, trở thành những lớp trẻ, không những hữu ích cho xã hội, mà còn hướng dẫn thế hệ trẻ này, trở thành những rường cột cho một đất nước Việt Nam Tự Do và Dân Chủ mai sau.

Tình Mẫu Tử là một sợi dây vô hình, nhưng cũng là một sức mạnh vô biên ảnh hưởng đến thành quả giáo dục con cái trong gia đình, và là nền tảng của hạnh phúc.

Đó là lý do tại sao BCH/TH đang đẩy mạnh sự phát triển của Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên, *nhằm hổ trợ đắc lực cho Đoàn TTN/ĐH.*

a) Thống thuộc: Hội PNLV do Hội VB thành lập và trực thuộc vào Hội.

b) Nhiệm Vụ:

- Phối hợp, hổ trợ với Hội VB/Địa phương thực hiện nhiệm vụ được ấn định bởi Bản Nội Qui của Hội/TH và Nghị Quyết của Đại Hội đề ra.

- Yểm trợ tinh thần và vật chất trong mọi sinh hoạt của Hội và Đoàn TTNĐH. Kế hoạch và thực hiện tài chánh cho Hội.

- Vận động, khuyến khích chồng con tham gia sinh hoạt của Hội, LH, TH

- Tham gia sinh hoạt với các Tổ chức, Đoàn thể Quốc Gia và tạo nhịp cầu kết hợp giữa Hội VB với các tổ chức, đoàn thể này.

c) Giai đoạn phát triển:

- Giai đoạn thứ nhất: Hình thành Đoàn PNLV Kiểu Mẫu. Đây là Đoàn PNLV Bắc Cali đã được thành lập và đã xuất hiện trong đêm Dạ Tiệc Đại Hội Lần Thứ XIII của TH tại California, Hoa kỳ

- Giai đoạn thứ hai: phổ biến thành quả và kinh nghiệm mà Đoàn PNLV Kiểu Mẫu đã thực hiện được.

- Giai đoạn thứ ba: thành lập các Đoàn PNLV tại địa phương.

## 7) TỔNG HỘI VÀ SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

Tổng Hội khuyến khích, yểm trợ cá nhân tham gia các sinh hoạt cộng đồng phù hợp với đường lối và tôn chỉ của Tổng Hội đã được đề ra trong các Bản Tuyên Cáo, Nghị Quyết

Đại Hội và Nội Qui của Tổng Hội.

**KẾT LUẬN**

Tất cả những gì trình bày trong kế hoạch này đều nhắm vào hai vần đề then chốt:

1. Thứ nhất, *khi nghĩ đến tương lai đất nước là phải nghĩ ngay đến thế hệ trẻ* và con đường chuẩn bị cho Thế Hệ Trẻ, không một sớm một chiều mà hoàn thành, mà phải có kế hoạch lâu dài và sự đóng góp bàn tay xây dựng của bậc cha mẹ, chú bác.

2. Thứ hai, từ hạ tầng là Khóa đến Hội, LH, đến thượng tầng là TH phải tuân theo những qui luật căn bản điều hành, *thống nhất lãnh đạo chỉ huy* và dựa vào Tình Tự cùng Truyền Thống Võ Bị làm kim chỉ nam.

Vậy, con đường nào chúng ta phải đi?

Hai năm Đại Hội, bầu bán, hoan hô vỗ tay, rồi mạnh ai nấy về? Mạnh Khóa, Khóa nói, mạnh Hội, Hội làm, mạnh TH nói, TH nghe?

Còn bao nhiêu lần "Hai Năm Đại Hội" nữa thì "mỏi gối chồn chân "để rồi nhắm mắt buông xuôi?

Hay chấp nhận những thử thách cam go để tìm một hướng tiến mới?

Mỗi người cần có một nhận thức đúng, một tấm lòng, một trách nhiệm và một quyết tâm, vì không phải cho bản thân chúng ta, mà cho con cháu và cũng chính là cho Quê Hương Tổ Quốc của chúng ta nữa.

Trân trọng kính chào

Làm tại Seattle, ngày 12 tháng 2 năm 2003

CSVSQ Nguyễn Nho K19

Tổng Hội Trưởng

# KẾ HOẠCH PHÂN VÙNG

**GHI CHÚ:**

* HIỆN NAY CHƯA THÀNH LẬP

** TÀI LIỆU CỦA BCH/LH BẮC TRUNG TÂY HOA KỲ

*** Vị HT được ủynhiệm điều hợp việc chọn LHT/ THP

**QUAN ĐIỂM ĐỀ NGHỊ:**

1. Các Vị Hội trưởng trong vùng của mình cùng thảo luận với nhau để thành lập LH (giải pháp đề nghị); hoặc để cử một Vị HT đảm nhiệm chức vụ THP thuộc vùng của mình.
2. Các Vị LHT đương nhiên kiêm nhiệm chức vụ Tổng Hội Phó.

**Lý do:**

1. Các Vị HT đã được tín nhiệm và đang có trong tay một cơ cấu tổ chức hoàn chỉnh là Hội và Khóa.
2. Các Vị HT cũng đã thường có những sự phối hợp với nhau trong các sinh hoạt Hội, LH
3. Các Vị HT không nhiều thì ít đã có một mối quan hệ với các tổ chức đoàn thể trong cộng đồng tại địa phương.
4. Tính cách dân chủ của việc chọn lựa Vị THP, từ Hội đi lên và không do TH "áp đặt"
5. Kinh nghiệm cho thấy Vị THP "đơn thương độc mã" không có ban tham mưu phụ giúp và địa bàn hoạt động lại quá rộng lớn đã làm cho vị THP khó hoàn thành nhiệm vụ.
6. Tình trạng khó khăn về nhân sự của các BCH từ Hội, LH lên đến TH

**Thời hạn chót đề nghị** Vị THP của các Hội gởi lên BCH/TH là ngày 28 tháng 02 năm 2003. Sau đó Vị THT căn cứ vào đề nghị của các vùng gởi về để ban hành chính thức chức vụ THP/Đặc trách Vùng.

# TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN/TVBQGVN
# BAN CHẤP HÀNH TỔNG HỘI

Số 001/BCH/TH/02-04

# VĂN THƯ

*Trích yếu:* V/v Thành Phần Ban Chấp Hành /Tổng Hội/CSVSQ/ TVBQGVN nhiệm kỳ 2002-2004

*Tham chiếu:* - Nội Qui/TH/CSVSQ/TVBQGVN ban hành năm 1999

- Biên Bản Đại Hội XIII tại California, Hoa Kỳ ngày 6-7-2002
- VT số 002LH/VT của BCH/LH/CSVSQ/TVBQGVN/ Canada ngày 15-02-2003
- *Thông Báo ngày 26-01-2003 của BCH/LH/CSVSQ/TVBQGVN/Úc Châu*

*Vì nhu cầu sinh hoạt của Tổng Hội, nay tuyên bố thành phần Ban Chấp Hành Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN, nhiệm kỳ 2002- 2004 như sau:*

*1. Đảm trách chức vụ Tổng Hội Phó:*

*a. CSVSQ Liên Hội Trưởng/LH/Âu Châu kiêm nhiệm chức vụ Tổng Hội Phó*

*Đặc Trách Âu Châu.*

*b. CSVSQ Liên Hội Trưởng/LH/Úc Châu kiêm nhiệm chức vụ Tổng Hội Phó*

*Đặc Trách Úc Châu.*

*c. CSVSQ Liên Hội Trưởng/LH/Canada kiêm nhiệm chức vụ Tổng Hội Phó*

*Đặc Trách Canada.*

*Nhiệm vụ của Vị THP/Đặc Trách Vùng:*

*a. Phụ tá THT trong việc điều hành các sinh hoạt nội và ngoại vụ trong khu vực trách nhiệm.*

*b. Thay mặt THT giải quyết những vấn đề xảy ra trong khu vực trách nhiệm khi có sự ủy nhiệm của THT.*

*c. Thi hành và báo cáo sinh hoạt trực tiếp với THT.*

*d. Chịu trách nhiệm trước THT.*

*2. Ủy Ban Điều Hợp Giữa Tổng Hội và Tổng Đoàn TTNĐH:*

*a. Thành phần của Tổng Hội:*

*- CSVSQ Hội Trưởng /Hội CSVSQ/TVBQGVN/ Washington DC, Đại Diện THT*

*Nhiệm vụ: Phối hợp với TĐ/TTNĐH về kế hoạch, chương trình hoạt động của TĐTTNĐH dựa theo quan điểm và đường lối của TH qua các Tuyên Cáo và Nghị Quyết Đại Hội đã đề ra.*

*b. Thành phần của Tổng Đoàn TTNĐH:*

*- Tổng Đoàn Trưởng/TĐ/TTNĐH*

*Nhiệm vụ:*

*Phối hợp với BCH/TH qua vị Đại Diện THT về các kế hoạch, chương trình hoạt động của TĐ/TTNĐH.*

*3. Ủy Viên/BCH/TH:*

*a. Ủy Viên Kỹ Thuật Internet: CSVSQ Hà Trinh Tiết K29*

*Nhiệm Vụ:*

** Phụ trách các vấn đề kỹ thuật liên quan đến Internet.*

** Soạn thảo và phổ biến các kiến thức căn bản về Internet và computer.*

*b. Ủy Viên Điều Hành: CSVSQ Tăng Khải Minh K23*

*Nhiệm Vụ:*

** Phụ giúp THT trong việc soạn thảo, phổ biến, lưu trữ tài liệu của BCH/TH.*

*4. Xác nhận các chức vụ đã được thông báo ngày 14-8-2002*

*a. Tổng Hội Phó Truyền Thông: CSVSQ Nguyễn văn Tạo K26*
*b. Chủ Bút Đặc San Đa Hiệu: CSVSQ Đoàn Phương Hải K19*
*c. Tổng Thư Ký: CSVSQ Lê trung Nga K23*
*d. Thủ Quĩ: CSVSQ Nguyễn Sanh K28*

5. Các chức vụ THP/Đặc Trách Vùng trong nội địa Hoa Kỳ sẽ được thông báo sau khi
Kế Hoạch Phân Vùng được thi hành xong.

Văn thư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Làm tại Seattle, Ngày 22 tháng 2 năm 2003

CSVSQ Nguyễn Nho K19
Tổng Hội Trưởng

Kính Gởi:

- NT LHT/LH/Âu Châu
- NT LHT/LH/Úc Châu
- NĐ LHT/LH/Canada
- NT HT/Hội CSVSQ/TVBQGVB/Virginia
- Anh Chủ Bút Báo Đa Hiệu
- NĐ Tổng Hội Phó Truyền Thông
- NĐ Tổng Thư Ký
- NĐ Ủy Viên Kỹ Thuật Internet
- NĐ Ủy Viên Điều Hành
- TĐT/TĐ/TTNĐH

để *"đảm trách phần phụ liên hệ"*

Đồng kính gởi:

- NT Chủ Tịch HĐTV
- NT/NĐ LHT, HT
- NT/NĐ Đại Diện Khóa
- Đoàn PNLV

để *"Kính tường"*

- Lưu

**LIÊN HỘI CỰU SVSQ /TRƯỜNG VÕ BỊ**
**QUỐC GIA VIỆT NAM CANADA.**

7081 rue Waverly –Montreal –Qc - H2S3J1 - Canada.

( Tel:(514) 279-3151. - tringuyen22@hotmail.com

So 002LH/VT

Nơi gởi : Liên Hội CSVSQ/ TVBQGVN/ CANADA..

Nơi nhận: Tổng hội CSVSQ/ TVBQGVN.

- Hội Đồng TƯ VẤN. - Hội CSVSQ/TVBQG/TORONTO.

- HộI CSVSQ/TVBQGVN/MONTREAL. - TĐ TTN/ĐA-HIỆU.

Kính thưa Tổng hội, Quý hội,

Theo tinh thần nghị quyết cùa đại hội Tổng hội lần thứ 13 về việc kiện toàn tổ chức liên hội và tổng hội. HộI VB/MTL đã có phiên họp ngày 10 tháng11 năm 2002; HộiVB/ TORONTO đã có phiên họp ngày 18-1-2003 cùng tán thành việc thành lập một liên hội lấy danh xưng là Liên hội CSVSQ/TVBQGVN/CANADA.

Theo những quy định điều hành căn bản như sau:

1. Nhiệm kỳ của LH là hai năm: nhiệm kỳ thứ nhất 2002-2004.

2. Hội VB/MTL đảm trách nhiêm kỳ thứ nhất:

BCH/Hội VB/MTL đảm nhận trách nhiệm BCH/Liên hội VB/CANADA nhiệm kỳ 2002-2004.

Thành phần BCH/ Liên hội VB/CANADA nhiệm kỳ (2002-2004) như sau:

CSVSQ/Nguyễn Tri k22 : Liên Hội Trưởng.

CSVSQ/Nguyễn Đức Giang k13: Liên Hội Phó.

CSVSQ/Nguyễn vinh Can k19: Liên Hội Phó/ Truyền Thông.

CSVSQ/Phan văn Ninh k17: Tổng Thư Ký.

3.HộI VB Toronto sẽ đảm trách nhiệm kỳ hai 2004-2006, và cứ như thế luân phiên.

Montreal Ngày 15 tháng 02 năm 2003.

T.M.Ban Chấp Hành.

Liên Hội Trưởng

CSVSQ/Nguyễn Tri K22

# HỘI CỰU SVSQ /TRƯƠNG VỎ BỊ QUỐC GIA VIET NAM CANADA.

*7081 rue Waverly –
Montreal –Qc - H2S3J1 - Canada.
( Tel:(514) 279-3151.

008/VT

Nơi gởi : Hội CSVSQ/ TVBQGVN/ CANADA.
Nơi nhận: Tổng hội CSVSQ/ TVBQGVN.
Hội đồ ng Tư Vấn.
Báo ĐA HIỆU.
Liên hội CSVSQ/TVBQGVN/CANADA.
Hội CSVSQ/TVBQG/TORONTO.
Tổng đoàn TTNĐA HIỆU.

Trân trọng thông baó;

Theo tinh thần nghị quyết của đại hội Tổng hội lần thứ 13 về việc kiện toàn tổ chức ; thành lập Đòan PHỤ NỮ LÂM VIÊN, Hội VB/MTL trong phiên họp ngày 16 tháng3 năm 2003 đã thảo luận thành lập đoàn PHỤ NỮ LÂM VIÊN trực thuộc HộiVB /MTL. Sau một thơì gian thảo luận sôi nổi, cuối cùng thành phần BCH của đoàn đã đựơc đề cử như sau:
-Đoàn trưởng : Phu nhân CSVSQ/NGUYỄN TRI K22.
-Đoàn phó : Phu nhân CSVSQ/PHAN VĂN NINH K17.
Phu nhân CSVSQ/LÊ VĂN TRANG K14.

Nhiệm kỳ của BCH đoàn là hai năm; BCH mới của Đòan sẽ đươc bầu lại vào tháng 8 năm 2004 cùng lúc với BCH của hội.

Montreal Ngày 18 tháng3 năm 2 003.
TM.BCH/Hội CSVSQ/TVBQGVN/MTL.
Hội trưởng.

CSVSQ NGUYỄN TRI K22.
CSVSQ Nguyễn Tri K22.

# *TƯỜNG TRÌNH BUỔI HỌP MẶT HVB/MTL NGÀY 16-3-03.*

*( Nguyễn Tri k22.)*

*Canada được mệnh danh là "Xứ đất lạnh tình nồng".Mỗi năm có bốn mùa;mùa đông kéo dài lê thê 6 tháng từ tháng 11 cho đến tháng 4, trời giá lạnh tuyết trắng phủ khắp nơi; thế mà hôm nay 16-3 trời lại ấm, nắng đẹp, khí trời trong lành và mát như những ngày đầu xuân; tưởng như một đặc ân của trời đất dành cho buổi sinh hoạt đầu năm của hội VB/MTL sau nhiều tháng vắng bóng đứt đoan.*

*Nhà hàng NHƯ Ý 134 J.TALON EAST, Montreal, được BCH chọn nơi tổ chức buổi họp mặt là nhà hàng vừa khai trương trở lại của một Niên đệ khóa 30.*

*Từ 12.00 các NT, NĐ và các chị bắt đầu đến; anh em lâu ngày gặp nhau tay bắt mặt mừng chuyện trò vui vẻ , thân mật.*

*Buổi họp mặt khai mạc bắt đầu 12.45 như dự trù.*

*NT Phan văn Ninh k17, tổng thư ký làm MC cho buổi họp mặt đọc chương trình buổi lễ; giới thiệu NT Khóa 1 Tôn thất Xứng có đôi lời với gia đình VB, với một giọng nói xúc động đầy tình tự Võ Bị và huynh đệ chi binh làm anh em ấm lòng và gần gủi nhau hơn.*

*Tiếp theo là lời chào mừng của hội trưởng Nguyễn Tri k22 gởi đến các chị, NT, NĐ; trình bày lý do bủôi họp mắt thân mật: Kỹ niêm 11 năm thành lập Hội VB/MTL.Ra mắt BCH/Hội VB/MTL và cũng là BCH Liên hội VB/CANADA nhiệm kỳ 2002-2004. Do sự vận động liên lạc tích cực giữa Tổng hội, hội VB/MTL và hội VB/TORONTO. LHVB/ CANADA đã được chính thức thành lập thành lập ngày 15 tháng 2 năm 03, nhiệm kỳ hai năm; Hội VB/MTL giữ chức vụ*

*BCH Liên hội trong nhiệm kỳ đầu tiên này. Sau đó giới thiệu hội viên mới đến sinh hoạt với hội.*

*Sau phần trình bày của hội trưởng, thức ăn của nhà hàng đươc dọn lên; mọi người cầm đủa; vừa ăn vừa chuyện trò thân mật vui vẻ; chuyện thăm viếng Toronto cũng được đem ra bàn.*

*Trong phần trà đàm ,việc thành lập đoàn PHỤ NỬ LÂM VIÊN đựơc đem ra thảo luận biểu quyết; Sau một thời gian đưa banh qua laị đẹp mắt, cuối cùng banh được ấn vaò tay các chị TRI K22, Chị NINH K17 và chị TRANG K14. BCH/ ĐPNLV/MTL nhiệm kỳ 2002-2004 gồm một đoàn trưởng và hai đoàn phó. Hy vọng từ đây hội VBMTL sẽ có sắc thái mới tốt đẹp hơn .*

*Công tác đã qua và sắp đến được trình bày bởi hội trưởng. Hội phó đặc trách truyền thông NT Nguyễn Vinh Can k19 trinh bày Công tác truyền thông của hội và LH. Để tiết kiệm thới giờ mọi việc đựơc trình bày ngắn ngọn bởi vì đây chỉ là cuộc họp bỏ tuí như đã dự trù.*

*LOTO đã được mua trước để thử thời vận ,moị ngươi ghi tên, nhận bản copy của mình ,hài hước sôi nổi dự trù tương lai triệu phú cuả hội.*

*Để nói lên tấm lòng yêu quý và biết ơn người bạn đời , mỗi CSVSQ nhận một đóa hoa hồng màu nhung đỏ, tự tay tặng người đẹp của mình kèm một nụ hôn. Nhiều NT NĐ lợi dụng cơ hội nhiều lần hôn lên mắt, lên môi bà xã rất ư chi là thắm thiết. Những NT đi một mình thì nhận hoa hồng đem về tặng ngươi đẹp ở nhà; ngậm nguì biết bao, có một NT, ngươi bạn đời đã về thế giơí bên kia hơn hai chục năm nay đến giờ nay vẩn còn chung thuỷ phòng không chiếc bóng.*

*Cuộc vui nào rồi cũng có lúc tàn, moị ngươi chia tay trong nuối tiếc ngày vui qua mau; hẹn gặp nhau buổi họp mặt đến trong mùa hè với BBQ với bia lạnh và tình nồng.*

# Thông báo Họp Khóa 15 năm 2003

*Kỷ niệm 45 năm nhập học TVBQGVN*

*(Ngày 4,5,6 tháng 7 năm 2003)*

*Ban đại diện Khóa 15 trân trọng thông báo chương trình họp khóa năm 2003, theo các chi tiết tổng quát như sau:*

1. *Địa điểm : San Jose, Bắc California*
2. *Thời gian: Ba ngày 4, 5 và 6 tháng 7 năm 2003 (Lễ độc lập Hoa Kỳ)*
3. *Địa điểm tập trung : Tư thất anh chị Hà Ngọc Bích*
4. *Đưa đón phi trường: Các bạn đồng khóa ở San Jose.*
5. *Phương tiện từ Bắc Cali : Nguyễn Trọng Mạc, Nguyễn Trọng Hiếu và Đoàn Thế Cường*
6. *Tạm trú : Các gia đình K15 ở San Jose hay tùy nghi.*
7. *Liên lạc phối hợp: Miền Đông : Cao Văn Kiêm. Nam CA : Nguyễn Trọng Mạc, Nguyễn Trọng Hiếu, Đoàn Thế Cường, Miền Bắc: Hà Ngọc Bích, Võ Trung Thứ. Tổng quát: Cao Chánh Cương*
8. *Ẩm thực, dạ tiệc và văn nghê: Qúy chị Hà Ngọc Bích, Võ Trung Thứ và các chị cư ngụ tại San Jose. Văn nghệ : Đặng Văn Thái*
9. *Chương trình du ngoạn: Chị Võ Trung Thứ*

*Các chi tiết khác sẽ được phổ biến trong Bản Tin Lê Lợi của K15 TVBQGVN*

*Ngày 1 tháng 1 năm 2003*

*TM Ban Đại Diện Khóa 15 TVBQGVN*

*CSVSQ Cao Chánh Cương*

# Tổ Chức Đại Hội Khóa 19 năm 2003 tại Seattle, tiểu bang Washington, Hoa Kỳ

Ban Đại-Diện K19 hân hạnh thông-báo cùng toàn thể anh chị em và các cháu thuộc Gia Đình Khóa 19 Nguyễn Trãi CSVSQ/TVBQGVN:

Đai-hội K19Nguyễn Trãi CSVSQ/TVBQGVN sẽ được tổ-chức tại thành-phố Seattle, Cao-Nguyên Tình Xanh, thuộc tiểu bang Washington, trong bốn ngày, từ Thứ Năm mồng 3 đến Chủ Nhật ngày 6 tháng 7 năm 2003 nhân dịp Lễ Độc-Lập, Hoa-kỳ.

Chương trình tổng quát như sau:

1. Tiền Đại Hội:  4:00 giờ chiều ngày 3 tháng 7 năm 2003

2. Hội Thảo: từ 9 giờ sáng đến 3:30 chiều ngày 4 tháng 7 năm 2003

3. Dạ Tiệc- Văn Nghệ: 6:00 chiều ngày 4 tháng 7 năm 2003

4. Du Ngoạn: chia làm hai toán và tùy ý chọn lựa

a. Ngày 5-7-2003: Thành Phố Seattle, Space Needle và Hãng Chế Tạo Máy Bay Boeing, Public Market Place, Selmon Hatching

b. Ngày 5 và 6 tháng 7 năm 2003: Du ngoạn thành phố Vancouver và vườn hoa Butchart Garden nổi tiếng thế giới tại thành phố Victoria, Canada. Ngủ đêm tại thành phô thơ mộng Victoria. Nhớ mang theo Passport hay Thẻ Xanh.

Mọi chi tiết đưa đón, cư trú, du ngoạn và yểm trợ cho Đại Hội, xin liên lạc với:

CSVSQ Nguyễn Nho  - điện thoại  253- 661- 1438 - email address: nhok19@hotmail.com

CSVSQ Hoàng văn Thanh - điện thoại: 206- 447- 9509 / 425- 385-3989

email  address  hoangthanh@yahoo.com

Chương trình chi tiết sẽ được phổ biến trong Bản Tin Nguyễn Trãi số 24 và Thiệp Mời sẽ gởi đến tận nhà tất cả anh chị em K19 vào giữa tháng 4 năm 2003.

Trân trọng kính chào.

Hoa Thịnh Đốn, Ngày 20 tháng 3 năm 2003

TM Ban Đại-Diện K19

CSVSQ Trần thanh Huyện K19

Trưởng Ban Điều-Hành

***Tường trình về ngày***

# Đại Hội Khóa 18

*Trường VBQGVN tại Houston TX*

*Ngày 29 tháng 11, 2002*

*Ngày 29 tháng 11, 2002 tại Houston TX trời rất đẹp và nhiệt độ thật lý tưởng, các Cậu Mợ K18 từ các nơi tề tựu về đây để kỹ niệm 42 năm từ ngày rời xa mái trường Mẹ mỗi người mỗi nơi. Năm nay có gần 40 Cậu Mợ và gia đình từ các nơi ở Hoa Kỳ và các Cậu Mợ tại địa phương chia nhau đón tiếp cũng như cung cấp chỗ cư trú nếu cần. Một số Cậu Mợ đến Dallas trước khi về Houston tham dự Đại Hôi, và hôm Thanksgivings Cậu Mợ Cao Quốc Quới đã tổ chức một buổi cơm thân mật vào chiều 28 để thù tiếp các bạn ở xa về đây . . . và ngày hôm sau các bạn đến Houston bằng đường bộ.*

*Còn tại Houston, vì các Cậu Mợ đông hơn và đã phân định các buổi cơm "Tạ Ơn' được các Cậu Mợ tại địa phương thù tiếp riêng cho có không khí ấm cúng gia đình; dù vậy Cậu Mợ Nguyễn Văn Ấn cũng đã tổ chức một buổi cơm thân mật quy tụ gần 30 Cậu Mợ.*

*Ngày Đại Hội năm nay được tổ chức tại nhà hàng Kim Phụng, Downtown Houston và chương trình ngày họp được chia làm hai phần: Buổi trưa cho phần hội thảo, có khoảng 60 cậu mợ tham dự; buổi tối cho phần dạ tiệc có văn nghệ giúp vui, có khoảng 130 người tham dự.*

*1) Phần hội thảo: gồm đủ phần lể nghi, Cựu SVSQ Trần Văn Bường Trưởng Ban Tổ chức có lời chào mừng các tham dự viên; Cựu SVSQ Trần Ngọc Huế Đại diện K18 nhiệm kỳ 2000-2002 báo cáo hoạt động và thành quả trong hai năm qua; phần bầu đại diện Khoá 2002-2004 và Cựu SVSQ Nguyễn Văn Ấn, tự "Ông Quận" đã đắc cử với số phiếu gần như tuyệt đối; phần hội thảo và bàn luận trong kỳ Đại hội do Ban Tổ chức đề nghị đã được thông qua nhanh chóng, đồng thời các Cậu Mợ cùng đồng ý tiếp tục gởi quà về cho các Cậu Mợ cùng khóa còn ở Việt Nam như từ trước đến nay. Bản đề nghị về điều lệ sẽ được và soạn thảo báo đến các sau. Thật ra việc mà các viên đã bàn nhiên chỉ đây những yếu thôi.*

*của Khóa 18 tham khảo và sẽ thông cậu mợ K18 còn nhiều hội thảo thảo tuy ghi nhận nơi điểm chính Đồng thời ngày Đại Hội 2004 được tất cả đồng ý là sẽ được tổ chức tại Bắc Cali. Cậu Huỳnh Văn Giai, Cậu Phạm Văn Ngọc sẽ về trình bày quyết định trên cùng cậu Đại Diện khóa Bùi Văn Miều.*

*Cựu SVSQ Trần Toán điều khiển chương trình buổi hội thảo diễn ra rất tốt đẹp.*

*2) Phần Dạ Tiệc và văn nghệ: Ban Tổ Chức quan niệm ngày họp khóa là để các Cậu Mợ K18 có dịp hàn huyên sau nhiều năm xa cách và trao đổi nhiều chuyện có tính cách "anh em' trong K18 thôi. Vì vậy thành phần quan khách mời được thu hẹp.*

*Cựu SVSQ Cao Quốc Quới và Trương Văn Cao điều hợp phần nghi lễ trong đó đặc biệt có chiếu hình ảnh của các Cựu SVSQ K18 đã hy sinh. Nhìn lại những hình ảnh thân thương đó ai ai cũng thấy bùi ngùi vì, kỷ niệm của từng bạn đến với từng chúng ta như thời còn trong mái trường Mẹ. Đặc biệt*

*Cựu SVSQ Nguyễn Văn Lành, tự Thầy Lành đã kể về trường hợp đặc biệt của CSVSQ Vũ Văn Phao và hài cốt đã được tìm thấy trong một trường hợp rất hạn hữu và hiện được an táng trong nghỉa trang Arlington, Washington DC. Cựu SVSQ Trần Toán và Nguyễn Văn Ấn hầu kiếm trong suốt phần nghi lễ.*

*Kế đến Cậu Trần Văn Bường, Trưởng Ban Tổ Chức có lời chào mừng và Cậu Nguyễn Văn Ấn, Đại diện K18 2002-2004 có đưa ra chương trình làm việc tổng quát cho hai năm tới như là: phát huy thêm tình tự trong khóa, sẽ tạo đường dây liên lạc với các Cùi trong và ngoài nước băng cách phát hành thường xuyên bản tin nội bộ, tiếp tục giúp đở các Cậu còn ở Việt Nam...*

*Phần cắt bánh sinh nhật K18 dự trù do CSVSQ Trần Văn Bường, và CSVSQ Nguyễn Văn Ấn, nhưng vinh dự này được giành cho Cậu Mợ Nguyễn Văn Xuân để cám ơn sự hy sinh của Cậu mợ cho K18 kể từ khi sáng lập đến hôm nay. Cũng trong tinh thần này, Cậu Mợ K18 đã trao cho Cậu Mợ Xuân một "kỷ vật ghi công".*

*Các Cậu Mợ K18 tham dự Đại Hi đều được tặng một "Kỹ vật" để cám ơn về sự đóng góp cho ngày Đại Hội được thành công, hy vọng món quà nhỏ bé này sẽ lưu mãi trong lòng các bạn, theo các bạn về từng địa phương để chia xẻ với các bạn chúng ta vì hoàn cảnh không thể đến tham dự ngày Đại Hội 2002. Hy vọng mỗi lần nhìn đến vật lưu niệm này sẽ gợi lại trong lòng các bạn những kỹ niệm đẹp và những hình ảnh thân thương mà bạn đã tìm lại trong ngày Đại Hội 2002 tại*

*Houston, Texas.*

*Tiết mục được giử bí mật đến giờ phút chót là "Một Đóa Hoa Hồng Cho Nàng Dâu Võ Bị K18' được các Cậu tặng cho các Mợ các đoá hồng tươi để tỏ lòng cám ơn những sự hy sinh của các Mợ trong khi chúng ta phải chịu cảnh giam cầm do bọn CS hay chúng ta phải làm lụng cực khổ trong thời gian đầu tiên ở xứ người. Cựu SVSQ Phạm Văn Hoà đã điều khiển phần này sau khi đọc tiểu sử của Khoá 18.*

*Phần bán các bức tranh của CSVSQ Phạm Ngọc Khuê, tự Thợ Cọ, đã được hưởng ứng nồng nhiệt của các Cậu Mợ Tham dự. Ban Tổ Chức ưu tiên cho các Cậu Mợ K18 vì muốn anh em K18 giử vai trò tích cực trong việc giúp đở bè bạn trong nước.*

*Phần Văn Nghệ "Cây nhà Lá Vườn" đạt được thành quả ngoài sức mong muốn. Các thân hữu và đặc biệt các Mợ K18 đã đóng góp tích cực từ ngâm thơ, ca, kể chuyện tiếu lâm . . . đến giờ chót mấy Mợ K18 đã "quậy mút chỉ", các Cậu K18 chào thua vì biết thân "sức không nhảy khỏi mặt đất" của mình!! Còn Cậu K18 nào tự coi mình là 'Tay Quậy' thì từ nay phải xét lại!*

*Mọi người lưu luyến đến giờ phút chót và buổi tiệc được chấm dứt với màn chụp hình kỹ niệm để kết thúc một ngày đẹp với nhiều ý nghỉa.*

*Mợ Đỗ Văn Hạnh, Chị Thu Nga, đã điều hợp chương trình văn nghệ rất thành công, CSVSQ Phạm Văn Hoà được "bắt cóc" vào giờ chót để giúp chị Thu Nga.*

*Phó nhòm của Ngày Đại Hội là CSVSQ Đổ Văn Hạnh, CSVSQ Hà Kỳ Danh lảnh phần quay phim và "Anh Ba" CSVSQ Lê Ngọc Bữu lo về phần âm thanh và ánh sáng.*

*Mọi người tạm chia tay sau khi đêm dạ tiệc chấm dứt và hẹn sáng hôm sau có cuộc họp mặt "Hậu Đại Hội", có mặt khoảng 70 Cậu Mợ và gia đình, để dùng điểm tâm và các mục linh tinh khác. Các tiết mục còn lại tuy không có trong chương trình nhưng cũng rất cần thiết, các Cậu Mợ được chia thành từng toán nhỏ hoặc đi viếng mộ Bạn Trần Công Triệt, đi mua*

*sắm, đi viếng cơ quan Nasa . . .*

*Ngày Đại Hội giờ được kết thúc sau thời gian dài chuẩn bị, bàn thảo, thiết kế, phân nhiệm ..., đây là công sức chung của tất cả Cậu Mợ Texas và một vài Cậu Mợ từ các nơi khác, thành quả đạt được là do sự đoàn kết và tinh thần hợp quần; chúng tôi chỉ làm hết sức mình còn mọi sự tốt đẹp tự nó sẽ đến.Tiệc vui nào rồi cũng có lúc tàn, sự hào hứng nào rồi cũng sẽ phải chia tay. Nhưng tình tự Tập Thể khóa 18 không hề thay đổi dù sau hơn 42 năm xa cách.*

*Những kỹ niệm năm xưa được lần lượt dở lại từng trang khi gặp lại nhau. Vóc dáng chúng ta tuy có đổi thay vì tuổi đời chồng chất nhưng nghị lực và tinh thần vẫn còn khang kiện.*

*Các Cậu Mợ Từ xa về đây tham dự Đại Hội có lời "ngợi khen" về sự thành công trong việc tổ chức Đại Hội.*

*Chúng tôi, các cậu Mợ Texas, xin cám ơn và nhận sự khen ngợi trên một cách hết sức khiêm nhường, nhưng nghỉ cho cùng, chính các Cậu Mợ từ xa về đây mới là yếu tố chính để cho ngày Đại Hội được thành công vậy.*

*Xin hẹn gặp lại các Cậu Mợ hai năm sau . . .*

## Các mẫu chuyện vui bên lề Đại Hội.

*Nói ra thì rất nhiều nhưng cũng chưa cover hết! Một vài chuyện sau đây tuy khó tin nhưng có thật:*

*1) Cậu Mợ Trịnh Bá Tứ từ Raleigh, North Carolina đáp máy bay về Houston tham dự Đại hi, được biết Cậu Mợ mua vé loại .... "bình dân', nhưng khi sắp lên phi cơ thì không hiểu sao nhân viên của hảng hàng không khi kiểm soát vé, hai Cậu Mợ được trịnh trọng hộ tống lên ngồi ở hạng ... 'Xếp', first class. Cậu mợ tha hồ order đồ ăn thức uống, trong khi hạng 'bình dân' thì chỉ có 'nước' với 'đậu phọng rang'. Tới giờ này Cậu Mợ cũng chưa hiếu "mô tê, mần răng mà ra rứa' . Nhưng chổ Cậu Trần Tóan cho biết thì Cậu Tứ nhìn cứ hao hao như là Ông 'Bush Con'. May be!!*

*2) Cậu Hoà, Cậu Ấn và Cậu Ngô Tùng Châu ngày 27/11/02 ra phi trường đón Cậu Mợ Phạm Văn Đức đến từ Paris và*

*Cậu Mợ Ngô Hữu Thạt đến từ London. Đưa mấy Cậu Mợ về nhà xong, Cậu Hòa liền trở ra phi trường để đón Cậu Mợ "Thầy Lành' đến từ Cali. Dù mệt, nhưng Cậu Mợ Thạt muốn đi cho được để ra đón người bạn "lâu năm'. Khi phi cơ gần đáp thì Cậu Hoà được báo là Cậu Lành hiện còn ở Phoenix và sẽ đến Houston vào lúc 11:30 tối thay vì 6:30 pm như chương trình dự liệu. Khi liên lạc được Cậu Mợ Lành ở phi trường Phoenix thì được biết . . . Cậu Mợ chuyển máy bay . . . bị trể vì phải ghé thăm. . . 'Phòng Nghĩ xả hơi '. Chừng đó Cậu Hoà vẫn còn bán tín bán nghi không biết có tin Cậu Lành không hay là Cậu gặp mối ở phi trường rồi đặt điều?!*

*3) Cậu Mợ Trần Văn Xuân, một trong những người có công nhất đối với Cậu Mợ K18. Hôm Thanksgiving theo chương trình thì Cậu Mợ sẽ đến Houston ở phi trường chính Intercontinental lúc 5:30pm. của hảng hàng không America Airlines. Cậu Mợ Trương Văn Cao có lảnh nhiệm vụ đi đón. Khoảng 5:20pm, Cậu Hoà được Cậu Cao cho biết là phi vụ 1986 mà Cậu Xuân bảo đi đón không có trong danh sách!!! Sau một lúc bàn thảo, cậu Hòa lên dò các đường bay của AA thì chỉ có phi vụ 243 đến Houston vào giờ nói trên và khách sẽ ra cổng D5. Cậu Hoà khuyên Cậu Cao hãy ở nguyên ở cổng D5 vì lúc đó là khoảng 5:45pm. Cậu Cao cuối cùng liên lạc được điện thoại với cậu Xuân.... té ra cả hai cùng ở cổng D5 .... chỉ cách nhau có mt góc cột!! Chừng hỏi ra thì cậu Xuân cho Cậu Cao phi vụ trở về (return) .... để đi đón thay vì phi vụ đến!*

*4) Hôm rồi Cậu Đỗ Văn Hạnh gửi hình chụp trong ngày Đại Hội xem xong Cậu Tân Đại Diện K18, tức Ông Quận Ấn mới 'tá hỏa' là cái bánh sinh nhật K18 được 41 (bốn mươi mốt) tuổi thì thợ bánh làm sao còn có 14 (mươi bốn) tuổi !!! Vậy mà cả ban Tổ Chức Đại Hội kể cả Cùi đi đặt bánh cũng không biết . . . cho mãi đến nay nhờ máy chụp hình mới khám phá ra. May phước mình ở thơì đại này chứ như ông bà ta xưa kia thì làm sao mà biết được. Cậu Ấn hỏi có cách nào sữa hình kia thành 41 năm được hay không, thì để chờ xem . . . Nếu khi nhận được bức hình này thì các Cậu Mợ nên coi kỹ coi*

*chừng có bàn thay phù thủy đó!!!*

*5) Gặp nhau sau mấy chục năm, các mợ mới tá hỏa là các ông cùng học một trường, một thầy, một bài học. Bà nọ than trời cùng với bà kia là dạo này ''các ông càng ngày càng lẩm cẩm không thể nào chịu nổi (không chịu nổi thì làm gì thử coi!). Mấy ổng nghe xong nói:"già rồi thì phải vậy chớ biết sao? chớ hồi đó tụi tôi đâu có vậy. Nếu có vậy thì mấy bà đâu có theo (hổng biết hồi đó ai theo ai?). Cũng vì gặp nhau mừng quá nên mợ Quới mới té cái rầm, sưng và trầy cả trán, ba sường cũng lung lay. Ai cũng cảm động về cái chân tình của cậu mợ Quới, một tay làm một bữa tiệc thật hậu hĩ để chào đón tất cả quý cậu mợ đã ghé qua Dallas Fort Worth trước khi đi phó hội.*

*6) Cậu Mợ Khương đã đến Fort Worth, chuẩn bị đi phó hội K18 trước một tuần, không phải chỉ vì lý do ''không chờ đợi được" nhưng lý do chính đáng là lúc đó chị ruột của cậu Khương là Đàm sắp tạ thế nên cậu mợ Khương phải vội vã đến Arlington cho kịp tang sự.*

*7) Cậu mợ Ngọc và cậu mợ Lành từ California, cậu mợ Thạt từ London tháp tùng cùng đi về nhà cậu mợ Hạnh tại*

*Grand Prairie sau khi phó hội. Những buổi họp mặt thân tình lại được tiếp nối với những cậu mợ ở đây như cậu mợ Bê, cậu Thiết, cậu mợ Dụng, cậu mợ Đức (cậu đến từ Pháp, sau khi dự phó hội, đến Fort Worth tại nhà niên trưởng Đạt K13)*

*8) Trong thời gian ở lại chơi nhà cậu mợ Hạnh, các cậu mợ Lành và Thạt được cậu mợ Hạnh đem đi thăm thủ phủ của Texas ở Austin. Trên đường về ghé thăm động thạch nhủ dưới đất ở Austin nhưng có lẽ mấy cậu không có duyên với ''động" nên ''động" đóng cửa tới tuần sau đó mới được mở lại. Sáng hôm sau các cậu mợ lại chất nhau lên xe đi xem viện bảo tàng nơi tổng thống Kennedy bị giết tại Dallas. Cũng trong thời gian này, cậu mợ Hạnh ráo riết ''tìm mối", ''dẫn mối" cho thầy Lành coi phong thủy, bói dịch cho bà con cô bác. Ai cũng chắc lưỡi nói ''thầy đoán như thần!". Cậu Lành lại được mời ''leo" lên đài phát thanh VRN, nơi mợ Thu Nga làm manager để ''talk show" về tương lai của đất nước Mỹ cũng như Việt Nam. Cậu tuyên bố nhiều câu xanh dờn và đầy sự huyền bí! chờ xem!*

*Nhìn thấy các cậu càng ngày càng lẩm cẩm, các mợ càng ngày nhan sắc càng tàn phai nhưng hình như tình cảm giữa tất cả mọi người nhờ cái lẩm cà lẩm cẩm đó của các cậu cũng như nhờ những vết nhăn thời gian trên má, trên trán mấy mợ mà tình thân càng ngày càng gắn bó, tha thiết. Nhiều người có cùng chung ý nghĩ là nên tổ chức một năm một lần, chờ tới hai năm lâu quá, những câu chuyện vui buồn muốn chia xẻ cho nhau mà đợi đến hai năm thì thật là tội nghiệp cho mấy cậu mợ quá. Các cậu mợ nghĩ sao?*

*Cậu Phạm Văn Hoà (K18)*
*và Mợ Đỗ Văn Hạnh (Thu Nga) tường trình chung*

# Gia đình Cựu SVSQ/ TVBQG-VN và Đoàn TTN/ Đa Hiệu Pennsylvania – Phụ cận Họp mặt Mừng Xuân Quý Mùi 02-02-2003

Cùi Võ Bị

*Sau cơn mưa tuyết đầu mùa, thành phố Philadelphia trở lại bình thường- trời quang mây tạnh, không khí lành lạnh mặc dù trời nắng ráo, giống như khung trời Đà Lạt năm xưa nơi Trường Mẹ.*

*Các cựu SVSQ và gia đình từ Newyork, New Jersey, Harrisburg và Lancaster đã quy tụ về nhà hàng Nam Phương. Chủ nhân nhà hàng không ai xa lạ là cùi Nguyễn Văn Hương K24, để họp mặt đón Xuân Quý Mùi.*

*Buổi gặp gỡ năm nay khá đông so với các năm trước, cựu SVSQ Khóa cao nhất là N/T Hoàng Hữu Giang K6, và nhỏ nhất là NĐ Vũ Đằng Long K28.*

*Ngoài các cựu SVSQ và gia đình còn có các thân hữu như Anh Chị Nguyễn Tâm Tú và các cháu. Anh Chị Đỗ Đức Vĩnh và các cựu SVSQ Nguyễn Đức K2/CTCT. Cựu SVSQ Đức hai mùa quân sự đã thụ huấn tại Trường Võ Bị, hàng năm vẫn tham dự với gia đình Võ Bị PA, nâng tổng số lên 91 người.*

*Đúng 12:30 khai mạc, qua phần nghi thức cháo Quốc kỳ VNCH, một phút mặc niệm để tưởng nhớ các anh hùng liệt nữ, các cố cựu SVSQ đã xuất thân từ Trường Mẹ vị quốc vong thân.*

*Cựu SVSQ Nguyễn Văn Dục K17, hội trưởng thay mặt hội chúc Tết quý Niên Trưởng, quý thân hữu, quý niên đệ, quý phu nhân cùng các cháu TTN/Đa Hiệu: một năm mới an khang thịnh vượng và đạt được nhiều ước nguyện.*

*Báo cáo các hoạt động trong năm qua: Sinh hoạt hè, thăm viếng, đăng báo chia buồn các gia đình hội viên tang chế, tham dự chung vui đám cưới, đám hỏi của con cháu hội viên. Tham gia các công tác cộng đồng tại địa phương. Mừng các cháu thành tài- tốt nghiệp:*

*Phan minh Uyên K21/2 - Phan Quốc Túy K21/2 – Phan Minh Thư K21/2 là con của cựu SVSQ Phan Văn Thạc K21, cả ba cháu đều tốt nghiệp Dược sỹ năm 2002.*

*Huỳnh Ngọc Leo K25/2, con trai của cựu SVSQ Huỳnh Ngọc Vang K25 tốt nghiệp Bác Sỹ vào tháng 6 năm 2002. Hiện là Bác sỹ nội trú tại UNITED HOSPITAL – Weschester – N Y*

*Nguyễn Phương Hoài K19/2 – Nguyễn Phương Hùng Dương K19/2 – Nguyễn Tuấn Uyên K19/2, con của cựu SVSQ Nguyễn Văn Phương K19 đã tốt nghiệp Kỹ sư hóa học, kỹ sư*

*cơ khí, Dược sỹ.*

*Không có gì sung sướng cho bằng khi nhìn thấy con cháu trong gia đình Võ Bị thành tài. Hội Trưởng xin nhắc các hội viên có con cháu tốt nghiệp đại học xin thông báo cho hội để đăng vào Đặc san Đa Hiệu cho đại gia đình Võ Bị mừng.*

*Tiếp theo chương trình các niên trưởng, niên tỷ lì xì cho các cháu- đây là lộc đầu Xuân, các cháu thế hệ 2, thế hệ 3, dù tuổi có đến 30 – 40 vẫn được nhận lì xì. Tiền lì xì năm nay do mạnh thường quân niên đệ, niên muội Nguyễn Bắc Ninh K26 tặng. Xin cám ơn niên đệ Ninh và mong tinh thần này phát huy dài dài.*

*Như mọi năm cựu SVSQ Nguyễn Như Lâm K22 cùng các Cùi K22 như cựu SVSQ Trí (cựu HLV Chiến thuật trường Mẹ trước năm 75), cựu svsq Bình cũng đến tham dự nói lên tình tự Võ Bị , biết thì đến không cần mời.*

*Mỗi lần gặp nhau là một lần sống lại với bao nhiêu kỷ niệm thân thương của ngày qua- ngày mà chúng ta nhận trách nhiệm như những hiệp sĩ lên đường cứu khốn phò nguy gia nhập trường Mẹ. Chúng ta có chung một mẫu số, có chung một khung trời cao nguyên Đà Lạt với gió lạnh mưa mùa. Hôm nay chúng ta còn gì nữa đâu?! Chỉ còn chút tình Võ Bị ở nơi quê lạ xứ người, ngồi lại với nhau rất cần thiết để cùng nhau hàn huyên tâm sự cho vơi đi năm dài thàng rộng, vật lộn với cơm, gạo, áo, tiền. Người viết còn nhớ câu nói của cùi Lạc Minh Châu K22:" Niên trưởng ơi! Hội mình cứ vài ba tháng tổ chức họp mặt một lần thì vui biết mấy". Câu nói thật dễ thương chứa đầy tình cảm.*

*Đầu năm gia đình Võ Bị PA " Tuyên dương công trạng " các cùi K19 tham dự đông nhất 6/8 , hôm nay ngày mồng 2 Tết, cháu Linh ái nữ của cố cựu SVSQ Dũng K19 đã tử trận Tết Mậu Thân năm 1968. Cháu Linh nói: 'Thưa quý bác, quý cô chú và các bạn, hôm nay là ngày giỗ của Ba cháu, trước khi đến đây, cháu đã bày lễ vật cúng cho Ba cháu. Cháu tin rằng hôm nay gặp được quý bác, quý cô chú và nhất là các Bác*

*K19, cùng khóa với ba cháu, chắc ba cháu sẽ mừng lắm ở nơi chín suối.". Câu nói chân tình của cháu Linh làm người viết rất cảm động, nhớ lại Tết Mậu Thân bao nhiêu đồng bào vô tội đã bị VC chôn sống trong các hầm tập thể ở Huế. Các chiến sĩ anh hùng cùa quân lực VNCH đã hy sinh đền nợ nước, trong đó có các sĩ quan xuất thân từ mái trường Mẹ, như thủ khoa Vĩnh Nhi K17... Xin đốt nén hương lòng để tưởng nhớ đến hương linh những người đã nằm xuống trong Xuân Mậu Thân.*

*Tiếp đến cháu Đỗ Nguyễn Nhật Khai K20/2, Đoàn Trưởng đoàn TTN/Đa Hiệu phát biểu:*

*"Kính thưa quý Bác, quý cô chú và các bạn, trước thềm năm mới cháu xin kính chúc quý Bác, quý cô chú một năm dồi dào sức khỏe, làm ăn phát đạt. Các bạn học hành tiến bộ và thành công". Cháu xin giới thiệu các đoàn viên mới:*

*Đ/v Trương An Lộc K22/2 con của chú cựu SVSQ Trương Văn Tăng K22 vừa mới qua từ Việt Nam.*

*Đ/v Nguyễn Phương Hoài K19/2 – Đ.v Nguyễn Phương Hùng Dương K19/2 – Đ.v Nguyễn Tuấn Uyên K19/2 là con*

*của Bác Nguyễn văn Phương K19.*

*Đ/v Phan Minh Uyên K21/2 – Đ/v Phan Quốc Túy K21/2 – Đ/v Phan Minh Thư K21/2 là con của chú cựu SVSQ Phan Văn Thạc K21.*

*Cháu Nhật Khai cũng tiếp nhận một số quà:*

*Bốn mươi cái cặp học sinh (ba lô) của chú Đức K2 CTCT tặng.*

*Một bao lì xì 50 USD của bác Nguyễn Tâm Tú tặng.*

*Một bao lì xì 100 USD của chú Nguyễn Văn Hương K24 tặng.*

*Cháu xin thay mặt cho các bạn chân thành cảm ơn Bác Tú, chú Đức và chú Hương. Tiền làm quỹ sinh hoạt, ba lô phân chia  cho tất cả các đoàn viên, các cháu rất vui mừng.*

*Cháu Nhật Khai phân phát lời ca và mời quý Bác, quý cô chú cùng hát với các cháu "Ly Rượu Mừng", tất cả cùng hát, tuy không hay lắm, nhưng nói lên lời chúc mừng năm mới qua chén rượu truyền thống của dân tộc Việt Nam.*

*Gần một giờ chiều, nhà hàng bắt đầu dọn các món ăn, lúc này mọi người đã đói bụng, các món ăn thuần túy Việt Nam, hợp khẩu vị, nên ăn rất ngon. Vừa ăn vừa trò chuyện, bao nhiêu chuyện trao cho nhau nở dòn như pháo Tết. Nhìn không khí đầm ấm, chan hòa vui tươi. đầy thân thương như một gia đình đông con nhiều cháu. Hội cũng xin cảm ơn trưởng ban "khói lửa" niên muội Hương K24 đã nấu những món ăn rất ngon.*

Bên ngoài pháo nổ dòn, đoàn múa lân đang múa mừng Xuân, không khí tưng bừng vui nhộn. Ôi!  hai chữ Võ Bị Đà Lạt sao mà gắn bó, sao mà thân thương đến thế, không một hội đoàn nào hình thành trên đất nước tạm dung này bằng hội Võ Bị Đà Lạt vì hội có chung một truyền thống. Có tình tự nhất là tám tuần sơ khởi mà mỗi một cựu SVSQ khó mà quên.

Theo truyền thống của Hội, mỗi lần họp mặt là nhớ đến

món ăn tinh thần của tập thể Võ Bị là đặc san Đa Hiệu. Hội Trưởng cũng nhắc nhở các hội viên gửi tiền ủng hộ Đa Hiệu. Cựu SVSQ Long K28 mượn cái nón mầu tím than có huy hiệu "Tự Thắng để chỉ huy" của cựu SVSQ Đán K18 đến từng bàn quyên góp. kiếm tiền được 183 USD, NĐ Ninh K26 xin ủng hộ thêm cho đủ 200 USD gửi cho Đa Hiệu. Xin cám ơn Ninh.

Xế chiều, cựu SVSQ hội trưởng cám ơn quý Niên trưởng-niên tỷ, quý thân hữu, quý niên đệ- niên muội cùng các cháu TTN/ĐH, và rất mong mỗi lần sinh hoạt xin tham dự đông đủ đó là nguồn an ủi cho ban điều hành hội.

Cựu SVSQ Long K28 bắt giọng hát bài "Võ Bị hành khúc", tiếng hát vang lên , mọi người cùng hát.. cuốn phim dĩ vãng ngày qua nơi mái trướng Mẹ đang quay chầm chậm trong đầu óc của mỗi một cựu SVSQ.

Mời tất cả quý vị và các cháu chụp hình kỷ niệm.

Mọi người ra về trong niềm luyến tiếc, bên ngoài gió nhè nhẹ thổi, mang không khí lành lạnh, lòng các cựu SVSQ lâng lâng gợi nhớ khung trời Đà Lạt năm xưa ...

## TẠP GHI CÙI VÕ BỊ

# Xuân Quý mùi /Nam Cali

*Khi những chùm lộc non bắt dầu trổ nụ xanh biếc, khi ngàn cánh hoa muôn màu rực rỡ đón xuân sang. Đây chính là thời điểm của người Việt tị nạn Hải ngoại rộn ràng chuẩn bị đón Tết cổ truyền. Lại một mùa xuân nữa sắp đến với mọi người, đó là tết Quý mùi.*

*Cũng theo thông lệ hằng năm, cựu SVSQ/VB/Nam Cali dã tổ chức một buổi tiệc tất niên, để toàn thể cựu SVSQ/ TVBQGVN và gia đình có dịp gặp gở, hàn huyên, chúc tụng mọi điều tốt dẹp cho nhau trong dịp năm mới, sau 28 năm xa quê hương làm dân tỵ nạn khắp năm châu bốn biển .*

*Năm nay Ban Chấp Hành hội VB/NamCali gồm có :*

| | | |
|---|---|---|
| *Hội trưởng:* | *CSVSQ Nguyễn hoài CÁT* | *K17* |
| *TTK:* | *Nguyễn phước ÁI ĐỈNH* | *K26* |
| *Thủ quỹ :* | *CSVSQ Phan văn LỘC* | *K30* |
| *Ủy viên Ban Chấp Hành :* | | |
| *CSVSQ* | *Nguyễn văn TRIỆU* | *K19* |
| *CSVSQ* | *Trịnh đức PHƯƠNG* | *K19* |
| *CSVSQ* | *Vũ trọng ĐĂNG* | *K21* |
| *CSVSQ* | *Trần Trí QUỐC* | *K27* |
| *CSVSQ* | *Tsu A CẦU* | *K29* |

*Nhưng vào giờ phút chót CSVSQ Nguyễn hoài Cát đã bị bệnh nặng không thể tiếp tục công việc, nên sau đó có một cuộc họp bất thường gồm một số đông đại diện khóa, Ban chấp hành đã dồng ý đề cử CSVSQ Nguyễn P Aí ĐỈNH K26 / TTK lên đảm trách quyền Hội Trưởng VB/Nam Cali để tiếp*

*tục điều hành công việc. Với tinh thần đoàn kết cao, trong tình tự VB, các CSVSQ trẻ trong ban Chấp hành đã tổ chức thành công buổi tiệc tất niên vào ngày 19-1-2003 vừa qua. Số CSVSQ và gia đình tham dự đã lên đến gần 300 người được tổ chức tại nhà hàng Emeral Bay, một nhà hàng trang nhã và lịch sự .*

*Nhìn vào các tổ chức của buổi tiệc tất niên, các SVSQ và phu nhân trong ban tổ chức đã có một tinh thần trách nhiệm cao, làm việc rất hăng say, đã lo chu đáo cho buổi tiệc từ A dến Z, đã gây được nhiều ấn tượng rất tốt đẹp đối với quan khách và mọi người tham dự .*

*Đúng 12g trưa, điều hợp viên đã mời tất cả thực khách vào bàn, để buổi tiệc được bắt đầu khai mạc. Trước hết là Nghi lễ chào Quốc kỳ MỸ –VIỆT. tiếp theo là phút mặc niệm để tưởng nhớ đến các bậc tiền nhân, các chiến sĩ đã hy sinh vì lý tưởng Quốc- Gia, cũng như các quân cán chính đã bị chết tức tưởi trong các trại tù của Cộng Sản dã man, cũng như đồng bào đã bỏ mình trên biển cả, nơi rừng sâu hiểm độc.*

*Tiếp theo chương trình là phần chúc tết của :*

*_CSVSQ chủ tịch Hội đồng Tư Vấn.*

*_CSVSQ Quyền Hội trưởng hội VB/NamCali*

*_ 1 Cháu đại diện thế hệ 2*

*Điều đáng chú ý, trong phần trình bày của CSVSQ quyền hội trưởng đã cho biết năm nay gia đình VB đón Xuân với nỗi niềm hân hoang trong tinh thần ĐOÀN KẾT. Có một nét đặc biệt riêng mà mọi người hân hoan chòa đón đó là sự hình thành tượng đài CHIẾN SĨ TỰ DO trên phần đất tam dung này, đây là niềm hãnh diện chung của Cộng Đồng tỵ nạn Việt – Nam Hải Ngoại, trong đó có tập thể VÕ BỊ.*

*Tượng đài Chiến Sĩ Tự Do là biểu hiện tinh thần cao quý nhất để tưởng nhớ dến 500000 chiến sĩ QLVNCH và 58.000 chiến binh HOA KỲ đã hy sinh để bảo vệ Tự Do, giờ đây đã*

*được dựng lên uy nghi và hiên ngang dưới lá cờ vàng ba sọc đỏ của TỔ QUỐC VIỆT – NAM phất phới tung bay suốt ngày đêm trên bầu trời của thàn phố WESTMINSTER.*

*Quan khách, toàn thể CSVSQ và gia đình tham dự đã đồng loạt vỗ tay vang dội để đón XUÂN mới Quý mùi. Lồng vào trong buổi tiệc gồm có : Văn nghệ, Xổ số, lì xì cho các cháu.*

*Trong phần Văn nghệ giúp vui, lại quá đặc biệt và xuất sắc, bởi vì những ca sĩ lên trình diễn tòa là các CSVSQ cùng các phu nhân. Đã hát những bài hát thuộc về quê hương và lính trong dip Xuân về thật điêu luyện. Đặc biệt một Cựu Niên trưởng K4 đó là cựu Đại tá Trần Văn Dĩnh đã quá thất tuần nhưng vẫn lên tham gia Văn nghệ với một cách trình bày rất trẻ trung, dí dỏm và thoải mái, làm người tham dự trong buổi tiệc tất niên rất vui. Đây là một niềm khích lệ của vị Đại Niên trưởng đối với các Niên đệ trẻ đang hăng say xây dựng tập thể CSVSQ/VB/Nam Cali càng ngày càng bền vững.*

*Cuộc vui nào cũng phải chấm dứt, quan khách và các cựu SVSQ cùng gia đình ra về trong niềm hân hoan và luyến tiếc những âm hưởng ngọt ngào trong tinh thần thân thương của toàn thể CSVSQ /TVBQGVN vẫn còn vang vọng trong tâm thức của mỗi cựu SVSQ /Đà Lạt khi nghĩ đền nhau.*

*Hy vọng lại gặp nhau vào kỳ họp tới ,số cựu SVSQ tham dự sẽ đông hơn nhiều và mong rằng quý vi đai N.Trưởng cùng quý phu nhân sẽ đến tham dự đông hơn để khích lệ các niên đệ trẻ dang hăng say sinh hoạt xây dựng VB ngày càng lớn mạnh và ĐOÀN KẾT sát cánh bên nhau để không có một thế lực nào, một kẻ thù nào có thể phá vở được sự Đoàn Kết của các Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Hải ngoại.....*

*CALI Xuân Quý mùi.*

*Tình Như K12B*

# CSVSQ/TVBQGVN/Washington :

# ĐÊM DẠ TIỆC TẤT NIÊN KHÓ QUÊN

**** csvsq Tăng Khải Minh k.23*

Phải thành thật mà nhận rằng để chuẩn bị cho một đêm vui cuối năm Nhâm Ngọ, tất cả mọi người, từ anh em CSVSQ trong BTC cho đến các cháu đoàn viên TTN Đa Hiệu rất là bận rộn từ nhiều tháng trước... Vì năm nay chương trình có nhiều tiết mục mới mà"nóng" nhất là phải thực hiện cho được một toán Quân Quốc Kỳ với đầy đủ quân phục, ít nhất là bộ Tiểu Lễ Mùa Hè của Trung đoàn SVSQ năm xưa, cho các nam đoàn Viên Thanh Niên làm nòng cốt. Bắt đầu từ bộ kaki vàng với gù vai alpha đỏ, dây biểu chương, cà-vạt đen, mũ caskette trắng có gắn huy hiệu "Tự Thắng Để Chỉ Huy", rồi nào là thắt lưng cổ truyền trắng trên nền vải nỉ đỏ đến đôi giầy đen bóng loáng, sau cùng là hai khẩu súng M 14 cho hai cháu đoàn viên hầu tá Quân Quốc Kỳ. Tất cả đều đòi hỏi sự nỗ lực cộng tác của nhiều Cô Chú Bác CSVSQ và Phu Nhân!

Viết ra đây thì ngắn nhưng thời gian để thực hiện công việc chuẩn bị thì thật là dài và đã gặp không ít khó khăn, trở ngại có lúc tưởng chừng như không thể thực hiện nổi !

Khi giai đoạn chuẩn bị đã hoàn tất, đến giai đoạn tập dượt lại càng gay go hơn. Ai cũng biết, với tầm tuổi cỡ các cháu từ bé đến giờ các cháu chưa từng quen với những thao tác quân sự "nghỉ, nghiêm, súng chào...bắt v.v..." thì cần phải có nhiều ngày để tập dượt , với thời gian hết sức là eo hẹp như vậy không thể nào tập trung được 5 cháu cùng một lúc trong nhiều lần thì làm sao kết hợp toán QQK để trình diễn cho đồng nhất được! Không riêng gì CSVSQ phụ trách trực tiếp,

mà tất cả mọi thành viên trong BTC đều rất đau đầu vì lo lắng bởi thời gian đã rất gần kề. Cuối cùng phải quyết định là giao cho các CSVSQ Bố tập dượt riêng từng cháu tại nhà qua các động tác cần thiết của kỳ và súng, chỉ yêu cầu các cháu tập trung một lần vào ngày tổng dượt để phối hợp với nhau cho nhịp nhàng và đồng nhất. Vậy là cấp tốc thực hiện kế hoạch nầy, và người phụ trách chỉ cần liên lạc hàng ngang với gia đình các cháu để phổ biến một số chi tiết của tiến trình nghi lễ, còn về mặt kỹ thuật thì khỏi lo bởi lẽ CSVSQ đã từng đổ mồ hôi trong suốt nhiều năm với môn học "Cơ Bản Thao Diễn" tại trường thì không thể nào quên những động tác căn bản ấy được. (Nếu có lỡ quên thì cứ tự mình thi hành lệnh phạt 50 hít đất và 50 nhẩy xổm là buộc phải nhớ lại ngay!).

Ngày vui mà mọi người mong đợi đã đến ! Từ 3:00 giờ chiều ngày Thứ Bẩy 25 tháng 01 năm 2003, tức là ngày 22 tháng Chạp âm lịch Nhâm Ngọ tại một nhà hàng thuộc TP Seattle, Washington, đã có mặt đầy đủ các anh em CSVSQ và phu nhân trong BTC để chuẩn bị trang trí sân khấu và tiếp tân. Hòa trong không khí bận rộn mà vui tươi lúc mọi người làm việc là các cháu đoàn viên TTN Đa Hiệu với đông đủ thành phần Quân Quốc Kỳ, văn nghệ ca vũ kịch đang rộn ràng thay đổi trang phục, tập dượt lần cuối trước khi trình diện các Bác các Chú CSVSQ và quan khách. Quý phu nhân đã âu yếm tiếp tay các cháu nào là sửa lại cho thẳng cặp gù vai alpha đỏ, nắn nót chiếc cà vạt đen, dây biểu chương vàng chói, khiến cho phu nhân bùi ngùi nhớ lại năm nào cũng bộ quân phục tiểu lễ nầy đã làm cho phu nhân phải lòng chàng Võ Bị trẻ hiên ngang ! Rồi đến lượt nhóm kịch thơ với y trang phục thời xưa đã được quý phu nhân thực hiện đúng kiểu cách và những cô thiếu nữ sẽ trình diễn màn vũ áo bà ba cũng do bàn tay

hiền mẫu chăm chút sửa sang cho. Phải làm coi cho được, đó là tâm ý của quý Bà, còn mấy Ông thì lo việc khác, nào là dựng phông nền và trang hoàng sân khấu. Vẫn do bàn tay khéo léo và nhiệt tình của CSVSQ K28 Lê Trường Thọ và trưởng nam là Lê Trường Chinh, phó đoàn TTNĐH đã tận công sức từ việc vẽ bức tranh hoành tráng "Cổng Nam Quan" cho đến việc lắp ghép và dàn dựng hậu cảnh rất công phu đã làm thay đổi hẳn bộ mặt thật của sân khấu một nhà hàng, các bạn đã thực hiện đúng phương châm :

" Không Có Gì Là Không Thể Làm Được Đối Với Người Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam " !

Từ 5:30 giờ, Ban tiếp tân bắt đầu làm việc khi các CSVSQ và gia đình lần lượt đến và ghi danh. Mặc dù thời tiết không được thuận lợi cho lắm, gió lạnh và mưa nhẹ suốt từ sáng, nhưng không vì thế mà số người tham dự năm nay thưa vắng, ngược lại người đến càng lúc càng đông, không khí rộn ràng nhộn nhịp khiến cho ban tiếp tân phải cần thêm nhân lực để trợ giúp cho việc sắp xếp được chu đáo hơn. Đặc biệt năm nay, đáp lời mời của BTC, hội VB Oregon đã cử một phái đoàn hùng hậu 20 người gồm có các CSVSQ khóa 13, 19, 20, 24, 28 cùng quý phu nhân và gia đình do CSVSQ k.13 Trần Văn Thư , cựu Tổng Hội Trưởng Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN và CSVSQ k.28 Phạm Công Thành, hội trưởng hội VB/Oregon hướng dẫn từ thành phố hoa hồng Porland đến chung vui với hội VB/Washington, đã làm cho không khí vốn vui tươi nhộn nhịp càng thêm đậm đàtình tự anh em cùng chung trường Mẹ và thời gian khoảnh khắc như ngừng lại để cho mọi người được thăm hỏi chào

mừng nhau, hàn huyên tâm sự sau những tháng ngày xa cách giờ mới có dịp gặp lại nhau. Không bút mực nào tả xiết, những cái bắt tay vồn vã nồng nhiệt, những tiếng chào niên trưởng, anh em, mày tao, cho dù tuổi tác bây giờ đã cao nhưng cũng giống như mới hôm nào còn là Sinh Viên Sĩ Quan hay là vị Sĩ Quan trẻ, lòng tràn đầy lý tưởng, hăng say truy đuổi giặc thù trên chiến trường rực lửahôm xưa.

Không giống những năm trước, năm nay nhà hàng đã đầy ắp người đúng vào giờ khai mạc, ước chừng có khoảng 250 người vừa là CSVSQ, gia đình, bạn bè thân hữu được mời và đoàn viên TTNĐH.

Điều rất đáng nói ở đây là có những trường hợp đã làm cho anh em trong BTC cũng như Ban chấp hành hội VB/WA hết sức cảm động và tri ân các CSVSQ Hồ Ngọc Sang k 6, mặc dù bị các chứng bệnh tim và stroke, sức khỏe và điều kiện di chuyển không cho phép N/T tham dự dạ tiệc, nhưng N/T Sang vẫn ghé qua nhà hàng để thăm hỏi anh em và gửi tiền đóng niên liễm và lệ phí ẩm thực rồi cáo lui. CSVSQ Nguyễn Văn Thọ k 7, với tình trạng sức khỏe còn yếu sau

nhiều cơn bạo bệnh về tim mạch trước đây vài tháng cũng đã gắng đến với anh em. CSVSQ Nguyễn Chí k 19 bị stroke liệt nửa người bên trái, sức khỏe chưa phục hồi phải ngồi xe lăn, vì tình nghĩa cùng cả gia đình gồm phu nhân, con dâu, con rể, cháu nội, cháu ngoại tất cả 10 người đến chung vui như để góp thêm phần ủng hộ tinh thần cho BTC. Cũng phải kể đến CSVSQ Văn Đình Phụng k 18 dù bị thương tật đi đứng khó khăn, không có điều kiện góp mặt cũng vẫn thường xuyên gửi tiền đóng góp niên liễm. Ngoài ra còn Bà Quả Phụ, phu nhân CSVSQ quá cố Trần Tấn Thạnh k 9 là người thường xuyên có mặt trong tất cả những buổi sinh hoạt thường niên của hội. Tất cả những tấm lòng thiết tha với gia đình Võ Bị nói trên đã tạo thêm sức mạnh huyền diệu cho sự tồn tại vững vàng của tổ chức gia đình CSVSQ trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam khiến cho ai ai cũng tỏ lòng mến phục.

Dường như muốn dành thêm chút thời gian cho mọi người thõa lòng hàn huyên tâm sự, người xướng ngôn đã kéo dài thêm 15 phút rồi mới tuyên bố mời mọi người an tọa để chương trình được bắt đầu. Không khí đang ồn ào sôi nổi bỗng nhiên im phăng phắc nhường chỗ cho sự ngạc nhiên thích thú, tất cả mọi người giương mắt nhìn khi toán Quân Quốc Kỳ xếp hàng một tiến về phía sân khấu để hành lễ chào cờ, có 5 nam đoàn viên thanh niên chững chạc vững vàng trong quân phục kaki vàng, gù vai alpha đỏ với dây biểu chương vàng ngạo nghễ và chiếc thắt lưng cổ truyền trên nền nỉ đỏ làm tăng thêm không khí trang nghiêm vốn có trong một buổi lễ chào Quốc Kỳ. Tiếng hô "Nghiêm, súng chào... bắt" của trưởng toán thật uy nghi dõng dạc, quân kỳ TVBQGVN được hạ thấp xuống 90 độ đồng nhịp với hai thanh niên hầu tá bắt súng chào đã làm cho tất cả mọi người sững sờ trước những động tác thành thạo của các cháu đoàn viên thanh niên chưa từng được huấn luyện cơ bản thao diễn bao giờ ! Tiếp đến là nghi thức đặt cờ rủ để bắt đầu cho lễ truy điệu truyền thống của TVBQGVN. Niên Trưởng Nguyễn Lương Khương khóa 5 được mời nhận quân kỳ do một đoàn viên TTN trao tay theo đúng lễ nghi

quân cách và CSVSQ Hội Trưởng Hoàng Văn Thanh k19 hướng dẫn đặt quân kỳ rủ lên giá đỡ. Bằng khẩu lệnh " súng...mặc niệm" của trưởng toán QQK, 2 thanh niên hầu tá súng đã từ từ hạ nòng súng chỉ xuống đất một cách đều đặn cùng lúc với "Chiến Sĩ được phát tiếng chiêng vang, với ba thơ tượng miền đất nước các tữ sĩ hãy giám cho đàn mỗi bàn tiệc,

bài văn tế Trận Vong" thanh lại với trống rền giọng ngâm trưng cho ba chiêu hồn về chứng em. Trên ánh nến lung linh, khung cảnh mập mờ, không gian của Vũ Đình Trường Lê Lợi trong đêm truy điệu các chiến sĩ trận vong như hiện lên trước mắt những người CSVSQ đang lặng lẽ cúi đầu tưởng nhớ đến những bằng hữu, huynh đệ đã vị quốc vong thân !

Nghi thức khai mạc chấm dứt, tiếp theo là diễn văn chào mừng và chúc tết của CSVSQ Hội Trưởng VB/WA, đến CSVSQ Phạm Công Thành Hội Trưởng VB/Oregon và sau cùng CSVSQ Nguyễn Nho, THT/ THCSVSQ/TVBQGVN/Hải Ngoại vừa là một hội viên của hội VB/WA đã phát biểu với nội dung khen ngợi các đoàn viên TTN Đa Hiệu/WA, riêng đối với hội VB/ OR, đây là lần đầu tiên kết hợp sinh hoạt VB giữa hai tiểu bang lân cận trên tinh thần huynh đệ cùng chung trường mẹ, cũng là bước khởi sự cho những hoạt động khác của hai hội VB địa phương về sau nầy theo tinh thần đề nghị nghiên cứu một tổ chức liên hội VB vùng tây bắc Hoa Kỳ trong tương lai của CSVSQ Tổng Hội Trưởng.

Sau đó mọi người được mời bắt đầu dạ tiệc cùng thưởng thức một chương trình giúp vui đặc sắc do các thanh niên nam nữ thuộc đoàn TTN/ĐH/WA, các CSVSQ và quý phu nhân cùng gia đình thân hữu lần lượt bước lên sân khấu với những

bản nhạc hay, đậm đà âm hưởng mùa Xuân. Xen lẫn phần văn nghệ "cây nhà lá vườn" là màn trình diễn kịch thơ "Nguyễn Trãi" của đoàn TTNĐH/WA. Đây là một hoạt cảnh thơ mới lạ do CSVSQ Nguyễn Sanh k28 sưu tầm và tập dượt cho một nhóm đoàn viên TTN cùng sự hợp tác dàn dựng cảnh trí công phu của CSVSQ Lê Trường Thọ k28 và con trai Lê Trường Chinh, đoàn viên thanh niên. Nội dung diễn lại cuộc chia tay giữa Nguyễn Trãi, với cha là Nguyễn Phi Khanh, một viên quan triều đình nhà Hồ, đã bị giặc Minh bắt, đang trên đường giải Ông về Tàu họ dừng chân lại một chiếc quán nhỏ ven đường nơi vùng biên giới Việt Trung, nơi đây vừa là trạm tai mắt của quân kháng chiến, và cũng nơi nầy Nguyễn Trãi được một tráng sĩ tiến dẫn đến với Bình Định Vương Lê Lợi để gia nhập đoàn quân kháng chiến chống giặc ngoại xâm. Vỡ kịch thơ tuy chỉ kéo dài trong khoảng 15 phút, nhưng từ cảnh trí đến nhân vật đối thoại đã gợi trong lòng mọi người niềm cảm xúc sâu xa nhớ về quê hương đất nước, và không ngớt lời ngợi khen các đoàn viên TTNĐH đã xuất sắc hoàn thành các vai trò cho buổi diễn. Song song với sự thành công của vở kịch thơ cũng phải kể đến những màn vũ múa "áo bà ba" mượt mà, tha thướt của các cô thiếu nữ đoàn viên TTNĐH/WA qua những dòng nhạc Việt Nam vui tươi cũng đã được tán thưởng bằng những tràng pháo tay rền vang của gia đình và thân hữu.

Đêm dạ tiệc tất niên Nhâm Ngọ của gia đình Võ Bị WA được kéo dài đến tận nửa đêm sau phần dạ vũ. Mọi người chia tay ra về mà lòng còn vương vấn sao thời gian trôi qua quá nhanh!

***Seattle, Washington mùa Đông 2003***

# Tường Trình tổng quát sinh hoạt của Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Massachusetts & New Hampshire.

*Cũng may vẫn còn hơn phân nữa số hội viên thường xuyên gặp mặt và tích cực tham gia mọi sinh hoạt của hội trong tinh thần ái hữu . Năm qua hội CSVSQ/TVBQGVN vùng Massachusetts-New Hampshire đã tổ chức thăm viếng và ủy lạo các cựu SVSQ bi trọng bệnh như Hạnh (K29) bị ung thư , Quang (K24) bị giải phẩu tim, Cừ (K22A) bi tê liệt...*

*Tổ chức trại Hè Võ Bị và thân hữu tại Buckhill Camp RI. Họp mặt muà Hè tại tư gia CSVSQ Lê văn Kiện (K22A).*

*Họp mặt tất niên có xổ số và lì xì cho các cháu TTN Đa hiệu tại tư gia CSVSQ Cái hữu Sáu (K27) .*

*Tham gia tổ chức ngày 30-4 tại Boston City Hall. Ngày Quân Lực 19-6 và Giổ tổ Hùng Vương tại State House & City*

*Hall. Hổ trợ Tuần lễ Nhân Quyền cho VN tại Thành Phố Boston.*

*Tổ chức gian hàng Đa Hiệu trong Hội chợ Tết Quý Mùi tại Expo Center Boston, số tiền bán thực phẩm thu được $600 sẽ gởi tặng các Thương phế binh hiện còn ở Việt nam do CSVSQ Trương Dưỡng (K20) và Võ Đức Thạnh (K30) phụ trách.*

*Hội kêu gọi toàn thể anh em nên tham gia đều đặn và hăng hái hơn trong thời gian tới.*

*Thay mặt BCH*

*Cái Hữu Sáu (K27) Hội phó tường trình.*

# Hội Cựu SVSQ/ TVBQGVN/ Connecticut

# Họp Mặt Mừng Xuân 2003

Đáp lời mời của BCH, 11 Cựu SVSQ có tên sau đây: Tinh A Nhi K18, Nguyễn Đào Đoán K21, Nguyễn Văn Ánh K23, Nguyễn Minh Châu K23, Nguyễn Văn Tốt K24, Lê Văn Minh K24, Lâm Thái Bình K25, Trần Văn Giỏi K26, Nguyễn Văn Ngọc K26, Nguyễn Trọng Thuần K28 và Nguyễn Trung Hòa K28 đã đến tham dự buổi Họp Mặt

Tân Niên Quý Mùi được tổ chức vào trưa ngày Chủ Nhật ngày 5 tháng 1 năm 2003 tại tư gia của Cựu SVSQ Nguyễn Minh Châu K23 tại Higganum, Connecticut.

Buổi họp mặt là dịp để các Cựu SVSQ và phu nhân gặp nhau, thăm hỏi, chuyện trò và chúc nhau những điều tốt đẹp nhất trong năm mới. Ngoài phần ẫm thực với nhiều món ăn thuần túy quê hương do quý phu nhân mang tới, còn có tiết mục xổ số lấy hên đầu năm với những phần thưởng tuy tượng trưng nhưng cũng đã diễn ra trong bầu không khí thật hào hứng và vui nhộn.

Buổi họp mặt kết thúc vào khoảng 10 giờ đêm khi mưa tuyết ngoài trời bắt đầu rơi.

CSVSQ Nguyễn Trung Hòa K28

# THANH THIẾU NIÊN

# ĐA HIỆU

**Kính Thưa quý Bác, Chú và Cô**

*Các bạn đoàn viên TTNĐH thân mến*

*Ngày đầu Xuân Quý Mùi vừa qua, người Việt quốc gia tại hải ngoại nhận được tin vui của Dự Luật HB 2829- Phô Trương Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa được thông qua tại Hạ Viện tiểu bang Virginia. Dự Luật kể trên đã thông qua Hạ Viện tiểu bang với số phiếu đáng ghi nhận là 68/27.*

*Sự thành công bước đầu của Dự Luật HB 2829, về mặt nội dung, là một sự khẳng định rất rõ ràng và dứt khóat về lập trường và lý tưởng quốc gia của người Việt hải ngoại không bao giờ chấp nhận chế độ phi nhân của cộng sản Việt Nam. Về mặt hình thức, đã cho thấy sức mạnh liên kết của tập thể, của mọi người, mọi giới, mọi tổ chức, mọi đoàn thể trong và ngoài tiểu bang Virginia. Mọi người đã hăng hái tham gia, đóng góp công sức để đẩy mạnh công tác đến thành công. Đây là một sự việc vô cùng phấn khởi cho các đoàn thể trẻ tham gia công tác.*

*Qua công tác vận động cho Dự Luật HB 2829, Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu nhận thức được sức mạnh và sự thành công khi có sự phối hợp công tác giữa hai thế hệ, Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN và Tổng Đoàn TTNĐH. Trong ý nghĩ đó, Tổng Đoàn TTNĐH ước mong rằng sự phối hợp trong*

*công tác vận động vừa qua chỉ là sự khởi đầu cho một hệ thống làm việc nhịp nhàng, tích cực và hiệu quả hơn giữa Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN và Tổng Đoàn TTNĐH.*

*Kính Thưa Các Bác, Các Chú*

*Các bạn TTNĐH*

*Công tác xây dựng, phát triển và cũng cố cho một TTNĐH vững mạnh đòi hỏi tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân trong tập thể chúng ta. Để chuẩn bị cho tương lai, TTNĐH cần nhận diện và rèn luyện cho đoàn viên những bản năng lãnh đạo cần thiết. Đồng thời, chúng ta cũng cần khuyến khích sự tham gia hợp tác cũng như tinh thần trách nhiệm của thế hệ trẻ của đại gia đình Võ Bị. Sự trưởng thành, lớn mạnh của TTNĐH sẽ dễ dàng và nhanh chóng khi có sự tình nguyện dấn thân cũng như liên kết làm việc giữa hai thế hệ.*

*TĐ/TTNĐH hy vọng vào một tương lai tươi sáng trong tinh thần đoàn kết để mang lại lợi ích chung cho tập thể và kiên trì trong công cuộc dân chủ hóa Việt Nam.*

*Chúng ta cần luôn luôn tự hỏi:*

*Nếu chúng ta không bắt tay tham gia bây giờ, thì bao giờ chúng ta mới làm,*

*Nếu chúng ta không đứng lên làm, thì ai sẽ làm cho chúng ta.*

*Kính chào,*

*Trấn Quốc Dũng - K6/2*

*Tổng Đoàn Trưởng TĐ/TTNĐH*

# VIETNAMESE AMERICAN YOUTH LEADERSHIP CONFERENCE

## June 26 - 28, 2003

Như đã phổ biến trong bản tin Dấn Thân tháng 12/ 2002, một buổi Hội Thảo Huấn Luyện Tuổi Trẻ Lãnh Đạo dành cho các bạn trẻ Mỹ gốc Việt sẽ được tổ chức vào những ngày 26 đến 28 tháng 6 năm 2003.

Đây là một chương trình huấn luyện bản năng lãnh đạo cho tuổi trẻ rất lành mạnh và bổ ích, không chỉ cho việc phục vụ cộng đồng mà còn cho cá nhân trong mọi sinh hoạt nghề nghiệp. Ban Chấp Hành Tổng Đoàn rất mong có sự tham gia đông đảo của các đoàn viên khắp nơi. Ngoài cơ hội học hỏi, đây cũng là một cơ hội cho đoàn viên TTNĐH gặp gỡ và cùng sinh hoạt. Rất mong các bạn sẽ bỏ thời giờ tham dự chương trình huấn luyện này.

Chi phí hội thảo sẽ do Tổng Đoàn TTNĐH đài thọ.

Các bạn có thể viếng trang nhà của chương trình VAYLC để xem qua nghị trình cho 3 ngày hội thảo (www.VAYLC.org). Mọi chi tiết, xin liên lạc với Ban Chấp Hành Tổng Đoàn ở địa chỉ email sau :

TTNDH@ureach.com

**For Immediate Release**
**December 1, 2002**

*Contacts:*
*Ms. Uyen Dinh, uyen.dinh@mail.house.gov*
*Mr. Hung Nguyen, 202-691-6592*

## Preparing Tomorrow's Leaders Today: By Building Character, Leadership, and Service Goals

*The Vietnamese American Community is growing in both population size and political clout. As the Community matures, it needs dynamic young people with leadership skills and the vision to lead. Young Vietnamese Americans will need to hone their talents by understanding the complex national and local issues that affect their communities, bridge the generation and cultural gaps, and effectively lead by example.*

*Recognizing the emergence of this young population and its impact on the political, economic, and social spectrums, the Vietnamese American Youth Leadership Conference (VAYLC) seeks to harness this energy by bringing young Vietnamese Americans and Asian Americans students and young professionals to Washington, DC for a three-day summit from June 25-28, 2003.*

*VAYLC provides a forum for young Asian Americans to discuss national and local issues and establish a network for young leaders to meet and exchange ideas and information. In addition, the conference promotes Vietnamese American values, culture, and heritage. VAYLC seeks to prepare young professionals and students to become public leaders in their communities.*

*The three-day conference includes seminars and workshop sessions emphasizing leadership skills, public speaking, and team building. Participants will visit their Congressional Representatives, tour the Capitol, attend a special White House briefing, and enjoy a seven-course dinner gala. Experienced Asian American professionals, scholars, and activists will lead the interactive sessions.*

*To learn more about VAYLC, please contact us at 877-592-4140 or visit us on the web at www.vaylc.org.*

*7308 Old Keene Mill Road, Springfield, VA*

*22150info@vaylc.orgwww.vaylc.org*

# THÔNG BÁO

# CHUẨN BỊ ĐÀO TẠO NHỮNG VỊ LÃNH ĐẠO TƯƠNG LAI:

## *QUA NHỮNG PHƯƠNG THỨC RÈN LUYỆN TÍNH KHÍ, TÀI LÃNH ĐẠO VÀ CHÍ NGUYỆN PHỤC VỤ*

*Trong những năm gần đây, cộng đồng người Mỹ gốc Việt đã tăng trưởng rất mạnh trên cả hai phương diện dân số và ảnh hưởng trong ngành chính trị. Trên đà trưởng thành, cộng đồng chúng ta lại càng cần sự góp tay của giới trẻ đầy nhiệt huyết với khả năng và tiên kiến chủ trương lãnh đạo. Giới thanh niên Mỹ gốc Việt sẽ cần trau chuốt tài sức qua sự hiểu biết những vấn đề phức tạp liên hệ đến quốc gia cũng như trong cộng đồng của họ, gắn liền sự rạn nứt giữa những khúc rẽ văn hóa và chênh lệch thế hệ, và làm tấm gương sáng để chứng tỏ tài lãnh đạo của mình.*

*Nhận thấy những dữ kiện quan trọng của một cộng đồng tuy còn non nớt so với các cộng đồng thiểu số khác nhưng mang một ảnh hưởng rất mạnh trên các phương diện chính trị, xã hội, và kinh tế, hội Vietnamese American Youth Leadership Conference ("VAYLC") thiết mong duy trì nguồn năng lực này bằng cách mời các anh chị em học sinh, sinh viên và chuyên gia người Mỹ gốc Việt hoặc gốc Á Châu về vùng Thủ đô Hoa Thịnh Đốn để tham dự buổi họp thượng đỉnh trong 3 ngày 25-28 tháng 6 năm 2003.*

*VAYLC sẽ cung cấp một diễn đàn để các bạn trẻ người Mỹ gốc Á Châu bàn luận về những đề tài quốc gia và địa*

*phương đồng thời cũng tạo cơ hội để các anh chị em gặp gỡ và trao đổi kinh nghiệm. Nhân đây, đại hội cũng muốn phổ biến thêm những giá trị văn hóa và truyền thống Việt Nam để chia sẻ cùng các anh chị em. Mục đích của VAYLC là chuẩn bị cho các chuyên gia trẻ và sinh viên học sinh thành những nhà lãnh đạo đại diện cho cộng đồng của họ.*

*Chương trình trong 3 ngày đại hội sẽ bao gồm các buổi họp đàm và xưởng thực tập chủ trương về khả năng lãnh đạo, tài biện thuyết trước công chúng, và tinh thần đồng đội. Ngoài ra, các tham dự viên sẽ thăm viếng các viên chức trong Quốc hội đại diện cho địa phương của họ, ghé sang Tòa Quốc Hội, tham dự buổi tham vấn tại Tòa Bạch ốc, và thưởng thức buổi dạ tiệc thân hữu. Trong kỳ đại hội này, Ban Tổ Chức cũng đã mời được nhiều học giả và chuyên gia kinh nghiệm người Mỹ gốc Á Châu để hướng dẫn các buổi sinh hoạt.*

*Muốn biết thêm chi tiết về VAYLC, xin liên lạc 877-592-4140 hoặc viếng trang nhà www.vaylc.org.*

# *Những vui buồn bên lề cuộc vận động cho HB 2829*

*Trong bất cứ sinh hoạt nào, dù thành công hay thất bại, cũng đều có những mẫu chuyện vui buồn bên lề. Cuộc vận động cho dự luật HB 2829 cũng không ngoài thông lệ tự nhiên đó.*

*Một trong những điều đáng ghi nhận là HB 2829 đã đưa mọi cá nhân, đoàn thể tranh đấu cho Việt Nam ngồi lại với nhau để cùng làm việc, tạo nên một khối liên kết khó hình dung được trước đó. Đây là một điều rất phấn khởi cho các đoàn thể trẻ, thúc đẩy họ tham gia tích cực hơn vào vào công cuộc chung. Sữ kết hợp này cũng cho chính giới Hoa Kỳ lần đầu tiên nhìn thấy sức mạnh của cử tri người Mỹ gốc Việt.*

*Bà Jackie Dilley, người phụ tá pháp lý đặc biệt của dân biểu Bob Hull, trong cuộc họp báo tại Richmond, đã kể lại một câu chuyện mà chính bà là nhân chứng:*

*Khi còn là một giáo chức về ngành điện toán tại trường trung học JEB Stuart, trong số học trò của bà có các em học sinh Việt Nam rất siêng năng và xuất sắc. Một hôm, phái đoàn của CSVN đến viếng phòng thực tập máy điện toán tại trường. Nhà trường cho quy tụ các em học sinh gốc Việt Nam để chào đón phái đoàn. Một nhân vật lớn trong phái đoàn đã đến bên một em học sinh và nói một câu bằng Việt ngữ mà bà Jackie không hiểu. Đột nhiên, em học sinh này nghiêm nét mặt, lùi lại một bước và nói lớn :*

*No, I am not going home to YOUR country. You are the communist. I am not a communist. I am from South Vietnam. I am not going home with you. Anh xếp lớn của nhà nước ta quê quá, chỉ còn biết cười trừ và rới khỏi phòng thực tập.*

*Nếu có những em học sinh trẻ với lập trường chống cộng dứt khóat thì cũng không thiếu những người đã vội quên những đớn đau, nhục nhằn trong lao tù cộng sản, sẵn sàng bỏ quên quá khứ để đổi lấy chiếu khán ỏvề quê ăn Tết.*

*Trong những ngày tuyết rơi giá buốt, TTNĐH đã đứng hàng giờ ngoài trởi lạnh để xin chữ ký của đồng bào nhằm vận động cho dự luật HB 2829. Có những chú, những bác đã từ chối ký tên, vội vã bỏ đi với câu trả lời: thôi, tôi còn về Việt Nam nữa! Cũng có những người xua tay: Thôi, mấy chục năm rồi chống làm chi nữa. Cờ nào cũng được! Thậm chí, có chú đã nói rằng : Nói chứ việt cộng nó cũng nhân đạo, chứ không làm sao tui qua đây! Đau đớn thay!*

*Những ngày sau khi dự luật HB 2829 không còn làm xôn xao dư luận, có một số người từ Việt Nam trở về cho biết Việt kiều về ăn Tết đã bị việt cộng câu lưu, hạch hỏi, làm khó dễ. Đặc biệt là Việt kiều từ Virginia. Họ đã bị tra hỏi về việc ký tên ủng hộ cờ vàng 3 sọc đỏ, hăm dọa về việc biểu tình chống nhà nước. Cờ của lũ bại trận sao lại làm cho đảng và nhà nước ta dãy dụa, đau đớn thế nhỉ ?*

*Một số người trở về từ Việt Nam còn kể lại rằng, đồng bào ở quê nhà đã bị bắt đi biểu tình phản đối Mỹ, nhờ đó họ mớI biết được chuyện cờ vàng 3 sọc đỏ vẫn tung bay ngạo nghễ trên thế giới tự do.*

*Và cũng sau khi dự luật HB2829 bị Ủy Ban Định Chế Thượng Viện bỏ quên không phê chuẩn, Thượng Nghị Sĩ Leslie Byrne đã gọi cho TTNĐH để thông báo, Không cần phải lo cho việc treo cờ tại các trường học nữa. Sở Cứu Hoả đã yêu cầu nhà trường tháo gở tất cả các cờ xuống để ngăn ngừa hỏa hoạn!*

*Một điều đáng ghi nhận là sự can thiệp của chính quyền Hoa Kỳ vào hệ thống lập pháp tiểu bang để đòi dẹp bỏ dự luật HB2829 đã làm cho tập thể người Việt quốc gia tại Hoa Kỳ cương quyết hơn trong việc khẳng định lá cờ tiêu biểu của*

*mình. Điều này đã được thể hiện qua hai nghị quyết vừa được thông qua tại hai thành phố Westminster và Garden Grove của California chính thức công nhận quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa là quốc kỳ tiêu biểu của người Mỹ gốc Việt. Đây là niềm hãnh diện cho tập thể người Việt quốc gia tại hải ngoại nói chung.*

*Dĩ nhiên CSBV điên tiết khi thấy quốc kỳ của VNCH được chính thức công nhận tại hai thành phố đông người Việt của tiểu bang CA. Theo lời tường thuật của báo Orange County Register, Nguyễn Tâm Chiến của sứ quán việt cộng đã gởi thư phản đối đến chính quyền tiểu bang CA cũng như của thành phố. Nghị viên Trần Thái Vân đã trả lời rất chính xác rằng, ông Nguyễn có phải là dân cư của thành phố, có đóng thuế cho tiểu bang không? Thành phố không có bổn phận thỏa mãn thỉnh nguyện của ông ta!*

*Được biết CSVN đã lại muốn mượn tay Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ để yêu cầu dẹp bỏ hai Nghị Quyết trên. Đồng thời còn yêu cầu BNG-HK ra lệnh không được treo quốc kỳ VNCH ở bất cứ đâu trên đất Mỹ, kể cả trên những huy chương của quân độI HK, nếu HK còn muốn bang giao vớI VN!!! CSVN quả thật không hiểu thế nào là Tự Do, Dân Chủ. Hy vọng BNG-HK cũng có câu trả lời xuất sắc như Luật Sư Trần Thái Vân.*

*Sau gần 30 năm, người Việt quốc gia tại hải ngoại vẫn không bao giờ chấp nhận cộng sản. Đó là tiếng nói bất khuất của người Việt tị nạn đã vang dội rất xa và rõ ràng dù HB 2829 chưa thành đạo luật. Những gì chưa thực hiện được hôm nay, vẫn có thể được thực hiện ngày mai, nếu mỗi người trong chúng ta biết xữ dụng lá phiếu của mình.*

# Sinh hoạt Thanh thiếu niên Đa hiệu

## Đoàn TTNĐH-DC họp mặt tất niên

*Cuối tháng Giêng năm 2003, Đoàn TTNĐH đã nhóm họp để hội thảo về những sinh hoạt trong tương lai và đồng thời cùng ăn tất niên. Mặt dầu ngày chủ nhật tuyết rơi, các đoàn viên TTNĐH đã tới họp mặt rất đầy đủ. Ban Chấp Hành Tổng Đoàn cũng có mặt tham dự.*

*Để chào đón các đoàn viên mới, anh Trần Quốc Dũng, Tổng Đoàn Trưởng TTNĐH đã ngỏ lời chào mừng các bạn đoàn viên, đồng thời nói qua về sự thành hình của đoàn Hoa Thịnh Đốn cùng những sinh hoạt mà anh đã có mặt tham gia từ ngày đầu tiên. Sau vài giây phút làm quen, các anh chị em đã vui vẻ bàn thảo về TTNĐH. Một vài anh chị em muốn tìm hiểu nhiều hơn về trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, về sự quan trọng của trường đối với các Bác, các Chú; và lý do thế hệ hậu duệ của các Cựu Sinh Viên Sĩ Quan nên ngồi lại với nhau để cùng sinh hoạt. Các bạn đoàn viên đã đồng ý rằng đoàn cần có những công tác thiết thực để nuôi dưỡng mục tiêu ngắn và dài hạn của TTNĐH.*

*Một trong những công tác đầu tiên là tham gia vào chương trình văn nghệ Đêm Lâm Viên, được tổ chức vào ngày 8 tháng 3 năm 2003. Anh Võ Tài đã được đề cử đặc trách phần sinh hoạt văn nghệ.*

*Được biết, HộI CSVSQ/TVBQGVN vùng Hoa Thịnh Đốn muốn khuyến khích và hỗ trợ đoàn tham gia vào các sinh hoạt phổ biến văn hóa dân tộc tại các cơ quan của chính quyền trung ương và trong cộng đồng.*

*Màn trình diễn đầu tiên của Ban Văn Nghệ đoàn TTNĐH-DC là đêm dạ tiệc Lâm Viên, trong bản đồng ca Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu do CSVSQ/nhạc sĩ Phiêu Bồng K13 sáng tác. Bài hát gói ghém bao lời nhắn gửi của bậc Cha, Chú và đã được hoan hô nhiệt liệt. Được biết, Ban Văn Nghệ đoàn TTNĐH-DC còn có một tiếng hát rất điêu luyện và ngọt ngào, đó là tiếng hát được các bạn đoàn viện triều mến gọi là tiếng hát Anh Tài.*

*Chú Hội Trưởng và TĐT*

*Xin chúc mừng đoàn TTNĐH-DC luôn gặt hái nhiều kết quả tốt đẹp.*

**Vận Động cho quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa Tại Đại Hội Đồng Lập Pháp Virginia**

*Vào những ngày cuối tháng Giêng dương lịch 2003, khi người Mỹ gốc Việt đang chuẩn bị đón mừng Tết Quý Mùi, Tổng Đoàn TTNĐH nhận được lời mời tham dự cuộc hội thảo bàn tròn về những vấn đề khác biệt (diversity round table) tại Reston do Đảng Dân Chủ tổ chức. Một trong những đề tài thảo luận là Dự Luật 2829-trưng bày quốc kỳ của VNCH do*

*Dân Biểu Bob Hull đưa ra. Chiều ngày 01/24/03, một thư mẫu ủng hộ HB2829 được TĐ/TTNĐH phổ biến. Hiện diện trong buổI hội thảo bàn tròn, ngoài TĐ/TTNĐH còn có đại diện của Cộng Đồng, Liên Hội Cựu Chiến Sĩ, HộI Võ Bị HTĐ, Nghị Hội Người Việt Toàn Quốc (NCVA), và nhóm Việt Học. Dân Biểu Bob Hull đã trình bày lý do thúc đẩy ông đệ trình Dự Luật HB2829, đó là nỗi ưu tư cùng tức giận của dân cư trong vùng Falls Church do ông đại diện khi thấy cờ của cộng sản Việt Nam tại các trường trung, tiểu học công lập mà con em họ theo học. Sau một thời gian nghiên cứu, cuối cùng ông đã đệ trình quốc hội tiểu bang vào ngày 17/01/03. Cùng có mặt tại buổi họp là bà Ernestine Heastie, một thành viên của Hội Đồng Học Chánh quận Fairfax. Bà đã nói đến những vận động của bà để trường tiểu học Fairhill treo cờ VNCH. Nhân dịp này, đại diện TTNĐH đã trình bày những khó khăn trong việc vận động các trường học công lập treo quốc kỳ VNCH thay vì cờ csvn. Dân Biểu Bob Hull đã đề nghị TTNĐH cùng đại diện các đoàn thể tham dự xuống Richmond, thủ phủ của Virginia, để điều trần khi HB2829 ra trước Ủy Ban Định Chế Hạ Viện vào ngày Thứ Ba 01/28/03.*

*Ngày Thứ Ba 01/28/03, trong hàn tiết 20F, một phái đoàn gồm TTNĐH, NCVA, LH/CCS và HVB/HTĐ đã khởi hành đi Richmond vào lúc 6g30 sáng. Đến phòng hội của Ủy Ban, phái đoàn người Việt đã chạm mặt một phái đoàn 3 ngườI của sứ quán việt cộng. Vì không phải là cử tri, những người của sứ quán không có quyền vận động. Họ chỉ để lại một số hồ sơ cùng các vị dân cử. Quốc kỳ VNCH đã được trình bày tại phòng hội và kết quả, HB2829 được thông qua với số phiếu 8/6. Phái đoàn cộng đồng phấn khởi trở về lại vùng Falls Church.*

*Khi vừa về đến văn phòng, TĐ/TTNĐH nhận được điện thoại từ văn phòng dân biểu Bob Hull cho biết rằng Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đã điện thoại cho dân biểu Hull cũng như ông Chủ Tịch Hạ Viện để khiển trách và yêu cầu dẹp bỏ HR 2829.*

*Dân Biểu Bob Hull cho biết vì cử tri của ông, ông cương quyết giữ vững lập trường. TĐ/TTNĐH cùng NCVA cho phổ biến những thư mẫu mới nhằm vận động sự hỗ trợ cho HB 2829 của các dân biểu tiểu bang.*

*Ngày 01/29/03, HB 2829 được mang ra phiên đọc trước toàn thể Hạ Viện Virginia. Dân biểu Bob Hull đã giới thiệu dự luật, và đã tu chính dự luật để nói rõ dự luật không áp dụng cho chính quyền liên bang. HB 2829 thông qua dễ dàng.*

*Sáng ngày 01/30/03, TTNĐH nhận được lời kêu gọi của dân biểu Bob Hull để có mặt tại Richmond trong lúc HB2829 được mang ra duyệt lại. Thế là phải rời nhiệm sở cấp tốc để lên đường đi Richmond. Tại đây, Dân Biểu Black, người đồng bảo trợ cho HB 2829 đã đứng lên tố cáo cùng các đồng viện của ông chính sách đàn áp bạo tàn mà csvn đã áp dụng đối với người dân kể từ khi miền Nam rơi vàn tay cộng sản. HB 2829 lại được thông qua mà không có một thay đổi nào thêm.*

*Ngày 01/31/03, Hạ Viện VA phê chuẩn dự luật HB2829. Một dân biểu cộng hòa đã lên tiếng đề nghị bãi bỏ HB2829. Dân biểu Bob Hull đã đọc lên thư của một em học sinh Mỹ gốc Việt 14 tuổI viết về sự phẫn nộ của em khi nhìn thấy cờ csvn tại trường học. Kết quả, HB2829 đã được biểu quyết với số phiếu 68/27. NgườI Việt tị nạn trên toàn cõi Hoa Kỳ mừng vui đón nhận món quà quý báu đầu năm Quý Mùi.*

*Ngày Tết Nguyên Đán 02/01/03, dân biểu Hoa Kỳ Tom Davis (R-VA) lên tiếng ủng hộ HB 2829. Ông còn cho biết dân biểu Henry Hide, Chủ Tịch Ủy Ban Ngoại Giao Hạ Viện HK, cho biết rằng HB2829 không có gì vi hiến.*

*Những ngày sau đó, sứ quán cộng sản Việt Nam lên tiếng tấn công Dân Biểu Bob Hull và dự luật 2829. Gần như tất cả các nhật báo lớn tại Hoa Kỳ như Los Angeles Times, Washington Post, Washington Times, v.v..đều đăng tải về HB2829. Nếu có những nhật báo chống đối, thì cũng có những nhật báo như The Intelligencer cho rằng A Bill worth fighting*

*for. Trong tuần lễ khi HB2829 được chuyển lên Thượng Viện Virginia, TTNĐH cùng các hội đoàn bạn đã không ngừng gửi, phổ biến những thỉnh nguyện thư để vận động các Thượng Nghị Sĩ tiểu bang ủng hộ Dự Luật 2829. Với lý luận rằng đây là một vấn đề chỉ ảnh hưởng ở địa phương và là quyền tự do ngôn luận của người cử tri Mỹ gốc Việt, Dự Luật 2829 vinh danh một biểu tượng của tự do và dân chủ cùng 58 ngàn chiến sĩ Hoa Kỳ đã chiến đấu và hy sinh dưới quốc kỳ của Việt Nam Cộng Hòa.*

*Song song với các thỉnh nguyện thư, TĐ/TTNĐH đã tổ chức một chuyến đi vận động tại Quốc HộI Virginia vào ngày 2/10/03. Cũng vào một ngày tuyết rơi trắng xóa phố phường, phái đoàn đã có mặt tại Richmond để gặp các Thượng Nghị Sĩ. Phái đoàn đã mang theo trong hồ sơ vận động những tài liệu nói lên sự liên kết của CSVN vớI Iraq để chống lại Hoa Kỳ, việc Hà Nội ăn mừng khi Nưũ Ước và Washington bị khủng bố vào thán 9 năm 2001, cũng như những gia tăng đàn áp nhân quyền trong năm 2002, kể từ sau hiệp ước thương mại song phương được ký kết. Ngoài ra, phái đoàn cũng trình bày việc cơ quan bưu chính Hoa Kỳ đã phải hủy bỏ hàng chục ngàn mẫu quảng cáo các dịch vụ bưu chính khi họ vô tình dùng cờ CSVN để biểu tượng cho người Mỹ gốc Việt và bị cộng đồng người Việt phản đối. Phái đoàn đã trình bày rành mạch với các vị Thượng Nghị Sĩ rằng ngườI Việt tị nạn cộng sản KHÔNG BAO GIỜ chấp nhận cộng sản và cờ của chúng. Qua cuộc vận động hôm đó, Thượng Nghị Sĩ Leslie Byrne đã ký tên đồng bảo trợ cho HB 2829. Các TNS Patricia Ticer, Linda Puller, William Mims, Mary Margaret Whipple đã hứa sẽ hỗ trợ cho Dự Luật này.*

*Trong khi người Việt quốc gia khắp nơi tích cực gửi thỉnh nguyện thư hỗ trợ Dự Luật 2829, số thỉnh nguyện thư kỹ lục mà các nhà lập pháp tiểu bang chưa từng thấy, thì phía chính quyền liên bang cũng gia tăng áp lực để đòi hỏi các TNS phải dẹp bỏ đi HB2829. Trong thư gửi dân biểu Bob Hull, Thứ*

*Trưởng Ngoại Giao, ông Richard Armitage đã cho biết rằng chính phủ Hoa Kỳ chỉ công nhận cờ CSVN; dự luật 2829 nếu thông qua sẽ tai hại cho bang giao giữa Hoa Kỳ và Việt Nam; và nếu HB 2829 thành đạo luật tại VA sẽ tạo cơ hội cho nhiều đạo luật tương tự thành hình trên đất Mỹ. Thứ Trưởng Armitage đã yêu cầu dân biểu Bob Hull vì quyền lợi của đất nước ngăn chận sự tiến hành của HB 2829. Dân Biểu Bob Hull từ chối.*

*Lữ Anh Thư, Bob Hull, Bùi Dương Liêm*

*Những ngày trước khi dự luật HB2829 dự trù được đưa ra Ủy Ban Định Chế Thượng Viện, TTNĐH đã tổ chức những buổi vận động chữ ký đồng bào tại khu thương mại Eden. VớI sự hỗ trợ của HộI Võ Bị HTĐ cũng như một vài cá nhân trong cộng đồng, hơn 1000 chữ ký đã được thâu nhận. TTNĐH cũng đã có những buổi họp với dân biểu Bob Hull để tìm những giải pháp hầu có thể giúp cho dự luật HB2829 được thông qua dễ dàng. Anh Trần Quốc Dũng đã đề nghị thay thế một số từ ngữ để tránh ngộ nhận về tầm vóc của dự luật.*

*Sáng sớm ngày 2/17/03, giữa cơn bão tuyết lớn tê liệt cả phố phường bao trùm miền Đông Bắc Hoa Kỳ, phái đoàn Hoa Thịnh Đốn gồm TTNĐH và LH/CCS/HTD đã khởi hành đi Richmond. Phái đoàn dự trù một cuộc họp với TNS Thomas Norment,người đang nắm vận mệnh của dự luật HB2829. Lúc đầu, TNS Norment từ chối không gặp phái đoàn và cho biết ông quyết định giam vô hạn định dự luật HB2829 dù ông nhận được hơn 1200 thỉnh nguyện thư. Sau khi trao đổi đôi lời với TTNĐH, TNS Norment ngỏ lời xin lỗi và cho biết ông*

*rất thông cảm với vấn đề của cộng đồng người Mỹ gốc Việt, nhưng ông không thể trái lệnh của Tòa Bạch Ốc. Anh Tổng Đoàn Trưởng đã đề nghị làm việc với ông và dân biểu Bob Hull để thay đổi một vài từ ngữ trong dự luật. Dự luật được tu chính và gởI lên phủ Tổng Thống để chờ phê chuẩn.*

*Trong khi chờ đợi, các phái đoàn cộng đồng từ HTĐ cũng như phái đoàn Richmond đã chia nhau đi đến từng văn phòng của các TNS để vận động cho HR 2829. Vào buổi chiều cùng ngày, phái đoàn đã có một cuộc họp báo để nói lên nguyện vọng của mình với giới truyền thông, báo chí. Phái đoàn cũng nói lên sự phẩn uất trước sự can thiệp bất công của BNG Hoa Kỳ.*

*Lữ Anh Thư và Trần Quốc Dũng Meeting with Sen. Houck's assistant*

*Tại Richmond ngày hôm đó, phái đoàn đã được sự nghênh đón rất niềm nở của Đại Hội Đồng Lập Pháp Virginia. Trong phiên họp của Thượng Viện vào lúc 12g trưa, phái đoàn đã được TSN Mary Margaret Whipple giới thiệu. Tại phiên họp của Hạ Viện, dân biểu Bob Hull cũng đã giới thiệu phái đoàn với các đồng viện của ông. Tại mỗi nơi phái đoàn đã đón nhận tiếng vỗ tay chào mừng của các vị dân cử và mỗi lần quốc kỳ VNCH đã được tung ra.*

*Ngày Thứ Ba 02/18/03, dân biểu Bob Hull đã thông báo cho TTNĐH biết rằng dự luật HB2829 đã kẹt lại trong Ủy Ban Định Chế Thượng Viện. Bản tu chính của dự luật không được Tòa Bạch Ốc trả lời trước thời gian ấn định. Dân Biểu Bob Hull hứa sẽ tái giới thiệu dự luật treo cờ VNCH nếu ông tái*

*đắc cử vào nhiệm kỳ tới.*

*Trong bức thư gửi Tổng Đoàn Trưởng Trần Quốc Dũng, TNS Leslie Byrne đã nói rằng rất tiếc dự luật HB2829 đã không được mang ra phê chuẩn. Tuy nhiên, tiếng nói của chúng ta đã vang xa khắp thế giới. Bà còn hứa sẽ cùng người Mỹ gốc Việt tranh đấu cho quốc kỳ VNCH trong nhiệm kỳ tới.*

**Hội Kiến Bộ Ngoại Giao về HB 2829**

*Phẫn uất trước sự can thiệp một cách rất bất công và khó hiểu của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ (BNG-HK) và Toà Bạch Ốc, TĐ/TTNĐH đã lập tức phổ biến phản kháng thư để gửi đến những nơi kể trên. Đồng thời, TĐ/TTNĐH cũng gửi một văn thư đến BNG-HK để yêu cầu một cuộc hội kiến cùng Ngoại Trưởng Powell hoặc Thứ Trưởng Armitage. Chỉ trong vòng 48 tiếng, văn phòng Á Châu-Thái Bình Dương sự vụ của BNG-HK đã liên lạc với TĐ/TTNĐH.*

*Tại buổi hội kiến, phía BNG-HK gồm có bà Judith Strotz, Giám Đốc văn phòng đặc trách vùng Đông Nam Á Châu-Thái Bình Dương; ông Jim Hergen, luật sư cố vấn pháp lý của BNG; và ông Charles Jess, Chủ Sự Văn Phòng Việt Nam. Phái đoàn phía người Mỹ gốc Việt gồm có anh Trần Quốc Dũng, cô Lữ Anh Thư thuộc TĐ/TTNĐH, ông Đoàn Hữu Định thuộc Liên Hội CCS/HTĐ, và anh Nguyễn Quốc Hùng thuộc Nghị Hội Người Mỹ gốc Việt toàn quốc.*

*Mở đầu, anh Trần Quốc Dũng đã trình bày chủ đích của buổi hội kiến là để tìm hiểu lý do BNG-HK đã can thiệp rất tích cực vào một sự việc có tính cách địa phương và thuộc về ngành lập pháp của tiểu bang, cũng như đã đặt quyền lợi của một chính quyền ngoại bang trên quyền lợi của người dân. Anh cũng đã giải thích lý do đưa đến việc thực hiện dự luật HB 2829 là thể hiện một sự tế nhị đối với một sắc dân đã di cư sang Hoa Kỳ vì không chấp nhận cộng sản trên tổ quốc của họ. Đồng thời, đây cũng là một sự thực thi quyền tự do ngôn luận của người cử tri và hoàn toàn hợp hiến. Những người*

*Việt tị nạn cộng sản đã liều chết trên biển đông để mưu tìm tự do trên đất Mỹ. Chính phủ Hoa Kỳ không thể buộc họ phải chấp nhận cờ CSVN là cờ đại diện cho họ. Anh Nguyễn Quốc Hùng cho biết anh đại diện cho một số lớn cử tri người Mỹ gốc Việt trên đất Mỹ và anh cần thông báo đến họ chi tiết của vấn đề để giúp các cử tri của anh định đoạt lá phiếu của họ trong cuộc tuyển cử sắp tới. Đồng thời, anh cũng muốn biết về vai trò của BNG-HK trong hệ thống chính quyền tiểu bang.*

*Luật sư James Hergen, trong phần trả lời phái đoàn đã phủ nhận việc Ngoại Trưởng Hoa Kỳ đã điện thoại đến mỗi TNS của VA để yêu cầu họ giết chết dự luật HB 2829 mặc dầu sự việc đã được đăng tải trên các báo và tường thuật bởi các TNS. Ông cho biết, BNG-HK chỉ được biết đến dự luật HB 2829 một vài giờ trước khi dự luật được mang ra biểu quyết tại Ủy Ban Định Chế Hạ Viện. Ông nói thêm rằng, BNG-HK không có ác ý gì với cộng đồng người Mỹ gốc Việt tại Virginia, họ rất mến phục những người bạn đồng minh cũ, nhưng vì HB 2829 đưa ra mệnh lệnh chỉ định quốc kỳ của VNCH là quốc kỳ duy nhất biểu thị cho Việt Nam được mang treo tại các công sở trong khi VNCH không còn nữa thì đó là trái với hiến pháp. Chính bà Judith Strotz đã thú nhận rằng BNG-HK không muốn những dự luật tương tự được ban hành tại các tiểu bang khác. Là công dân của một xứ tự do, người Mỹ gốc Việt có thể treo bất cứ cờ nào họ ưng ý, có thể có những bản quyết nghị tương tự như quyết nghị 3750 của thành phố Westminster công nhận cờ vàng 3 sọc đỏ, nhưng điều đó không thể ghi trong bộ luật của tiểu bang. Sau hơn một giờ trao đổi, anh Trần Quốc Dũng đã thông báo cho BNG-HK biết rằng cộng đồng người Mỹ gốc Việt sẽ vận động cho một dự luật tương tự trong khóa tới của Hội Đồng Lập Pháp Virginia và anh mong mỏi vào sự hợp tác của BNG-HK. Đồng thời, phái đoàn cũng đã yêu cầu Ngoại Trưởng hoặc Thứ Trưởng BNG có một văn thư gửi đến cộng đồng người Việt để giải thích và khẳng định sự thông cảm và hậu thuẫn mà BNG-HK dành cho*

*tập thể người Mỹ gốc Việt.*

## Trao Tặng Quốc Kỳ VNCH cho Nha Học Chánh quận Fairfax

*Sáng ngày Thứ Hai 2/3/03, đại diện Tổng Đoàn TTNĐH đã đến Nha Học Chánh quận Fairfax để trao tặng quốc kỳ VNCH cho cơ quan này theo lời mời của Dr. Daniel Domenech, Trưởng Nha Học Chánh.*

*TTNĐH đã được Dr. Domenech cùng 2 hội viên của HộI Đồng Học Chánh là bà Ernestine Heastie và bà Kaye Kory cũng như phóng viên của nhật báo Northern VA Journal chào đón. Nha Học Chánh đã đón nhận món quà của TTNDH, quốc kỳ biểu tượng cho Tự Do và Dân Chủ và hứa sẽ treo tại Nha Học Chánh. Ông còn đề nghị TTNĐH tặng cho Nha Học Chánh một quốc kỳ VNCH cỡ nhỏ cùng lời giới thiệu về quốc kỳ để trưng bày trong tủ kính của văn phòng.*

*Nhân dịp này, TTNĐH đã dành hơn một giờ đồng hồ để giải thích cùng phóng viên báo Journal cũng như Nha Học Chánh tầm quan trọng của quốc kỳ VNCH đối với người Mỹ gốc Việt, về chính sách đàn áp dã man của cộng sản Việt Nam đã đưa hàng triệu người Việt ra biển, liều chết tìm tự do. Bà Kaye Kory cho biết, bà thấu hiểu nhiều hơn về tâm trạng của người Mỹ gốc Việt sau khi tiếp xúc vớI TTNĐH. Sự việc trên đây đã được ghi lại trên trang nhất nhật báo NoVA Journal số ra ngày 2/4/03.*

*Tưởng cũng nên nhắc lại, vào đầu tháng 12 năm 2002, bà Nguyễn Thị Lễ thuộc Ủy Ban Bảo Vệ Cờ Vàng vùng HTĐ đã tìm đến TTNĐH để nhờ giúp bà trong việc hạ cờ cộng sản tại các trường trung, tiểu học công cộng tại Virginia. Tổng Đoàn TTNĐH đã gửi một văn thư đến Nha Học Chánh quận Fairfax để trình bày vấn đề và yêu cầu sự hiểu biết cũng như hỗ trợ của Nha Học Chánh để giải quyết vấn đề. Dr. Domenech, Trưởng Nha Học Chánh cho biết ông và các hiệu trưởng các trường trung tiểu học công lập rất thông cảm cho*

*hoàn cảnh của ngườI Mỹ gốc Việt và đã đồng ý trưng bày cả hai quốc kỳ tại các trường học công lập nơi có con em Mỹ gốc Việt theo học. Cũng trong dịp này, Dr. Domenech đã nhận lời đề nghị của TTNĐH tặng quốc kỳ VNCH cho Nha Học Chánh.*

*Đoàn TTNĐH Boston phản đối Đại Học Harvard chiếu phim cộng sản.*

*Trong tuần lễ vừa qua, các đoàn viên TTNĐH đã cùng một số các anh chị em sinh viên tại Đại Học đường Harvard đã lên tiếng phản đối việc nhà trường cho trình chiếu phim ảnh do cộng sản Việt Nam sản xuất.*

*Chú Hội Trưởng và Lữ Anh Thư*

*Hoan hô các anh chị em bạn trẻ, các đoàn viên TTNĐH tại Boston, MA.*

*Đại Hội Võ Bị và TTNĐH Âu Châu 2003 tổ chức tại Pháp*

*Liên Đoàn TTNĐH tại Âu Châu đã thông báo cho Ban Chấp Hành Tổng Đoàn được biết là Đại Hội Võ Bị và TTNĐH Âu Châu 2003 sẽ được tổ chức tại Pháp Quốc vào những ngày 21-24 tháng 7 năm 2003. Chi phí ăn ở là một 100 Euro / người. Địa điểm tổ chức Đại Hội là một lâu đài (chateau) cách Paris 25km về phía Nam, có phòng ngủ và rất tiện nghi. Trưởng Ban Tổ Chức là chú CSVSQ Đặng Văn Khanh K25. Chi tiết sẽ được phổ biến trong những ngày tới. Mong rằng đoàn viên TTNĐH khắp nơi sẽ cố gắng tham dự.*

# Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu

# Trong tim ta mầu cờ Tổ Quốc

*(Chào mừng Quốc kỳ VNCH chính thức tung bay trên 2 thành phố Westminster và Garden Grove – Nam California)*

*Thùy Châu*

*Cờ bay lộng gió bình minh*
*Vàng tươi sọc đỏ : anh linh sáng ngời*
*Từ nay: giờ phút nhớ đời*
*Tim ta ghi khắc: rực trời cờ bay*

*Reo mừng cờ Tổ quốc đây!*
*Hồn ta rộn rã với đầy hoan ca*
*Cùng Anh, cùng Chị, cùng Cha*
*Treo cờ Tổ quốc, chúng ta hợp đoàn*

*Tiên Long nòi giống da vàng*
*"Ba dòng máu thắm "gọi đàn con xa*
*Mừng vui, xúc động chan hòa*
*Trên từng khuôn mặt, trẻ già hân hoan*

*Mắt Mẹ đẫm lệ tuôn tràn*
*Vì Cờ đã phủ muôn ngàn xác trai*
*Ngước cao lên đỉnh Kỳ đài*
*Nghe vang vọng mãi tiếng bài Quốc ca*

# LÒNG ĐỘ LƯỢNG TỪ HẢI NGOẠI

## *Kinh tế của Việt Nam tăng trưởng mạnh hơn nhờ ngân quỹ từ Người Việt hải ngoại gửi về*

*(Dựa theo bài viết "Overseas Bounty" của Margot Cohen)*

(VANN-LTL) Năm nay, Tết Quí Mùi sẽ rơi vào ngày mùng 1 tháng 2 năm 2003. Như mọi năm, hàng ngàn người Việt hải ngoại rủng rỉnh túi tiền nhét kín trong va-li hay dây nịt kín, lũ lượt rủ nhau về quê ăn Tết.

Phong tục Việt Nam trong ngày trọng đại này là cần phải chia xẻ cái hên của mình để năm mới gặp nhiều may mắn hơn. Tuy nhiên, bản tánh "đại lượng nhân từ" này kéo dài cả năm chứ không nhất thiết phải đợi đến những ngày lễ lộc. Hàng năm, hơn 2.7 triệu người Việt tị nạn Cộng Sản đã đóng vai trò quan trọng trong việc giúp tăng trưởng cho nền kinh tế của Việt Nam.

Nội trong năm 2002, số tiền người Việt hải ngoại gửi về cho gia đình quý quyến đã lên đến $2.06 tỉ đô la, so với năm trước đã tăng hơn 17 phần trăm. Con số này chỉ dựa trên tài liệu chính thức qua những dịch vụ chuyển ngân hợp pháp. Còn số tiền gửi qua những hệ thống "chui", khó kiểm soát khác dự đóan có thể lên từ $2.5 đến $4 tỉ đô la. Số lượng ngân quỹ tràn trề này đã giúp chính phủ Hà Nội giải quyết nạn đồi trụy thiếu nợ giao thương với các nước ngoài. Năm 2002, số nợ ấy đã lên đến hơn $2.77 tỉ Mỹ kim vì giá hàng nhập cảng tăng lên đến 19.4%. Các nghiên cứu gia về kinh tế cũng cho biết, số tiền trợ giúp từ thân nhân ở hải ngoại cũng giảm bớt mức căng thẳng của đồng tiền Việt Nam và có

ảnh hưởng khích lệ cho các công ty đầu tư.

Để thông rõ tầm mức quan trọng của "những món chìm, của nổi" này, chúng ta cứ phỏng đoán tối đa là $3 tỉ bạc Mỹ kim đã được người Việt hải ngoại gửi về cho thân nhân tại Việt Nam. Con số này còn cao hơn $2.34 tỉ đô la của các công ty ngoại quốc đầu tư vào Việt Nam trong năm 2002. Con số này tương đương với $3.2 tỉ đô la tiền Việt Nam xuất cảng dầu thô. Nó vượt trội cả số tiền $1.45 tỉ đô la mà chính phủ Hà nội phải dùng nhân lực của 370,000 nhân công Việt Nam để trả nợ nước ngoài. Quan trọng hơn hết, nó còn cao hơn $2.5 tỉ Mỹ kim do các công ty đầu tư ngoại quốc cung cấp cho các công trình trợ giúp phát triển cho năm 2003 (overseas development assistance-ODA).

"Trước sau gì con cháu chúng ta vẫn phải trả nợ ODA, nhưng với số tiền trợ giúp từ thân nhân ở hải ngoại, họ chẳng phải lo tốn đồng nào," theo lời Nguyễn Văn Phạm, giám đốc giao dịch kinh tế tại Ủy Ban Cho Người Việt Hải Ngoại dưới sự điều hành của "bác và đảng". Ông Phạm cho biết hơn một nửa tổng số tiền trợ cấp được gửi từ Hoa Kỳ, nơi 1.5 triệu người Việt tị nạn cộng sản đang định cư, số tiền trợ giúp còn lại đến từ thân nhân cư ngụ tại Gia Nã Đại, Úc, Pháp, Đức và Nhật Bản. Hâù hết những người Việt tị nạn sau 1975 đều ở miền Nam nên khoảng 70 phần trăm tiền trợ cấp đều gửi về miền Nam.

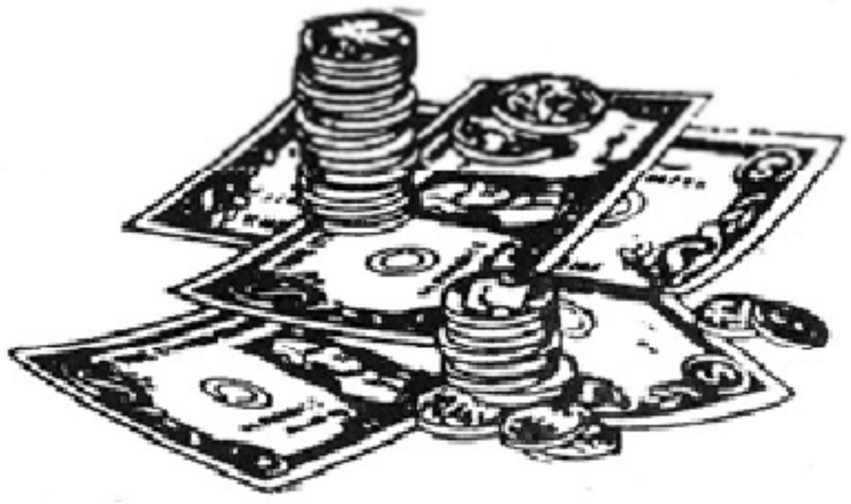

Điều ngạc nhiên hơn hết là dù kinh tế tại Mỹ và Âu châu đang suy yếu, tiền trợ cấp gửi về cho thân nhân tại Việt Nam lại gia tăng. Người ta chỉ có thể giải thích rằng dù thị trường chứng khoán, kỹ nghệ điện tử và tài chánh bị giảm thiểu nặng nề, vẫn không ảnh hưởng đến những người Việt hải ngoại, đa số giữ những công việc khiêm nhượng. Thêm vào đó, tài liệu

của IMF tiên đoán kinh tế tại Việt Nam sẽ sáng lạng hơn và sẽ tăng khoảng 6.5% năm nay.

Đã có những bằng chứng nhỏ cho thấy nhiều gia đình hải ngoại giúp đỡ họ hàng của họ để mở tiệm, dịch vụ làm ăn, bành trướng cơ sở hiện thời, hoặc đầu tư vào địa ốc. Việt Kiều hải ngoại cũng có ảnh hưởng lớn trong việc giúp những công ty ngoại quốc chuyên về bảo hiểm nhân thọ mở mang tại Việt Nam. Năm qua, các công ty này đã thâu được $285.7 triệu mỹ kim tiền đóng "premiums". Ông Huỳnh Thanh Phong, CEO của hãng bảo hiểm Prudential tại Việt Nam cho biết "Tôi tin chắc tiền cấp dưỡng của thân nhân từ hải ngoại đã góp phần rất lớn trong số tiền thâu nhập qua premiums của kỹ nghệ bảo hiểm," tuy ông ta không thể ấn lượng chính xác con số thâu thập.

Đối với người dân trong nước, việc đi lãnh tiền trợ cấp của thân nhân tại hải ngoại mà không phải trả thuế chưa bao giờ tiện lợi như lúc này. Vì thế, các công ty trong nước bắt đầu cạnh tranh với ít nhất 3% tiền huê hồng. Điều này khiến hãng Western Union của Hoa Kỳ đã phải tăng số nhân viên gấp 3 lần trong năm qua để phục dịch khắp 52 tỉnh thành. Chắc hẳn năm con Dê sẽ là một năm phong phú. "Thế này thì thiên hạ cứ tha hồ nắm xừng Dê mà cưỡi vậy."

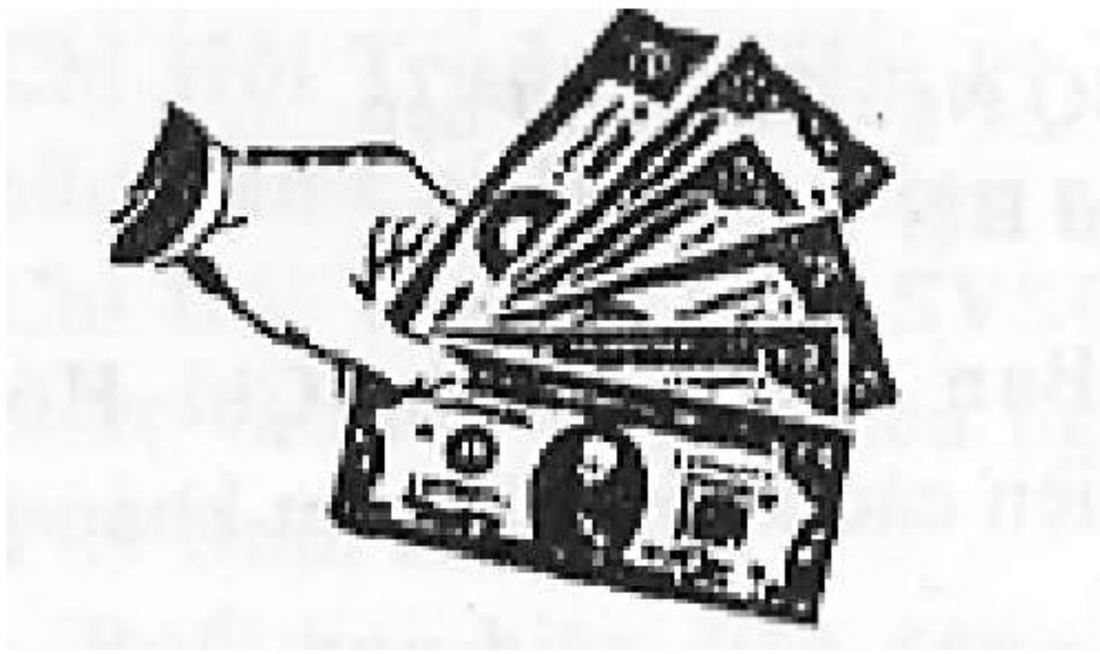

# Overseas Bounty

## *Growing remittances from overseas Vietnamese are making a huge impact on the domestic economy*

*By Margot Cohen*

*Issue cover-dated January 16, 2003 - FEER*

*With wads of cash nestled in suitcases and money-belts, thousands of overseas Vietnamese are streaming back to their homeland to celebrate the Lunar New Year in early February. Tradition calls for sharing wealth at this propitious time. Yet the generosity is growing all year round, as the 2.7 million-strong overseas Vietnamese community plays an increasingly vital role in the local economy.*

*Remittances from relatives abroad reached $2.06 billion for 2002, up 17% over the previous year. And that's only counting the funds that flowed through official channels such as banks and licensed agents. Estimates of undeclared funds vary widely, raising the total to anywhere from $2.5 billion to $4 billion, or the equivalent of 11% of GDP. This influx of foreign currency has been crucial in helping Vietnam cope with its trade deficit, which swelled to $2.77 billion in 2002 due to the 19.4% surge in imports. The remittances also reduce pressure on the dong and stimulate private investment, analysts say.*

*To grasp the significance of this overseas bounty, take a ballpark figure of $3 billion in remittances. That figure tops the $2.34 billion of foreign direct investment disbursed in 2002. It rivals the $3.2 billion raked in last year by Vietnam's leading export, crude oil. It dwarfs the $1.45 billion repatriated last year by the 370,000 Vietnamese workers sent to work abroad. Most remarkably, it exceeds the $2.5 billion in overseas*

*development assistance, or ODA, pledged by major foreign donors for 2003.*

*"Our offspring will still have to pay for ODA, but here, they don't pay anything for remittances," notes Nguyen Van Pham, director of economic relations at the state-run Committee for Overseas Vietnamese. Pham reports that more than half the money is sent from the United States, home to 1.5 million ethnic Vietnamese. In descending importance are Canada, Australia, France, Germany and Japan. Given that most of the post-1975 migrants hail from southern Vietnam, it follows that some 70% of remittances flow down south.*

*What might seem surprising is that remittances are growing despite the downturn in the U.S. and Europe. One explanation is that the damage inflicted on stock markets and the hi-tech and financial industries did not devastate the overseas Vietnamese, many of whom hold modest jobs in the service sector. But another clue lies in the vibrancy of Vietnam's economy, which the International Monetary Fund predicts will grow 6.5% this year.*

*Anecdotes suggests that many families are helping their relatives start new companies, expand existing household ventures or purchase real estate in this promising climate. Overseas Vietnamese are also credited with aiding the astounding local success of foreign life-insurance companies, which collected 4.4 trillion dong ($285.7 million) in premiums last year. "I'm sure [the remittances] are making a very positive contribution to the premium level of the insurance industry," says Huynh Thanh Phong, Prudential's CEO in Vietnam, although he can't pin down an exact figure.*

*For locals, collecting the tax-free remittances in dollars or dong has never been easier. With hundreds of local companies now vying for 3% commissions or less, the competition has spurred U.S.-based Western Union to triple its number of sub-agents in Vietnam in just one year, thereby covering 52 provinces and cities. It certainly pays to grab the Year of the Goat by the horns.*

# Ăn trưa với người chết

**Viết cho**

**Rob Hogan**

*Quý Thảo 17/C*

*Tôi không có thói quen để ý cái diện mạo bên ngoài của ai trong lần gặp gỡ đầu tiên nên những ấn tượng ban đầu của tôi về cá tính của Rob rất "gọn gàng"; người đàn ông nghiêm khắc, khó tính và ít nói. Trái với những người cùng nhóm làm việc với mình, Rob tiếp đón tôi không thân thiện cũng không lạnh lùng. Tôi gõ cửa phòng Rob, được mời vào, gật đầu chào ông và giới thiệu sơ lược về mình. Rob làm tương tự-có điều không phải gõ cửa chính phòng mình. Đi ra, Rob không để lại một điều gì rõ ràng trong tôi, ngoài những lóng tay khẳng khiu, thật sự khẳng khiu, và cái màu xanh nhợt nhạt trong những móng tay.*

*Khi giao cho tôi cái chìa khóa văn phòng, ông chủ nói vì Rob có bệnh, không đi công tác xa được nên sắp xếp cho phòng làm việc của Rob và tôi cạnh nhau, tiện cho tôi hỏi thăm những điều chưa kịp hiểu khi mọi người khác đang bận rộn với những chuyến công tác xa. Tôi nghe thất vọng, hỏi việc một người khó tính, nghiêm khắc và ít nói? giống như ngày xưa hỏi Mẹ cho phép tôi được chơi...nhảy dây thay những giấc ngủ trưa. Lúc đó, câu hỏi có tác dụng-tác dụng mạnh-nên...tống luôn những câu hỏi khác*

*vào ngược cuống họng, trôi thẳng vào bụng rồi nằm im, suốt một thời con nít. Bây giờ, chưa rõ tác dụng của câu hỏi mình trước một người đàn ông xa lạ, nghiêm khắc sẽ ra sao, tôi đã đột nhiên muốn làm người...thông minh-một cách ngu ngốc nhất; mọi điều, hoặc đã biết, hoặc sẽ tự tìm hiểu cho biết, không định sẽ hỏi ai.*

*Rob gõ cửa, tôi lịch sự mời vào rồi di chuyển đống giấy tờ ngổn ngang ra khỏi ghế cho ông ngồi. Đặt một nụ cười tươi tắn nhất trong ngày lên môi, tôi hỏi Rob tôi có thể giúp gì được cho ông. Rob cười, nụ cười rất yếu ớt, bảo chỉ ghé hỏi xem tôi có thắc mắc gì với việc làm mới. Định làm người thông minh nên tôi chưa kịp chuẩn bị cho Rob một câu hỏi, đành bắt đầu bằng một câu hỏi thừa thải và...vô duyên nhất; Rob làm việc ở đây được bao lâu. Không ngờ câu hỏi khiến hai người gần gũi nhau hơn-trong tư tưởng-vì mỗi người tự kể về mình trong tư cách ít...khách sáo nhất. Rob bắt đầu nhận việc 8 năm trước, cùng công ty nhưng ở một chi nhánh khác-Texas, chuyển về Saint Louis dã 5 năm. Như những người khác trong nhóm, Rob liên tục đi công tác xa 4 năm đầu, gần 1 năm nay Rob chỉ làm việc tại nhà hoặc văn phòng vì bác sĩ hầu như buộc Rob phải ngừng ngay những chuyến công tác xa. Tôi nghe, khôi hài nghĩ đến cái đồng điệu trong cách nghĩ của người nói và người nghe dù câu nói mang rõ ràng một ý nghĩa khác. Tôi chắc là không có bác sĩ nào vô lý cấm Rob chuyện gì nếu không có cái nguyên nhân chính buộc họ làm điều đó. Như người ta vẫn thường bảo "đi khám bác sĩ" rồi để người nghe tự hiểu họ, thật ra, "đi cho bác sĩ khám". Không rõ đó chỉ là một cách nói thông thường hay Rob không muốn đề cập đến cái bệnh của mình, tôi vẫn mặc nhiên hỏi về căn bệnh Rob đang mang. "Cystic Fibrosis", tôi nghe...đau tai, khó nhớ và khâm phục những người ngồi nghĩ ra những cái tên gọi rất khoa học, và rất đổi...dài dòng. Có thể-mà không-thật sự là, tôi ít quan tâm đến y học, nên ngoại trừ "cancer" và "aids" tôi nghĩ hầu như mọi cái tên bệnh dài dòng khác đêu có thể chửa trị. Tôi muốn hỏi Rob về căn nguyên, triệu chứng*

*và cách phòng chống nhưng lại thôi vì sợ cái...ngốc nghếch của mình có thể chạm đến nổi đau riêng của người đối diện. Hơn nữa, tôi có thể dễ dàng tìm hiểu về căn bệnh bằng nhiều cách khác nhau, nên tự mường tượng cho mình một việc làm bổ ích cho kiến thức; sẽ tìm đọc thêm về nguồn gốc của căn bệnh. Cũng trong lúc ngồi nghe, tôi bắt đầu để ý đến hơi thở không đều đặn cùng cái ngắt quãng trong những câu nói của Rob. Dẫu đang mù tịt về bện tình của ông, nhưng tôi đã bắt đầu nhận biết rằng; căn bện dứt khoát phải có những tác hại đến phổi. Rời phòng, lần này Rob để lại trong tôi cái dáng cao xiêu vẹo, nước da xanh xao và gương mặt khắc khổ. Tôi vẻ vời đoán chừng Rob, trẻ nhất, đang bắt đầu tuổi...50.*

*Rob có vẻ cô lập, ít trò chuyện với ai-trừ khi ai ghé phòng thăm hỏi. Tôi đã bắt đầu thừa nhận câu nói "học thầy không tày học bạn...cùng sở" là đúng nên thỉnh thoảng vẫn quấy rầy Rob bằng những câu hỏi có lúc cần thiết, có lúc...lãng xẹt. Lần nào, Rob cũng ân cần trả lời, giải thích và lần nào cũng với nụ cười yết ớt, hơi thở không đều và câu nói ngắt quảng. Không giải thích được, tôi cảm thấy mình có thể trò chuyện dễ dàng và gần gũi với Rob hơn với bất cứ người nào trong nhóm. Cũng chưa thể giải thích được, lúc nào tôi cũng nhìn thấy trên gương mặt Rob thấp thoáng những cam chịu. Rob ít cười, tôi là người vốn tiết kiệm những nụ cười mà có lúc còn thấy mình sử dụng nó một cách quá... phung phí nếu đem so với Rob. Trò chuyện với Rob tôi mới thấy khả năng đánh giá con người qua cái gặp gỡ đầu tiên của mình quả là...tồi. Vì trong ba điều "gọn gàng" mình đưa ra về Rob, đã có hai điều không đúng; nghiêm khắc và khó tính. 66.7% sai cho một ước lượng? khả năng...nghĩ đúng của tôi không thể không gọi là...tồi.*

*Công việc không cần di chuyển nên Rob ít khi rời phòng làm việc. Cystic Fibrosis không cho phép Rob tiếp tục những chuyến công tác xa, còn buộc Rob nhận một việc làm hoàn toàn không phải của nghành nghề mình theo đuổi. Kiến thức 4 năm ở trường cộng với 15 năm kinh nghiệm của người kỹ sư*

*mà mỗi ngày phải ngồi trả lời những cú điện thoại gắt gỏng của những người khách không bao giờ vừa lòng với món hàng mình mua ngoài chợ, tôi thấy...tội nghiệp Rob. Những lúc, như ngay lúc này, tôi nghe tiếng Rob nhẫn nại giải thích cái nổ của hộp bánh lên men để quá lâu ở nhiệt độ cao hơn chỉ dẫn không thể dẫn đến tình trạng...nhồi máu cơ tim cho bất kỳ ai, mà đâm lo cho tương lai mình. Không có gì đặc biệt hơn những lần tranh cải khác giữa Rob và khách hàng mà tôi loáng thoáng nghe được; vẫn kiên nhẫn, vẫn cam chịu và vẫn tiếng cúp máy bực tức. Tôi ngồi, gác mọi chuyện đang làm, chỉ để nghe tiếng Rob bên kia thở những hơi thở phẩn uất, mà ước mong cho con người thôi làm khổ lẫn nhau. Người ta ít khi nào nhận ra cái may mắm mình có được đến khi sao vào cái gương bất hạnh của người khác. Điều không thể không đúng mà sao tôi vẫn nghi ngờ; với những cơn ho điên dại, hơi thở không đều và những câu hạch sách, buộc tội rất ngu ngốc từ những người xa lạ, thì Rob sẽ soi vào cái gương bất hạnh của ai đây để được thấy mình may mắn???*

*Rob ngừng trước cửa phòng rủ tôi đi ăn trưa. Tôi không nghe đói và sống rất...vô tâm với bao tử của mình nên để Rob quyết định chổ ăn. Suốt buổi ăn, Rob kể tôi nghe những cái thưa kiện rất...dở hơi của khách hàng mà mỗi ngày ông phải nghe. Chất men phản ứng nhanh ở nhiệt độ cao hơn cho phép, làm cấu trúc của bột nở liên tục khiến áp suất trong hộp cao hơn khả năng níu giữ và bật tung nắp đậy. Vì nhu cầu an toàn nên nắp đậy được làm từ những loại nhôm có khối lượng rất nhỏ, khi bật tung, vận tốc và đoạn đường nắp di chuyển không thể làm...trầy sướt gì đến vật bị va chạm. Vậy mà, người ta vẫn thưa, cùng lý do, không phải cho những vết trầy sướt ngoài da mà cho những cái hoảng hồn, dẫn đến những cơn...nhồi máu cơ tim gây ảnh hưởng đến khả năng làm việc mỗi ngày!! Tôi nghe, vừa khâm phục, vừa...khinh thường những nhà tâm lý học nơi đây, nghĩ ra được hàng trăm cái tên bệnh mà cách chửa trị thì...mù tịt, để người mang bệnh toàn quyền quyết định khi nào...bắt đầu và khi nào...hết bệnh. Nướng bánh, để*

*lâu hơn thời gian chỉ dẫn, bánh cháy, cái cháy dẫn từ lò nướng đến bếp rồi toàn nhà phát hỏa, thưa cho căn nhà mới!! Tôi há hốc mồm kinh ngạc ngồi nghe Rob nói, không biết nói sao trước cái khả năng...thưa kiện của con người nên quay qua...khâm phục Rob. Tôi chắc là nếu Rob...biết ít hơn những điều đã biết thì đã không phải phẩn uất ngồi nghe những lời thưa gởi...dở hơi mỗi ngày ở sở. Tôi muốn hỏi Rob nghĩ gì về việc làm của mình mà vẫn chưa hỏi, không biết tại sao. Có thể đó chỉ là một điều dỡ dang trong vô số những điều dỡ dang tôi đã vội vã hứa mà chưa kịp làm. Tìm đọc về căn bệnh của Rob là một trong những điều dỡ dang đó.*

*Khi tôi và Rob rời khỏi chổ ăn thì tôi tin mình hiểu thêm về Rob rất nhiều. Buổi ăn trưa không dài nhưng đủ để tôi biết phía sau cái dáng cao xiêu vẹo và gương mặt khắc khổ kia là cái khát khao được sống cho con mình. Rob thương Andrew, đứa con trai duy nhất vừa lên 10 tuổi. Tôi ước mình có thể giải thích được cái điều quá đơn giản của tình phụ tử trong Rob, dẫu chỉ một phần. Hầu như mỗi người sống, mang theo bên cạnh mình một bóng hình của người khác. Để mọi việc mình làm, mọi suy nghĩ mình mang đều, trực tiếp hay gián tiếp, liên quan đến sự hiện diện của người kia. Tôi tin điều này nhưng không tin ai cũng sẽ may mắn tìm gặp được nguyên nhân cuộc đời mình trước lúc muộn màng. Tôi nghĩ Andrew là nguyên nhân của cuộc đời Rob vì ông cười và khóc bằng nhau khi kể về con mình. Tôi không cảm nhận, mà thấy rất rõ ràng trước mắt mình những nụ cười, không yếu ớt, của Rob khi nói về cái nhớ cháy lòng lúc Andrew đi trại nhiều ngày. Và cũng không cảm nhận, tôi nhìn thấy những giọt nước mắt cam chịu khi Rob linh cảm ông sống không đủ dài để nhìn con trưởng thành. Tôi nghe lòng quặn thắt và đầu óc tượng hình những ý tưởng lạ lùng. Không có nổi bất hạnh nào lớn hơn cái bất hạnh mỗi ngày phải bất lực ngồi nhìn niềm khát khao của mình trôi mất. Nhưng những lóng tay của Rob khẳng khiu quá, có bụm cho thật chặt, kẽ tay vẫn cứ rỗng toác và thưa rỉnh, thời gian và tuổi trẻ còn trôi tuốt thì kể gì niềm khát khao*

*vốn nhỏ nhoi như những hạt cát xa xôi.*

*Vẫn chưa biết gì nhiều hơn về Cystic Fibrosis nhưng tôi đã bắt đầu mường tượng được những tác hại của nó qua hình ảnh tiều tụy củ Rob mỗi ngày. Tôi không còn trò chuyện nhiều với Rob như lúc trước, có lẽ vì mình đã quen dần với công việc và vì Rob đã không còn đến sở thường xuyên. Thỉnh thoảng Rob vẫn quyết định làm việc ngay tại nhà. Có thể vì bận, cho dù cái lý do này đã không còn thuyết phục được tôi nửa, tôi vẫn chưa thực hiện được nhiều điều mình tự nhủ sẽ làm. Đi xa liên tục nên tôi vẫn chưa có dịp mời Rob đi ăn trưa như Rob đã hẹn khi dứt khoát không để tôi trả tiền phần ăn của mình lần trước.*

*Tôi ghé phòng Rob sau một chuyến công tác dài ngày. Rob cười, vẫn nụ cười rất yếu ớt, chào tôi qua những lằn dây chằng chịt từ mũi và miệng. Tôi hỏi Rob khỏe không như một phản xạ, rồi chợt thất câu hỏi quá đổi vô nghĩa và thừa thải. Người khỏe chắc không cần dùng đến những ống dây nhờn nhợt trắng kia để thở. Tôi nhìn cái phập phồng lên xuống của cái bao tròn nhỏ nằm giữa đường dây từ bình dẫn khí đến mũi, cái màu tím nhợt nhạt trong những móng tay, cái xanh xao trên gương mặt, cùng dáng ngồi vàng vọt, xiêu vẹo của Rob mà thấy thương Rob lạ lùng. Với người đàn ông khát khao mong được sống, với người cha mong mỏi được nhìn thấy con mình trưởng thành, và với người chồng ngóng trông được thức dậy bên cạnh vợ mỗi sáng thì những gam màu tôi nhìn thấy trước mặt rõ ràng không nên có. Tôi ngồi, tự tại an nhiên trước mặt Rob mà không làm được điều gì cụ thể để tỏ bày với Rob những suy nghĩ mình đang vương mang. Ý định sang mời Rob đi ăn trưa cũng đột nhiên lẩn tránh. Ít nhất tôi nói Rob nghe về dự định khiến mình đến đây. Rob cười, hẹn tôi tuần tới.*

*Ngỗn ngang, thật sự ngỗn ngang, với công việc. Tôi đến sở không tin sẽ đón nhận điều gì xấu hơn những bận rộn mình đang có. Cái thư báo tin Rob, vừa đúng 40 tuổi, mất tối hôm*

*qua bật tung tôi ra khỏi ghế. Bốn hàng chữ, tôi đọc đi đọc lại hơn...bốn lần vẫn không tin điều mình đang đọc. Biết Rob sẽ ra đi, nhưng không ai đóan được ngày đó đến quá sớm. Vẫn ngồi bất động, tôi nghe tiếng xì xào bên ngoài về cái hung tin vừa được loan báo. Người ta đang tranh cải về cái chết của Rob, có người cho đó là một giải thoát, có người bảo đó là một tai họa cho người ở lại. Tôi không biết mình đứng về phía nào trong cuộc tranh cải bên ngoài, chỉ thấy xung quanh mình toàn hình ảnh của Rob. Cái hẹn ăn trưa với Rob hôm nay trong sổ bổng trở thành mai mỉa. Căn bệnh chưa được đọc, buổi ăn trưa hẹn hoài không thể đến, câu hỏi về buồn vui trong công việc mỗi ngày không còn dịp để hỏi... Tôi nghe giận mình, giận cái lý do mình đã dùng để che lấp cho những hời hợt hẹn hò.*

*Bỏ ngang bản báo cáo dỡ dang, tôi tìm kiếm những thông tin về Cystic Fibrosis trên mạng. Cầm sấp giấy chứa đựng đầy đủ những điều tôi muốn biết về căn bệnh, tôi ra cửa. Đến phòng đợi, tôi cẩn thận nhắc với người dẫn khách mình muốn ngồi ở cái bàn nơi góc phòng bên trái, cho dù có phải đợi lâu thêm chút nửa. Ngồi vào chổ Rob đã ngồi tôi nghe mình gọi món ăn và loại nước uống hôm trước Rob đã gọi. Lần đầu tiên tôi thấy mình làm những điều...gàn dỡ mà không cân nhắc, đắn đo; đi ăn một mình, kèo nài người khác chổ mình phải được ngồi, ăn món ăn chưa bao giờ ăn tới, đọc say sưa gần 10 trang giấy những danh từ "quái gỡ "của y học và ngang nhiên khóc giữa xung quanh người khác. Tôi nghe mình thầm ước cho Rob có mặt trong buổi ăn trưa hôm nay. Mà không, tôi biết Rob đang ngồi trước mặt mình- vì tôi đi ăn trưa với người đã chết.*

*St. Louis 2/2001*

# THÔNG BÁO CHUNG
# Đa Hiệu 68 với chủ đề:

# VINH DANH QUÂN LỰC VNCH
# NHỮNG NGƯỜI LÍNH BẢO QUỐC AN DÂN

*Thay mặt cho Tòa Soạn Đa Hiệu, chúng tôi xin chân thành cảm tạ quý huynh đệ, quý bạn, quý phu nhân, quý thân hữu và các cháu trong đại gia đình Võ bị, đã tiếp tay đóng góp những ý kiến xây dựng, bài vở và tài chánh để duy trì và phát triển Đa Hiệu.*

*Đa Hiệu 68 với chủ đề :*

## Vinh danh Quân lực VNCH-
## Những người lính bảo quốc an dân

*Quân Lực VNCH đã chiến đấu rất kiêu hùng, nhưng vẫn bị giới truyền thông Tây Phương, những kẻ phản chiến ... bôi nhọ sự chiến đấu anh dũng của chúng ta trong cuộc chiến vừa qua.*

*Xin quý vị hãy viết lên những trang sử hào hùng của những người lính VNCH trong nhiệm vụ Bảo quốc an dân.*

*Hãy viết để cho con cháu chúng ta biết thế hệ ông cha đã chiến đấu và hy sinh ra sao.*

*Hãy viết để tri ân, trả lại công bằng, vinh danh cho gần 4 trăm ngàn chiến hữu đã hy sinh, để ngày nay chúng ta và con cháu chúng ta được sống, được hít thở không khí trên đất nước Tự do.*

- *Chiến dịch "Operation Iraqi Freedom" đang diễn tiến với sự tham chiến của rất nhiều Thanh Thiếu niên thế hệ thứ*

*hai Võ Bị trong quân đội Hoa Kỳ. Đa Hiệu xin hân hoan đón nhận những bài viết về cuộc chiến giải phóng tự do cho nhân dân Iraq.*

- *Xin quý vị gửi bài về tòa soạn trước ngày 20/6/2003 để Đa Hiệu 68 kịp phát hành tới tay bạn đọc vào đầu tháng 7/ 2003.*

- *Xin quý vị hãy xử dụng Computer , viết bài, attached theo Email hay save vào diskette gửi bài về tòa soạn dưới dạng VNI, VPS ...*

- *Chi phiếu ủng hộ xin "pay" to "Đa Hiệu" và gửi về P.O. Box ghi trên trang đầu của đặc san.*

- *Một số bài viết và chi phiếu ủng hộ khi về tới tòa soạn thì Đa Hiệu 67 đã bắt đầu in. Tòa soạn xin được lần lượt đăng vào các số tới. Rất mong quý vị thông cảm.*

- *Tòa soạn Đa Hiệu xin thiết tha mời gọi quý Liên Hội Trưởng, Hội Trưởng, Đại diện khóa trong mỗi lần họp mặt, nhắc nhở kêu gọi quý huynh đệ đóng góp bài vở, ủng hộ tài chánh, và cập nhật địa chỉ mới nhất để đặc san khỏi bị thất lạc, và tòa soạn không phải trả tiền phạt khi báo bị trả về mỗi khi phát hành Đa Hiệu.*

*Đa Hiệu xin cám ơn toàn thể quý vị.*
*Kính chúc quý vị và gia đình muôn ngàn may mắn vui tươi.*

*Chào Tự thắng*
*Tòa Soạn Đa Hiệu*

# Thư Tín Đa Hiệu

**Xuân Hương**

**dahieu1515@yahoo.com**

*Tòa soạn Đa Hiệu đã nhận được các tác phẩm, đặc san do các thân hữu gửi tặng. Đại diện cho anh em trong tòa soạn Đa Hiệu, chúng tôi xin chân thành cám tạ quý Tác giả, Chủ nhiệm, Chủ bút các đặc san và các tác phẩm sau đây.*

- *Tập san Biệt Động Quân số 7.*
- *Đặc San Bắc Đẩu số 11 (Thiếu Sinh Quân).*
- *Đặc San Nam Quan số 6 / K25 TVBQGVN.*
- *Đặc san Đồng Đế Nha Trang số 3.*
- *Nhật ký trên biên giới Việt Trung do Sông Hồng biên dịch.*
- *Tác phẩm Hồi Ký Buồn của Quế Anh.*
- *Tác phẩm "Thôn Nữ Tự Truyện" của Ngọc An.*

*Tất cả các tác phẩm, đặc san đều trình bày rất trang nhã đẹp mắt và gồm rất nhiều bài vở đầy giá trị. . Đa Hiệu xin chân thành cảm tạ, và xin giới thiệu tới quý độc giả.*
*Mọi chi tiết xin liên lạc với Tòa soạn Đa Hiệu.*

*Nhân dịp Tân Xuân, Đa Hiệu nhận được rất nhiều Thư, Thiệp chúc Tết, Email với những lời thăm hỏi, chúc Tết đầu Xuân đầy nồng ấm thân tình của quý đệ huynh, phu nhân và các cháu TTNĐH từ khắp nơi gửi về.*
*Đa Hiệu xin chân thành cảm tạ, và xin trân quý như một liều*

*thần dược để anh em cố gắng hoàn tất nhiệm vụ trong suốt nhiệm kỳ.*

- **N/T Đỗ Huy Huệ K13 - San Jose – Ca**

*Cám ơn N/T và phu nhân đã gửi một ngàn ba trăm USD giúp đỡ anh em Thưpng Phế Binh tại quê nhà sau khi đọc lời kêu gọi yểm trợ Thương Phế binh của N/T Trương Dưỡng K20 đăng trên Đa Hiệu Xuân Quý Mùi số 66.*
*Tòa soạn Đa Hiệu xin chuyển lời cám ơn của N/T Dưỡng và anh em thương phề binh tới N/T Đỗ Huy Huệ và Phu nhân. Chúc N/T và gia đình vui mạnh. – Thân kính*

- **N/T Nguyễn Văn Hòa K10, Hawaii**

*Aloha! Aloha!*
*Xin cám ơn N/T đã thăm hỏi anh em "vác ngà voi" trong tòa soạn Đa Hiệu. Chắc nhờ trời cao biển rộng, hoa lá xanh tươi nơi thiên đường hạ giới nên N/T trông rất chi là phong độ.*
*Đa Hiệu xin hân hoan đón nhận những "Lá thư Trân Châu Cảng" viết về Hawaii, về huynh đệ Võ Bị của N/T gửi về.*
*"Từ lâu tôi đã có ý định thành lập Hội Võ Bị Trân Châu Cảng.." Xuân Hương đang lướt mười ngón tay ngà trên phím keyboard để trả lời thư N/T, thì ông anh Chủ bút "nhào dô" đề nghị " Xin N/T thành lập Hội Võ Bị Hawaii ngay trong mùa Hè năm nay, Quý Mùi là năm "dui dẻ tốt lành ..." . Bảo đảm với N/T là Hội Võ Bị Hạ Uy Di sẽ bận rộn dài dài vì huynh đệ ghé thăm. Chúc N/T và gia đình vui mạnh.*

- **Chị Nguyễn Thu Hà, phu nhân cố CSVSQ/K16 Hồ Văn Hòa, Atlanta**

*Cám ơn những lời chúc Tết đầu Xuân của Chị.*
*... Giờ đây trong đám "xuân xanh" ấy*
*Có kẻ "qua đời" bỏ cuộc vui ...*
*Xuân Hương xin chép lại lời thơ tâm tình của chị để cùng anh em trong tòa soạn thắp nén hương lòng tưởng nhớ đến N/T Hồ Văn Hòa qua những vần thơ nghẹn đắng lòng người trong bài thơ "Vọng..." của chị, mà Đa Hiệu xin đăng trong số này.*

*Qua lời kể của ông anh Chủ bút, tiểu muội hình dung được ngay hình ảnh hào hoa, vừa lãng mạn vừa tuyệt vời của chiếc khăn quàng mầu tím hoa sim trên cổ người Hùng Mũ Nâu nổi tiếng Hồ Văn Hòa, TĐT/TĐ35BĐQ, qua những lần tung hoành đuổi giặc khét tiếng tại vùng 3, và nhất là những ngày khói lửa ngập trời tại Chợ Lớn trong hồi Tết Mậu Thân.*

- **N/T Trịnh Bá Tứ K18, Raleigh, NC**

*Ông THT Nguyễn Nho kỳ này chắc cả ngày vuốt tóc, đi đi lại lại khoái chí mỉm cười trước gương vì được N/T khen là đẹp ... lão!*

*"Số tôi là số con rệp, mà lại còn là "trâu chậm" nữa nên còn vất vả lắm, chẳng có gì đóng góp với các anh và tập thể được. Có còn chăng là còn chút tình khi riêng tư một mình, ngồi nhớ lại những ngày xa xưa của gần nửa thế kỷ trước. Vì thế tôi rất phục các anh, đã hy sinh và dấn thân tiếp tục cho tập thể. Tôi chỉ xin đóng góp bằng cách mỗi lần nhận được Đa Hiệu thì hồi báo ngay bắng 1 cái check bé xíu $30, vị chi một năm 4 số, mong các anh vui vẻ nhận cho.."*

*Thưa N/T đóng góp tiếp tay cho tập thể có rất nhiều cách khác nhau và tùy theo hoàn cảnh, khả năng của mỗi người. Góp gió thành bão, tích tiểu thành đại. Chính vì nhờ sự thăm hỏi, khích lệ, thông cảm và tiếp sức đều đều của quý đệ huynh và thân hữu mà Đa Hiệu đã thường xuyên có mặt trong thùng thơ của đại gia đình Võ Bị trong gần 20 năm qua. Cám ơn N/T chia sẻ với Đa Hiệu bằng những tấm check "bé xíu" nhưng đều đều của N/T.*

- **N/T C. Van To K19, Westminster, Nam California**

*Cám ơn những lời thăm hỏi mang chút chút xíu "nghi ngờ về đời tư" của tiểu muội. Như đã giới thiệu ngay từ Đa Hiêu 66, muội lớn lên tại khu Chi Lăng, cuối tuần thường có dịp ngồi chung xe, chào hỏi các chàng Võ Bị ra phố chợ Hòa Bình, thì có chuyện gì của các chàng Alpha đỏ trên đồi 1515 mà Xuân Hương lại không hay!*

*Chính vì "Quen thì quen cả đường đi, Thích thì thích cả ...*

*lối đi đường về " nên Đoàn Chủ bút mới tạm nhờ Xuân Hương trả lời thư tín vài ba kỳ. Nhưng thưa N/T, nói gì thì nói, khi thấy tên của N/T đề ngoài bì thư là muội đã gieo quẻ cả... trăm lần, cà kê dê ngỗng đoán mò đoán non coi tên họ của N/T là chi! Nghe tiểu muội lẩm bẩm một mình, Ông Anh Chủ bút chắc chịu không nổi bèn giơ tay "sì tốp" rồi mới nhẩn nha diễn nghĩa. C. là Cấp, Van là Văn, To là Tô, tức là Cấp Văn Tô, nói theo kiểu quê hương mình thì là Tô Văn Cấp, người hùng Cọp Biển Mũ Xanh Trâu điên! Nghe chiết tự, diễn nghĩa xong muội mới ngẩn người, phục sát đất với cái tài dùng chữ , chấm câu C. Van To của N/T.*
*Chúc N/T vui khỏe và đừng có đoán ... mò tiểu sử và thân thế của tiểu muội!*

- **N/T Cao Văn Chơn K25, Fairport, NJ**

*Mấy ngày hôm nay_ Xuân Hương tỉnh cả người, tươi như hoa trước lời khen của N/T dành cho tiểu muội, nào là "dí dỏm", nào là "tế nhị, có duyên ...??!! " qua mục trả lời thư tín trên Đa Hiệu.*
*"... Với những tâm tình nói nhỏ, nói khẽ ... mà cũng chính là sự thật muốn nói, muốn nhắc cho chúng ta biết rằng : Muốn tập san được vững mạnh, phong phú và dồi dào chỉ có cách duy nhất là hãy tự giác, gửi tài chánh về yểm trợ, cùng viết những lời văn, lời thơ về đóng góp, để hỗ trợ cho cuộc chiến của chúng ta còn dang dở.."*
*Những lời N/T viết ở trên cũng chính là những ước mơ của anh em trong tòa soạn.*
*Xuân Hương xin cám ơn N/T đã có lời thăm hỏi và yểm trợ cho Đa Hiệu. Chúc N/T và gia quyến vui mạnh*

- **N/T Nguyễn Văn Thành K20, Bloomington MN**

*"ĐH66 có rất nhiều thay đổi từ hình thức đến nội dung, nhất là hình ảnh, layout, in ấn, trình bầy, trông thật là "bắt mắt"... Cám ơn N/T đã cổ võ và lên nước cho Đa Hiệu. Thật ra Đa Hiệu từ trước tới nay, mỗi số mỗi kỳ đều mang những sắc thái, những nét độc đáo riêng biệt khác nhau. Trong phiên trực*

*"vác ngà voi", Anh em trong tòa soạn xin cố gắng hết mình để Đa Hiệu càng ngày càng khởi sắc, phong phú hơn. Cám ơn N/T đã đóng góp bài vở và tài chánh cho Đa Hiệu.*

- **N/T Trần Ngọc Toàn K16, DC, Virginia**

*Thưa N/T đúng như vậy, Chủ bút Đa Hiệu nhiệm kỳ này là người thứ ba của khóa 19 đảm nhiệm phiên trực. Vì là khóa đông nhất, mãn khóa ra trường gần 4 trăm, nên đi đâu, làm việc gì, N/T cũng đều thấy con cháu cụ Nguyễn Trãi. Ngay cả ngày hành trang xuống núi về Thủy Quân Lục Chiến, trình diện N/T cũng có tới 25 tên.*
*Vâng đúng như N/T đã tâm tình: " Chúng ta nên cố gắng đóng góp được chút nào cho sự nghiệp cuối đời Võ Bị thì chúng ta nên đóng góp. Chúng ta đã từng ngã xuống nhiều lần, đứng lên nhiều lần để tiếp tục đi tới.."*
*Thưa N/T, tiểu muội rất thích câu "một ngày Võ Bị là một đời Võ Bị" của mấy ông anh trong tòa soạn nhỏ to tâm tình mỗi khi làm việc. Có lẽ chính vì ý thức được như thế nên quý huynh đệ chúng ta vẫn sinh hoạt và đóng góp đều đều cho tập thể.*
*Bài viết của N/T về thành phố Đà Lạt mù sương, về N/T Phúc, N/T Tùng..., những Sĩ quan khét tiếng tài danh trong binh chủng Cọp Biển xin được dành cho ĐH68 với chủ đề "Vinh danh QLVNCH, những người lính Bảo quốc An dân", và số 69 đặc biệt Tưởng nhớ Trường Mẹ.*
*Thân kính.*

- **N/T Phan Hòa K24**

*"Năm Mùi tản mạn về Dê" của N/T gửi đến tòa soạn quá trễ. ĐH 66 ngưng nhận bài từ ngày Dec 03, nhưng mãi đến Dec 13 mới nhận được tác phẩm của N/T. Mặc dù bài viết về Dê thật ly kỳ hấp dẫn, nhưng Xuân Hương cũng đành tiếc hùi hụi mà thôi. Mong N/T hạ bút sớm hơn trong các bài viết khác gửi về Đa Hiệu.*

- **N/T Nguyễn Kim Đễ K16, Portland – Oregon**

*"Yêu cầu đừng cúp Đa Hiệu của tôi như số 65 và 66, phải nhờ sự can thiệp của Tổng Thư và Tổng Nho" . Vừa đọc xong vài hàng ghi trên phiếu ủng hộ của N/T là ông Chủ Bút liền ra lệnh cho tiểu muội coi lại danh sách. Chắc chắn từ nay cứ ba tháng một lần, Đa Hiệu sẽ nằm gọn trong thùng thư của N/T. Chúc N/T và gia đình vui khỏe và xin N/T viết bài về đoàn quân Cọp Biển Mũ xanh gửi về cho Đa Hiệu.*

- **N/T XuânThành K28/D, Atlanta, Georgia**

*Thưa N/T, Xuân Hương và Xuân Thành tuy không cùng họ nhưng lại cùng "làng", vì đều chung nhau hít thở gió núi mây ngàn, thông reo Đồi Bắc. Quen đường xưa lối cũ trong khu Chi Lăng, hồ Mê Linh, hồ Than Thở , ấp Thái Phiên, và đếm nhịp chân trên những con đường vòng quanh trường Võ Bị. Xuân Hương xin chuyển lời của N/T tới Thầy "Xuân Hiền" VHV , khi thầy hỏi thăm về N/T Thức K22 (trang 169 trong Đa Hiệu 66). Xin thưa: N/T Thức là Đại úy K22B (Tùy viên, sau về Trường). Nếu đúng thì thưa Thầy, sau khi trốn trại Katum tại Tây Ninh không ai biết N/T Thức ra sao! Tôi đã hỏi thăm tin tại VN, đồng thời tại đây nhiều năm qua nhưng chưa có ai biết tin chính xác!*
*Dĩ nhiên tiểu muội cũng sẽ chuyển lời hỏi thăm của N/T tới N/T Nguyễn Thanh Sang Tổng Phát Hành Đa Hiệu, là cả Georgia chỉ có mỗi Xuân Thành là D28, với tâm tình – cũng buồn cũng vui...của kẻ ở miền xa.*

**N/T Laõ Huy Anh K14**

*Cám ơn N/T đã gửi bài viết về Luật thuế vụ và hồ sơ thuế vụ. ĐH 67 phát hành cuối tháng tư và tới tay độc giả trong tháng 5 nên vấn đề thuế má coi như đã tạm xong xuôi. Hy vọng sang năm N/T gửi sớm hơn trước mùa thuế, thì chắc chắn sẽ là đề tài hấp dẫn cho độc giả Đa Hiệu.*
*Thân kính*

- **<u>N/T Trần Văn Hổ K27, Reseda, CA</u>**

*"Tôi là Trần Văn Hổ danh số 64, K27 xin giới thiệu tới Đa Hiệu một "hài cốt" lạc loài mới được sưu tầm, "than phiền" mấy năm nay bị bỏ rơi. Xin Đa Hiệu gửi báo cho "chú út" mới phát hiện vào hội Võ Bị của chúng ta, đó là CSVSQ Nguyễn Anh Cát Khóa 31."*

*Đa Hiệu xin sao y bản chính lời giới thiêu của N/T Hổ để xin N/T Hội Trưởng Nam Cali cho SVSQ Trực đón tiếp N/T Cát K31 tại cột cờ Trung đoàn vì tội chậm chễ, mấy năm sau mới tìm ra tọa độ để về trình diện! Riêng Đa Hiệu sẽ gửi đặc san tới N/T Cát.*

*Đa Hiệu cũng xin ghi nhận lời đề nghị của N/T Hổ là tung Đa Hiệu ra thị trường, mục đích không phải kinh doanh mà là để giới thiệu cho cộng đồng người Việt mình, nhất là giới trẻ sau năm 1975 biết về Trường Võ Bị Quốc Gia của chúng ta. Và cũng là để chuyển tiếp ngọn lửa đấu tranh cho thế hệ tương lai, mà nhiệm vụ không phải chỉ riêng cho "Thanh Thiếu niên Đa Hiệu". Chúng ta phải làm sống lại Trường Võ Bị, một thế hệ hào hùng nhất của cha anh ngày xưa.*

*Thưa N/T Đa Hiệu đã và đang cố gắng thực hiện theo lời đề nghị của N/T.*

*"Tất cả cho thế hệ thứ hai, tất cả cho Thanh thiếu niên Đa Hiệu" đó là mục tiêu chính của Tổng Hội Võ Bị trong nhiệm kỳ 2002-2004.*

*Tổng đoàn TTNĐH đã và đang phối hợp với các đoàn thể chống Cộng khác để tranh đấu cho Tự do và nhân quyền cho Việt Nam.*

*Dự luật HB2829 do Tổng đoàn TTNĐH tại DC khởi xướng đã làm rung chuyển chính quyền Cộng Sản khiến chúng phải la làng, phản đối rầm rĩ trên các phương tiện truyền thông và Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ.*

*Quốc Kỳ VNCH đã chính thức tung bay tại thành phố Wesminster, Garden Grove, Nam California, và chắc chắn sẽ còn ngạo nghễ tung bay chính thức trên các thánh phố khác trong tương lai.*

*Đa Hiệu tin chắc rằng TĐTTNĐH và tuổi trẻ VN tại hải ngoại*

*với đường lối đấu tranh mới đầy hữu hiệu sẽ làm cho chính quyền Cộng Sản phải thay đổi tận cỗi rễ và càng ngày càng suy yếu.*

- **<u>Chị Huyền Nga, Metz – France</u>**

*Thưa Chị, Chị cứ coi Xuân Hương như cô em tạm thời phụ trách mục thư tín cho Đa Hiệu trong vài ba số. Xuân Hương vừa đọc vừa thưởng thức, đánh máy xong "Chuyện tình người trai Võ Bị và áo trắng học trò" của Chị lúc nào mà tiểu muội cũng chẳng hay. Sẽ đăng trên ĐH 68 cho thích hợp.*
*"Nga vừa nhận được Đa Hiệu 66, vui lắm, vui như nhận được tin của người thân... Đa Hiệu kỳ này có rất nhiều thành quả đáng khích lệ. Nhất là những hoạt động đấu tranh cho Tự do và Nhân quyền của của Tổng Đoàn TTNĐH. Nga rất đồng thuận với tác giả Bắc Đẩu Võ Ý trong bài "Chiếc báu gươm chinh khách và TTNĐH" về việc phát triển, và chuyển tiếp đấu tranh cho thế hệ thứ hai".*
*Xuân Hương xin chia sẻ với Chị, tri ân những người lính VNCH trong cuộc chiến vừa qua. Xin Chị đón đọc Đa Hiệu 68 – "Những người lính Bảo quốc an dân" để chị có dịp "hồi tưởng lại những kỷ niệm buồn vui ngày cũ, những hiểm nguy gian kho, tâm tình của người lính từ mặt trận trở về.."*
*Cám ơn chi phiếu và bài vở của chị gửi về Đa Hiệu. Thân kính.*

- **<u>Giáo sư Vũ Ngô Cường – Văn Hóa Vu – Auburn-Scramento – CA</u>**

*Cám ơn Giáo Sư với những lời chúc mừng nồng ấm thân tình tới Tân Ban Chấp Hành và Tòa soạn Đa Hiêu. Tấm thiệp thật đẹp, mang thật nhiều ý nghĩa "You did so great, You should be a Superhero! " bên cạnh hình của anh chàng Robot giống như R2D2, và tấm chi phiếu nặng tay ủng hộ Đa Hiệu ... khiến anh em trong tòa soạn quên hết mệt nhọc, sau giờ đi làm ghé vào tòa soạn chuẩn bị cho số Đa Hiệu tới.*
*Đa Hiệu xin chuyển lời thăm hỏi của chiến hữu Vũ Ngô Châu, cựu phi công phi đoàn phản lực F5 - 544 tới N/T Trần Ngọc*

*Bửu K23 tại San Diego.*

- **<u>N/T Băng Sơn- Nguyễn Văn Bạc – K14 –Albuquerque-NW</u>**

*Tập truyện "Những trận đánh không tên trong Quân Sử" còn nóng hổi vừa mới phát hành đến tay độc giả trên khắp lục địa Hoa Kỳ, vì thế bài viết của N/T "Những mảng đời sau chiến trận" đang được rất nhiều huynh đệ Võ Bị và độc giả thưởng thức. Để tôn trọng và giữ nguyên những cảm xúc, hấp dẫn của tuyển truyện "Những mảng đời sau chiến trận" trong tập truyện. Đa Hiệu xin N/T gửi tác phẩm khác để Tòa soạn chuẩn bị cho Đa Hiệu 68 với chủ đề : "Viết cho người lính QLVNCH- Những người lính bảo quốc an dân" , sẽ được phát hành khoảng đầu tháng 7 năm 2003. Thân kính.*

- **<u>N/T Nguyễn Văn Bồng tức nhạc sĩ Phiêu Bồng K13 – Sacramento – CA</u>**

*Cám ơn N/T rất nhiều đã gửi tape và 2 bản nhạc " Đoàn Thanh Thiều niên Đa Hiệu" và "Xin nhận nơi này Quê hương thứ hai" cho Đa Hiệu. Trong buổi dạ tiệc mừng Xuân "Đêm Lâm Viên" tại DC, Đoàn TTNĐH đã đồng ca hát vang nêu cao chính nghĩa, tiếp tục đấu tranh để ngọn cờ vàng tổ quốc chính thức tung bay trên khắp thế giới và trên lục địa Hoa Kỳ.*

- **<u>Chị Ngô Minh Hằng – NJ .</u>**

*Cám ơn những bài thơ rực lửa đấu tranh của Chị gửi về cho Đa Hiệu. Tuần vừa qua, ngoài những bài "Vì Tổ quốc mà vươn vai Phù đổng" "Cờ vàng Bay", "Mơ thấy Saigon", anh em trong tòa soạn còn được dịp thấm lặng tâm tư hơn trong vườn thơ tình cảm "Dư Âm" của thi sĩ Ngô Minh Hằng.*
*Đa Hiệu rất hân hoan khi đón nhận những sáng tác của Chị. Chúc Chị vui khỏe – Thân Kính.*

- **<u>Hội cựu SVSQ/TVBQGVN Pennsylvania và vùng phụ cận.</u>**

*Xuân Hương vừa đọc vừa đánh máy thiên "phóng sự" Mừng Xuân Quý Mùi của "Cùi Võ Bị" nhân dịp họp mặt Tân niên*

*của Hội VB PA , mà chạnh nhớ đến rừng mai, đào, mimosa , thủy tiên, thược dược muôn sắc muôn mầu chào đón Xuân sang trong tiết trời lành lạnh của Đà Lạt năm xưa.*
*Cám ơn N/T Long K28 tuy "vui Xuân nhưng không quên nhiệm vụ" nên đã quyên góp được 200 USD gửi về "mừng tuổi" cho Đa Hiệu trong đêm dạ tiệc Mừng Xuân. Ước mong trong mỗi lần họp mặt, quý huynh đệ trong đại gia đình Võ Bị cùng nhau nhắc nhẹ phu nhân nhẹ tay đóng góp quà gửi về cho Đa Hiệu để Ban Trị sự khỏi phải ... nhắc mãi nhàm tai ... hai chữ "money" trên Đa Hiệu. Xuân Hương xin đại diện anh em trong tòa soạn cám ơn quý N/T và gia đình. Thân chúc N/T Hội Trưởng Nguyễn Van Dục K17 vui khỏe và ... tiếp tục đắc cử chức vụ Hội Trưởng dài dài.*

- **N/T Trần Như Xuyên K21 NSW -AUSTRALIA**

*Thưa N/T, ngăn ngắn như bài thơ tình lãng mạn "Em là con dốc mỏi" đăng trên ĐH 67 thì Xuân Hương không ngại ngùng gì khi ngồi bấm nhẹ trên "phím" keyboard. Nhưng dài cỡ 7, 8 trang giấy viết tay như "Một chút về Lệ đình Long" thì xin N/T "load" vào "floppy disk ", hay attached theo Email gửi về cho tòa soạn để tiểu muội khỏi phải nắn bóp mười ngón tay ... dàng vì ..mổ cò , đánh máy! Thân kính.*

- **Trận Ba Càng và Bình Minh của Tiểu Đoàn Sấu Thần 2/31/Sư Đoàn 21 BB**

*Đa Hiệu nhận được bài viết về Trận Ba Càng và Bình Minh...trên 10 trang giấy học trò viết tay. Sau khi mở mấy chục cái phong bì, lúc kiểm lại thì không biết bài viết của ai...vì sáng tác không đề tên mà chỉ đề có 3 chữ mùa đông 03. Lỗi tại Xuân Hương mọi đằng vì khi mở phong bì mà không để ý, nên đành cầu cứu Ông anh Chủ bút để coi tác giả là ai. Sau khi đọc đi đọc lại ông Chủ bút cũng chỉ biết tác giả là một N/T Khóa 27, trong những ngày cuối tháng 4/1975 đang ở Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 31 Sư đoàn 21 Sấm Sét Miền Tây.*
*Vậy N/T nào là Tác giả bài viết kể trên xin cho Đa Hiệu biết*

*tên để danh chánh ngôn thuận theo tôn chỉ Đa Hiệu khi đăng bài, và ...xin nhớ load bài vào "diskette" hay attached theo Email gửi về tòa soạn, để tiểu muội khỏi phải lọc cọc trên phím keyboard.*

- **<u>Trả lời chung</u>**

*Tòa soạn Đa Hiệu nhận được nhiều thư từ và sáng tác của quý vị. Vì khuôn khổ đặc san có giới hạn, lại bao gồm nhiều tiết mục khác nhau. Thêm vào việc đọc và chọn lựa bài vở cho thích hợp với chủ đề của từng số tốn rất nhiều thời gian. Mặc dù đã qua số thứ hai và đã mời gọi "dụ dỗ ra vác ngà voi!" rất nhiều lần ... nhưng vẫn chưa có "Quan" nào sa lưới, vì thế tòa soạn vẫn vắng vẻ như phiên chợ chiều cuối năm! Thêm vào thời buổi kinh tế khó khăn, hãng cắt người nên anh em ai cũng phải làm thêm giờ, và dĩ nhiên là không được trả OT, nên Tòa soạn đã vắng lại càng vắng vẻ hơn! Vì thế nếu như chưa thấy sáng tác của mình trên Đa Hiệu xin quý vị hãy thông cảm cho Đa Hiệu.*

*Thân Chúc quý vị và gia đình một mùa Xuân tươi đẹp.*

# QUĨ TỔNG HỘI 2002-2004

*Tính đến ngày 03/03/03*

| Số | Ngày | LH/Hội/Khóa | Người gởi | Số tiền |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 23/7/02 | Bàn giao từ nhiệm kỳ trước | Trần trí Quốc K 27 | $400.00 |
| 2 | 4/8/02 | Ban Đại Diện K19 | Đỗ văn Mười K 19 | $200.00 |
| 3 | 6/8/02 | Ban Đại Diện K18 | Nguyễn công Đạt | $200.00 |
| 4 | 6/8/02 | Ban Đại Diện K14 | Vũ văn Bình | $200.00 |
| 5 | 25/9/02 | Ban Đại Diện K29 | Lê Thi | $200.00 |
| 6 | 8/10/02 | Ban Đại Diện K9/Bac Cali | Nguyễn văn Chấn/k9 | $100.00 |
| 7 | 9/10/02 | Ban Đại Diện K21 | Nguyen Thu | $200.00 |
| 8 | 13/10/02 | Hội VB/Philadelphia | Nguyễn văn Dục/k17 | $200.00 |
| 9 | 27/10/02 | Hội VB/Dallas | Võ văn Long | $100.00 |
| 10 | 4/11/02 | Ban Đại Diện K 24 | Lê xuân Phước | $200.00 |
| 11 | 15/12/02 | Ban Đại Diện K 1 | Bùi đình Đạm | $100.00 |
| 12 | 29/01/03 | Ban Đại Diện K 28 | Nguyen Sanh | $200.00 |
| 13 | 8/2/03 | Hoi VB/Nam Cali | Ng. P. Ái Đỉnh/k26 | $200.00 |
| | | | **Tổng cộng** | **$2,500.00** |

## Chi tiêu

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | Văn phòng phẩm (giấy, bao thư, mực in floppy disk, khuôn dấu chữ ký v.v.v.) | $237.15 | |
| 2 | Tem bưu điện | $118.75 | |
| 3 | Hộp thư bưu điện | $128.00 | |
| 4 | Lệ phí cho Web site Võ bị | $150.00 | |
| 5 | Vé máy bay đi San Jose, nhân ngày phát hành Đa Hiệu | | $143.00 |
| | **Cộng chi** | **$776.90** | |

**Tồn quĩ** **$1,723.10**

*Làm tại Seattle, ngày 03 tháng 03 năm 2003*
*TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội*
*CSVSQ Nguyễn Sanh K 28*
*Thủ Quĩ*

# Danh Sách CSVSQ & THÂN HỬU
# Ủng Hộ Đa Hiệu 67

*(Tính đến ngày 15 tháng 3 năm 2003)*

| Số thứ tự | Tên/Họ | Khóa | Số tiền |
|---|---|---|---|
| 281 | Bùi Đình Đạm | 1 | $25.00 |
| 282 | Đặng Văn Quang | 1 | $30.00 |
| 283 | Bà Huỳnh Thu Toàn | 3 | $30.00 |
| 284 | Dương Văn Thụy | 3 | $20.00 |
| 285 | Huỳnh Thao Lược | 3 | $50.00 |
| 286 | Lâm Bạch Điệp | 3 | $25.00 |
| 287 | Lâm Quang Thi | 3 | $50.00 |
| 288 | Đỗ Ngọc Nhận | 3 | $50.00 |
| 289 | Nguyễn Hửu Mai | 3 | $60.00 |
| 290 | Phạm Ngọc Tảo | 3 | $20.00 |
| 291 | Võ Đại Khôi | 3 | $30.00 |
| 292 | Nguyễn Đình Hòa | 4 | $20.00 |
| 293 | Lê Kim | 5 | $20.00 |
| 294 | Nguyễn Đăng Ngoạn | 5 | $20.00 |
| 295 | Nguyễn Đình An | 5 | $50.00 |
| 296 | Phạm Thanh Gia | 5 | $30.00 |
| 297 | Trần Văn Cẩm | 5 | $30.00 |
| 298 | Trần Văn Thưởng | 5 | $30.00 |
| 299 | Trương Văn Thành | 5 | $30.00 |
| 300 | Bà Dương Đình Thụ | 6 | $50.00 |
| 301 | Bà Nguyễn Hửu Thư | 6 | $20.00 |
| 302 | Bà Trịnh Viết Hiến | 6 | $20.00 |
| 303 | Phạm Hữu Đức | 6 | $30.00 |
| 304 | Lê Nguyên Bình | 7 | $30.00 |
| 305 | Nguyễn Văn Thọ | 7 | $30.00 |
| 306 | Phạm Hoàng Minh | 7 | $30.00 |
| 307 | Thái Vĩnh Thu | 7 | $30.00 |
| 308 | Trịnh Văn Thân | 7 | $50.00 |
| 309 | Bùi Kim Kha | 8 | $30.00 |
| 310 | Hàng Công Thanh | 8 | $20.00 |
| 311 | Đặng Phạm Khảo | 8 | $30.00 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 312 | Nguyễn Duy Đức | 8 | $30.00 |
| 313 | Nguyễn Ngọc Sáu | 8 | $30.00 |
| 314 | Nguyễn Thanh Nhan | 8 | $50.00 |
| 315 | Nguyễn Văn Xuân | 8 | $30.00 |
| 316 | Điêu Ngọc Chánh | 8 | $40.00 |
| 317 | Vi Văn Tân | 8 | $30.00 |
| 318 | BàNguyễn Ngọc Lan | 10 | $100.00 |
| 319 | Dương Cao Sơn | 10 | $30.00 |
| 320 | Huỳnh Đạt Kính | 10 | $30.00 |
| 321 | Lương Chi | 10 | $30.00 |
| 322 | Ngô Vi Quang | 10 | $10.00 |
| 323 | Nguyễn Bá Minh | 10 | $20.00 |
| 324 | Nguyễn Kim Biên | 10 | $30.00 |
| 325 | Nguyễn Thanh Hạnh | 10 | $60.00 |
| 326 | Nguyễn Văn Pháp | 10 | $30.00 |
| 327 | Nguyễn Văn Vạng | 10 | $20.00 |
| 328 | Điêu Chính Quỳnh | 10 | $20.00 |
| 329 | Đoàn Mai | 10 | $25.00 |
| 330 | Phạm Văn Môn | 10 | $30.00 |
| 331 | Trần Văn Dậu | 10 | $25.00 |
| 332 | Lê Viết Thiệp | 11 | $35.00 |
| 333 | Lưu Trọng Linh | 11 | $40.00 |
| 334 | Ngô Minh Trường | 11 | $20.00 |
| 335 | Nguyễn Dương | 11 | $20.00 |
| 336 | Nguyễn Văn Vượng | 11 | $50.00 |
| 337 | Phan Xuân Hồ | 11 | $25.00 |
| 338 | Trần Bá Tuân | 11 | $30.00 |
| 339 | Trần Văn Duệ | 11 | $20.00 |
| 340 | Trịnh Đức Lưu | 11 | $30.00 |
| 341 | Vủ Ngọc Thành | 11 | $50.00 |
| 342 | Hoàng Mộng Cậy | 12 | $30.00 |
| 343 | Lê Bá Trị | 12 | $30.00 |
| 344 | Đào Đình Thảo | 12 | $30.00 |
| 345 | Đào Đức Châu | 12 | $30.00 |
| 346 | Ngô Thanh Tùng | 12 | $30.00 |
| 347 | Ngô Viết Hà | 12 | $30.00 |
| 348 | Nguyễn Công Luận | 12 | $30.00 |
| 349 | Nguyễn Thành Hai | 12 | $20.00 |
| 350 | Nguyễn Văn Sắc | 12 | $20.00 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 351 | Phạm Trọng Anh | 12 | $30.00 |
| 352 | Trần Ngọc Bích | 12 | $20.00 |
| 353 | Trần Văn Bi | 12 | $30.00 |
| 354 | Vũ Văn Cầm | 12 | $20.00 |
| 355 | Lai Văn Thành | 12.2 | $20.00 |
| 356 | Hồ Đắc Trúc | 13 | $50.00 |
| 357 | Lâm Hồng Sơn | 13 | $30.00 |
| 358 | Đổ Huy Huệ | 13 | $30.00 |
| 359 | Đỗ Đăng Cam | 13 | $58.78 |
| 360 | Nguyễ Ngọn Liên | 13 | $20.00 |
| 361 | Nguyễn An Cảnh | 13 | $20.00 |
| 362 | Nguyễn Bảo Cường | 13 | $30.00 |
| 363 | Nguyễn Khắc Nhương | 13 | $30.00 |
| 364 | Đinh Viết Hạp | 13 | $20.00 |
| 365 | Phạm Văn Uyển | 13 | $30.00 |
| 366 | Quách Văn Liên | 13 | $30.00 |
| 367 | Trần Đức Long | 13 | $30.00 |
| 368 | Trần Văn Thư | 13 | $50.00 |
| 369 | Võ Văn Anh | 13 | $50.00 |
| 370 | Hoàng Như Sằng | 14 | $20.00 |
| 371 | Nguyễn Ngọc Thủy | 14 | $30.00 |
| 372 | Nguyễn Văn Thiệt | 14 | $50.00 |
| 373 | Phan Văn Anh | 14 | $30.00 |
| 374 | Trần Khắc Huyên | 14 | $30.00 |
| 375 | Trần Quang Minh | 14 | $30.00 |
| 376 | Lý Văn Mẹo | 15 | $30.00 |
| 377 | Nguyễn Công Hiến | 15 | $30.00 |
| 378 | Nguyễn Mỹ Uẩn | 15 | $25.00 |
| 379 | Nguyễn Phúc Hiệp | 15 | $20.00 |
| 380 | Nguyễn Thanh Khiết | 15 | $30.00 |
| 381 | Phạm Văn Còn | 15 | $25.00 |
| 382 | Trương Đình Quí | 15 | $30.00 |
| 383 | Võ Văn Đại | 15 | $25.00 |
| 384 | Bà Hồ văn Hoá | 16 | $50.00 |
| 385 | Chu Trí Lệ | 16 | $25.00 |
| 386 | Hồ Thế Diên | 16 | $30.00 |
| 387 | Hồ Văn Xuân | 16 | $30.00 |
| 388 | Lê Diêu | 16 | $30.00 |
| 389 | Nguyễn Anh | 16 | $50.00 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 390 | Nguyễn Diệp Phương Sinh | 16 | $50.00 |
| 391 | Nguyễn Hồng Diệm | 16 | $29.59 |
| 392 | Nguyễn Khắc Nhị Hùng | 16 | $50.00 |
| 393 | Nguyễn Kim Đễ | 16 | $50.00 |
| 394 | Nguyễn Nhựt Châu | 16 | $25.00 |
| 395 | Đinh Quốc Hùng | 16 | $29.59 |
| 396 | Phan Thanh Phong | 16 | $50.00 |
| 397 | Thái Hữu Dư | 16 | $30.00 |
| 398 | Trần Khắc Thuyên | 16 | $100.00 |
| 399 | Trần Minh Châu | 16 | $50.00 |
| 400 | Trần Đăng Khôi | 16 | $30.00 |
| 401 | Trần Ngọc Toàn | 16 | $50.00 |
| 402 | Trương Đình Khá | 16 | $50.00 |
| 403 | Vĩnh Đắc | 16 | $30.00 |
| 404 | Võ Đăng Diệu | 16 | $100.00 |
| 405 | Vy Kim Sinh | 16 | $30.00 |
| 406 | Bà Lê Hữu Đông | 17 | $20.00 |
| 407 | Bà Võ Vàng | 17 | $30.00 |
| 408 | Dương Hữu Chiêu | 17 | $88.17 |
| 409 | Dương Đức Sơ | 17 | $50.00 |
| 410 | Hà Thúc Giác | 17 | $20.00 |
| 411 | Lê Quang Trang | 17 | $30.00 |
| 412 | Lê Văn Cưu | 17 | $50.00 |
| 413 | Nguyễn Hoai Cat | 17 | $40.00 |
| 414 | Phan Văn Ninh | 17 | $50.00 |
| 415 | Trần Đạo Hàm | 17 | $50.00 |
| 416 | Trần Văn Thương | 17 | $30.00 |
| 417 | Võ Phi Hổ | 17 | $50.00 |
| 418 | Võ Văn Sung | 17 | $50.00 |
| 419 | Bùi Văn Miêu | 18 | $30.00 |
| 420 | Huỳnh Văn Giai | 18 | $30.00 |
| 421 | Lê Văn Mễ | 18 | $50.00 |
| 422 | Lương Công Cẩn | 18 | $30.00 |
| 423 | Nguyễn Hồng Châu | 18 | $30.00 |
| 424 | Nguyễn Khoa Lộc | 18 | $50.00 |
| 425 | Nguyễn Lộc Hưng | 18 | $30.00 |
| 426 | Nguyễn Lô | 18 | $50.00 |
| 427 | Nguyễn Ngọc Ánh | 18 | $30.00 |
| 428 | Nguyễn Đức Hạnh | 18 | $29.59 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 429 | Nguyễn Văn Bé | 18 | $30.00 |
| 430 | Nguyễn Xuân Toàn | 18 | $30.00 |
| 431 | Đoàn Lưu Em | 18 | $29.59 |
| 432 | Phạm Tần | 18 | $50.00 |
| 433 | Tôn Thất Đường | 18 | $50.00 |
| 434 | Trần Hữu Hiền | 18 | $40.00 |
| 435 | Trần Ngọc Huế | 18 | $50.00 |
| 436 | Trịnh Bá Tứ | 18 | $30.00 |
| 437 | Bà Lê Văn Cử | 19 | $20.00 |
| 438 | Bà Trần Kiêm Chi | 19 | $20.00 |
| 439 | Bà Phạm Thị Minh | 19 | $100.00 |
| 440 | Bùi Dương Thanh | 19 | $29.59 |
| 441 | Cao Văn Tinh | 19 | $30.00 |
| 442 | Dương Văn Chiến | 19 | $30.00 |
| 443 | Hoàng Trai | 19 | $20.00 |
| 444 | Huỳnh Ngọc Ẩn | 19 | $30.00 |
| 445 | Huỳnh Văn Lành | 19 | $30.00 |
| 446 | Huỳnh Văn Phú | 19 | $30.00 |
| 447 | Kang Tum Sơn | 19 | $40.00 |
| 448 | Lê Khắc Kha | 19 | $50.00 |
| 449 | Lý Văn Thế | 19 | $29.59 |
| 450 | Nguyễn Hửu Thuấn | 19 | $30.00 |
| 451 | Nguyễn Ngọc Nam Cường | 19 | $50.00 |
| 452 | Nguyễn Phước Tây | 19 | $50.00 |
| 453 | Nguyễn Quang Bột | 19 | $20.00 |
| 454 | Nguyễn Văn Diệp | 19 | $30.00 |
| 455 | Nguyễn Văn Gio | 19 | $20.00 |
| 456 | Nguyễn Văn Ly | 19 | $50.00 |
| 457 | Nguyễn Văn Tâm | 19 | $20.00 |
| 458 | Nguyễn văn Tỵ | 19 | $50.00 |
| 459 | Nguyễn Xuân Thi | 19 | $30.00 |
| 460 | Đinh Trọng Cường | 19 | $30.00 |
| 461 | Đoàn Văn Hoành | 19 | $30.00 |
| 462 | Phan Nghè | 19 | $30.00 |
| 463 | Tô Văn Cấp | 19 | $30.00 |
| 464 | Trần Thanh Huyện | 19 | $100.00 |
| 465 | Nguyễn Văn Long | 19 | $30.00 |
| 466 | Trần Tiễn San | 19 | $30.00 |
| 467 | Trần Trung Nhứt | 19 | $30.00 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 468 | Trần Văn Chính | 19 | $50.00 |
| 469 | Trần Vệ | 19 | $50.00 |
| 470 | Trương Khương | 19 | $30.00 |
| 471 | Trương Đình Khánh | 19 | $30.00 |
| 472 | Hà Thúc Mẫn | 20 | $50.00 |
| 473 | Hồ Văn Đại | 20 | $20.00 |
| 474 | Hoàng Văn Ngọc | 20 | $30.00 |
| 475 | Huỳnh Thiện Lộc | 20 | $50.00 |
| 476 | Huỳnh Văn Chờ | 20 | $30.00 |
| 477 | Lê Thượng Đô | 20 | $30.00 |
| 478 | Nguyễn Hữu Quang | 20 | $30.00 |
| 479 | Nguyễn Ngọc Thạch | 20 | $100.00 |
| 480 | Nguyễn Đức Phương | 20 | $30.00 |
| 481 | Nguyễn Tống Tiến | 20 | $30.00 |
| 482 | Phạm Khâm Khâm | 20 | $20.00 |
| 483 | Phạm Đức Hùng | 20 | $30.00 |
| 484 | Trần Gia Bảo | 20 | $30.00 |
| 485 | Trần Hữu Bảo | 20 | $30.00 |
| 486 | Trần Ngọc Hòa | 20 | $30.00 |
| 487 | Trần Đồng Hưng | 20 | $60.00 |
| 488 | Trần Quang Trọng | 20 | $30.00 |
| 489 | Trần Thanh Quang | 20 | $30.00 |
| 490 | Trương Ngọc Sáng | 20 | $30.00 |
| 491 | Trương Ngọc Toàn | 20 | $30.00 |
| 492 | Trương Phúc | 20 | $30.00 |
| 493 | Võ Nhẫn | 20 | $50.00 |
| 494 | Cao Văn Lợi | 21 | $20.00 |
| 495 | Hồ Văn Các | 21 | $29.59 |
| 496 | Huỳnh Duy Thiên | 21 | $60.00 |
| 497 | Đặng Quang Phước | 21 | $30.00 |
| 498 | Nguyễn Hồng Thành | 21 | $30.00 |
| 499 | Nguyễn Ngọc Tùng | 21 | $30.00 |
| 500 | Nguyễn Văn Trung | 21 | $30.00 |
| 501 | Trần Đăng Khôi | 21 | $100.00 |
| 502 | Trần Như Xuyên | 21 | $29.59 |
| 503 | Võ Văn Đức | 21 | $30.00 |
| 504 | Bùi Trận | 22 | $30.00 |
| 505 | Bùi Văn Lý | 22 | $50.00 |
| 506 | Châu Phước Cơ | 22 | $29.59 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 507 | Kiều Công Cự | 22 | $30.00 |
| 508 | Lê Duy Linh | 22 | $50.00 |
| 509 | Đặng Sanh Hải | 22 | $30.00 |
| 510 | Đỗ Văn Chánh | 22 | $40.00 |
| 511 | Nguyễn Văn Niêm | 22 | $50.00 |
| 512 | Trần Thế Phiệt | 22 | $40.00 |
| 513 | Trương Văn Phổ | 22 | $25.00 |
| 514 | Bùi Văn Hồng | 23 | $30.00 |
| 515 | Dương Công Thơ | 23 | $30.00 |
| 516 | Lê Lâm Biền | 23 | $30.00 |
| 517 | Lê Văn Ba | 23 | $30.00 |
| 518 | Ngô Duy Lượng | 23 | $50.00 |
| 519 | Nguyễn Hữu Bích | 23 | $29.59 |
| 520 | Nguyễn Xuân Cung | 23 | $30.00 |
| 521 | Vủ Huy Nghiã | 23 | $25.00 |
| 522 | Bùi Minh Đức | 24 | $30.00 |
| 523 | Hoàng Bá Kiệt | 24 | $30.00 |
| 524 | Lê Ngọc Thạch | 24 | $30.00 |
| 525 | Lương Văn Phát | 24 | $50.00 |
| 526 | Lưu Xuân Phước | 24 | $30.00 |
| 527 | Đặng Đức Vượng | 24 | $50.00 |
| 528 | Nguyễn Thanh Lương | 24 | $20.00 |
| 529 | Nguyễn Văn Đằng | 24 | $20.00 |
| 530 | Nguyễn Văn Đạc | 24 | $30.00 |
| 531 | Nguyễn Viết Ấn | 24 | $20.00 |
| 532 | Phạm Đình Hồng | 24 | $30.00 |
| 533 | Phan Hòa | 24 | $50.00 |
| 534 | Võ Kỳ Phong | 24 | $50.00 |
| 535 | Vũ Văn Hợi | 24 | $20.00 |
| 536 | Cao văn Chơn | 25 | $50.00 |
| 537 | Cao Văn Thi | 25 | $29.59 |
| 538 | Châu Văn Hiền | 25 | $50.00 |
| 539 | Hà Xuân Lộc | 25 | $30.00 |
| 540 | Lâm Thế Bình | 25 | $30.00 |
| 541 | Lê Hữu Long | 25 | $29.59 |
| 542 | Lê Hửu Tuấn | 25 | $50.00 |
| 543 | Đổ Hoàng Vân | 25 | $29.59 |
| 544 | Nguyễn Huệ | 25 | $50.00 |
| 545 | Nguyễn Như Mạnh | 25 | $30.00 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 546 | Nguyễn Thanh Long | 25 | $50.00 |
| 547 | Nguyễn Văn Hợi | 25 | $30.00 |
| 548 | Ông Thoại Đình | 25 | $30.00 |
| 549 | Phạm Văn Keo | 25 | $30.00 |
| 550 | Tạ Thúc Thái | 25 | $30.00 |
| 551 | Trần Hường | 25 | $20.00 |
| 552 | Vũ Văn Hùng | 25 | $20.00 |
| 553 | Bùi Văn Hoàng | 26 | $30.00 |
| 554 | Đặng Văn Kế | 26 | $20.00 |
| 555 | Nguyễn Đăng Mộc | 26 | $20.00 |
| 556 | Nguyễn Văn Ngọc | 26 | $40.00 |
| 557 | Phạm Phúc Nghĩa | 26 | $30.00 |
| 558 | Tô Thành | 26 | $50.00 |
| 559 | Trần Quang Diệu | 26 | $20.00 |
| 560 | Trần Quang Tuân | 26 | $30.00 |
| 561 | Trần Tất Liệt | 26 | $50.00 |
| 562 | Trần Trí Bình | 26 | $50.00 |
| 563 | Trần Văn Nuôi | 26 | $30.00 |
| 564 | Võ Văn Tạo | 26 | $50.00 |
| 565 | Cái Hữu Sáu | 27 | $100.00 |
| 566 | Diệp Quốc Vinh | 27 | $30.00 |
| 567 | Hoàng Văn Toàn | 27 | $30.00 |
| 568 | Lê Minh Tuấn | 27 | $50.00 |
| 569 | Nguyễn Ngọc Doanh | 27 | $30.00 |
| 570 | Nguyễn Quốc Trung | 27 | $30.00 |
| 571 | Nguyễn Tấn Long | 27 | $30.00 |
| 572 | Nguyễn Thành Công | 27 | $20.00 |
| 573 | Nguyễn Văn Gương | 27 | $50.00 |
| 574 | Nguyễn Văn Phụng | 27 | $29.59 |
| 575 | Phạm Thanh Minh | 27 | $30.00 |
| 576 | Phạm Văn Thọ | 27 | $30.00 |
| 577 | Trần Thế Hưng | 27 | $30.00 |
| 578 | Trần Trí Quốc | 27 | $50.00 |
| 579 | Trần Văn Hổ | 27 | $30.00 |
| 580 | Trương Văn Hơn | 27 | $30.00 |
| 581 | Dương Đình Hương | 28 | $30.00 |
| 582 | Hà Tiến Thời | 28 | $50.00 |
| 583 | Lê Đình Thọ | 28 | $40.00 |
| 584 | Lưu Văn Lượng | 28 | $29.59 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 585 | Nguyễn Văn Viền | 28 | $30.00 |
| 586 | Nguyễn Văn Xưa | 28 | $29.59 |
| 587 | Đinh Xuân Thành | 28 | $30.00 |
| 588 | Phan Văn Bắc | 28 | $30.00 |
| 589 | Trần Văn Lý | 28 | $20.00 |
| 590 | Trương Công Cẩn | 28 | $30.00 |
| 591 | Hà Trinh Tiết | 29 | $25.00 |
| 592 | Huỳnh Hửu Chí | 29 | $50.00 |
| 593 | Lê Văn A | 29 | $50.00 |
| 594 | Đặng Văn Luận | 29 | $30.00 |
| 595 | Nguyễn Cát Khánh | 29 | $30.00 |
| 596 | Phạm Văn Hải | 29 | $50.00 |
| 597 | Quách Vỉnh Thọ | 29 | $20.00 |
| 598 | Sỳ A Tẩu | 29 | $30.00 |
| 599 | Từ Thanh | 29 | $30.00 |
| 600 | Trần Như Hạnh | 29 | $30.00 |
| 601 | Trần Văn Hiền | 29 | $58.78 |
| 602 | Trần Văn Trọng | 29 | $30.00 |
| 603 | Lê Thanh Tùng | 30 | $50.00 |
| 604 | Nguyễn Minh Ngọc | 30 | $50.00 |
| 605 | Nguyễn Ngân | 30 | $29.59 |
| 606 | Trần Ngọc Anh | 30 | $30.00 |
| 607 | Trần Trọng Lợi | 30 | $60.00 |
| 608 | Vỏ Đức Thạnh | 30 | $30.00 |
| 609 | Võ Văn Phước | 30 | $59.18 |
| 610 | Vủ Khắc Hồng | 30 | $50.00 |
| 611 | Võ Tất Thắng | 31 | $50.00 |
| 612 | Bà Nguyễn Deiuse | TH | $50.00 |
| 613 | BS Phạm Đức Vương | TH | $100.00 |
| 614 | Huỳnh Joanne Mary | TH | $20.00 |
| 615 | Huỳnh Phi Hổ | TH | $30.00 |
| 616 | Lê Thanh Phong | TH | $50.00 |
| 617 | Lê Thi Nga | TH | $30.00 |
| 618 | Đặng Hoàng Minh | TH | $30.00 |
| 619 | Đào Xuân Hiễn | TH | $50.00 |
| 620 | Nguyễn Hồng Mai | TH | $30.00 |
| 621 | Nguyễn Kim Dung | TH | $30.00 |
| 622 | Nguyễn Minh | TH | $10.00 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| *623* | *Nguyễn Quan Anthony* | *TH* | *$50.00* |
| *624* | *Nguyễn T Trúc* | *TH* | *$20.00* |
| *625* | *Nguyễn Thị Quế Anh* | *TH* | *$50.00* |
| *626* | *Nguyễn Văn Ngàn* | *TH* | *$20.00* |
| *627* | *Phạm Quang Minh* | *TH* | *$30.00* |
| *628* | *Phạm Văn Phấn* | *TH* | *$25.00* |
| *629* | *Phan Ngọc Châu* | *TH* | *$30.00* |
| *630* | *Hồ Thanh Tâm* | *VH* | *$50.00* |
| *631* | *Nguyễn Hào Kiệt* | *VH* | *$50.00* |
| *632* | *Nguyễn Trọng Ân* | *VH* | *$29.39* |
| *633* | *Vũ Ngô Cường* | *VH* | *$100.00* |
| | **Tổng Cộng:** | | **$12,642.33** |

# Báo Cáo CHI THU (3/15/2003)

| | |
|---|---|
| *Tổng Số Thu ĐH66* | *$12,751.03* |
| *Tổng Số Chi ĐH66* | *$11,486.97* |
| *Tồn Qủy ĐH66* | *$1,264.06* |
| *Tổng Số Thu ĐH67* | *$12,642.33* |
| *Tổng Cộng* | *$ 13,906.39* |
| | |
| *Dự trù chi phí ĐH67* | *$11,500.00* |
| *Dự trù Tồn Quỷ ĐH67* | *$ 2,406.39* |

*Lưu ý: Danh Sách CSVSQ và Thân Hửu Ủng Hộ Cho Đa Hiệu sau ngày 3/15/2003 sẽ được đăng trên Đa Hiệu 68.*

# THANH THIẾU NIÊN

# ĐA HIỆU